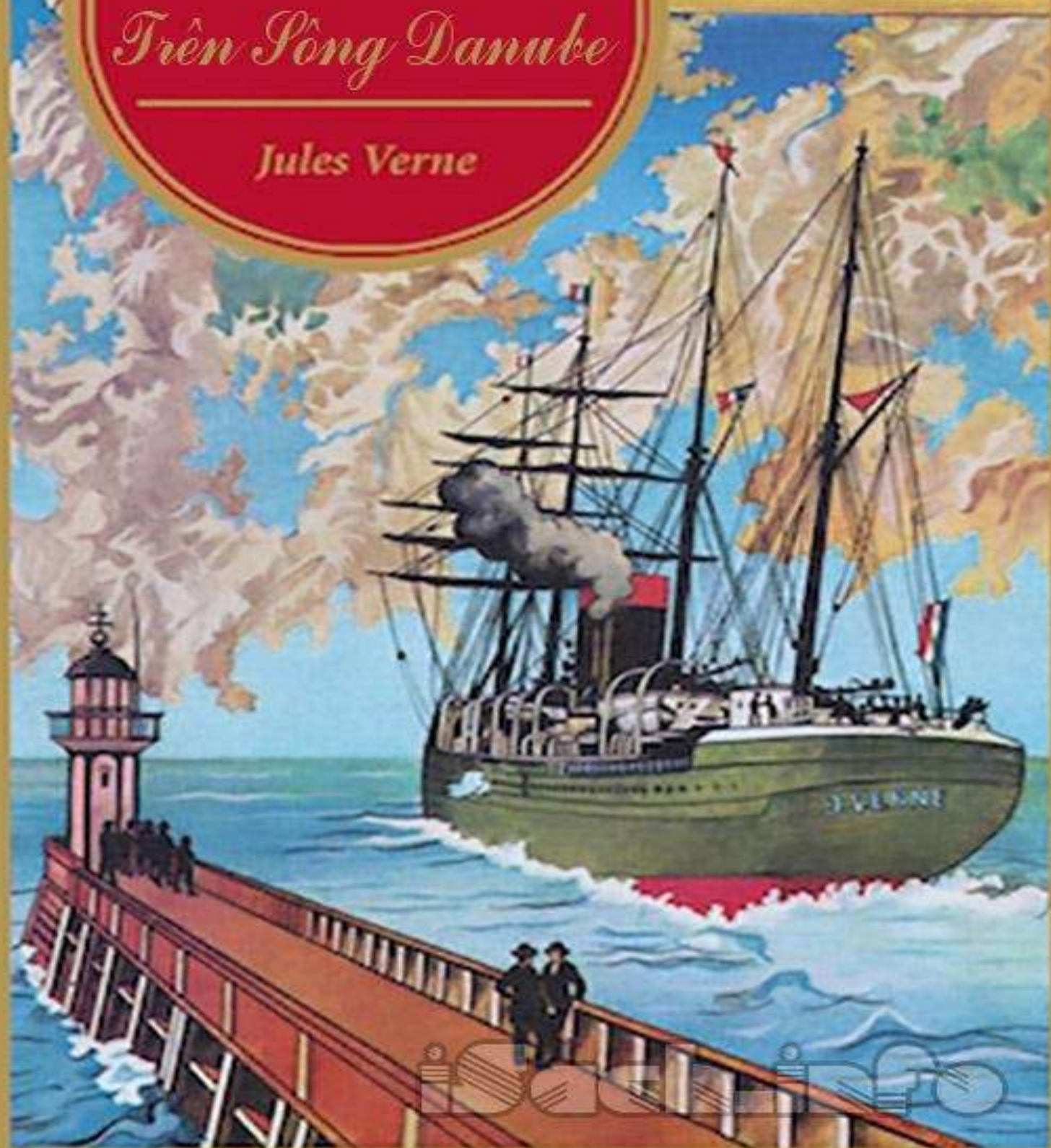


*Người Hoa Tiêu
Trên Sông Danube*

Jules Verne



NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 1

Vào ngày đó, thứ bảy 5 tháng tám 1876, cả một đám đông người ồn ào tụ tập tại quán rượu “Cuộc gặp mặt của các ngư dân”. Những tiếng hát, tiếng ly tách, tiếng hoan nghênh, tiếng la hét trộn lẫn thành sự ồn ào kinh khủng, chốc chốc lại bật lên những tiếng hét to: “Hô!” bộc lộ niềm vui tràn ứ.

V

Những ô cửa sổ nhỏ của quán rượu trông thẳng ra sông Danube, ven sông là một thành phố nhỏ tuyệt diệu của Ditmaringen, thủ phủ của triều đại Phổ, tọa lạc bên nguồn sông vĩ đại vùng Trung Âu.

Sau khi đeo xong tấm biển, được kẻ bằng những kiểu chữ Gô-tích thật đẹp, treo trên cửa ra vào, các hội viên của “Hội vùng sông Danube” đi vào quán rượu. Đây là một hội quốc tế bao gồm những ngư dân thuộc nhiều quốc gia khác nhau nằm ở ven sông Danube. Nếu không có sự đánh chén thì cuộc nhóm họp nào cũng mất đi phần nào nhiệt vui tươi – thức uống phải ngon nhất hạng. Thế nên ở đây người ta uống bia Huyn-khen hảo hạng và rượu ngon Hungary – ly cốc nào cũng luôn đầy tràn. Họ phì phà thuốc lá và những ống điếu dài lúc nào cũng nhả khói thơm lừng ngập tràn cả gian phòng lớn mời tổ. Nếu những người nói chuyện không nhìn thấy mặt nhau, ắt họ cũng nghe được tiếng nhau, nhất là đối với những người không bị nặng tai.

Là những con người điềm tĩnh và lặng lẽ khi bắt tay vào việc, những ngư dân này sẽ hóa thành những người ồn ào nhất trên đời, khi họ đã xếp

mọi dụng cụ đồ nghề của mình sang một bên. Họ không chịu thua bọn thợ săn trong các câu chuyện về những chiến công vĩ đại, mà đây là điểm mạnh của cánh săn bắn.

Đến lúc tàn tiệc sáng khá là ngon lành, mà tụ hội quanh những cái bàn là hàng trăm khách được mời đến – những dũng sĩ của cái cần câu, những người ủng hộ nhiệt tình con nước, những kẻ si mê cái móc câu. Khởi phải nói, những chiến công giờ sáng này đã hong khô cổ họng của họ, cứ theo số lượng chai đặt ra trong phiên tráng miệng. Sau đó đến lượt hàng lỗ chai rượu mùi được quyết định dùng đồ uống thay cho cà phê.

Đồng hồ gõ ba tiếng – khi khách khứa rời bàn. Thật tình mà nói, trong số họ đã có vài người loạng choạng và họ không thể cất bước nổi nếu không có tay dìu của bạn bè. Nhưng số đông vẫn còn cứng cựa, như những vị khách quen mắt dũng mãnh và bướng bỉnh của các phiên họp thần thánh kéo dài mà hàng năm đều tái diễn vài lần nhân các cuộc thi của “Hội vùng sông Danube”.

Danh tiếng của những cuộc thi (đã chuyển thành những cuộc chè chén) này vang dội trên suốt chiều dài con sông trứ danh, không kém gì những âm điệu luân vũ của Strauss. Tụ hội lại đây là các đấu thủ từ công địa Bađanh, từ Vuốctemhéc, Bavaria, Áo, Hungary, từ Rumani, Xecbi và thậm chí từ những tỉnh thuộc Thổ - Bungary và Bexarabia.

Hội đoàn này tồn tại đã năm năm. Dưới sự cai quản của vị chủ tịch Micletxcô, người Hungary, hội đoàn rất phát đạt. Tài lực của Hội tăng tiến đã cho phép đưa ra những giải thưởng lớn tại các hội thi, và lá cờ của hội nổi bật lên nhờ vô số những huy chương giành được trong sự đấu tranh bền bỉ với các hội đoàn những người câu cá khác. Ban chấp hành các giám đốc của hội, những người rất am hiểu các đạo luật về sự câu cá trên các vùng sông, đã ủng hộ những người đồng chí khi thì chống lại nhà nước, lúc lại chống phía tư nhân và bảo vệ các quyền hạn, đặc lợi của họ bằng một sự kiên trì đáng kể, dám nói rằng, bằng một sự bướng bỉnh hết sức chuyên nghiệp, vốn là đặc tính của giống hai chân trội hẳn trong giống người đặc biệt say mê sự đánh bắt cá bằng cần câu.

Cuộc thi vừa được diễn ra, đây là lần thứ hai trong năm 1876. Vào lúc 5 giờ sáng, những đối thủ đã rời khỏi thị trấn và tụ tập trên bờ trái sông Danube gần Ditmarigen. Họ thấy đều ăn bận theo đồng phục của hội đoàn: áo choàng ngắn không làm gò bó các cử động, quần dài được nhét ống vào đôi ủng đế cao, mũ với phần lưỡi trai lớn. Đương nhiên, họ có trong tay cả bộ các loại dụng cụ khác nhau mà đã được liệt kê trong “Sách chỉ nam của người câu cá”. Những cần câu, những vợt phụ, chỉ câu được bó lại trong các túi da nai, những cái phao đủ mọi độ sâu, những hạt chì đủ mọi kích thước cho hòn chì, những con ruồi nhân tạo, những sợi dây nhỏ, dây gân Florentina. Sự câu cá được tự do, bất cứ con cá nào câu được cũng được tính điểm, và mỗi người câu cá đều có thể cho nó ăn thêm gì cũng được.

Khi đồng hồ điểm sáu giờ, chín mươi bảy đấu thủ đều vào chỗ với cần câu trên tay, chuẩn bị ném móc câu. Khi kèn thổi nhạc hiệu, thì chín mươi bảy sợi chỉ câu đồng loạt vút lên trên mặt sông.

Vài giải thưởng đã được công bố tại hội thi, hai giải đầu, mỗi người được 100 phloring, được quy định phát cho người câu cá câu được số cá nhiều nhất, và cho người câu được con cá lớn nhất.

Hoàn toàn không có diễn biến gì xảy ra cho đến hồi kèn hiệu thứ hai. Hội thi kết thúc vào lúc 11g. Số cá câu được của mỗi người đều được giao lại cho ban giám khảo gồm chủ tịch Micletxco và bốn hội viên của “Hội vùng sông Danube”. Dù rằng những người đánh cá bằng cần câu là những người nóng nảy nhất trên đời, song hoàn toàn không có một ai nghi ngờ đến sự hết sức công bằng của những nhân vật cao cấp và có uy thế này, nên không có một sự phản kháng nào xảy ra. Chỉ phải trang bị bằng lòng kiên nhẫn để nhận biết kết quả của cuộc thăm xét tận tâm: sự phân chia các giải thưởng khác nhau căn cứ theo số cân hay số lượng cần phải được giữ trong bí mật cho đến tận lúc phát giải mà trước đó là bữa tiệc hữu nghị giữa những người dự thi.

Giờ ấy đã đến. Những người câu cá – đó là không nói đến những người Ditmarigen tò mò – ngồi yên lặng chờ đợi trước bục diễn đàn gồm vị chủ tịch và các hội viên khác của hội đoàn.

Quả thật, nếu có đủ ghế tựa, ghế dài và ghế đầu, thì sẽ có khá đủ những chiếc bàn, mà trên các bàn đã bày ra những vại bia, những chai rượu đủ các loại, những ly, cốc đủ cỡ lớn và nhỏ.

Khi mọi người đã yên vị, và các ống tẩu đã bắt đầu nhả khói, vị chủ tịch đứng lên.

- Nghe nào! Nghe nào!

Những tiếng hoan hô vang động.

Ngài Micletxco uống cạn cốc bia, bọt bia vẫn còn lòng thòng trên ria mép ông ta.

- Thưa các bạn đồng nghiệp – ông nói bằng tiếng Đức, thứ ngôn ngữ mà các hội viên đều biết; không phân biệt các dân tộc – các bạn đừng mong moi ở tôi lời lập luận cấu trúc theo cách cổ điển với lời vào đề, phần nội dung chính, rồi đến đoạn kết bài. Không, chúng ta có mặt ở đây không phải để thưởng thức những ngôn từ nghi thức trang trọng mà tôi sẽ chỉ nói đến các công việc nhỏ bé của chúng ta theo tình bằng hữu, thậm chí sẽ nói, theo tình anh em, nếu như cách diễn đạt như thế lại thích hợp hơn đối với một hội đoàn quốc tế.

Đáp lại hai câu nói quá dài này – như thường lệ mỗi khi bắt đầu diễn từ, thậm chí khi người phát ngôn không muốn làm người lảm lời – là tràng vỗ tay đồng lòng vang lên kèm theo với hàng loạt những tiếng la “Hay lắm!”, “Hô!” bị đứt quãng bởi những tiếng nấc cục. Tiếp đó ngài chủ tịch nâng cốc và toàn bộ những cái cốc cùng cạn sạch.

Tiếp tục bài diễn văn, ngài Micletxco đã sắp xếp những người đánh cá bằng câu lên hàng đầu của nhân loại. Ông ta nhấn mạnh tất cả những phẩm chất, tất cả những đức tính mà những người câu cá đã được thiên nhiên hào phóng ban cho, ông ta chỉ rõ ràng phải cần đến biết bao nhiêu là sự nhẫn nại chịu đựng, sự nhanh trí, tính lạnh lùng, trình độ trí thức cao, để đạt được thành tích trong nghệ thuật bắt cá, bởi lẽ đây là cái lớn hơn nghề nghiệp, đây chính là nghệ thuật, và nó còn cao hơn nhiều so với các chiến công mà những thợ săn đã huênh hoang một cách vô ích.

- Có thể so sánh nghề đi săn với sự đánh bắt cá được hay sao? – ông ta lớn tiếng.

- Không! Không! – những cử tọa đồng loạt ửng tiếng.

- Công trạng như thế nào khi phải giết một chú gà gô hay một cô thỏ, khi các ngài nhìn thấy chúng trong tầm bắn và khi con chó – mà chẳng lẽ chúng ta có con chó? – đi tìm thú săn cho các ngài? Các ngài nhận định con thú săn ấy từ xa, các ngài không bắn ngay nó vội, và các ngài sẽ vãi ra một số lượng đạn chì không đếm xuể, phần lớn những viên đạn chì ấy bay đi một cách vô ích... Trái lại, để đánh bắt con cá thì các ngài sẽ không thể theo dõi bằng cái nhìn... con cá ẩn náu dưới mặt nước... Phải nhờ đến rất nhiều kỹ xảo, mưu mẹo, trí tuệ và sự lém lỉnh để buộc con cá phải cắn câu, để giật nó, để lôi nó lên khỏi mặt nước, lúc thì nó treo lơ lửng bất động trên đầu sợi cước, lúc thì rung rung giấu giụa tựa như đang hoan nghênh các ngài vì chiến thắng.

Lời này, lời đáp lại là những tiếng hô muốn vỡ phòng: “Hoan hô!”. Nhất định là ngài chủ tịch biết làm rung nẩy lên tình cảm của các hội viên. Hiểu rằng không thể đi quá xa trong những lời tán dương các bạn đồng nghiệp của mình, ông ta đã đánh bạo mà không sợ bị buộc tội cường điệu – đặt ra cho họ phần công việc tao nhã cao hơn mọi người khác, tâng bốc lên tận trời xanh các nghề đánh cá khoa học của những người nhiệt thành và thậm chí ông ta còn quay lại để tưởng nhớ vị nữ thần tuyệt vời được đưa lên hàng đầu bởi những người hâm mộ một trẻ tuổi của cổ La Mã tại các kỳ hội lớn của những người đánh cá.

Những điều ám chỉ này có hiểu ra được hay không? Có lẽ thế, bởi vì họ đã gây nên làn sóng phấn khởi thật tình.

Sau đó, vừa lấy lại hơi thở và sau khi uống cạn thêm một cốc vại bia sủi bọt nữa. Ông ta tiếp tục;

- Tôi chỉ còn một điều là chúc mừng các bạn nhân sự phát đạt của hội đoàn mà hàng năm đều được bổ sung thêm nhiều hội viên mới và tiếng tăm của hội đã được lập nên một cách vững chãi trên toàn Trung Âu. Tôi sẽ không nói với các bạn về thành tích của chúng ta. Các bạn đã biết rõ chúng, các bạn đã tham gia làm nên chúng, và đó là vinh dự lớn để nhập cuộc thi. Báo chí Đức, Tiệp, Rumani đều không tiếc lời ca ngợi, đánh giá hết sức cao, và tôi xin nói thêm là, hết sức xứng đáng! Tôi xin nâng cốc chúc mừng, và

xin các bạn hãy ủng hộ với tôi, các nhà báo đã hết sức tận tụy với công việc quốc tế của “Hội vùng sông Danube”!

Tất nhiên, mọi người đồng thanh đáp lại lời của ngài chủ tịch. Những chai rượu được dốc cạn vào các cốc, còn những cái cốc thì được lật úp vào những cái cổ họng cũng hết sức nhẹ nhàng như thế, như nước sông vĩ đại và ngọn nguồn của nó tuôn ra biển cả.

Có thể chấm dứt được vào chỗ này, nếu như bài diễn văn của ngài chủ tịch đã được kết thúc bằng lời chúc rượu sau cùng. Nhưng những lời chúc rượu khác được tuôn ra có lẽ là rất ư hợp thời.

Thật thế, ngài chủ tịch ưỡn thẳng người giữa đám các thư ký và thủ quỹ (cũng đã đứng lên). Mỗi người trong số họ đều cầm cốc sâm panh bằng tay phải, còn tay trái thì ép sát vào tim.

- Tôi xin uống mừng “Hội vùng sông Danube” – Ngài Micletxco hô lên, vừa đưa mắt nhìn những người đang có mặt.

Mọi người đều đứng dậy, nâng cốc. Một số người câu cá đã đứng lên những chiếc ghế dài, số khác đứng lên trên bàn, và mọi người đều đồng đáp lại lời mời của ngài chủ tịch.

Còn ngài chủ tịch lại mở miệng sau khi các chai rượu đặt giữa ông ta và những đồng nghiệp của ông ta đã được bổ sung đầy lại:

- Chúc mừng mọi dân tộc, chúc mừng người Ba-đanh, chúc mừng người Vuoctembec, chúc mừng người Bavaria, chúc mừng người Áo, chúc mừng người Hungari, chúc mừng người Xecbi, chúc mừng người Valakhia, chúc mừng người Mondavi, chúc mừng người Bungari, chúc mừng người Betxarabi đã cùng thống nhất trong hàng ngũ “Hội vùng sông Danube:”.

Thế là những người Ba-đanh, Vuoctembec, Bavaria, Áo, Hungari, Xecbi, Valakhia, Mondavi, Bungari, Betxarabi đều đáp lời ông ta, như một con người duy nhất, nốc căn thứ chất lỏng chứa trong cốc của mình.

Cuối cùng, ngài chủ tịch đã kết thúc bài diễn văn, sau khi tuyên bố uống mừng sức khỏe mỗi hội viên của Hội. Nhưng bởi lẽ số lượng những con người này đạt đến con số 473 người, nên ông ta đành phải chịu – tức là cần phải chúc rượu chung với họ.

Đáp lại ông ta là hàng ngàn tiếng “Hô!” được gào mãi bằng đủ mọi chất giọng đến khản cổ.

Tiếp đến của chương trình là phần chèn truyền thống của những người đánh cá. Gần cuối cần phải công bố tên tuổi những người được giải.

Mỗi người đều chờ đợi điều đó bằng sự lo âu, một điều hết sức tự nhiên, bởi lẽ, như đã nói, ban giám khảo luôn nghiêm chỉnh giữ bí mật. Nhưng đã đến lúc rồi, và tất cả sắp sửa được rõ ngay thôi.

Chủ tịch Micletxco chuẩn bị đọc danh sách chính thức các phần thưởng.

Theo nguyên tắc của Hội, các phần thưởng thấp nhất được công bố đầu tiên, và điều này đã khiến mọi người nóng ruột khi lắng nghe đọc danh sách giải trao.

Những con cá nằm trong túi lưới của họ là những con cá mà mỗi một người đánh cá trên sông Danube đều có thể câu được: cá dầy, cá bông, cá rô, cá hanh, cá măng, cá chép... Những người Valakhia, Hungari, Vouctamhec đều có mặt trong các danh mục giải thưởng thấp nhất.

Giải nhì trao cho một người Đức đã câu được bảy mươi bảy con cá, người này tên là Vêbe. Mọi người nồng nhiệt vỗ tay hoan nghênh thành tích của Vêbe. Thực ra, những người đồng nghiệp biết rất rõ về Vêbe. Tên tuổi của Vêbe đã nhiều lần chiếm hàng đầu tại các cuộc thi trước đó, và ngày hôm nay người ta đã chờ đợi giải nhất theo số lượng, như mọi khi.

Mà không, chỉ có 77 con cá trong ao thả của anh ta, đếm đi đếm lại chỉ có 77 con cá thôi. Trong khi đó, một đối thủ của anh ta – nếu người này đã không khéo léo hơn thì ít ra cũng hạnh phúc hơn – đã trình làng với 99 con cá.

Tên của bậc thầy đánh cá này đã được công bố. Hóa ra là người Hungary – Ilya Brusov.

Sau khi nghe tên của người Hungary lạ hoắc này, mà chỉ mới gia nhập Hội, cả phòng họp sững sốt đến quên cả vỗ tay.

Vì người được giải đã tính là không cần phải xuất hiện nhận giải thưởng 100 phlông, nên chủ tịch Micletxco vội đọc nhanh sang danh sách những người trong giải căn cứ theo số cân của những con cá câu được, các giải thưởng được trao cho người Rumani, Xlavia, Áo. Khi tên người nhận giải

nhì được đọc lên, thì một tràng vỗ tay tán thưởng cũng vang dội lên như khi đọc tên người Đức là Vêbe. Ngài Ivetoda, một trong những người tranh giải, thắng lợi với con cá gáy nặng ba fun rưỡi – một con cá ắt hẳn sẽ tuột khỏi tay một người câu cá ít lạnh lùng và không khéo léo hơn. Ngài Ivetoda là một trong những hội viên có tiếng tăm nhất, xông xáo nhất và tận tụy nhất của hội đoàn, và trong khoảng thời gian này có số lượng giải thưởng lớn nhất. Chính vì thế mà mọi người đã đồng tâm vỗ tay tán thưởng Ivetoda.

Bây giờ chỉ còn quyết định tặng giải nhất theo loại hạng này, và mọi người nôn nao chờ nghe tên người trúng giải.

Thật là đáng ngạc nhiên, thậm chí còn hơn cả sự ngạc nhiên – hầu hết mọi người có mặt đã phải ngây người, khi chủ tịch Micletxco xướng danh có vẻ khó khăn và bằng giọng run run mà không thể kìm được:

- Giải nhất căn cứ theo số cân được trao cho con cá nặng mười bảy fun. Được giải thưởng là người Hungary có tên là Ilya Brusov.

Cả phòng im phăng phắc. Những bàn tay định vỗ, đã đưa ra bất động, những cái miệng đang chuẩn bị gào to để chào mừng người chiến thắng, đã im thin thít. Tất cả những người có mặt đều chết sững tại chỗ vì sự tò mò.

Đến cuối cùng thì Ilya Brusov có xuất hiện hay không? Chủ tịch Micletxco có trao bằng danh dự cùng tiền thưởng tổng cộng là 200 phlônging cho anh ta hay không?

Bất ngờ trong phòng họp lan đi những tiếng thì thào.

Một người câu cá, mà cho đến lúc này vẫn đứng ngoài cuộc, đang tiến bước đến lễ đài.

Đây là người Hungary - Ilya Brusov.

Cứ theo khuôn mặt đã được cạo nhẵn nhụi và trên đó là mái tóc rậm, thì Ilya Brusov trông chừng ba mươi tuổi đổ lại. Chiều cao hơn mức trung bình, đôi vai rộng, dáng đi chắc nịch; có lẽ anh ta có một sức khỏe hiếm có. Quả thật, cũng đáng lấy làm lạ, khi một người trẻ tuổi dai sức như thế này đã say mê cái nghề tĩnh lặng – đó là nghề đánh cá, thêm nữa anh ta phải có bản lĩnh trong môn nghệ thuật khó khăn này, những chứng cứ xác thực của tài nghệ sẽ làm kết quả cho cuộc thi.

Một đặc điểm khá lạ lùng nữa - Ilya Brusov, có lẽ, thị lực kém. Thật vậy, cặp kính râm lớn đã che mất đôi mắt của anh ta và không ai có thể xác định rõ màu mắt. Thế mà sức nhìn là cái đắt giá nhất trong số những giác quan đối với những người phải hết sức quan tâm đến những di động mờ mờ có thể thấy rõ được của cái phao, và buộc phải đoán biết sự tinh ranh của vô số cá.

Nhưng, mặc dù ngạc nhiên, họ cũng đành bị chinh phục. Không ai nghi ngờ đến sự công bằng vô tư của ban giám khảo, Ilya Brusov là người chiến thắng của hội thi và trong trường hợp như thế này, những hội viên của hội đoàn chưa từng gặp phải bao giờ. Cuối cùng, phiên họp đã sôi động hẳn lên, khá nhiều tiếng vỗ tay thật kêu chào mừng người thắng cuộc trong lúc anh ta nhận bằng danh dự và giải thưởng từ tay chủ tịch Micletxco.

Sau khi trao đổi vài lời với ngài chủ tịch, Ilya Brusov vẫn đứng trên lễ đài, quay lại đám cử tọa đang chú ý và anh ta khoát tay ra hiệu yêu cầu im lặng. Sự im lặng liền bước đến kỳ diệu như phép lạ.

- Các ngài và các đồng nghiệp kính mến - Ilya Brusov lên tiếng – Tôi xin phép được nói với các bạn vài lời mà ngài chủ tịch của chúng ta đã cho phép tôi.

Có thể nghe rõ tiếng ruồi vo ve như thế nào trong gian phòng mà vừa lúc này đã ồn ào như vỡ chợ. Lời phát biểu này có ý nghĩa ra sao, có phải là chương trình đã được dự kiến trước?

- Đầu tiên tôi muốn cảm ơn các bạn - Ilya Brusov tiếp – Cảm ơn sự đồng cảm của các bạn và cảm ơn sự hoan nghênh của các bạn. Nhưng xin các bạn tin rằng tôi đã không lấy làm kiêu ngạo trước thành tích đôi này, mà tôi đã đạt được. Thú thật, thành công này xứng đáng với người xứng đáng nhất, đáng lẽ phải thuộc về một ai đó trong số những hội viên lớn tuổi nhất của Hội đoàn, nơi có rất nhiều nhà đánh cá tiếng tăm vang lừng, và thêm nữa là tôi bị buộc phải nhận không hẳn là công trạng của tôi, mà nói cho đúng – đây là trường hợp ngẫu nhiên may mắn.

Sự khiêm tốn của lời phát biểu này đã làm cho mọi người yêu thích, vài tiếng hô to vang lên: “Hay lắm!”

- Đây là một dịp may thuận lợi mà tôi cần phải tỏ ra xứng đáng, và tôi đã lập ra một dự án với mục đích ấy, dự án mà tôi hy vọng theo đặc tính

của nó, tất cả những người đánh cá nổi danh hiện đang có mặt ở đây sẽ quan tâm đến các bạn đã biết, bởi các bạn đồng nghiệp kính mến, hiện nay có phong trào dành các kỷ lục. Tại sao chúng ta không noi theo gương các nhà kỷ lục vô địch của các loại hình thể thao khác? Và tại sao chúng ta không thử lập kỷ lục về môn đánh cá bằng cần câu?

Những tiếng eo điếc tai lan nhanh trong hội trường. Nghe được thế này:

- A, a!

- Nghe nào!

- Tại sao chúng ta không thể như thế chứ?

Mỗi hội viên của hội đoàn đều bày tỏ tâm trạng phù hợp với lòng hăng hái của mình.

Lúc đó diễn giả nói tiếp:

- Khi ý tưởng này nảy ra trong đầu tôi lần đầu tiên, tôi đã lập tức nêu ra, nó cần phải được thực hiện trong điều kiện như thế nào. Tuy nhiên, danh hiệu hội viên “Đội vùng sông Danube: của tôi lại đóng khung nhiệm vụ. Tôi là hội viên của Hội, và chỉ nên tìm hạnh phúc cho sự nghiệp của tôi trên dòng sông Danube. Thế nên tôi đã dự định đi xuôi theo dòng sông nổi tiếng của chúng ta từ nguồn ra đến tận biển Đen và sẽ tự nuôi mình trong thời gian của cuộc thi này, khoảng ba ngàn cây số, chỉ độc bằng kết quả của sự đánh bắt cá của tôi.

“Sự may mắn của ngày hôm nay cũng làm tăng thêm nữa ý muốn phải thực hiện chuyến du hành của tôi, một chuyến du hành mà tôi tin rằng các bạn sẽ quan tâm đánh giá cao. Chính vì thế mà tôi đã quyết định khởi hành vào ngày 10 tháng tám, tức là vào ngày thứ năm tới đây, và tôi định chia tay với các bạn vào ngày đó chính ngay tại nơi mà con sông Danube bắt đầu.

Để hình dung sự khoái trá gây nên do lời thông báo bất ngờ này sẽ được mô tả ra sao. Một làn sóng của tiếng gào “Hô!” vang rân lên cùng với loạt vỗ tay như điên khùng kéo dài trong năm phút.

Sự kiện trọng đại như thế cần phải được ghi nhận. Ngài Micletxco hiểu rõ điều này và trung thành với mình, ông ta đã hành động như một chủ tịch chân chính. Có lẽ đã hơi chuếnh choáng, ông ta lại đứng dậy nhờ hai người phụ tá đỡ.

- Chúc mừng đồng nghiệp Ilya Brusov của chúng ta! – ông ta hô to bằng giọng xúc động, vừa đưa qua đưa lại cốc sâm-panh.

- Chúc mừng đồng nghiệp Ilya Brusov của chúng ta! –

Cả hội trường đáp lại, như cơn gông bão tố, tiếp theo đó là một sự im lặng đến ghê người, bởi lẽ có một điều đáng tiếc là dòng người không thể vừa la hét vừa uống cùng một lúc.

Saong cái yên lặng đã kéo dài không lâu. Rượu sủi tăm đã ban cho những cái cổ họng bị hong khô một sinh lực mới, nó cho phép mọi người tiếp tục nâng cốc chúc mừng thêm vô số bận nữa, mãi cho đến lúc phải bế mạc trong niềm vui chung cuộc thi của những người câu cá được khai mạc vào ngày 5 tháng tám năm 1876, do “Hội vùng sông Danube” tổ chức tại thị trấn Dilmaringen tuyệt vời.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 2

Liệu Ilya Brusov có muốn đạt đến vinh quang hay không, khi mà anh tuyên bố với đồng nghiệp, sẽ tụ tập tại cuộc “chia tay của những người đánh cá”, về dự định xuôi dòng Danube với cần câu trong tay của mình? Nếu đúng đó là mục đích của anh, thì anh có thể tự khoa sẽ đạt được nó.

L

Báo chí đã bắt đầu loan báo về sự kiện này, và tất cả những tờ báo của khu vực sông Danube đều đã đăng tải các bài báo của các phóng viên của mình về cuộc thi ở Ditmarigen, một cách tương đối rộng hơn, và dù sao thì nó cũng có thể có đúng vào lòng tự ái của người chiến thắng mà tên tuổi của anh ta đã trở nên phổ biến.

Sang ngày hôm sau, số báo đề ngày 6 tháng 8, từ Hungary “Naye Frai Prext” viết rằng:

“Cuộc hội thi câu cá mới đây của “Hội vùng sông Danube” đã kết thúc vào ngày hôm qua tại thị trấn Ditmarigen bằng một ấn tượng hết sức giật gân mà nhân vật chính của nó là một người Hungary tên là Ilya Brusov. Ngày hôm qua anh ta còn là một người vô danh, mà hôm nay đã là một nhân vật gân như là đủ có tiếng tăm. Các bạn sẽ hỏi: Ilya Brusov đã làm gì để xứng đáng được vinh quang bất chợt như thế?

“Thứ nhất, con người khéo tay này đã được nhận cùng lúc hai giải nhất – theo số cân và theo số lượng cá sau khi đã bỏ xa ở phía sau những đối thủ mà hình như rằng họ từ trước đến nay chưa từng gặp những hội thi nào tương tự như thế. Điều này thật không phải dễ. Nhưng điều tiếp đến sẽ còn

tốt đẹp hơn. Khi anh ta đã hái được nhánh nguyệt quế giàu sang và đã thu được một chiến tích lẫy lừng như thế đó, thì hình như rằng, anh ta có quyền tận hưởng công trạng của mình bằng hơi thở phào nhẹ nhõm. Thế mà không, đó không phải là ý kiến của người Hungary đáng kinh ngạc này, một người đã chuẩn bị sẵn để làm cho chúng ta thêm bội phần sửng sốt.

“Nếu chúng tôi được thông báo đúng – mà tính chính xác của những tin tức của chúng tôi đã có tiếng – thì Ilya Brusov đã tuyên bố cùng các đồng nghiệp rằng anh có dự định xuôi dòng Danube với cần câu trong tay, ngay từ thượng nguồn sông Danube đến công quốc Baden đổ ra cửa biển Đen, để thực hiện một chuyến đi áng chừng ba ngàn cây số.

“Chúng tôi sẽ thông báo trước cho độc giả nắm vững tin tức về mọi bước thăng trầm của hành động độc đáo này.

“Ilya Brusov sẽ khởi hành vào ngày 10 tháng 8, tức là ngày thứ năm tới đây. Chúng ta cầu chúc anh ta may mắn, song chúng ta cũng mong mỗi nhà đánh cá đáng sợ này đừng tiêu diệt đến tận sinh vật đại diện cuối cùng của cư dân dưới nước của con sông quốc tế vĩ đại.

Tờ báo “Naye Frai Prext” của Hungary đã viết như thế. Những nhiệt tình khác không kém hơn cũng đã xuất hiện trên các trang báo Budapest “Pecto Loido”. “Tin Xecgi” của Bengorat và tờ “Romanun” của Bucarest, trong đó các mẫu tin ngắn đã biến thành những bài báo lớn thật sự.

Tất cả những mẫu tin ngắn và những bài báo được viết một cách khéo léo ấy đã khiến mọi người phải chú ý đến Ilya Brusov, và nếu đúng rằng báo chí là sự phản ánh dư luận công chúng, thì cuộc viễn du trên sông của Ilya Brusov sẽ còn tiếp tục gây nên nhiều mối quan tâm mạnh hơn nữa.

Quả thật, chẳng lẽ trong các thành phố nằm ở hai bên bờ sông Danube lại không có hội viên của “Hội vùng sông Danube” – những người sẽ xem là mình có bổn phận phải dự phần vào vinh quang của đồng nghiệp của mình – đang sinh sống? Một điều chắc chắn rằng Ilya Brusov sẽ nhận được từ họ sự đồng cảm và ủng hộ trong trường hợp cần thiết.

Hiện thời các bài bình luận của báo chí đã có thành công lớn ở những người đánh cá bằng cần câu. Trong con mắt của những người chuyên nghiệp này, hành động của Ilya Brusov đã có tầm quan trọng rất to tát, và

một số hội viên của hội đoàn, những người tham dự hội thi tại Ditmarigen, để phải lưu lại để được có mặt trong chuyến khởi hành của nhà quán quân của “Hội vùng sông Danube”.

Chủ quán rượu “Cuộc hẹn của những người đánh cá” không phải than phiền về sự kéo dài của lần lưu lại của họ tại Ditmarigen. Sau buổi chiều ngày 8 tháng 8, trong vòng hai ngày trước thời gian hạn định của người trúng giải cho sự khởi hành của chuyến viễn du độc đáo, có hơn ba mươi bạn nhậu tiếp tục say sưa túy lúy trong gian phòng lớn của quán rượu – tạo điều kiện vô hạn cho loại khách quý này tha hồ uống rượu – đã thu hút được một món lời chưa từng thấy.

Song, không kể đến sự kiện đang đến gần, những kẻ hiếu kỳ đã lưu lại thủ phủ của họ Hohenxonlecno, vào buổi tối ngày 8 tháng 8 tại quán rượu “Cuộc hẹn của những người đánh cá” đã trò chuyện với nhau không phải về cái ngày anh hùng sắp đến. Có một sự kiện khác, còn quan trọng hơn nữa đối với những cư dân ở hai bên bờ sông vĩ đại, được dùng làm đề tài chung trong các câu chuyện và đã làm cho mọi người phải xúc động, lo lắng.

Đây là nỗi lo toan hoàn toàn dễ hiểu, và nó đã được biện bạch bằng các sự kiện gay gắt.

Vấn đề ở chỗ là rong suốt nhiều tháng trời, vùng bờ sông Danube đã chịu phải những vụ cướp bóc xảy ra hà rầm. Đó là chưa tính đến những nông trại bị ăn cướp, những lâu đài bị cướp phá, những xóm làng bị đánh cướp. Đã có những vụ giết người; vài người đã trả giá bằng cuộc sống cho sự kháng cự của họ với những tên hung ác khó tóm bắt được.

Rất có thể là từng ấy vụ phạm tội không thể do các cá nhân riêng lẻ gây ra. Rõ ràng đây là một nhóm cướp được tổ chức chu đáo, chắc chắn là nhóm này rất đông người, căn cứ theo “các chiến tích” của nhóm.

Điều hình như lạ lùng là nhóm cướp chỉ hoạt động các vùng ngay cạnh sông Danube. Trong vòng hai cây số cách hai bên bờ sông hoàn toàn không có một tội ác nào do nhóm cướp gây ra. Thế nên trường hoạt động của nó, có lẽ, được ấn định chỉ trong chiều ngang, và những quốc gia nằm ven sông

như Áo, Hungary, Xecbi hay là Rumani đều phải chịu những trận tấn công như nhau của bọn cướp mà chưa bao giờ chúng bị bắt tại chỗ.

Sau khi cướp bóc xong, bọn cướp đã biến mất cho tới tận vụ gây tội lần sau, được tiến hành tại một nơi khác, có khi cách nơi gây tội lần trước khoảng hàng trăm cây số, và người ta đã không nghe nói gì về bọn chúng cả. Cứ như là bọn chúng đã bay đi mất, còn số chiến phẩm của chúng – mà đôi lúc rất là công kênh – cũng bay cùng với chúng.

Những chính phủ hữu quan cuối cùng cũng đã hết sức lo ngại trước những trận đòn liên tiếp này mà rất có thể quy cho những sự liên kết lỏng lẻo giữa lực lượng cảnh sát của các quốc gia nằm ven sông Danube. Do đó, sự trao đổi công hàm ngoại giao đã diễn ra, và theo như báo chí đã đưa tin vào ngày 5 tháng 8 ấy, những cuộc hội đàm đã đưa đến sự thành lập lực lượng cảnh sát quốc tế, hoạt động dưới sự chỉ đạo của một cảnh sát trưởng duy nhất, trên suốt chiều dài sông Danube. Sự lựa chọn người cảnh sát trưởng duy nhất này là một điều khó khăn rất lớn, nhưng cuối cùng mọi phía đã đồng lòng chọn ứng cử viên người Hungary – Caclo Dragoso, một ông cò rất nổi tiếng tại các địa phương này. Caclo Drogoso, được xem là một thám tử xuất sắc, và không thể chọn một ai khác xứng đáng hơn thế nữa. Ông ta tròn 45 tuổi, đây là một người vừa tầm, hơi gầy, được trời phú cho tính cương nghị về mặt tinh thần hơn là sức mạnh về thể xác. Song, ông ta cũng có đủ sức mạnh để chịu đựng những khó khăn của nghề nghiệp, cũng như có đủ lòng quả cảm để không biết sợ những gian nguy trong nghề. Ông ta nằm trong sổ cư trú tại Budapest, song lại thường ở tại các tỉnh lẻ để điều tra những vụ việc. Sự am hiểu tuyệt vời tất cả ngôn ngữ của vùng Đông-Nam châu Âu: Đức, Rumani, Xechi, Bungari, và Thổ Nhĩ Kỳ, không kể đến tiếng mẹ đẻ của mình là Hungary, đã cho phép ông thoát khỏi bất cứ một tình huống khó khăn nào. Là người độc thân, Caclo Drogoso không sợ những mối bận tâm gia đình sẽ bó hẹp tự do của những cuộc đi lại của ông ta.

Như đã nói, báo chí đã bình phẩm tốt về sự nhậm chức của Drogoso. Công chúng cũng đồng lòng tán dương. Trong gian phòng lớn của quán

rượu “Cuộc hẹn của những người đánh cá”, người ta đã tiếp nhận tin này hết sức nồng nhiệt.

- Không thể có sự lựa chọn nào tốt hơn – ngài Ivetodo, người nhận giải nhì theo số cân cá tại hội thi vừa mới kết thúc, đã khẳng định như thế vào lúc trong quán rượu đã sáng đèn – Tôi biết ông Drogoso. Đó mới đúng là một con người!

- Một con người khéo léo nữa chứ! – chủ tịch micletxco thêm vào.

- Chúng ta mong muốn để cho ông ta chấn chỉnh được vùng bờ sông Danube! – một người Xecbi khó phát âm tên của ông ta, chủ nhân các xưởng nhuộm ở các vùng ngoại ô thành viên, đã thét lên – Cuộc sống ở đây không làm sao chịu nổi!

- Caclo Dragoso có một địch thủ mạnh! – Người Đức, Vêbe vừa lắc đầu vừa nói – Chúng ta sẽ xem xét ông ta khi đang hành sự!

- Đúng! Khi đang hành sự! – Ngài Ivetodo la to – Chúng ta sẽ thấy ông ta làm việc, xin các ngài cứ yên tâm!

- Tất nhiên – ngài Micletxco ủng hộ - Caclo Dragoso không thích để lãng phí thời gian. Nếu sự nhậm chức của ông ta đã diễn ra cách đây bốn hôm, như báo chí đang loan tin, thì ít ra là ba ngày qua ông ta đã bắt tay vào việc rồi.

- Ông ta sẽ bắt đầu từ cái gì chứ? – Ngài Pitxen, người Rumani, ngay cái tên của ông ta đã báo trước nghề nghiệp câu cá của mình, đã lên tiếng hỏi – Nếu đặt vào vị trí của ông ta, tôi phải thú nhận là mình đang khó khăn hết sức.

- Ấy thế nên người ta đã không đặt ông vào vị trí của Caclo Dragoso đây, ông anh thân mến ạ - người Xecbi lên tiếng nhận xét một cách khoan khoái – Ông cứ yên tâm, Ngài Dragoso sẽ chẳng lao đao đâu. Còn việc phải báo cáo kế hoạch của bản thân mình cho các ngài, thì xin lỗi – không đâu! Biết đâu chừng ông ta sẽ đi về phía Bengorat, mà cũng có thể sẽ ở lại Budapest... Miễn là ông ta không thích xuất hiện ngay đây, tại Ditmaringen, và miễn là lúc này ông ta không có mặt tại quán rượu “Cuộc hẹn của những người câu cá”.

Điều đoán trước này đã gây nên trận cười vui như điên.

- Giữa đám chúng ta! – Vêbe hô to – Ông đang cười nhạo chúng tôi đấy sao Mikhail Mikhailovich? Việc gì ông ta phải đến đây, một nơi mà trong ký ức của con người hoàn toàn không diễn ra một chút tội ác nào?

- Hừm! - Mikhail Mikhailovich bác lại – Biết đâu ông ta đến đây để có mặt vào ngày tới đây tại cuộc khởi hành của Ilya Bruno. Mà cũng có thể là ông ta quan tâm đến hãn ta, người này... Miễn là Ilya Bruno và Caclo Dragoso không giống nhau.

- làm gì có chuyện Ilya Bruno là Caclo Dragoso! – Mọi người la hét ầm ĩ – Với điều đó, ông muốn gì chứ?

- Đồ nỡm! Nghĩ đúng đấy... Không có ai đi nghi ngờ ông cò giả dạng người trúng giải thưởng à? Và ông ta sẽ toàn quyền kiểm tra vùng sông Danube.

Cái điều tưởng tượng này đã khiến cả đám bạn nhậu tròn mắt ngạc nhiên. Ôi, cái ông Mikhail Mikhailovich này! Ông ta lại có ý nghĩ hay hóm thật!

Tuy nhiên, Mikhail Mikhailovich không bám giữ lý thuyết mà mình vừa đánh bạo đặt ra ấy.

- Miễn là... - ông ta trở sang lối nói mà chắc là sở trường của ông ta.

- Miễn là sao hở?

- Miễn là Caclo Dragoso không có một nguyên nhân nào khác để có mặt ở đây – ông ta lại chuyển tiếp ngay sang một ức thuyết khác không kém phần viễn vông.

- Nguyên nhân nào thế?

- Nói tỉ dụ, cứ cho là ông ta cảm thấy nghi ngờ cái dự định đi xuôi dòng Danube với cái cần câu trong tay.

- Nghi ngờ?... Sao phải nghi ngờ?

- Đồ nỡm! Nhưng đấy đâu có phải là điều đại dột của những tên bịp bợm, giấu mình dưới lớp áo người câu cá, mà là người câu cá đặc biệt, rất có tiếng. Tiếng tăm như thế đáng giá cho bất kể ả danh nào trên đời. Có thể sẽ cướp bóc tùy tiện hàng trăm cú bất kỳ nơi nào mà hãn muốn, còn những lúc nghỉ tay giữa chừng thì hãn sẽ đánh cá. Đúng là một óc tưởng tượng tinh ranh.

- Nhưng cậu phải biết câu cá – chủ tịch Micletxco lên giọng răn dạy –
Mà đây là đặc ân của những người danh dự.

Một kết luận có lý trí như thế có thể hơi quá táo bạo đã được hưởng ứng bằng một tràng pháo tay của những người câu cá nhiệt thành này. Mikhail Mikhailovich bằng sự tế nhị tuyệt vời đã lợi dụng niềm hứng khởi chung này.

- Chúc sức khỏe ngài chủ tịch! – ông ta nâng cốc và hét to.

- Chúc sức khỏe ngài chủ tịch! – cả đám bạn nhậu cùng nhắc lại lời chúc rượu và cả bọn cùng nốc cạn theo đúng một nhịp.

- Chúc sức khỏe ngài chủ tịch! – một người khách nào đó nhắc lại lời chúc rượu. Người này ngồi một mình tại một cái bàn và hình như trong suốt khoảng thời gian nào đó, người này đã chú ý lắng nghe câu chuyện đang được bàn tán xung quanh ông ta.

Ngài Micletxco cảm động trước hành động đáng yêu của người khách lạ, và để cảm ơn người ấy, ông ta lại nâng cốc đáp lễ.

Người khách cô đơn chắc hẳn đã tính toán rằng bằng giá đã bị vỡ tan nhờ vào cử chỉ lịch thiệp của mình vừa qua, thế nên ông ta đã mạn phép cuộc họp hội đồng đáng kính nề để bày tỏ ý kiến riêng của mình.

- Câu nói vừa rồi hay lắm. Nói thật đấy! – ông này nhận xét – Đúng thế, tất nhiên là sự câu cá, niềm vui thú của những người đứng đắn.

- Chúng tôi có được hân hạnh tiếp chuyện với ông bạn đồng nghiệp không ạ? – ngài Micletsco quay sang người khách lạ và hỏi.

- Ái chà! – người này cất giọng khiêm tốn đáp lại – Tôi chỉ là người ái mộ luôn cảm phục những thành tích lừng lẫy, nhưng nào đâu bắt chước.

- Thế thì không hay rồi thưa ngài...

- Yêge.

- Thế thì không hay rồi thưa ngài Yêge, bởi vì tôi cần phải kết luận rằng chúng tôi sẽ không bao giờ có được cái hân hạnh là xếp ông vào danh sách hội viên của “Hội vùng sông Danube”.

- Có gì làm chắc đâu nào? – ngài Yêge độp lại – Ai biết được sẽ có lúc nào đó tôi chìa tay đến cái bánh nướng... à, đến cái cần câu, tôi muốn nói

là vào ngày đó đương nhiên tôi sẽ ở về phía ông, miễn là tôi có thể đáp ứng được những điều kiện bắt buộc cho việc gia nhập vào hội đoàn của các ông.

- Cứ như thế đã! – Ngài Micletxco sốt sắng cam đoan. Ông ta đã thấy hưng phấn trước niềm hy vọng sẽ tuyển được một môn đồ mới – Những điều kiện này rất đơn giản, và chúng tôi gồm có bốn khoản thôi. Thứ nhất, phải góp một khoản tiền lớn hàng năm. Đây là cái chính.

- Đương nhiên – ngài Yêge vừa cười hể hả vừa hòa theo.

- Cái thứ hai: đó là phải yêu câu cá. Cái thứ ba: sẽ phải là một người bạn dễ thương. Và này, tôi cảm thấy cái khoản thứ ba hình như đã xong.

- Rất vinh dự được ở vào hàng ngũ các ông! – Yêge nói.

- Còn về khoản thứ tư, thì ông phải ghi họ và địa chỉ của mình vào danh sách của hội đoàn. Tên của ông thì rõ rồi, còn địa chỉ của ông, xin phép...

- Viên, Laixichestrat, nhà số 43.

- Ông sẽ là một hội viên có đủ mọi quyền hạn của Hội đoàn trong khoản lệ phí 20 kron trong một năm.

Hai người cùng cười vang một cách chân thành.

- Không có thủ ục gì nữa à? – Ngài Yêge hỏi.

- Vâng.

- Và không cần giấy chứng minh à?

- Ôi dào, ngài Yêge – chủ tịch đáp lại – chúng ta câu cá mà...

- Thì đúng thế - ngài Yêge nhận xét – Mà điều đó chẳng quan trọng. Dầu sao mọi hội viên trong hội phải biết lẫn nhau.

- Trái hẳn lại – ngài Micletxco cam đoan – Ông lạ thật! Một số đồng chí của chúng tôi đang sống ở đây, tại thị trấn Ditmarigen, còn số khác thì sống ở bờ biển Đen. Không đến nỗi dễ dàng tán thành quan hệ láng giềng tốt.

- Thật có thể!

- Nói chẳng hạn, người trúng giải thật kỳ lạ của chúng tôi tại cuộc thi vừa qua...

- Ilya Brusov?

- Chính hẳn ta. Mà sao hử? Nào ai biết anh ta.

- Không thể thế được!

- Nhưng nó lại thế đấy – ngài chủ tịch nói quả quyết – bản thân anh ta chỉ gia nhập hội cách đây có hai tuần lễ. Ilya Brusov thật là đáng cho mọi người... Tôi nói chân thành đấy!

- Cái này dân đưa ngựa gọi là “con ngựa đen”.

- Đúng thế!

- Con ngựa đen này ở nước nào?

- Người Hungary.

- Thì cũng như ông. Vì ông là người Hungary, tôi nghĩ thế đúng không, thưa ngài chủ tịch?

- Một người Hungary chính tông ở Budapest, ngài Yêgê ạ.

- Còn Ilya Brusov?

- Anh ta ở Xanca.

- Cái xứ Xanca này ở tận đâu?

- Đó là một xứ heo hút, một tỉnh lẻ, cho là thế cũng được. Nó nằm ở bờ phải sông Jpên, con sông nằm trên Budapest vài liê, đổ vào sông Danube.

- Thưa ngài chủ tịch, ít ra thì ông cũng có thể được xem là đồng hương của Ilya Brusov – Yêgê vừa cười, vừa tỏ ý.

- Thì chỉ sau hai hay ba tháng thôi – chủ tịch của hội cũng đáp lại một giọng với Yêgê – Anh ta cần rất nhiều thời gian cho chuyến viễn du.

- Miễn là nó diễn ra! – người Xecbi xen ngang câu chuyện với vẻ bất nhã, thốt lên một cách cay độc.

Những người câu cá khác xích lại gần họ hơn. Vêgê và Micletxco bây giờ đã là trung tâm chú ý của nhóm nhỏ này.

- Ông muốn nói gì qua điều đó? – ngài Micletxco hỏi – Ông có những sự tưởng tượng tuyệt vời lắm đấy ngài Mikhain Mikhailovich ạ.

- Dù tí thôi, ngài chủ tịch ạ - người ấy đáp lại – Tuy nhiên, nếu Ilya Brusov, mà theo ông, hẳn ta không phải là cảnh sát, không là tên tội phạm. Thế thì hẳn ta không đùa giỡn chúng ta và tỏ ra là một kẻ huênh hoang được hay sao?

Ngài Micletxco bắt đầu quan tâm đến vấn đề một cách nghiêm chỉnh hơn:

- Ông có cái tính không được thân thiện lắm đấy ông Mikhail Mikhailovich ạ - Miletco phản bác lại – Có dịp nào đấy hẳn ta sẽ có trò đùa quý quái với ông. Ilya Brusov đang gieo cho tôi các ấn tượng rằng hẳn ta là người trung thực và đứng đắn. Hơn nữa, hẳn ta là hội viên của “Hội vùng sông Danube”. Tất cả đều minh bạch qua điều đó.

- Hoan hô! – mọi người cùng gào lên.

Nhưng có vẻ như Mikhail Mikhailovich đã không lấy đó làm một bài học đáng để sượng mặt, trái lại ông ta càng ra vẻ hết sức điềm nhiên lợi dụng ngay nó làm cái cớ mới để tuôn ra lời chúc rượu. Ông ta chộp lấy cốc rượu và oang oang:

- Nếu thế thì xin chúc mừng sức khỏe Hye Brusov.

- Uống mừng sức khỏe Ilya Brusov, nào!

Tất cả những người có mặt đều đồng thanh xướng lên, tính luôn cả ngài Yegor cũng rất tận tâm dốc sạch đáy cốc đến giọt rượu cuối cùng.

Trò lấu cá của Mikhail Mikhailovich tuy thế cũng đã bị tước đi cái ý nghĩa lành mạnh không kém hơn cái trò ban nãy. Sau khi tuyên bố về dự định của mình một cách ồn ào, Ilya Brusov cũng không chường mặt ra nữa. Không ai nghe nói gì về anh ta nữa. Anh ta đã trốn biệt vào một xó thì có lạ không? Rồi người ta chợt có cái giả thuyết nghe rất xuôi tai là anh ta muốn đánh lừa những người đồng chí nhẹ dạ của mình. Nhưng muốn nói gì thì nói, ngày ấy cũng cận đến nơi rồi. Ba mươi sáu tiếng đồng hồ sau tất cả sẽ được giải đáp.

Với những ai quan tâm nhiều đến dự định ấy thì họ chỉ việc đứng cao lên trên thị trấn Ditmaringen vài liê là xong. Chắc chắn ở độ cao đó họ sẽ trông thấy Ilya Brusov, nếu thực tế anh ta là con người rất đỗi nghiêm chỉnh, như ngài chủ tịch đã khẳng định.

Nhưng ở đây có thể sinh ra một loạt vấn đề hóc búa. Liệu rằng vị trí nguồn sông có được lập ra hay không? Các bản đồ của anh ta có hoàn toàn chính xác hay không? Liệu rằng có tồn tại hay không sự thiếu tin tưởng trong vấn đề là khi người ta cố công bắt gặp Ilya Brusov tại một địa điểm này trong khi biết đâu anh ta lại đang ở một địa điểm khác?

Điều dĩ nhiên mà mọi người biết là Danube, con sông Ixtoro cổ, bắt nguồn từ công địa Badanh vĩ đại. Các nhà địa lý luôn luôn khẳng định rằng con sông này bắt nguồn từ sáu độ mười phút kinh độ Đông và bốn mươi bảy độ tám phút kinh độ Bắc. Nhưng dù cho đây là điều ẩn định và cho là nó đúng đắn, thì họ chỉ tính đến phút, chứ chưa đến giây, mà đây chính là khởi điểm cho mọi sự bất đồng quan điểm. Thế nên vấn đề đang bàn cãi là phải ném cái cần câu vào chính điểm nào mà giọt nước đầu tiên của khối nước Danube bắt đầu lăn ra biển Đen.

Theo truyền thuyết mà đã từ lâu rồi được xem là sự thật địa lý, rằng sông Danube được sinh ra trong khu vườn của ông hoàng Phuyxtenbec. Cái nôi của con sông dường như là cái hồ bằng đá hoa mà vô số những du khách đã từng múc đầy nước trong đó vào các chén tống của mình. Có phải mọi người sẽ chờ đợi Ilya Brusov vào sáng ngày 10 tháng 8 tại mép cái thủy vực vô cùng tận ấy?

Không, ngọn nguồn thật sự của con sông vĩ đại không phải ở chốn ấy. Giờ thì thiên hạ đã rõ rằng con sông Danube được lập nên bằng sự hợp lưu của hai nhánh sông Broge và Brigakho đổ xuống từ độ cao 875 thước và chúng chảy qua khu rừng Svaxvando. Mạch nước của chúng hợp ở thị trấn Ditmaringen chừng vài liê, và chúng được hợp nhất với tên gọi chung là sông Danube.

Nếu một nhánh nào đó được xem là sông lớn riêng biệt, thì đó là nhánh Broge, chiều dài của nó khoảng 37km và bắt đầu ở Brixgau.

Nhưng hiển nhiên một điều là những người sáng suốt nhất đều bảo rằng Donaueingen chính là điểm xuất phát của Ilya Brusov – nếu như nah ta thật sự khởi hành. Và mọi người sẽ tụ tập ở đó – một số lớn hội viên của “Hội vùng sông Danube” đứng đầu là chủ tịch Micletxco.

Sáng sớm ngày 10 tháng 8, người ta đã bật dậy thành hàng ngũ, như một đoàn lính canh, tại bờ mép Broge, nơi hợp lưu của hai nhánh con sông. Nhưng hàng giờ đã trôi qua mà nhân vật chính vẫn chưa lộ dạng.

- Anh ta sẽ không đến – một người lên tiếng.
- Một tên bịp bợm thôi mà – người khác đế thêm.

- hóa ra chúng ta què mua thật đấy – Mikhail Mikhaïlovich nói chen vào. Ông ta hí hửng một cách khiêm tốn.

Chỉ có chủ tịch Mitletxco là cứ ương bướng bênh vực cho Ilya Brusov.

- Không đâu – ông ta nói tự tin – Tôi chưa bao giờ dám có ý nghĩ là hội viên của “Hội vùng sông Danube” lại có ý lừa phỉnh các bạn bè của mình. Ilya Brusov đến muộn đấy thôi. Chúng ta hãy chịu khó chờ vậy. Anh ta sẽ đến ngay bây giờ đấy.

Ngài Mitletxco đã đứng trong niềm tin của mình. gần đến chín giờ thì một người trong nhóm tụ tập tại chỗ hợp lưu của hai nhánh sông đã hét lớn:

- Anh ta kia kìa!... Anh ta kia kìa!...

Cách khoảng hai trăm bước một con thuyền đã ló dạng từ sau ngã rẽ đang vượt ghềnh hướng mái chèo đi xuôi theo bờ sông. Một người đứng trên thuyền ở mạn lái.

Đây chính là người mà vài ngày trước đã có mặt tại cuộc thi của “Hội vùng sông Danube” và đã lãnh một lúc hai giải thưởng – người Hungary tên là Ilya Brusov.

Khi con thuyền đến nơi hợp lưu của các nhánh sông con, nó dừng lại và ném các neo nhỏ lên bờ. Ilya Brusov lên bờ và những kẻ hiếu kỳ đã tập hợp chung quanh anh. Một điều chắc chắn là anh đã không tưởng rằng mình sẽ gặp một nhóm người đông đúc như thế này. Thế nên anh đã lúng túng.

Chủ tịch Mitletxco bước đến bên anh, chìa tay ra và giở cái mũ lông. Ilya Brusov bắt tay ông ta một cách kính trọng.

- Ilya Brusov – ngài Mitletxco lên tiếng rất mực trang trọng của một chủ tịch – Tôi rất hạnh phúc khi thấy người thắng cuộc vĩ đại tại hội thi vừa qua của chúng ta.

Người thắng cuộc vĩ đại nghiêng mình ra dấu cảm tạ. Chủ tịch nói tiếp:

- Một khi chúng tôi cùng với anh đang có mặt tại nguồn sông quốc tế này, thì chúng tôi sẽ kết luận được rằng anh bắt đầu thực hiện dự định xuôi dòng ra cửa biển với cần câu trong tay.

- Tất nhiên, thưa ngài chủ tịch – Ilya Brusov đáp.

- Và anh sẽ bắt đầu chuyến viễn du của mình vào ngày hôm nay?

- Ngay ngày hôm nay, thưa chủ tịch.
- Anh tính toán sẽ hoàn thành cuộc hành trình như thế nào?
- Xuôi theo dòng.
- Bằng con thuyền này?
- bằng con thuyền này.
- Sẽ không bao giờ cập vào bờ?
- Không, chỉ trừ đêm tối.
- Nhưng anh cũng biết là chúng ta đang nói về chuyến viễn du ba ngàn km?
- Sẽ mất khoảng hai tháng, nếu một ngày đi được chừng 10 lie.
- Thế thì cầu chúc chu Ilya Brusov thượng lộ bình an.
- Xin cảm ơn ngài chủ tịch.

Ilya Brusov nghiêng mình xuống lần chót, rồi bước lên chiếc tàu thủy của mình. Riêng những kẻ hiếu kỳ vẫn còn chen chúc để được thấy anh lên đường như thế nào.

Ilya Brusov cầm cần câu, móc mồi vào, đặt cần câu trên băng ghế, nhổ neo, lấy cần câu đẩy giạt thuyền ra bằng một động tác thật mạnh, sau đó anh ngồi vào mạn lái và tung cần câu.

Một giây sau anh kéo cần. Một con cá giãy giụa dang mồi câu. Đây là điềm lành báo trước, và khi anh xoay hướng mũi thuyền, cả đám người có mặt đều hô vang “Hô!” để chào người trúng giải của “Hội vùng sông Danube”.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 3

Anh đã lên đường xuôi dòng sông vĩ đại. Ilya Brusov phải qua một công quốc – Baden, qua hai vương quốc – Vöcstembec và Bavaria, qua hai đế quốc – Áo-Hung và Thổ Nhĩ Kỳ, qua ba hầu quốc – Hohenxolecno, Xecbi và Rumani. Người câu cá độc đáo này có thể không sợ hãi sự mệt mỏi trong thời gian của chuyến du hành đường sông dài đằng đẵng vờn dài hơn 700 liê. Hải lưu Danube cần phải đưa anh đến tận cửa sông với tốc độ không dưới một liê trong một giờ. Tức là tính đồng hồ một ngày sẽ đi được khoảng 50km. Do đó, chỉ sau hai tháng anh sẽ đến nơi trong điều kiện là sẽ hoàn toàn không có một sự cố nào ghìm bước anh lại. Nhưng tại sao anh phải bị vướng lại kia chứ?

A

Con thuyền của Ilya Brusov dài 20 foot. Đây là loại sà lan đáy bằng, khoảng giữa rộng 4 foot. Dưới cái mái tròn đằng trước là buồng lái, khoang tàu mà nếu muốn thì nó có thể giấu được hai người. Bên trong căn buồng này có hai cái hòm giữ quần áo khiêm tốn dọc hai bên hông, và nếu muốn, chúng có thể được dùng làm đi-văng để nằm. Phần sau hai cái hòm to ấy là cái băng ghế nhỏ, trên đó xấp lỉnh ca lỉnh kính những xoong, nồi, chảo...

Thật vô ích khi nói rằng chiếc xà lan đã được cung cấp bởi toàn bộ dụng cụ mà được gom góp thành mớ tài sản của một người câu cá thật sự. Ilya Brusov không thể không tiêu tốn, bởi như anh đã tuyên bố với các đồng nghiệp của mình vào ngày hội thi ấy, trong suốt cuộc du hành anh phải sống chỉ nhờ vào kết quả câu cá của mình, nếu không để ăn, anh sẽ đổi nó

để lấy bạc cắc, nó sẽ cho phép anh gom góp được nhiều loại bạc khác nhau và lại không làm hỏng cuộc du hành của mình.

Với mục tiêu này, Ilya Brusov đã dự định sẽ bán cá vào ban đêm, câu cá vào ban ngày, còn những con cá này sẽ tìm được những người biết đánh giá chúng tại bờ này hay bờ kia sau loạt dư luận xôn xao rằng chúng đã được đánh bắt như thế nào bên cạnh tên tuổi của người câu cá.

Ngày đầu tiên đã trôi qua như thế. Tuy vậy, người quan sát không hề rời mắt khỏi Ilya Brusov đã phải kinh ngạc trước cái nhiệt tình nho nhỏ mà người trúng giải của hội “Hội vùng sông Danube” đã qua việc câu cá để biện bạch duy nhất cho việc làm kỳ quặc của anh ta. Khi cảm thấy phía sau mình không có cặp mắt tò mò nào của người lạ, anh thay cần câu bằng mái chèo và ráng sức chèo đi như là muốn thúc nhanh hơn bước tiến của con thuyền. Trái lại, khi một trong hai bờ sông xuất hiện vài cặp mắt tò mò hay là bắt gặp người đưa đò ngang, anh liền vớ lấy cái dụng cụ nhà nghề của mình và mau chóng kéo lên khỏi mặt nước một con cá xinh đẹp bằng cái tinh tế thường lệ trước sự tán thưởng của những người mục kích dành cho anh. Ấy thế mà, khi dòng sông che lấp những kẻ vô công rồi nghề, còn người đưa đò ngang đã khuất dạng sau một khúc quanh, thì anh lại nắm lấy mái chèo và lùa chiếc sà lan nặng nề đi.

Liệu Ilya Brusov có được cái nguyên nhân cho hành động rút ngắn kỳ hạn chuyến viễn du mà nào ai có cưỡng bách anh phải thực hiện? Nhưng chẳng nói đến điều đó, anh cũng đã tiến lên trước một cách khá nhanh. Bị dòng nước quấy rầy, lúc đầu còn nhanh, càng bơi xa càng chậm hơn, song vẫn không ngã mái chèo, đến khi có thời cơ thuận lợi, anh chèo được 8km trong một giờ, nếu không nói là hơn thế.

Qua được vài vạt làng, anh đã bỏ trung tâm mỹ lệ Tutlingen ở phía sau, không dừng thuyền lại mặc dù đã có vài nhân vật đáng kính trọng đứng trên bờ ra dấu gọi anh cập bến. Ilya Brusov chỉ nghiêng mình và ra dấu cảm tạ lời mời và anh từ chối vì làm tắt ngang con đường của mình.

Lúc bốn giờ chiều, anh đã tới gần thị trấn Phridingen, cách điểm xuất phát khoảng 48km. Anh dè dặt lướt ngang qua Phridingen, miễn có thể vận dụng lối diễn đạt như thế khi bạn đi trên mặt nước, nhưng cái nhiệt tình của

công chúng đã không cho phép anh làm điều đó. Vừa thấy anh xuất hiện, đã có một loạt những tiếng gào “Hô!” văng ra từ vài chiếc sà lan và chúng liền tách bến đến bao vây người trúng giải tiếng tăm vang lừng.

Ilya Brusov xởi lởi đón tiếp họ. Chẳng lẽ không có được vài người chịu mua số cá mà anh đã đánh bắt được trong những lúc buông câu hay sao? Những chú cá gáy, cá mè, cá đáy đang giẫy dụa tong con thuyền của anh, đó là chưa tính số cá loxicut. Hiển nhiên là một mình anh không thể ngốn cả đồng cá này vô bao tử được. Những kẻ hâm mộ đông đúc quá chùng. chiếc sà lan vừa dừng lại thì có cả hàng tá người xô lấn quanh nó, vừa đón đả chào mời Ilya Brusov, vừa tỏ lòng tôn kính người được giải của “Hội vùng sông Danube”.

- lại đây nào, Brusov!
- Mừng Brusov cốc bia ngon!
- Chúng tôi sẽ mua các của cậu, Brusov ạ!
- Còn này, một phloring.

Người trúng giải lớ ngớ không biết phải đáp lại ai, và anh lệ làng nhận vài đồng các lạnh canh từ bán cá. So với món tiền thưởng anh đã cào được tại hội thi thì cuối cùng đây sẽ là số tiền hậu hĩ anh sẽ gom được nếu như từ nguồn sông vĩ đại ra đến cửa sông anh luôn gặp được những tâm tình cuồng nhiệt cỡ này.

Sao lại phải dừng lại? Dù chỉ chiếm được bằng độc nhất trò đùa thoát ra từ tay mình thôi cũng chẳng là đáng vinh dự hay sao? Tất nhiên, anh không phải quay về nhà mà là bán hàng của mình một khi công chúng đổ xô đến giăng xé đụn cá của anh ngay tại chỗ. Nghĩ ra cách buôn bán như thế này thì quả thật là ý nghĩ của thiên tài!

Không kể đến chuyện bán cá đắt như tôm tươi, đêm đó còn muôn vàn những lời mời thỉnh đổ đến anh. Chừng như muốn lên đường càng nhanh càng tốt, Ilya Brusov đã cự tuyệt tất cả và cũng hết sức từ chối những cốc rượu thân mật và những vại bia ngon, mặc dù ba bên bốn bề người ta chỉ gọi anh đến cái quán ven bờ để say sưa. Những kẻ ái mộ anh đành phải chia tay với người hùng của mình và đến lúc lên đường, họ hẹn tái ngộ với anh vào sáng mai.

Thế nhưng, hừng sáng họ đã không tìm thấy chiếc sà lan của anh. Nó đã lên đường từ từ mờ sáng, một thân giữa trời sương sớm cố sức chèo đi, giữ con thuyền lướt giữa sông cách khoảng đều đặn với hai phía bờ khá dốc.

Lợi dụng dòng nước xiết, vào độ năm giờ sáng anh đã đi qua thị trấn Ditmaringen, bỏ xa quán rượu “Cuộc hẹn của những người đánh cá” chừng vài mét. Lẽ đương nhiên, sẽ có một hội viên nào đấy của “Hội vùng sông Danube” chốc nữa bước ra ban công từ quán để đứng canh sự xuất hiện của con người trứ danh này. Hẳn ta canh gác cũng hoài công thôi. Người câu cá đã ở tít xa rồi, nếu như nah ta không giảm bớt tốc độ của xà lan.

Anh đã bỏ lại đằng sau mình nhánh sông con mộc mạc Lusac, cách Ditmaringen độ vài km, đổ sang trái.

Nhờ các trung tâm dân cư hiếm hoi trên khoảng này trên con đường của anh, nên suốt ngày Ilya Brusso đã rút ngắn được nhiều hơn quãng đường và đã dành ra một đôi thời gian ngắn ngủi để câu cá. Sau khi câu được số cá đủ ăn cho mình. Ilya Brusso đã dừng lại để qua đêm trong một khoảng đồng hơi cao hơn thị trấn Mundeckingen và cư dân thị trấn đã không ngờ rằng người câu cá lừng danh đang ở sát nách mình.

Ngày thứ hai tiếp nối sang ngày thứ ba cũng là như thế. Ilya Brusso đã le làng lướt ngang trước Mundeckingen ngay khi ông trời còn ngái ngủ và rạng sáng anh đã bỏ lại sau mình thành phố lớn Exingen. Đến bốn giờ, anh đã bơi sang Inle, nhánh sông đẹp bên phải, và đồng hồ chưa kịp gõ năm tiếng anh đã cột neo bên vòng sắt đóng chặt trên bờ của thành phố Unmo nằm ven sông – thành phố lớn nhất của vương quốc Vuoctembec sau thủ đô Stautgat của nó.

Sự lưu lại của người trứ danh lừng danh đã không bị để ý. Đến chiều tối ngày mai người ta mới đón anh. Thế nên đã không có cảnh bát nháo như lệ thường. rất hài lòng trước sự ẩn danh của mình, Ilya Brusso quyết định sử dụng những giờ phút cuối ngày để làm quen đại khái thành phố to lớn này.

Nhưng cũng nên nói rằng thành phố ven sông này thật hoang vắng lạ. Nơi đây chỉ có độc một khách đi rong, ta phải nghĩ rằng hẳn ta đang ngóng cổ chờ Ilya Brusso, bởi lẽ khi chiếc sà lan bắt đầu ló dạng, hẳn ta đã đi dọc

theo bờ sông quan sát nó. Rất có thể là người trúng giải của “Hội vùng sông Danube” sẽ không tránh khỏi tiếng vỗ tay hoan nghênh.

Khi sà lan neo lại bên bờ, khách bộ hành cô đơn vẫn không đến gần nó. Hẳn ta đứng cách xa xa và hình như đang cố quan sát ngầm. Đây là người vừa tầm, ăn bận theo kiểu người Hungari, gầy, cái nhìn linh hoạt, dù chắc chắn là hẳn ta đã ngoại tứ tuần. hẳn ta cầm trong tay cái vali bằng da.

Ilya Brusov lo buộc thuyền, không để ý đến người lạ, và sau khi kiểm tra kỹ các vali đã được khóa lại bằng khóa treo, anh khép cửa khoang rồi phóng lên mặt đất, bước trên con lộ đầu tiên dẫn vào thành phố.

Người kia lẹ làng đặt cái vali da của mình vào sà lan rồi cất bước theo sau Ilya Brusov ngay lập tức.

Bị ngăn ngang bởi con sông Danube, Unmo – đó là cái thành phố Vouctembec nằm bên bờ trái và thành phố của Bravia nằm bên bờ phải, nhưng đây lại là thành phố biển Đức nằm hai bên bờ.

Ilya Brusov thả bước trên con đường cổ được viền quanh bởi các hàng quán; những khách mua hàng không bước vào những hàng quán này, và những bản giao dịch được diễn ra qua những ô cửa con trong các tủ bày hàng bằng kính. Đến độ gió rít lên thì những bức màn sắt nặng nề được cắt theo dạng con gấu, con hươu, tháp tự và vương miện bị chao đảo đong đưa và rung ầm ầm lên những âm thanh chói tai.

Sau khi bước ngang hàng rào cây, Ilya Brusov đi vào ô phố nơi đây những người hàng thịt, những người bán lông thú và những người bán giò lụa đều có cửa hiệu cho mình, rồi sau đó, trên con đường dạo, Ilya Brusov đã đến trước ngôi nhà thờ. Góc chuông nhà thờ này kieu căng đứng cao hơn góc chuông nhà thờ Stracbuoc. Cũng như nhiều góc chuông khác, sự hờm hĩnh kieu căng này đã bị sụp đổ, chứng tỏ rằng độ cao góc chuông Vuoctembec không vượt hơn 317 foot.

Ilya Brusov không là vận động viên leo núi, anh không có ý nghĩ đứng trên góc chuông mà từ đó tầm nhìn của anh có thể bao quát cả thành phố và những cánh đồng tiếp giáp. Mà nếu như anh có làm như thế, thì chắc hẳn kẻ vô danh đang theo sau anh không rời nửa bước sẽ cố gắng giả tảng như không thấy gì. Nhưng được cái là hẳn ta đã hộ tống Brusov cho đến khi anh

bước vào ngôi nhà thờ và anh đã kinh ngạc trước món đồ thành mà nhà du hành người Pháp là Duyruy đã sánh nó với những pháo đài, những lỗ châu mài và những Masiculi, anh cũng ngắm nghía các chỗ ngồi trên dàn hợp xướng được họa sĩ thế kỷ 15 tạo hình các nhân vật tiếng tăm của thời đại ấy.

Ilya Brusov cứ tiếp tục đi cùng với cái đuôi phía sau ấy mãi đến lúc đi ngang qua tòa thị chính, một tòa nhà to lớn của thế kỷ XII, rồi cả hai lại đi xuống mé sông.

Trước khi đi ra đường bờ sông, Ilya Brusov dùng lại một chốc để ngắm nghía người thành phố đi cà kheo; loại thể thao này rất được coi trọng ở Unmo, mặc dù các cư dân ở đây không bị cưỡng bách như hiệu may ở trường đại học cổ của thị trấn Tuybingen vì đất ẩm và lồi lõm rất khó cho việc đi bộ.

Để thưởng ngoạn được thuận tiện hơn buổi biểu diễn đi cà kheo của những con người trẻ tuổi vui nhộn, của những chàng trai và những cô gái, Ilya Brusov tìm một chỗ ngồi trong quán cà phê. Người lạ liền mau mắn ngồi ở ngay bên cạnh và cả hai gọi cho mình những cốc bia ngon nổi tiếng của địa phương.

Khoảng 10 phút sau họ đã bước xa đường, song ấy giờ trật tự đã được đổi ngược lại. Bây giờ người lạ bước đi trước bằng những bước thẩn thoát. Ilya Brusov cũng đi theo sau hẳn ta àm không có một chút nghi ngờ nào; đến khi anh đến gần chiếc sà lan thì lại đụng mặt ngay với người khách lạ đã ngồi sẵn trên đó dường như y đã ngồi chờ lâu lắm rồi.

Trời đã sáng trắng mặt người. từ xa, Ilya Brusov đã thấy người khách không mời mà đến đang nghiêng nhiên ngồi trên chiếc thùng ở đuôi thuyền với chiếc vali để dưới chân. Ngạc nhiên hết sức, Ilya Brusov rảo bước.

- Xin lỗi quý ông – anh nhảy lên thuyền và bảo – Theo tôi, ông đã nhầm chỗ?

- Chắc chắn là không – người lạ đáp – Tôi đang mong muốn được nói chuyện với anh.

- Với tôi?

- Với anh đấy, Ilya Brusov ạ.

- Về cái gì?
- Tôi muốn đề nghị với anh một chuyện.
- Chuyện gì đây? – Người câu cá nói với vẻ rất sừng sốt.
- Thậm chí còn là một đề nghị tuyệt vời – người lạ khoát tay mời người tiếp chuyện với mình ngồi xuống và cam đoan.

Thật tình mà nói, đây là lời mời hoàn toàn không được lịch sự, bởi lẽ khách mà mời chủ ngồi thì thật là oái oăm, hơn nữa đây lại là thuyền của Ilya Brusov. Song giọng nói quả quyết và vẻ tự tin rất mực của người khách đã bắt Ilya Brusov phải phục lòng. Chẳng nói chẳng rằng, anh ngồi phịch xuống ngay. Người lạ bắt đầu nói tiếp:

- Cũng như mọi người khác, tôi đã biết dự định của anh và do đó tôi biết được rằng anh định xuôi dòng Danube và chỉ tự nuôi sống mình bằng số cá câu được. Ngay tôi đây là người rất đam mê nghệ thuật của những người câu cá, nên tôi mong muốn là người quan tâm thiết tha đến công việc của anh.

- Bằng cách nào?
- Thì tôi định trình bày với anh đây. Nhưng trước tiên hãy cho phép tôi có một câu hỏi. Anh sẽ định giá bao nhiêu với số cá mà anh sẽ câu được trong suốt chuyến đi?
- Chuyện câu cá ấy có thể mang lại gì cho tôi à?
- Vâng. Ý của tôi là anh sẽ bán chúng chứ không tính đến chuyện một mình anh sẽ ăn hết.
- Khoảng 100 phloring.
- Tôi đề nghị 500.
- Năm trăm! - Ilya Brusov sừng sốt nói to.
- Đúng vậy, 500, và tôi sẽ trả tiền trước.

Ilya Brusov kinh ngạc quá sức trước đề nghị kỳ lạ này, và có lẽ cái nhìn của anh đã quá đầy đủ ý nghĩa đến mức người khách lạ đã đáp lại ngay ý nghĩ mà người câu cá không bộc lộ.

- Bình tĩnh nào, anh Brusov. Tôi hoàn toàn tỉnh táo.
- Nhưng mục đích của anh là gì chứ? – người trúng giải ngờ vực hỏi.

- Tôi sẽ nói cho anh biết – người khách lại giải thích – Tôi thích quan tâm đến các thành tích của anh, thậm chí còn phải tham dự tại chỗ nữa. Sau đó là tâm trạng hồi hộp của một con bạc. Sau khi ngã giá xong năm trăm phloring, tôi sẽ nhìn thấy và tận hưởng xem cái số tiền ấy sẽ quay trở lại túi tôi từng phần một theo từng đêm sau khi đã kết thúc việc bán cá.

- Từng đêm à? - Ilya Brusov lại hỏi bướng – Như thế tức là anh định đi cùng với tôi sao?

- Quả có thể - người khách lại đáp – Đương nhiên là sự đi tàu của tôi sẽ không được xếp vào điều kiện của chúng ta và tôi cũng sẽ trả một khoản tiền cũng bằng ngần ấy, tức là 500 phloring, tính chung lại là một ngàn phloring. Tất cả số tiền ấy sẽ được ứng trước.

- Một ngàn phloring! - Ilya Brusov lặp lại, càng lúc anh càng ngạc nhiên hơn.

Khỏi phải nói, lời đề nghị hấp dẫn. Song có lẽ người câu cá thích được một mình hơn, vì thế nên anh đã đáp gọn lỏn:

- Rất tiếc, thưa ông! Tôi không đồng ý!

Trước câu trả lời dứt khoát được phát ra bằng giọng quả quyết thì hành khách cũn đành phải nhượng bộ. Nhưng đương nhiên đó không phải là ý kiến của một người rất đam mê cái nghề câu cá và ông ta đã không tỏ vẻ chùn bước trước lời từ chối quá rõ như vậy.

- Anh Brusov này, xin lỗi hãy cho tôi biết lý do? – ông ta hỏi.

- Chẳng việc gì tôi phải giải thích. Tôi từ chối, có thể thôi. Thiết nghĩ đây là quyền của tôi - Ilya Brusov đáp lại. Anh đã có vẻ không chịu nổi nữa.

- Dĩ nhiên đó là quyền của anh – người kia nói tiếp. Ông ta vẫn ngồi lì tại chỗ - Nhưng tôi có cái quyền của tôi khi yêu cầu anh phải giải thích nguyên nhân của sự quyết định của anh. Đề nghị của tôi hoàn toàn không phải không đáng để tâm, và đương nhiên tôi cũng cần phải được xử sự cho lễ độ.

Những lời nói này được nói ra hoàn toàn không có tính chất dọa dẫm, song chúng được phát ra bằng giọng rắn rỏi thậm chí là hách dịch đến độ Ilya Brusov phải thêm một phen sửng sốt, không chỉ coi trọng cách sống đơn

độc, mà thậm chí anh còn hết sức tránh những câu lục vấn không được khiêm tốn.

- ông nói đúng – anh đáp – Trước hết, tôi sẽ bảo với ông rằng tôi cảm thấy xấu hổ khi phải lôi kéo ông vào vụ kinh doanh không sinh lợi này.

- Đó là việc của tôi.

- Nhưng đó cũng là việc của tôi, bởi lẽ tôi chỉ định câu cá mỗi ngày không hơn một giờ đồng hồ.

- Còn số thời gian còn lại?

- Tôi phải chèo để rút ngắn con đường của tôi.

- vậy là anh vội?

Ilya Brusov cần môi.

- Không phải ở chuyện vội hay không vội – anh đáp – Ông nên hiểu cho nhận 500 phloring trong những điều kiện như thế này thật chẳng khác nào sự ăn cướp chính tông.

- Chẳng phải vậy đâu, nếu một khi tôi đã được cảnh báo trước – người lạ ra sức dỗ dành, vừa không để mất sự bình tĩnh không gì phá vỡ nổi của mình.

- Tuy là thế - Ilya Brusov cãi lại – nhưng tôi không muốn bị bắt buộc phải câu cá mỗi ngày, cho dù chỉ có một giờ thôi. Không, tôi không thể gánh lấy trách nhiệm như thế. Tôi có ý định hành động theo ngẫu hứng của tôi. Tôi muốn được tự do.

- Anh sẽ được tự do – người lạ giảng giải – Anh chỉ phải câu khia nh muốn và chỉ câu lúc đó thôi. Thậm chí điều đó còn làm tăng thêm cái đáng yêu của cuộc chơi. Mà thế này, tôi biết anh có khá đủ tài khéo léo để mang lại món lợi cho tôi bằng hai hay ba lần quãng câu của anh, và tôi luôn xem xét giao kèo này như là một điều tuyệt vời. Tôi vẫn giữ đề nghị của tôi: 500 phloring trả tiền cá và tính cả sự đi tàu của tôi là một ngàn phloring.

- Còn tôi thì vẫn giữ lấy lời từ chối của mình.

- Ái chà, vậy thì tôi sẽ lặp lại câu hỏi của tôi: tại sao?

Sự bướng bỉnh như thế này xem ra thật trái khuấy, Ilya Brusov bắt đầu mất kiên nhẫn, mặc dù bản tính anh rất điềm tĩnh.

- Tại sao à? – anh càng sôi nổi hơn – Tôi thấy hình như ông đã nghe tôi nói rồi. Tôi cũng xin nói thêm rằng tôi không muốn có thêm một ai khác nữa trên thuyền, nếu ông muốn biết. Nên nghĩ là không có cái luật nào cấm câu cá trong cô đơn.

- tất nhiên – người kia tán đồng, và ông ta đã hoàn toàn không tỏ ra một dấu hiệu nào cho biết ý định ông ta sẽ rời bỏ cái băng ghế nhỏ mà ông ta đang ngồi ỳ ra đó – Nhưng với tôi thì anh sẽ chẳng ngại bị quấy rầy sự cô lẻ. Tôi sẽ không đi đứng gì cả, sẽ không nói năng một lời nào, nếu như nah ra điều kiện như thế đối với tôi.

- Thế còn ban đêm? - Ilya Brusov phản đối. Anh đã giận sôi – Ông không nghĩ là cả hai sẽ cùng ngủ ấm cúng hơn trong cái khoang thuyền của tôi à?

- Nó khá đủ lớn để dành cho hai người – người lạ nói – Tuy nhiên, một ngàn phloring có thể tạm tạm đền bù được cho cảnh chật chội.

- Tôi không biết nó có được thế hay không - Ilya Brusov muốn lên – Không được, một trăm lần không, một ngàn lần không. Với tôi thế là quá rõ rồi.

- Rõ lắm – người lạ đồng ý.

- Thế ư? - Ilya Brusov hỏi và chỉ tay lên bờ sông.

Nhưng dường như người lạ đã không hiểu hành động quá lộ liễu ấy. Ông ta lấy từ trong túi áo ra cái tẩu và bắt đầu hút thuốc một cách chăm chỉ. Cái vẻ quá tự tin như thế đã chọc giận Ilya Brusov.

- Ông muốn để cho tôi khiêng ông lên bờ à? – anh thét lên.

Người lạ thôi hút tẩu.

- Anh sẽ không đáng đấy – người lạ lên tiếng và trong giọng nói của ông ta không có chút gì là sợ sệt – Có ba lý do cho anh đây. Thứ nhất, sự ẩu đả sẽ nhanh chóng gọi đến sự can thiệp của cảnh sát. Hai chúng ta sẽ bị buộc phải đến gặp ông cò và chúng ta sẽ khai rõ tên họ của chúng ta ra, cũng như phải trả lời cho một loạt câu hỏi không bao giờ dứt. Tôi xin thú thật rằng điều đó hoàn toàn chẳng có lý thú gì cả, hơn nữa sự phiêu lưu như thế sẽ chẳng làm cho cuộc viễn du của anh sớm kết thúc như anh muốn.

Liệu con người hâm mộ câu cá này có trù tính cho cái lập luận này chẳng? Nếu có thì ông ta đã thanh minh. Bất chợt Ilya Brusov ghìim cơn giận

lại và anh quyết định phải lắng nghe lời thanh minh cho đến hết. Thế nhưng diễn giả lại quá chăm chỉ hút tẩu thuốc đã châm và chẳng để tâm đến cái hiệu quả của lời nói của mình. Ông ta định tiếp tục đưa ra chứng cứ của mình, nhưng vào chính lúc đó, người khách thứ hai nào đó đã nhảy lên sà lan, mà Ilya Brusov vì quá mải mê tranh cãi nên không để ý thấy người đó đến gần. Người mới đến vận đồng phục của hiến binh Đức.

- Ông là Ilya Brusov? – người đại diện nhà thẩm quyền hỏi.

- Chính tôi – người được hỏi đáp lại.

- Làm ơn cho tôi xem giấy tờ của anh.

Câu hỏi đã như một tảng đá bị ném xuống giữa đầm lầy yên lặng.

Có lẽ Ilya Brusov đã lâm vào thế bí.

- Giấy tờ của tôi à? – Anh lầm bầm – Nhưng tôi không có giấy tờ, nếu không tính những phong bì, những thư từ viết cho tôi có ghi địa chỉ và những tờ biên lai trả tiền phòng, nơi tôi sống ở Xanco. Cái ấy có đủ không?

- Những thứ ấy không phải là giấy tờ tùy thân – người hiến binh phản bác lại một cách nghiêm khắc – Giấy chứng nhận lễ rửa tội, vé đi tàu công vụ, sổ công tác, hộ chiếu – đấy mới là giấy tờ! Anh có thứ nào trong số giấy tờ ấy không?

- Tuyệt đối không có - Ilya Brusov thú thật một cách chán nản.

- Thế thì đáng buồn cho anh đấy – người hiến binh lầm bầm. Có vẻ như anh ta thấy buồn bực khi buộc phải đúng đến biện pháp cứng rắn.

- Cho tôi á! – Người câu cá phản đối – Nhưng mong anh hãy tin cho rằng tôi là người lương thiện.

- Tôi cũng tin như thế - người hiến binh nói.

- Tôi chẳng sợ gì và chẳng sợ ai cả. Cuối cùng thì người ta cũng sẽ biết tôi thôi. Chúng tôi là người trúng giải của hội thi vừa qua của “Hội vùng sông Danube” tại Ditmaringen. Báo chí đã loan tin về hội thi ấy và thậm chí ngay tại đây tôi cũng sẽ tìm được những người bảo lãnh.

- Bình tĩnh đã, sẽ tìm thấy họ thôi – người hiến binh nói chắc – Nhưng bây giờ yêu cầu anh hãy đi theo tôi đến gặp ông cò để yêu cầu xác nhận anh.

- Đến gặp ông cò? – Ilya Brusov la lên – Nhưng tôi bị buộc tội gì chứ?

- Hoàn toàn chẳng có tội gì – người hiến binh giải thích – Nhưng có điều là tôi có lệnh. Tôi được lệnh phải quan sát con sông và phải dẫn tất cả những người mà giấy tờ của họ không được minh bạch đến gặp ông cò. Ngoài ra thì không phải phần việc của tôi.

- Nhưng đó là sự xúc phạm! – Ilya Brusov chán nản phản đối.

- Mặc kệ! – người hiến binh phớt tỉnh nói.

Người hành khách tương lai kia bị bất ngờ cắt đứt bài nói hết sức thuyết phục của mình bởi sự xuất hiện của người hiến binh, và ông ta đang chăm chú lắng nghe câu chuyện giữa hai người đến mức cái tàu của ông ta đã tắt ngấm. Ông ta quyết định phải xen vào câu chuyện.

- Thế nếu tôi bảo lãnh cho anh Ilya Brusov đây có được không? – ông ta lên tiếng.

- Xem xem đã – người hiến binh nói – Ông là ai?

- Đây là hộ chiếu của tôi – người đàn ông mê câu đáp lời vừa chìa ra tờ giấy được mở ra.

Người hiến binh liếc mắt đọc và cách cư xử của anh ta liền thay đổi ngay.

- Đây hoàn toàn là vấn đề khác – anh ta nói.

Anh ta thận trọng gấp tờ giấy lại và trả nó cho chủ. Xong anh ta nhảy lên bờ và nghiêng mình kính cẩn trước người khách lạ của Ilya Brusov, nói:

- Xin chào ngài ạ!

Ilya Brusov dõi mắt theo dõi kẻ địch vừa rút lui. Anh ngạc nhiên trước sự cố bất ngờ này.

Trong lúc ấy, ân nhân của Ilya Brusov lại tiếp tục câu chuyện một cách nghiêm ngặt, sau khi chấp nối lập luận của mình lại ngay từ chỗ nó bị đứt đoạn:

- Cái nguyên do thứ hai, đây chính là điều mà có thể là anh không biết, người ta đang canh chừng con sông một cách hết sức cẩn thận như anh vừa được minh chứng đây. Sự giám thị sẽ càng lúc càng khắt khe hơn nữa trong lúc anh xuôi dòng và thậm chí còn tăng lên, điều đó có thể xảy ra khi anh đi ngang Xecbi và các tỉnh Bungari của đế chế Ottoman, những đất nước bị lan tràn bởi bao cuộc chiến phiến loạn và thậm chí còn chính thức ở trong

tình trạng chiến tranh từ ngày 1 tháng 7. Tôi cho là hãy còn nhiều sự cố sẽ xảy ra trên hành trình của anh và anh sẽ không lấy làm bức bối nếu như trong những trường hợp cấp bách anh sẽ được giúp đỡ bởi người dân danh dự mà may mắn là ông ta sẽ có những uy thế nào đó.

Nhà diễn thuyết tài tình đã có thể hy vọng rằng lập luận thứ hai này, mà giá trị của nó lúc này đã được chứng tỏ, sẽ tỏ ra là lập luận rất có sức thuyết phục. Nhưng chắc chắn là ông ta không mang vào một sự thành công hoàn toàn. Ilya Brusov đã hoàn toàn bị thuyết phục, giờ chỉ còn có để anh nhượng bộ. cái khó khăn là ở chỗ phải tìm cho ra một cơ thuận lợi để quy hàng.

- Điều thứ ba và cũng là nguyên do sau cùng – lúc đó người hành khách tương lai nói tiếp – Đây là điều mà tôi định thay mặt chủ tịch, ngài Micletxco, để nói với anh. Bởi lẽ anh đã hành động dưới sự bảo trợ của “Hội vùng sông Danube”, thì ít ra hội cũng cần phải quan sát, theo dõi sự hoàn thành trách nhiệm của anh để có cơ sở chứng nhận, trong trường hợp cần thiết, sự tuân thủ của anh với các điều kiện. Khi ngài Micletxco biết được dự định gia nhập làm bạn đồng hành với anh của tôi, thì ông ta có trao cho tôi tờ giấy ủy nhiệm gần như là chính thức, trong ý nghĩa này. Tôi tiếc một điều là tôi đã từ chối nhận lá thư giới thiệu mà ông ta đã trao cho tôi nhờ chuyển lại anh đây. Bởi lẽ tôi đã không dự kiến trước sự phản kháng khó hiểu của anh.

Ilya Brusov thở ra một hơi dài nhẹ tênh. Có thể nào tìm được cái cơ nào tốt hơn thế để buộc anh ta phải đồng ý điều mà anh ta đã khẳng khái từ chối hay không?

- thế còn nói gì! – anh la to – Đó là việc hoàn toàn khác, vì tôi đã có lỗi ở chuyện khước từ mãi lời đề nghị của ông.

- Thế nhé, anh sẽ nhận lời?

- Tôi sẽ nhận.

- Hay lắm - người khách mê câu cá nói, sau khi đã đạt được nguyện vọng của mình, và ông ta lấy từ trong túi áo ra vài tờ ngân phiếu – Đây là một nghìn Phloring.

- Có cần giấy biên nhận hay không? - Ilya Brusov hỏi.

- Nếu điều đó không làm phiền anh.

Ilya Brusov lôi từ trong thùng ra mực, bút và cuốn sổ tay – anh xé ra một tờ - sau đó anh bắt đầu ghi giấy biên nhận, vừa đọc to lên trong lúc viết, dưới ánh sáng đã úa vàng của một ngày.

- “Tôi đã nhận số tiền mua cá mà tôi sẽ cần được trong suốt quá trình hiện nay của tôi, và đã nhận số tiền trả cho khoản đi thuyền từ Unmo đến biển Đen. Tất cả là một ngàn phloring của ngài...” của ngài?... – anh nhắc lại bằng giọng hỏi, sau khi nâng cao đầu bút.

- Yêgê, Viên, Laixigecstrat, số 43 – ông ta đáp lời trong lúc ngưng giữa hai hơi thuốc.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 4

Trong số những nước khác nhau của quả địa cầu mà ngay từ đầu giai đoạn lịch sử đặc biệt bị lâm vào những cơn thử lửa của chiến tranh – giá như chỉ có một nước nào đó đã có thể huênh hoang một điều rằng nó đã hưởng lợi được qua chiến tranh đó chỉ là món lợi nhỏ nhất! – Thì cần phải xếp hàng đầu tiên miền Nam và Đông-Nam châu Âu. Bởi lẽ vị trí địa lý của những nước này, cùng với một bộ phận châu Á, đã bị nằm giữa biển Đen và Ấn hà, là một vũ đài àm nơi đây các chủng tộc cư trú trên lục địa cố ganh đua nhau và đụng nhau theo một cách hết sức nguy hại.

T

Người Phiniki, người Grec, người La Mã, người Ba Tư, người Gunu, người Got, người Xlavo, người Madia, người Thổ, và nhiều giống người khác nhau đã gây hấn nhau để tranh quyền cai quản những đất nước đen đũi ấy. Các bộ lạc đã đi qua vùng đất ấy để rồi sau đó họ đến sinh cơ lập nghiệp tại miền Trung Âu hay Tây Âu, nơi àm sự phát triển hết sức chậm chạp, họ đã sản sinh ra những dân tộc hiện đại.

Nếu căn cứ theo vô số những lời sấm truyền của các nhà thông thái, tươn glai sẽ cười vào mặt họ không hơn gì cái quá khứ đầy bi kịch của họ. Theo những lời sấm truyền ấy thì sự xâm lấn của giống da vàng bắt buộc sẽ đưa đến một vụ thảm sát vào một lúc nào đó mà đã diễn ra như thế nào đó ở cái thời cổ đại hay vào giai đoạn trung cổ. Đến cái ngày đó, miền Nam nước Nga, Rumani, Xecbi, Hungari và thậm chí cả Thổ Nhĩ Kỳ đã phải ngạc nhiên trước điều là họ phải nằm vai trò như thế (miễn là đất nước, mà

có tên gọi như ngày nay, trong giai đoạn đó sẽ nằm dưới quyền của những người con trai của Otxman), do trách nhiệm họ sẽ trở thành những thành trì tiên phong của châu Âu và họ sẽ tung ra cú đánh đầu tiên.

Trong khi chờ đợi những thảm nạn tương tự, mà hãy còn xa chúng mới hiện đến, các chủng tộc khác nhau, trong suốt nhiều thế kỷ đã cùng hội tụ lại liên tiếp giữa Địa Trung Hải và dãy Kacpat, đã chấm dứt chuyện sống hòa thuận với nhau, và tại các nước phương đông đã bắt đầu kiến lập được nền hòa bình, một nền hòa bình tương đối giữa những dân tộc được gọi là văn minh, các cuộc dấy loạn ở địa phương này nọ, những vụ cướp bóc, giết người hình như là từ lúc ấy chỉ có ở bộ phận của bán đảo Bankan mà thôi, một bán đảo vẫn còn do người Thổ cai quản.

Sau khi xuất hiện lần đầu ở châu Âu vào năm 1356, các ông chủ của Congxtantinopon vào năm 1453, những người Thổ Nhĩ Kỳ đã xáp trận với những kẻ xâm lấn tiên phong – họ đã đi trước những người Thổ ở miền Trung Á và từ lâu họ đã tiếp nhận đạo Thiên Chúa – đã bắt đầu bám rễ với những dân tộc bản xứ và đang được chuyển hóa thành những quốc gia cố định, thường xuyên. Trong cuộc đấu tranh dai dẳng tái diễn liên tục vì sự sinh tồn, những quốc gia được ra đời này đã tự bảo vệ mình một cách quyết liệt, một đức tính mà họ đã học được từ những dân tộc khác. Người Xlavo, người Madia, người Grec, người Kroni, người Tepton đã cùng nhau chống lại người Thổ Nhĩ Kỳ bằng cái barie người sống tuy bị oằn xuống ở nhiều chỗ, nhưng không bao giờ nó bị quật đổ hoàn toàn.

Bị giữ lại ở bên này của dãy Kacpat và dòng sông Danube, người Thổ Nhĩ Kỳ thậm chí đã tỏ ra không có khả năng để đứng vững tại các đường biên giới ấy, và cái gọi là “Vấn đề phương độn” là lịch sử các cuộc triệt thoái hàng thế kỷ của họ.

Khác với những kẻ xâm lấn ngày xưa, những kẻ mà đã đi trước họ và những kẻ mà họ muốn thay chân, những người Hồi giáo Á châu này không bao giờ đồng hóa được những dân tộc nằm dưới quyền cai trị của họ.

Sau khi trở lại được bằng con đường chiến thắng, họ đã trở thành những người thắng trận và cai quản như những tên chủ nô. Vì tôn giáo khác biệt

nhau, phương pháp cai trị như thế chỉ có dẫn đến hậu quả là những cuộc nổi dậy liên tục của những người bị áp bức.

Thật thế, lịch sử gồm toàn những cuộc nổi dậy mà au những cuộc đấu tranh dai dẳng hàng thế kỷ đến năm 1875 các dân tộc Hy Lạp, Checnogoria, Rumani và Xecbi đã thiết lập được nền độc lập tương đối. Còn các dân tộc khác theo thiên chúa giáo thì vẫn tiếp tục chịu đựng dưới quyền bá chủ của những đấng môn đồ của Mahomet.

Đây là quyền bá chủ vào những tháng đầu tiên của năm 1875 vô cùng nặng nề hơn bao giờ hết. Dưới ảnh hưởng của những thế lực phản động Hồi giáo mà lúc đó đã thắng lợi dưới triều đại Xuntan, đối với người Thiên Chúa giáo thì đế chế Ottoman là những gánh nặng thuế má, họ bị tàn sát, bị lao khổ dưới ngàn điều tui nhục đắng cay. Câu trả lời không ép mình phải ngóng đợi! Ngay từ đầu mùa hè, những người Hecxegovina đã đứng lên.

Các đội quân yêu nước đã bước vào cuộc đấu tranh và dưới sự lãnh đạo của những nhà chỉ huy gan dạ như Peke Paplovic và Lyubibractich, họ đã trả lời bằng những cú đánh liên tiếp tung ra chống lại những đội quân chủ lực của kẻ thù.

Đám cháy đã nhanh chóng lan rộng, hấp dẫn dân tộc Checnogoria, Boxnia, Xecbi. Cuộc bại trận mới, mà quân đội Thổ Nhĩ Kỳ đã bị ở các hẻm vực vòng cung vào tháng giêng năm 1876, đã làm bùng lên lòng quả cảm của những người yêu nước, và sự nổi giận của dân tộc đã bắt đầu bùng lên ở Bungari. Vẫn như lẽ thường, bắt đầu là những âm mưu bí mật, những hiệp hội bí mật mà nơi đây tụ tập những thanh niên có bầu nhiệt huyết của đất nước.

Các lãnh tụ đã nhanh chóng nổi bật lên trong các hiệp hội bí mật này và họ đã khẳng định được uy tín của mình đối với một số các đồng chí, một số thì nổi bật nhờ tài hùng biện, số khác – bằng sức mạnh trí tuệ hay nhiệt tình yêu nước., Các nhóm đã được thành lập trong một thời gian ngắn, và tại mỗi thành phố các nhóm đều được thống nhất lại thành đoàn thể.

Người hoa tiêu Xecgay Latco đã chiếm uy tín lớn nhất tại Ruauko, một trung tâm quan trọng của Bungari, nằm bên bờ sông Danube, đối diện

thành phố Guocdevo của Rumani. Những kẻ mưu loạn không thể tìm ai hơn thế nữa.

Khoảng ba mươi tuổi, vóc cao, tóc vàng, đúng như nôì người Xlavo phương Bắc, có sức mạnh như thần Hecquyn, nhanh nhẹn lạ thường, đã quen với bất kỳ bài tập luyện thể thao nào, Xecgay Latco có tất cả những phẩm chất về mặt thể xác rất cần thiết cho người chỉ huy. Nhưng, điều quan trọng hơn nữa, anh ta có phẩm chất đạo đức bắt buộc đối với những lãnh tụ: cương quyết trong mọi quyết định, khôn ngoan trong nhiệm vụ, yêu nồng nàn đất nước của mình.

Xecgay Latco chào đời ở thành phố cảng Rusuko, nơi anh đã học nghề hoa tiêu trên sông Danube, và anh rời bỏ thành phố chỉ để đưa những chiếc phà và những chiếc sà lan luôn tin cậy vào sự am hiểu tuyệt vời của anh với con sông vĩ đại đến Vien hay lên mạn trên, hoặc xuống miền dưới – dẫn ra sóng biển Đen. Giữa những hành trình sông nước này, anh dùng thì giờ nhàn rỗi của mình cho việc câu cá, vốn bẩm sinh hiếm có, anh đã đạt được sự khéo léo đáng ngạc nhiên trong nghệ thuật câu cá – khoản thu nhập qua nghề câu kết hợp với số tiền kiếm được nhờ tay nghề người hoa tiêu đã bảo đảm cuộc sống đầy đủ cho anh.

Công việc của người hoa tiêu và lòng đam mê nghệ thuật câu cá đòi hỏi Xecgay Latco phải sống ba phần tư cuộc đời trên sông nước, thế là anh đã xem con nước là lẽ sống của mình. Bơi ngang dòng Danube mà rất rộng ở Rusuko, như là cái eo biển, anh xem đó như trò đùa và người “vận động viên” bơi lội gan dạ này đã không cho đó là hiểm nguy.

Sự sống lương thiện và đứng đắn như thế kéo dài mãi đến lúc những làn sóng chống Thổ Nhĩ Kỳ đã mang lai sự cảm phục và tiếng tăm cho Xecgay Latco tại Rusiko. Bạn bè của anh đông vô số, những người bạn mà anh thậm chí không biết. Có thể nói rằng, những người bạn này là tất cả cư dân thành phố, giá như không có sự tồn tại của Ivan Xtrig.

Hắn ta, Ivan Xtriga, là người gốc gác ở Bungari cung như Xecgay Latco. Song giữa hai con người này không có điểm nào giống nhau.

Ngoại hình của họ hoàn toàn khác nhau, nhưng trong họ chiểu – chỉ gồm có những đặc tính chung – đành phải dùng những danh từ giống nhau để

mô ta người này người kia.

Cũng như Latco, Striga cao lớn, vai rộng, có sức mạnh thể xác, tóa vàng và đẽ râu. Hăn cũng có đôi mắt xanh. Nhưng những nét chung này chỉ đưa đến sự tương đồng mà thôi. Ở người này có khuôn mặt với những nét phúc hậu tỏ rõ bản tính trung thực và chân thành bao nhiêu thì ở người kia với những đường nét thô thiển đã thể hiện tính xảo quyệt và tâm địa độc ác lạnh lùng bấy nhiêu.

Về đạo đức, sự khác biệt càng rõ rệt hơn nữa. Trong lúc Latco sống một cách cởi mở chân thành thì không ai có thể nói được rằng Striga đang kiếm được bao nhiêu vàng – một vấn đề mà hăn không hề tiếc sức. Bởi lẽ không ai biết rõ về chuyện ấy và trí tưởng tượng của con người đã mặc sức bay bổng. Thiên hạ kháo nhau rằng Xtriga là đứa phản bội đất nước mình và nhân dân mình, hăn đã làm tên gián điệp thuê xâm lăng cho bọn Thổ Nhĩ Kỳ, nghe nói hăn còn đi buôn lậu, mỗi khi có cơ hội, bám theo các công việc của tên gián điệp, và hăn đã qua lợt được từ bờ Rumania sang bờ Bungari, nhờ chuyển quay lại không phải mất những khoản tiền thuế quan, với đủ loại hàng hóa. Thậm chí người ta còn lắt đầu và bảo nhau rằng, như thế hãy còn ít, hăn còn thường cướp bóc, vợ vét để có được tiền; người ta còn đồn đại... Nhưng cái gì chưa được nói nào? Thật ra, nào ai biết mô tê gì về công việc làm ăn của một cá nhân đáng nghi ngờ này và nếu như các giả thuyết đáng bực của công chúng có đúng với thực tế thì dầu sao chẳng nữa, hăn cũng là người rất khéo léo và không bao giờ biết thua cuộc.

Nhưng người ta chỉ nói kín cho nhau nghe về những giả thuyết ấy, không một ai dám cả gan to giọng chống lại những con người mà sự độc ác lẫn vô liêm sỉ của hăn đã làm cho mọi người phải khiếp vía. Xtriga có thể giả vờ như không nghe thấy gì về những điều mà thiên hạ dám tiếu về hăn và hăn sẽ coi sự thán phục của công chúng là thiện cảm của bạn bè mà nhiều người đã tỏ ra với hăn vì nhát gan, và thấy căm phẫn trước những xì căng đan của hăn trong những cuộc chè chén linh đình của bọn người trụ lạc bê tha nhất thành phố.

Còn Latco, có một nếp sống khác hẳn, không thể nào không có những sự liên quan giữa một ngữ như thế và trên thực tế họ chỉ biết nhau qua lời đồn

đại. Phán đoán theo lô-gích thì chỉ có thể. Song con tạo sẽ cười cợt cái mà chúng ta gọi là lô-gích, và có lẽ đâu đó đã định sẵn rằng hai con người này đã giáp mặt nhau và đã trở thành hai kẻ kình địch không thể nhân nhượng.

Natcha Gregorovich nổi tiếng khắp thành phố vì vẻ đẹp của mình, đã tròn hai mươi tuổi. Lúc đầu ở với mẹ, sau đó một thân một bóng, cô gái đã sống gần với Latco, người àm đã biết cô từ thuở nhỏ. Trong suốt thời gian dài không có bàn tay người đàn ông chăm lo trong nhà trong cửa. Mười lăm năm trước lúc có câu chuyện của chúng ta, người cha đã bị ngã quỵ dưới những đòn đánh của bọn Thổ Nhĩ Kỳ, và sự hồi tưởng lại vụ giết người bỉ ổi này còn buộc những người yêu nước bị cười đầu cười cổ, nhưng không bị nô dịch phải run lên vì phẫn uất. Người vợ góa của ông ta, đòi hỏi phải suy tính cho mình, đã can đảm bắt tay vào việc. là người có kinh nghiệm trong nghệ thuật thêu ren và thêu mẫu hình, mà ở người đàn bà nông thôn nghèo nàn nhất sẵn sàng trang sức quần áo giản dị, bà đã có thể đảm bảo cho sự sống của mình.

Đối với những người nghèo khổ giai đoạn u ám nhất là giai đoạn của những cuộc dấy loạn, và đã bao phen người đàn bà thêu đan này đã phải gánh chịu khổ đau bởi những cảnh hỗn loạn thường xuyên ở Bungari, nếu như Laco không bí mật đến giúp đỡ cho bà. Dần dần một tình bạn vô bờ bến đã nảy nở giữa con người trẻ tuổi với hai người đàn bà đã dành nơi trú ẩn cho chàng trai dưới mái nhà ấm cúng của mình trong khoảng thời gian nhàn rỗi của anh ta. Anh thường đến gõ cửa nhà họ vào giấc tối, và họ cùng ngồi bên nhau suốt nhiều giờ bên ấm samova sưởi ấm. Để đáp lại thịnh tình của hai người đàn bà, anh đã mời họ đi hóng mát hoặc là đi câu ngoài sông Danube.

Đến khi bà Gregorovich qua đời vì quá lao lực trong công việc, Latco vẫn tiếp tục là người che chở cho cô gái cô độc. Sự che chở này càng lúc càng chặt chẽ hơn, và nhờ Latco mà không khi nào cô gái nhỏ thấy đau đớn trước cảnh phân ly với người mẹ đã hết đời lao khổ cho cuộc sống của con mình.

Ngày tháng cứ trôi đi theo nhịp thở, tình yêu đã len vào con tim của chàng trai và cô gái nhỏ tuổi. Họ đã hiểu được điều đó nhờ Xtriga.

Phát hiện được người con gái mệnh danh là “mỹ nhân của thành phố Rusiko”, Xtriga đã say đắm nàng một cách mãnh liệt. Một kẻ đã quen mọi người phải nghiêng mình trước thói ngông của mình, hẳn đã tìm đến cô gái nhỏ và ngỏ lời cầu hôn, bất chấp mọi thể thức. Lần đầu trong đời, hẳn đụng phải một kẻ địch bất phân thắng bại. Natcha mạo hiểm chuốc lấy sự căm thù của con người đáng sợ như thế, nàng tuyên bố rằng không có gì ép buộc nàng phải quyết định làm vợ một người như hẳn. Xtriga thật uổng công tái diễn mãi những thử thách. Cố gắng của hẳn ta chỉ đạt được một điều là, lần cầu hôn thứ ba, lời đáp chỉ là cánh cửa đã đóng kín mít.

Lúc đó sự ác độc của hẳn thả sức bộc lộ. Để mặc cho bản tính dã thú của mình lộ hành, hẳn đã trút xuống những lời nguyền làm cho Natcha phải kinh sợ. trong cơn bán loạn, nàng chỉ biết san sẻ những nguy nan của mình mới Xecgay Latco, và lòng tin của nàng đã cháy bùng lên cơn giận của Latco, nó mạnh mẽ không kèm gì cơn giận của Ivan Xtriga đã làm cho nàng kinh hoàng. Không muốn nghe gì, Latco đã có những bộc lộ gay gắt khác thường và anh đã chửi rủa con người đã cả gan dòm ngó đến Natcha.

Song Latco đã cố giữ bình tĩnh. Lời giải này mơ mơ màng màng đã diễn ra, nhưng kết quả của nó hết sức rõ ràng. Một giờ sau đó, Latco và Natcha đã trao nhau những nụ hôn của vị hôn phu và vị hôn thê một cách tươi vui.

Được tin, Xtriga suýt điên lên vì giận. Hẳn đã táo bạo xuất hiện tại nhà của họ Gregorevich với những lời dọa dẫm cùng những lời xúc phạm. Bị ném ra bởi một bàn tay sắt, hẳn hiểu rằng kể từ này tại đây đang có mặt người đàn ông quyết bảo vệ căn nhà này.

Đã bị đánh bại!... Thấy rồi kẻ thuần dưỡng hẳn, Xtriga, một kẻ rất đổi tự hào với sức mạnh vô địch của mình!... Hẳn không thể chịu nổi sự nhục này và hẳn đã quyết định báo thù. Hẳn với vài kẻ mạo hiểm cuàng một giuộc chờ đợi Latco về đêm, khi anh từ bờ sông đi lên. Lần này không phải là vụ đâm đá thông thường, mà là hành động giết người có tính toán. Những kẻ tấn công vung dao lên.

Trận tấn công mới này đã không được thành công to lớn hơn lần trước. Sử dụng mái chèo như thanh đoản côn, người hoa tiêu đã phản công lại trận

công kích của đối phương, và Xtriga bị truy kích đã tháo chạy một cách nhục nhã.

Một năm trôi qua sau lễ cưới của Xecgay Latco và Natcha, vào đầu năm 1876, có những sự kiện bùng nổ ở Bungari. Mặc dù tình yêu sâu đậm mà Xecgay Latco đã trao cho người vợ, nàng vẫn không ép buộc anh phải quên đi bốn phận trước tổ quốc. Không hề do dự, anh đã sát nhập với những người đi tìm phương cách nhằm chấm dứt điều bất hạnh của tổ quốc mình.

Trước hết cần phải có vũ khí. Rất nhiều thanh niên trai tráng đã xuất dương với mục đích ấy. Họ đã vượt Danube, đến Rumania và thậm chí ở Nga. Trong số họ có Xecgay Latco. Bằng con tim đau xót bởi những luyến tiếc, như cứng rắn trong sự hoàn thành bốn phận, Latco đã lên đường, bỏ lại người vợ yêu thương của mình – nàng phải hứng chịu tất cả những hiểm nguy đe dọa đối với người vợ của một lãnh tụ nông dân trong giai đoạn cách mạng.

Lúc đó trong tâm trí của anh chợt hiện ra hình thù của Xtriga và nỗi lo sợ của anh càng mạnh hơn. Liệu tên thổ phỉ ấy có lợi dụng sự vắng mặt của người kình địch may mắn để gây thương tổn cho nah hay không? Điều này có thể xảy ra lắm chứ! Nhưng Xacgay Latco đã không xem trọng nỗi lo sợ chính đáng này. Tuy nhiên, chừng như Ivan Xtriga đã rời bỏ đất nước cách đây vài tháng và đã không có dấu hiệu nào cho biết hẳn sẽ quay về.

Theo tin đồn của dân thành phố, hẳn ta đã vượt sông lên vùng cao nào đó ở mạn Bắc. Chuyện ngồi lê đôi mách thì không làm sao kể xiết, hơn nữa những chuyện ấy lại không có mối liên hệ với nhau và đầy mâu thuẫn. Dư luận xã hội buộc hẳn ta đủ thứ tội lỗi trên đời, song lại không một ai biết đích xác về một tội.

Dẫu sao sự ra đi của Xtriga cũng là một sự thật đáng tin, lại là điều rất hệ trọng đối với Latco.

Những biến cố đã biện minh cho niềm tin của Latco. Trong thời gian anh vắng mặt, đã không có gì đe dọa đến sự an toàn của Natcha.

Ít lâu sau chuyến quay về của anh lại có sự bắt buộc anh phải lên đường tiếp. Lần thám hiểm thứ hai này hứa hẹn sẽ lâu dài hơn lần đầu. trước đó chỉ tìm được một số lượng, vũ khí ít ỏi cho nghĩa quân. Hàng vận chuyển từ

nga đến phải được tải theo đường trên bộ qua Hungari và Rumani, tức là đi qua những nước hoàn toàn đầy đủ những con đường sắt vào độ ấy. Những người bungari yêu nước hy vọng sẽ đạt được kết quả mong muốn một cách dễ dàng hơn, nếu như một người trong số họ sẽ phải đi Budapest – gom góp những lô vũ khí theo đường sắt, rồi chất chúng lên sà lan sẽ mau chóng xuôi dòng theo sông Danube.

Latco là người được mọi người tin cậy nhất để ủy thác trách nhiệm này, anh sẽ lên đường vào đêm đó. Trong nhóm chỉ toàn người bungari, họ cần đi thuyền sang bờ của Bungai, anh băng qua sông để đến được thủ đô của Hungari bằng con đường nhanh nhất, qua Rumani. Lúc ấy đã có một sự cố xảy ra buộc sứ giả của những người yêu nước phải nghĩ ngợi thật lung.

Khi phát súng vang lên, anh đã phát hiện người bạn của anh cách bờ không xa hơn 50 mét. Có lẽ viên đạn nhắm vào anh, vì nó đã rít qua tai anh; qua chuyện này người hoa tiêu gần như tin chắc rằng anh đã nhận ra phát súng của Xtriga, trong cảnh tối tăm không nhận thấy rõ được gì. Thế có nghĩa là hãn đã trở lại thành phố Rusiko?

Nỗi buồn thấm thía ruột gan mà Latco đã chịu đựng trong cảnh rắc rối này vẫn không làm xao động lòng cương quyết của anh. Điều tiên khởi là, anh cần phải hiến dâng cuộc sống của mình cho tổ quốc. Anh cũng biết rằng, nếu cần thiết anh sẽ phải hiến dâng cho tổ quốc cả hạnh phúc của mình, trong ngàn lần quý giá hơn. Tiếng súng vang lên, anh đã ngã té xuống đáy thuyền. Nhưng đây là vai trò tinh ranh trong chiến tranh được vận dụng để tránh đòn tấn công mới, và âm vang vẫn còn chưa tắt trên đồng thì tay của anh đã tì mạnh hơn vào mái chèo và lẹ làng đẩy con thuyền đến bờ phía Rumani, ở Giuocgiavo, đèn đuốc đã lấp lánh ở đây trong màn tối đang cô đặc lại.

Sau khi cập bờ vào nơi quy định, Latco xông vào hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Anh giao dịch với những sứ giả của Nga hoàng, một số còn ở biên giới Nga, còn số khác đã mang ấn danh len lỏi đến Budapest hay là Viên. Nhờ sự nỗ lực của anh, vài chiếc sà lan đã được chất đầy vũ khí, đạn dược và chúng đã xuôi theo dòng Danube.

Anh thường xuyên nhận được thư từ của Natcha, ghi bằng tên giả của anh và được chuyển qua lãnh thổ Rumani dưới màn đêm bao phủ. Tin tức lúc đầu rất tốt lành, đến cuối đã trở nên đán glo ngại. Thật tình thì natcha không nói đến tên của Xtriga. Hình như chính nàng cũng không biết là tên thổ phi ấy đã trở về Bungari, và Latco bắt đầu nghi ngờ những lập luận về những lo sợ của mình. Nhưng chẳng bao lâu sau mới vỡ lẽ rằng Xtriga đã tố giác anh với chính quyền bọn Thổ, bởi vì cảnh sát đã xộc đến nhà ở của anh và lục lọi, song không có kết quả gì. Thành thử anh không nên quay về Bungari vội, vì như thế chẳng khác nào tự sát. Chúng đã biết được vai trò của anh, chúng đã rình mò anh cả ngày lẫn đêm, và chỉ cần anh lộ mặt vào thành phố là chúng sẽ tóm cổ anh ngay từ phút đầu tiên vừa đến. Bị bọn Thổ bắt giam có nghĩa là sẽ bị tử hình, và Latco không được quay trở về tổ quốc cho đến khi cuộc nổi dậy đã lan rộng và khi đó sẽ không có nguy hiểm nào đến với anh và người vợ mà hiện thời chúng chưa quấy nhiễu. Rồi lúc ấy đã đến nhanh quá, Bungari đã nổi dậy vào tháng 5. Theo latco nghĩ, như thế hãy còn quá sớm.

Mặc dù phán xét như thế, anh cũng cần phải nhanh chóng giúp đỡ đất nước mình. Chuyển tàu đưa anh đến Xombo, thành phố hungari sau cùng nằm trên tuyến đường sắt, gần sông Danube nhất. Đến đây anh lên tàu và chỉ việc mặc cho dòng nước đưa đi.

Những tin tức mà anh đã nhận được ở Xombo đã buộc anh ngừng ngay hành trình. Anh đang lâm vào tình thế rất nguy hiểm. Cuộc cách mạng Bungari đã bị dẫm chết từ phôi thai. Bọn Thổ đã tập trung một lực lượng quân đội rất lớn trong vùng tam giác rộng mà các đỉnh của nó là Ruanko, Vidin và Xophin, và bàn tay sắt của chúng đã đè nặng lên đất nước Bungari bất hạnh.

Latco phải quay trở lại và phải chờ ngày tốt hơn ở một thị trấn mà anh đang cư trú.

Những lá thư của Natcha anh nhận được ngay sau đó đã cho anh thấy không còn có thể quyết định nào khác. Bọn chúng đã tăng cường theo dõi nhà anh hơn, và Natcha đã là một tù binh thật sự; bọn chúng càng rình mò

anh ráo riết hơn trước, vì lợi ích chung anh đành phải cố gắng tự kiềm chế những hành động xốc nổi.

Latco bị khổ sở vì mất kiên nhẫn trong cảnh ăn không ngồi rồi của mình; không thể chuyển được vũ khí sau lần thất bại của cuộc nổi dậy và hơn nữa quân Thổ tập trung rất đông trên bờ sông. Nhưng sự chờ đợi nặng nề đối với anh càng trở nên dữ dội đến mức không thể nào chịu nổi khi vào cuối tháng sáu, anh không nhận được tin tức từ nàng Natcha của anh.

Anh không biết phải nghĩ ngợi làm sao, và trạng thái lo âu của anh đã được thay thế bằng nỗi buồn thối tía tận đáy lòng cùng với thời gian đi qua. Thực tế, anh có quyền lo lắng tất cả. Ngày mồng một tháng bảy, Xecbi đã chính thức tuyên chiến với Xutan; và kể từ lúc ấy trên khu vực sông Danube đầy dẫy quân lính àm những cuộc diễu binh của chúng kéo theo những trò bạo lực ghê hồn. Natcha có nằm trong số những nạn nhân của cuộc loạn đả này không? Hay biết đâu nhà cầm quyền Thổ Nhĩ Kỳ đã bắt nàng bỏ tù như là một con tin? Hoặc dùng làm môi nhử chồng của mình?

Anh đã không thể nào chịu đựng nữa sau một tháng ngồi im như thế, và anh quyết định phó mặc mọi hiểm nguy, phải xâm nhập vào Bungari để nắm được nguyên nhân đích thực của vấn đề.

Vì Natcha anh cần phải hành động chín chắn. Sẽ liều mạng một cách vô nghĩa lý để rơi vào tay bọn lính canh của Thổ, nếu như chuyển quay về của anh không mang lại một lợi ích nào, nếu như anh không thể thâm nhập vào Rusuko và phải đi thơ thẩn ở đó chưa kể đến điều là anh sẽ bị nghi ngờ. Nên hành động khôn ngoan và xem xét kỹ tình hình. Trong trường hợp xấu nhất, nếu phải nhanh chóng vượt qua biên giới thì ít ra anh cũng sẽ có được niềm vui ôm ấp vợ mình.

Xecgay Latco đã bỏ ra vài ngày để tìm cách giải bài toán hóc búa. Cuối cùng anh cảm thấy như đã tìm ra lời giải và không tin vào ai, anh nhanh chóng bắt tay vào hoàn thành kế hoạch mà anh đã nghĩ ra.

Kế hoạch này liệu có thành công hay không? Tương lai sẽ biết. Dẫu sao cũng nên thử vận may. Thế là vào sáng ngày 28 tháng bảy năm 1876, những láng giềng của người hoa tiêu – trong số họ không ai biết tên thật của

anh – đã trông thấy cửa nhà mà anh đã sống đơn độc suốt mấy tháng sau này đã bị đóng kín mít.

Kế hoạch của Latco như thế nào, những hiểm nguy nào àm anh sẽ gặp phải khi cố thực iện ý đồ của mình, các biển Động ở Bungari, và ở thành phố Rusuko nói riêng, sẽ có liên quan như thế nào với hội thi của những người câu cá tổ chức tại thị trấn Ditmaringen, bạn đọc sẽ biết được khi đọc tiếp câu chuyện không có chút nào bịa đặt này, mà nhân vật chính của nó đang sống hiện giờ tại các bờ sông Danube.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 5

Sau khi bỏ tờ biên nhận vào túi áo, ngài Yêge bắt đầu đuổi người thoải mái. Đến lúc được xếp chỗ trên đi-văng, ông ta vội biến vào khoang tàu và mang theo cái vali. Mười phút sau ông từ đó bước ra – từ đầu đến chân đã thay đổi tất. Ông ta ăn bận như là người đánh cá thực thụ - áo ngoài thô sơ, đôi ủng cao, mũ lông chồn – đúng là một bản sao của Ilya Brusov.

S

Ngài Yêge thóang ngạc nhiên khi thấy chủ nhân đã rời sà lan trong thời gian ngắn ngủi ông ta vắng mặt. Giữ đúng lời cam kết, ông ta đã không hỏi han câu nào cho đến khi nửa giờ sau chủ nhân quay lại. Nhưng không bận bịu gì về phía mình, ông ta biết rằng Ilya Brusov đã cho là mình có trách nhiệm phải gửi đi vài mẫu thư đến báo chí để thông báo rằng mình sẽ đến Hatixhom vào ngày hôm sau và chiều ngày tới nữa sẽ có mặt ở Nastat. Bây giờ, khi mà quyền lợi của ngài Yêge đã chen vào cuộc chơi, thì thật tình không nên xem thường những cuộc họp mặt của công chúng, như đã xảy ra ở Unmo. Ilya Brusov thậm chí đã bày tỏ sự tiếc rẻ ở điều là anh không thể dừng lại ở các thành phố nằm trên đường đến Nestat, mà chính Nrbuoc và Ingonslat là những trạm khá quan trọng. Đáng tiếc, những trạm ấy không nằm trong kế hoạch của anh và anh buộc lòng phải bỏ qua chúng.

Ngài Yêge đã rất khoái cảm trước sự chăm lo đến quyền lợi của ông ta và ông ta không thấy phiền lòng khi dừng lại được ở Netbuoc và Ingonstat. Ngược lại, ông ta đã tán đồng chủ nhân của mình và lại còn nói ra miệng

rằng mình thật sự không muốn đóng khung tự do của anh ta, một điều mà hai bên đã thỏa thuận.

Hai người bạn đôn ghành ngồi đầu mặt nhau trên một băng ghế và cùng ăn bữa tối. Ngài Yêge đã lấy hết những đùi dăm bông tuyệt ngon từ trong chiếc vali dôi dào ra, và đây là sản phẩm của thành phố Mainz, được Ilya Bruso – lúc này đã bắt đầu công nhận vị khách của anh là người tốt bụng – đánh giá cao.

Đêm bước qua không có cuộc phiêu lưu nào. Trước lúc mặt trời mọc, Ilya Bruso đã nhổ neo, cố không làm động đến giấc ngủ say sưa của người hành khách đáng mến của anh. Ở Unmo, nơi đây sông Anube rời bỏ vương quốc Vuoclembec nhỏ bé để chuyển đến Bavaria, đây là con sông rất khiêm tốn. Dòng Danube chưa tiếp nhận những chi lưu lớn có thể gia tăng sức mạnh của nó ở phía hạ lưu, và không dự báo gì trước rằng nó sẽ là một trong những con sông quan trọng nhất ở Châu Âu.

Tốc độ của dòng nước, đã bị kềm lại nhiều, khó lắm mới có thể đạt đến một liê trong một giờ đồng hồ. Những chiếc sà lan có đủ loại kích thước, trong đó có vài chiếc tàu hạng nặng, được chất đầy hàng hóa đến khảm đã thả xuôi theo dòng, đôi lúc được phụ trợ thân bằng những cánh buồm rộng căng gió tây bắc. Thời tiết hứa hẹn trong sáng, không mưa.

Khi đã ở giữa dòng, Ilya bruso bắt đầu sử dụng mai chèo tăng tốc con thuyền nhỏ. Vài giờ sau ngài Yêge tỉnh giấc đã tìm được công việc cho mình, và người đánh cá đã phản lại ông ta cho đến tối, ngoài lần nghỉ tay ngắn ngủi để ăn sáng, còn thì trong suốt thời gian ấy cứ xuôi theo dòng không ngừng nghỉ. Người hành khách hoàn toàn không lưu tâm đến và nếu có ngạc nhiên trước sự vội vã ấy thì cũng chỉ biết lầm bầm một mình thôi.

Suốt ngày không ai nói năng gì, Ilya Bruso cứ lo chèo một cách hăng say. Còn phần ngài Yêge thì quan sát những con tàu đang rẽ dòng Danube bằng một sự chú tâm đến mức điều ấy sẽ làm cho chủ nhân của ông ta phải ngạc nhiên nếu như anh ta ít quên mình vào công việc. Thỉnh thoảng Yêge liếc mắt ra hai phía bờ sông Danube. Hai phía bờ bị hạ thấp xuống một cách đáng lạ. Thậm chí con sông được mở rộng ra một phần như các vùng xung quanh. Bờ trái bị ngập nước đến phân nửa, đã không thể nào phân biệt

được rõ; dọc theo bờ phải được nâng lên một cách giả tạo cho việc đặt những con đường sắt, những tàu hỏa đang chạy, những đầu máy hơi nước bốc khói pha lẫn với khói của những chiếc tàu thủy với những bánh xe tàu hỏa chuyển động rầm rầm theo dòng nước.

Đến chiều họ tới Optigen, con đường sắt đã đi chệch về phương nam, tách hẳn con sông và đến lượt mình, bờ phải chuyển thành những đầm lầy mênh mông không thấy chúng dứt ở nơi nào. Họ dừng lại qua đêm ở Diligen.

Hôm sau, qua một chặng đường vất vả như ngày trước, họ bỏ neo tại một miền hoang vu, cao hơn Nebuoc vài km, và khi bình minh vừa lên trong ngày 15 tháng 8, chiếc sà lan lưu lại giữa dòng.

Vừa đến chiều ngày ấy, Ilya Brusov đã quy định đến được Nestat. Phải đến đó với hai bàn tay không thì ngược mặt lấm. Thời tiết đã tạo điều kiện thuận lợi, chặng đường tỏ ra ngắn hơn chặng đường trước rất nhiều và Ilya Brusov quyết định bắt tay vào câu cá.

Sáng ra anh tận tâm kiểm tra các đồ nghề của mình. Ông bạn đồng hành của anh ngồi đằng đuôi thuyền chú ý quan sát công việc chuẩn bị của anh như một người say mê thực thụ.

Trong lúc làm việc, Ilya Brusov không xem khinh cuộc chuyện trò.

- Như ngài Yêge thấy đó, tôi định câu vào ngày hôm nay, và công việc chuẩn bị chẳng lẹ làng gì. Giống cá có tính đa nghi, thế nên phải thận trọng để câu được bọn chúng cũng chẳng phải quá thừa đâu. Một số cá tinh ranh lắm, trong số đó có loài cá hanh. Câu cá hanh cũng phải tinh ranh như nó mới được. Mồi của nó cứng đến nỗi có thể làm đứt chỉ câu.

- Cá hanh không được ngon lắm, theo như tôi nghĩ – ngài Yêge nhận xét.

- Đúng thế. Bởi lẽ cá hanh thích nước ăn bùn hơn, và thứ nước ấy làm cho thịt của nó không ngon.

- Còn cá măng?

- Cá măng rất tuyệt – Ilya Brusov nói – Nhưng với điều kiện nó phải nặng không dưới 5 hay 6 fun, còn những con cá nhỏ thì chỉ có xương và xương

thôi. Dẫu sao thì cũng không thể xếp cá măng vào hàng cá tinh ranh, khôn ngoan được.

- Thật thế chứ, anh Ilya Brusov? Như vậy, người ta gọi cá mập sống trong nước ngọt...

- Cũng ngu như cá mập sống trong nước mặn thôi ngài Yêgê ạ. Cá mập và lươn cũng là một thứ ngu đần thôi. Câu chúng thì được lợi đấy, nhưng về vang thì không bao giờ... Nên để ý một điểm tế nhị như thế này, đó là loài cá “bị câu” chứ không phải “câu được”.

Ngài Yêgê chỉ biết ngạc nhiên trước lý luận khẳng định của Ilya Brusov, rồi ngồi đó mà chăm chăm chú chú nhìn anh ta sửa soạn đồ lễ của mình như thế nào.

Trước hết Ilya Brusov lấy cái cần câu vừa nhẹ vừa cong vòng, mà nếu như bẻ cong nó đến độ muốn gãy nang thì nó cũng thẳng lại được như cũ. Đây là loại cần câu gồm hai khớp, khớp đầu có đường kính bốn phân, phân đuôi thon nhỏ ra một phân ở phần đầu mũi cành cây mảnh và đàn hồi. Nó được làm bằng loại cây phi tử, có hơn 4m chiều dài, thế nên nhờ đó người câu có thể ngồi lại bờ sông mà câu cá ở dưới đáy sông sâu – những loại cá mè cũng như cá vây đỏ.

Ilya Brusov chỉ cho ngài Yêgê xem lưỡi câu đã được nối với đầu cần câu bằng sợi dây gân phrorentin và nói:

- Ngài Yêgê thấy đấy, đây là lưỡi câu số 11, với phần trục rất mảnh. Dành cho cá dầy món mồi ngon nhất bằng hạt cốc nướng giòn, bị đâm thủng một mặt và được làm mềm đi nhiều.... xong xuôi, thế là chỉ có việc câu may.

Trong lúc ấy, ngài Yêgê thì người vào mái khoang thuyền, người câu cá ngồi trên băng ghế với phần tựa dưới tay, sau đó anh ném cần câu sau động tác đu đưa chùng mực phải nói là rất đẹp. Những lưỡi câu chìm lìm dưới mặt nước vàng vọt, hòn chì làm cho dây câu thẳng đứng, một điều rất lý tưởng theo ý kiến của những người chuyên nghiệp phía trên là cái phao lông ngỗng không thấm nước nổi bồng bênh rất tuyệt.

Sự tĩnh lặng rất mực đang ngự trị từ giây phút này trên con thuyền nhỏ. Những âm thanh giọng nói lao xao sẽ làm cho lũ cá sợ hãi, và thêm nữa là

người câu cá còn có mỗi bận tâm khác ngoài những lời tán gẫu. Anh cần phải hết sức chú ý theo dõi mọi di động của phao và không được bỏ qua giây phút giật cần câu.

Có thể nói đây là buổi sáng làm cho Ilya Brusov hài lòng. Ngoài hai chục con cá dầy, anh còn câu được thêm cả chục cá chép và một số cá nhỏ. Nếu như ngài Yêgê thực tế là người rất say mê câu cá, như ông ta đã cố gắng tỏ rõ con người mình, thì ông ta chỉ việc thán phục sự nhanh nhẹn và chính xác mà chủ nhân của ông ta đã có được khi giật cần câu, do lẽ loại cá này cần được thế! Vừa khi Ilya Brusov nhận thấy cá đã cắn cần câu thì anh không vội lôi nó lên khỏi mặt nước ngay lúc đó, mà anh lại để cho cá lượn lờ dưới sông một lúc đã, để nó phải mệt nhoài vì đã phí sức nỗ lực tự giải thoát mình. và Ilya Brusov đã bộc lộ sự lạnh lùng như băng giá – đức tính rất cần thiết cho người đánh cá xứng đáng được mang danh hiệu này.

Buổi câu chấm dứt vào khoảng 11 giờ. Vào khoảng thời gian tối hơn của năm, quả thật là giống cá sẽ không đớp mồi, khi mà mặt trời trườn lên đến điểm cao nhất và khiến mặt nước lóng la lóng lánh. Tuy nhiên số cá câu được vẫn hết sức dồi dào. Ilya Brusov thậm chí đã thấy lo ngại rằng số lượng cá nhiều quá, trong khi thị trấn Nestat – địa điểm mà chiếc sà lan neo lại lúc 5g chiều – lại bé nhỏ.

Nhưng anh đã lầm, có đâu khoảng hai mươi lăm hay ba mươi người đã đứng đón sẵn và họ tung hô anh khi chiếc sà lan vừa cập bến. Anh chẳng phải chạy vạy gì nhiều, trong một nháy mắt cá đã được bán sạch, thu được hai mươi bảy phloring và Ilya Brusov trao ngay số tiền này cho ngài Yêgê như đó là lợi tức đầu tiên của cổ phần.

Ngài Yêgê tự hiểu rằng mình chẳng đáng được công chúng tung hô, thế nên đã khiêm tốn giấu mình trong khoang thuyền, nơi mà Ilya Brusov đã chỉ định cho ông ta, tránh xa những lời cảm thán trầm trồ của những kẻ sùng bái Ilya Brusov. Mà thật, cũng cần phải tranh thủ thời gian cho giấc ngủ, bởi lẽ đêm rất ngắn. Vì mong muốn đến được Kalixbon sớm hơn – còn khoảng đâu 70km, Ilya Brusov quyết định nhổ neo lúc một giờ đêm, như thế anh sẽ có thể câu cá được vào buổi sáng, mặc cho nó phải tạm dừng thuyền lâu.

Gần đến giữa trưa, Ilya Brusov đã câu được 30 fun cá, nhờ thế mà nhữn kẻ vô công rồi nghề ngồi túm tụm trên đường bờ sông ở Katixbon đã không phải chờ đợi uổng công. Nhiệt tình của công chúng chắc là đã được tăng mạnh thêm nhiều. Những người ngưỡng mộ đã tổ chức cuộc đấu giá giữa trời, và 30 fun cá đã mang lại không dưới 40 phloring cho người trúng giải của “Hội vùng sông Danube”.

Anh đã không dám tưởng một thành công như thế và anh đã nảy ra ý nghĩ là, ngài Yêge đã ký một giao kèo tuyệt diệu. Trong khi chờ đợi, mà hiện thời đây là vấn đề sẽ được rõ ràng, anh đã chuẩn bị giao 41 phloring cho chủ nhân hợp pháp của nó, nhưng Ilya Brusov hóa ra không thể hoàn thành bổn phận của mình. Đúng ra, ngài đã khiêm tốn rời sà lan, sau khi đã báo trước cho người bạn đồng hành của mình rằng anh khỏi phải đợi ông ta về ăn chiều, và rằng đến khuya ông ta sẽ trở lại.

Ilya Brusov nghĩ rằng ngài Yêge muốn thăm cảnh một thành phố mà trong suốt nửa thế kỷ đây là nơi cư trú của nghị viện hoàng đế. Có thể, Ilya Brusov sẽ cảm thấy vui đi sự khoái cảm và sẽ càng sững sờ hơn nếu như anh nhìn thấy được người khách này đến lúc đó sẽ phản bội anh bằng những công việc như thế nào, và giá như anh biết được tên thật của ngài Yêge.

“Ngài Yêge, Viên, Laixigecarat, nhà số 43” – Ilya Brusov đã ngoan ngoãn viết theo lời đọc của người khách lạ. Người khách này, tuy nhiên sẽ bị lâm vào tình cảnh tấn thoái lưỡng nan một khi người đánh cá tỏ ra tò mò hơn và đồng thời anh ta sẽ theo gương của người hiến binh yêu cầu ngài Yêge trình giấy tờ chứng minh, sau khi tự thân anh bắt tay vào một cuộc điều tra àm chỉ riêng anh cảm thấy thôi.

Ilya Brusov đã xem tường trình thận trọng và điều đó chắc chắn sẽ mang lại kết quả đáng sợ cho anh.

Nào ai biết người hiến binh đã đọc thấy cái tên gì trên tấm hộ chiếu mà ngài Yêge đã trình với hắn ta, nhưng – nếu đây đúng là tên thật của chủ sở hữu tấm hộ chiếu – người hiến binh đã đọc tên Caclo Dragoso.

Người say mê nghề câu cá và sếp cảnh sát khu vực sông Danube, thực tế chỉ là một. Sau khi quyết định bằng mọi giá phải theo ở được trên thuyền của Ilya Brusov, đồng thời đã dự kiến trước khả năng sẽ có phản đối quyết

liệt, caclo Dragoso đã đề ra các phương sách trước đó. Sự can thiệp của người hiến binh đã được chuẩn bị sẵn và hai người đã đóng tuồng như trên sân khấu.

Đây là trường hợp chứng tỏ cho thấy rằng Caclo Dragoso đã hành động chắc chắn, bởi vì lúc này Hya Brusso đã xem đây như là khả năng ngẫu nhiên may mắn có được người bảo hộ mạnh mẽ giữa bao hiểm nguy đang chờ anh ở phía trước. Thành công trọn vẹn đến mức Dragoso thậm chí đã luống cuống. Trước hết, tại sao Ilya Brusso đã xúc động thái quá khi nghe lệnh của người hiến binh? Tại sao anh ta ngần ngại tiếp nhận người khách vào cuộc hành trình, mà cho dù anh ta có khoái sống cô đơn như thế nào đi nữa, thì việc gì phải lo sợ điều đó? Quý tha ma bắt, một người lương thiện khi giáp mặt với ông cò đâu phải sợ đến thế! Một điều tệ hại nữa là không có gì phải vội vã khi bị trễ lại vài giờ... Mà thật thì Ilya Brusso rất vội, đấy là điều đáng suy gẫm!

Đa nghi không thua kém bất kỳ người cảnh sát nào, Caclo Dragoso đã nghĩ ngợi lung tung. Nhưng ông ta đã được tời phú một bộ óc minh mẫn khá đủ để lý giải được các tình tiết tình cờ. Ông ta đã khắc vào ký ức những mẫu nhận xứ này và đã tận dụng trí thông minh để thực hiện nhiệm vụ nghiệt ngã mà ông ta đã đề ra cho mình.

Dự án mà Caclo Dragoso đã đem ra thực hiện, sau khi ông ta xồng xộc tìm đến Ilya Brusso với tư cách là người hành khách, thật ra đã không nảy sinh một cách trọn vẹn trong bộ não của ông ta. Người thật sự sáng tạo ra dự án này là ông già Mikhain Mikhailovich. Một người chẳng có ý nghi ngờ gì đến điều này. Khi người Xecbi rồi việc ấy nói bóng gió tại quán rượu “Cuộc hẹn của những người câu cá” rằng người trúng giải của “Hội vùng sông Danube” có thể là tên tội phạm đang bị theo dõi, hoặc là người cảnh sát đang truy lùng tội phạm, thì Caclo Dragoso vội nắm ngay giả thuyết mà đã được thực hiện để cầu may này. Tất nhiên ông ta đã không hành động cứng ngắc. Ông ta rất hiểu là giữa người đánh cá và thám tử Caclo Dragoso hoàn toàn không có điểm tương đồng nào. Dẫn tiếp đến bằng cách loại suy, ông ta biểu thức khả năng của sự liên quan như thế nào đó giữa người đánh cá và tên tội phạm đang bị truy lùng là rất ít. Nếu đã

không có chuyện gì xảy ra thì từ đó sẽ không có chuyện gì có thể xảy ra. Caclo Dragoso liền nghĩ ngay rằng người Xecbi tốt bụng đã nói đúng, rằng nhà thám tử đang mong muốn được tự do thoải mái quan sát con sông Danube đã tỏ ra rất khéo léo xuất hiện dưới lốt người câu cá để không ai có thể ngờ ngợ rằng mình bị đánh lừa.

Mặc dù mưu kế ấy rất quyến rũ cũng đành phải chối bỏ nó. Hội thi ở Ditmaringen đã qua, Ilya Brusov, người chiến thắng trận đấu loại, đã công bố dự định của mình, tự đáy lòng, anh ta không chấp nhận sự đánh lộn sòng nhân vật, hơn nữa lại là đúng nghi ngờ với hình dáng người trúng giải mà từ rày trở đi quen thuộc với phần đông đồng nghiệp của anh ta.

Tuy nhiên, nếu phải chối bỏ ý tưởng, Ilya Brusov sẽ cho phép người khác mang danh mình trong cuộc hành trình do anh nghĩ ra, một hành trình làm phương tiện để đạt đến mục đích. Nếu không phải là Ilya Brusov, liệu Caclo Dragoso có thỏa mãn với chuyến đi của mình trên sà lan của Ilya Brusov giả hay không? Ai sẽ chú ý đến người bạn đồng hành của một người mà hầu như đã nổi danh và người ấy sẽ có được lợi ích trong mỗi đồng cảm chung? Nếu có ai đó liếc sang người đồng hành xa lạ vô danh, liệu hẳn có nảy ra ý nghĩ về sự liên lạc giữa cá nhân không được rõ ràng này với một ông cò sẽ hoàn thành sứ mạng của mình dưới lớp áo giả danh hay không?

Sau khi cân nhắc dự định, Caclo Dragoso thấy rất tuyệt và ông quyết định phải hoàn thành nó. Ta đã biết, bằng nghệ thuật như thế đó, ông đã thủ diễn vai tuồng đầu của mình, sau vai tuồng này, với sự cần thiết, có thể xảy đến với những vai tuồng khác nữa. Nếu Ilya Brusov bị dẫn đến gặp ông cò, thậm chí anh ta sẽ bị ngồi tù vì một nguyên do hợp tình hợp lý, thì hàng trăm phương kế khác sẽ khó được thực hiện. Có thể tin rằng Caclo Dragoso sẽ đóng vai người trung gian với lương tâm không bị cắn rứt, và người câu cá này sẽ thấy vị hành khách là người cứu tinh – một người mà trước đây anh ta đã khăng khăng chối từ.

Tuy nhiên, nhà thám tử đã rất mãn nguyện, ông ta đã đắc thắng mà không có bất kỳ một sự đàn áp dữ dội nào về mặt tinh thần, và ông ta đã không phải kéo dài màn đầu của vở hài kịch thêm nữa.

Bây giờ Caclo Dragoso đã có chỗ trên thuyền, và đã vững vàng đến nỗi giá như ông ta giả vờ muốn rời thuyền, thì Ilya Brusov sẽ khẳng khái phản đối sự ra đi của ông ta không kém gì sự cự tuyệt có mặt của ông ta trên thuyền vào lúc trước. Chỉ còn việc hưởng lợi trong tình thế của mình.

Trong lúc người đồng hành của ông ta câu cá hay chèo thuyền, ông ta sẽ quan sát con sông, nơi mà không có cái gì có thể lọt qua ánh mắt kinh nghiệm của ông ta. Trên đường đi, ông ta đã gặp người của mình đứng rải rác theo dọc con sông. Nếu biết được tin tức về các vụ phạm tội, ông ta sẽ rời bỏ Ilya Brusov để bám theo dấu vết bọn hung thủ, nhưng nếu không có những vụ phạm tội ấy thì sự kiện khả nghi sẽ lôi cuốn sự chú ý của ông ta, và ông ta, biết lợi dụng những điều này.

Tất cả những điều này đã được nghĩ ra một cách khôn ngoan. Càng nghĩ về nó, Caclo Dragoso càng tự hãnh với ý tưởng ẩn danh trong suốt đoạn đường sông Danube đã đảm bảo cho ông và nhân lên cơ hội để thành công.

Đáng tiếc, khi suy xét hành động, nhà thám tử đã không nghĩ đến các sự cố tình cờ. Ông ta đã không nghĩ ngờ sự tổng hợp các sự kiện kỳ lạ nhất qua nhiều ngày sẽ xoay hướng cuộc truy lùng của ông ta sang phía khác, đem lại một biên độ lớn cho sứ mạng của ông ta.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 6

Sau khi rời thuyền, Caclo Dragoso đi về hướng trung tâm thành phố. Ông đã biết Ratixbon và mạnh dạn bước trên những đường phố lạng ngắt, nơi mà dọc hai bên, nằm rải rác đây đó là các cung điện thời phong kiến cao mười tầng, tầng tích của cái thành phố ồn ào mà cư dân của nó lúc này đã đến 26 ngàn.

S

Caclo Dragoso đã không nghĩ đến việc tham quan thành phố như Ilya Brusso đã tưởng, ông đi không với tư cách một nhà du lịch. Gần cầu, ông đã đến trước ngôi đại giáo đường có những cái tháp bất tận, nhưng ông không ném cái nhìn lơ đãng lên cổng chính hấp dẫn của cuối thế kỷ 15. Tất nhiên ông không lấy làm khâm phục trước cung điện của các công tước Tuốc và Tắcxie, cũng như trước những tu viện có hình cung nhọn hay có kiến trúc mái rủ giọt sương, hay trước những bộ ống tròn, cái hấp dẫn ngộ nghĩnh của những tu viện cổ này. Ông cũng không có ý định ngẫu hứng viếng thăm tòa thị chính, nơi ở ngày xưa của dòng họ ấy. Gian đại sảnh của tòa nhà này được trang hoàng bằng những tấm thảm cổ, và người gác cổng không phải là không hãnh diện chỉ cho khách xem xà lim nhục hình với đủ mọi phương tiện. Dragoso không uống rượu để khỏi phải trả tiền phục vụ cho người hướng dẫn. Không cần rượu và không có những chỉ thị thứ yếu, ông tìm đến phòng thư tín – nơi đây có vài lá thư được viết theo quy định những chữ đầu của tên họ đang chờ ông. Đọc xong thư từ - hoàn toàn không có

một nét xúc động nào biểu lộ trên mặt - Caclo Dragoso đi về hướng cửa ra, nhưng lúc đó đã có một người ăn mặc tồi tàn chặn ông lại ngay cửa.

Họ biết nhau, bởi nhà thám tử đã khoát tay “suyt” người đó khi hắn ta định lên tiếng. Cử chỉ ấy có nghĩa là “Hãy đến nơi khác nói chuyện!”. cả hai đi ra khu quảng trường gần đó.

- Tại sao anh không chờ tôi tại bờ sông? - Caclo Dragoso hỏi, khi ăn chắc không có kẻ định nghe trộm.

- Tôi sợ không gặp được ông – người đó đáp – Tôi biết ông sẽ ra bưu điện...

- Thôi được, anh đã có mặt ở đây, đó là điều chủ yếu - Caclo Dragoso đáp lời – Có tin gì mới không?

- Không có gì.

- Cả đến vụ cướp phá lễ tế ở các vùng ngoại ô?

- Vâng, vùng ngoại ô cũng như ở các khu vực khác nằm bên bờ sông Danube.

- Tin tức mới đây đã nhận được rồi chứ?

- cách đây không hơn hai giờ đồng hồ đã nhận được tin điện báo từ văn phòng trung ương Budapest. Hoàn toàn các tin lành.

Caclo Dragoso hơi dăm chiêu.

- Anh se thay mặt tôi ở phòng công tố. Anh xưng tên mình là Pidorit Unman và yêu cầu họ hãy cho anh biết toàn bộ những sự kiện chi tiết đến những điều vụn vặt nhất. Sau đó anh đi Viên.

- Còn người của chúng tôi?

- Tự anh lo liệu. Tôi sẽ gặp họ trên đường đi. Khoảng tuần sau chúng ta sẽ gặp nhau ở Viên. Đây là mệnh lệnh.

- Nghĩa là ông sẽ lên đó mà không có sự kiểm sát? – Unman hỏi.

- Ở đó khá đủ cảnh sát địa phương – Dragoso đáp – Chúng ta sẽ ít lo lắng. Tuy nhiên, cho đến lúc này, phần trên Viên đã không có chuyện gì xảy ra đến nỗi nằm trong quyền hành của chúng ta. Bọn côn đồ ấy không nguốc đến mức dám hành động xa căn cứ địa của chúng.

- Căn cứ địa? – Unman hỏi lại – Ông đã nhận được tin tức gì mới à?

- Dấu sao thì, đó là ý nghĩ của tôi.

- Như thế nào?
 - Anh tò mò quá đấy! Mà đâu có thể nào đi nữa, tôi cũng báo trước với anh rằng chúng ta sẽ phải ra mặt lần đầu giữa Viên và Budapest.
 - tại sao phải ở đó! Nơi nào khác không được sao?
 - Bởi lẽ nơi đó mới xảy ra những vụ cướp phá. Anh còn nhớ cái trang trại mà bọn chúng đã “nướng” và khi tìm thấy là một đồng tro tàn?
 - Chúng sẽ hành động ở một vùng khác vào lần tấn công kế tiếp sau đó.
 - Tại sao thế?
 - Tư nó sẽ báo cho người ta bắt đầu bảo vệ hết sức chu đáo địa phận mà chúng đã gây ác. Chúng sẽ tìm vận may ở một địa điểm khác, xa hơn. Chẳng lý gì phải hành động hai lần ở cùng một chỗ ấy.
 - Chúng sẽ phải phán đoán như con lừa và anh sẽ phải theo họ, Unman ạ
 - Caclo Dragoso bác lại – Tôi đang trông vào sự ngu ngốc của chúng. Tất cả các báo chí, như anh biết đấy, đang gán cho tôi cái dự định như thế này: họ hè nhau công bố rằng tôi sẽ rời thượng nguồn Danube. Theo tôi, bọn chúng sẽ không dám mạo hiểm quay về đó. Tôi sẽ lên đường đi miền Nam Hungari. Không phải là vô ích để nói với anh rằng trong toàn bộ chuyện này hoàn toàn không đúng sự thật, có thể tin được rằng những người hữu quan sẽ không tránh được những thông báo có dụng ý ấy.
 - Ông nghĩ như thế?
 - Chúng ta sẽ không đi đến miền nam Hungari, để không phải lao vào hố sói.
 - Danube vĩ đại – Unman nhận xét – Với Xecbi, Rumani, Thổ Nhĩ Kỳ...
 - Còn chiến tranh? Ở đó chúng chẳng có gì để làm. Tuy nhiên, chúng ta sẽ xem.
- Caclo Dragoso im lặng một hồi.
- Các chỉ thị của tôi đang được thực hiện chính xác chứ hả? – ông hỏi.
 - Chính xác.
 - Vẫn tiến hành kiểm sát con sông? \ - cả ngày lẫn đêm.
 - Không gặp điều gì khả nghi à?
 - Tuyệt đối không có gì. Những người trên các loại thuyền lớn nhỏ đều có giấy tờ hợp pháp. Qua đó tôi thấy rằng những cuộc kiểm tra đang gây

hiều bất mãn. Người ta phản đối, nếu ông muốn biết ý kiến của tôi, thì quá là họ đúng. Ông sẽ không tìm thấy trên các con thuyền cái mà ông đang tìm kiếm. Bọn tội phạm đâu có hoạt động trên mặt nước?

Caclo Dragoso chau mày.

- Tôi rất chú ý đến những chiếc tàu, sà lan và cả những chiếc ghe – ông lặp lại bằng giọng khô khốc – Tôi xin nhắc lại lần cuối cùng cho mọi người rằng tôi không thích những sự phản đối.

- Được thôi, thưa ông – Unman lặp lại một cách biết điều.

Caclo Dragoso nói:

- Tôi vẫn chưa biết sắp tới phải làm gì... có thể là tôi sẽ lưu lại ở Viên, hay là sẽ đến Bengrat... Hiện giờ tôi chưa quyết định. Một điều hết sức quan trọng là đừng để mất liên lạc, tôi phải nắm được tình hình qua các thông tin từ những tiêu bản bắt buộc với tất cả những người của chúng ta rải rác trên đoạn sông giữa Ratixbon và Viên.

- Nghe rõ, thưa ông! – Unman đáp – Còn toi?... Tôi sẽ gặp ông ở đâu nữa?

- Tuần sau, ở Viên, như tôi đã bảo.

Dragoso nghĩ nhanh.

- Anh có thể đi được – ông nói thêm – Đừng quên ghé đến phòng công tố và hãy ngồi chuyển tàu đầu tiên.

Unman đã đi được một khoảng xa, lúc đó Dragoso gọi lại.

- Anh có nghe nói về người có tên là Ilya Brusov?

- Đây là người câu cá quyết định xuôi dòng Danube với cần câu trong tay à?

- Đúng anh ta đấy. Nếu anh có gặp tôi đi chung với anh ta thì anh hãy giả vờ không biết tôi nhé?

Họ chia tay nhau, Fidorit Unman mất dạng ở mạn trên thành phố, còn Caclo Dragoso thì đi về phía khách sạn “Thánh giá vàng” nơi ông đã đặt sẵn bữa trưa.

Khoảng chục người đang ăn trưa và nói chuyện tào lao. Caclo Dragoso ngồi vào bàn. Ông ăn rất ngon miệng và không xen vào câu chuyện của họ. Ngược lại, ông đã lắng nghe như một người đã có thói quen không lơ là với

những điều mà người ta bàn tán chung quanh mình. Như một người trong cuộc, ông hỏi người kia:

- Có tin gì mới về bọn cướp nổi tiếng không?
- Quanh đi quẩn lại chỉ nghe nói đến tay Brusco nổi tiếng – người nọ đáp – Thiên hạ đang ngóng anh ta ở Ritixbon, mà hình như anh ta chưa đến.
- Điều này lạ đấy.
- Chỉ mong sao Brusco không phải là tên phi.
- Ông nói đùa à?
- Hừ... Ai biết được.

Caclo Dragoso tròn mắt. Đây là lần thứ hai ông chú ý đến giả thuyết đang nằm chơi vơi giữa trời này. Nhưng đáp lại, ông chỉ nhún vai một cách khó hiểu, rồi kết thúc bữa ăn mà không nói thêm lời nào. Tất cả những điều này chỉ là đùa cợt. Chắc hẳn ta thông thạo lắm, người ba hoa mà thậm chí không biết là Ilya Brusco đã đến Ratixbon này.

Ăn xong, Caclo Dragoso đi ra bờ sông. Ra đến nơi, thay vì đi thẳng lên sà lan ngay, ông lại dừng chân trên cây cầu đá cổ nổi giữa Ratixbon và vùng ngoại ô Statam-Hop, và ông đắm chiêu nhìn ra con sông nơi mà tàu bè đang lợi dụng ánh sáng đang tắt của một ngày để lướt đi.

Ông đã hoàn toàn đắm mình trong suy tưởng, thì một bàn tay của ai đó đặt lên vai ông và ôn nghe ra một giọng nói quen thuộc.

- Thưa ngài Yêge, có thể suy được rằng đây là toàn bộ sự quan tâm của ông.

Caclo Dragoso quay lại và trông thấy gương mặt vui tươi của Ilya Brusco đang ở trước mặt mình.

- Vâng – ông đáp – đây là sự chuyển động trên sông rất đáng để tâm. Tôi quan sát nó luôn.

- Ngài Yêge này, nó càng làm cho ngài quan tâm hơn khi chúng ta cùng xuôi đến phần hạ lưu con sông nơi đó tàu bè nhiều hơn nữa cơ. Ông thấy đấy, khi chúng ta sẽ ở bên Công sắt... Ông biết chúng không?

- không – Dragoso đáp.
- Nên nhìn thấy thứ ấy – Iilya Brusco tuyên bố - Nếu trên thế giới không có con sông nào tuyệt vời hơn sông danube, thì trên toàn bộ đường sông

Danube đây là điểm đẹp nhất – những Cổng sắt!...

Giữa lúc ấy màn đêm đã quánh lại. Chiếc đồng hồ tay to lớn của Ilya Brusov đã chỉ hơn 9 giờ.

- Tôi đã ở trên sà lan khi nhận ra ngài trên cầu, thưa ngài Yêge – anh nói – Tôi đến đây để nhắc ngài rằng sáng mai chúng ta sẽ lên đường sớm lắm, chúng ta sẽ thấy khỏe người nếu chúng ta đi ngủ sớm.

- Tôi đồng ý với anh, Brusov ạ - Caclo Dragoso đáp.

Cả hai đi xuống phía sông. Khi bỏ xa cây cầu, người hành khách hỏi.

- Số cá của chúng ta bán được bao nhiêu hả anh Brusov? Khá chứ hả?

- Tôi không ngờ nổi ngài Yêge ạ. Tôi sẽ giao cho ngài không dưới 41 phloring.

- Vậy là với 27 phloring bán được lần trước cộng thêm số này nữa – tất cả là 68 phloring. Chúng ta chỉ vừa mới đến Ratixbon!... Ô hô, anh Brusov, tôi cảm thấy chuyển làm ăn không đến nỗi tồi.

- Tôi cũng bắt đầu suy nghĩ như thế - người đánh cá tán đồng.

Mười lăm phút sau, họ đã nằm ngủ bên nhau. Rồi vầng dương bắt đầu ló rạng cách Ratixbon 5km.

Phần dưới thấp của thành phố ven sông Danube này hoàn toàn khác biệt. Những bình nguyên màu mỡ giăng dài đến tận chân trời bên bờ phải, một vùng đất giàu có của nông thôn, nơi có nhiều trang trại sung túc và làng mạc không thiếu thốn thứ gì, ở bờ trái là một dải những cánh rừng rậm rạp, những ngọn đồi hòa lẫn với rừng cây Bohem nhô cao.

Trên sà lan, ngài Yêge và Ilya Brusov có thể thấy được cung điện mùa hè của công tước Tuốc và Tăcxie nổi cao hơn thị trấn Donostop và cung điện cổ của giáo chủ ở Ratixbon. Xa hơn nữa, trên núi Xavanto thấy nổi rõ khu đền thần Vahon, hay là “Nơi của những người được tuyển”, được xây dựng bởi hoàng đế Luvit., dưới vòm trời Bavaria và nó không giống chút nào vòm trời Hy Lạp. Viện bảo tàng là nơi đặt những bức tượng bán thân của các anh hùng Đức, song niềm thán phục của viện bảo tàng không phải ở chỗ đó, mà là hình thể tuyệt đẹp bên ngoài tòa nhà. Nếu như Vahon không thể sánh ngang với Parthenon của Aten thì nó vẫn hay hơn tòa nhà do người Xcotlen xây dựng trên một trong những ngọn đồi ở Edinbuoc.

Khoảng đường từ Ratixbon đến thành Viên còn rất xa xôi, đặc biệt phải lượn khúc theo sông Danube. Không có nhiều thành phố quan trọng trên khoảng đường sông nước dài khoảng 474km này. Chỉ có thể lưu ý đến Staubing, một địa điểm làm kho bãi các sản phẩm nông nghiệp của Bavaria, nơi mà chiếc sà lan của Ilya Brusov thả neo vào chiều ngày 18 tháng 8, đến ở Patxo ngày 20, và qua khỏi Lenx vào ngày 21. Đây là thành phố không có số dân đến 10 ngàn người, nhỏ hơn những khu dân cư quan trọng, song ở hai thành phố sau lại có ý nghĩa chiến lược.

Trong sự thiếu vắng sáng tạo của bàn tay con người, khách du lịch chỉ có thể chống chọi lại cơn buồn chán bằng cách thưởng ngoạn quang cảnh muôn màu muôn vẻ của hai bên bờ sông Danube vĩ đại. Phía dưới Straubing, nơi dòng Danube đạt đến bề rộng khoảng 400m, nó lại bắt đầu co hẹp, trong khi những nhánh núi đầu tiên của dãy Anpo dần dần nâng cao bờ phải của nó lên.

Đến Patxo, là nơi hợp lưu của ba con sông – Danube, Inno và Inx mà trong số đó có hai con sông đều được xếp vào số những con sông quan trọng bậc nhất châu Âu. Nước Đức đang lùi lại phía sau, và bờ phải trở thành đất của nước Áo, một nơi hơi thấp hơn thành phố, còn bờ trái bắt đầu nằm vào đế quốc Cgapxbuoc ở đây, lòng sâu được xem như là cái lũng sâu, rộng chỉ khoảng 200m, còn trên đường đến thành Viên, lúc thì nó được mở rộng ra làm thành cái hồ nước thật sự với những cù lao lớn nhỏ nằm tản mạn, lúc thì nó co hẹp lại và nước réo âm âm giữa các bụi cây ven hai bờ.

Hình như Ilya Brusov hoàn toàn không chú ý đến những sự đổi thay sắc màu phức tạp luôn làm nên những bức tranh tuyệt đẹp này, mà anh chỉ cố hết sức gồng những bắp thịt của mình để chèo con thuyền đi nhanh hơn. Tuy nhiên, thái độ lãnh đạm ấy hoàn toàn có thể lý giải bằng sự chú ý theo dõi những chuyển động của con thuyền. Phải vật lộn hết sức mình không kể hết những khó khăn với những dải cát ngầm. Trước khi đến Patxo khoảng vài km, Ilya Brusov phải vượt qua những dòng chảy xiết ở Vinxhophen. Còn 110km đoạn dưới đó, cạnh Grein là một trong những thị trấn tiêu điều nhất của nước Áo sẽ gặp phải những ghềnh thác kinh khủng của Struden và Virben.

Đến đoạn này cái lũng sâu hóa thành một đường hành lang hẹp, bị bịt chặt bởi những dốc đứng. Ngày trước đoạn sông này rất nguy hiểm bởi những phiến đá ngầm và những con tàu vẫn thường bị thiệt hại trầm trọng. Bây giờ, sự nguy hiểm đã bớt đi nhiều lắm. Những ghềnh thác đã mất đi sự cuồng nộ, những vực xoáy đã thôi cuốn trôi tàu bè và tai nạn đã ít xảy ra hơn. Tuy thế những chiếc sà lan lớn và những con thuyền nhỏ cũng nên dè dặt.

Tất cả những thứ ấy không thể gây trở ngại cho Ilya Brusov. Anh tránh né những dải cát ngầm, đi qua những lũng hẹp, khuất phục những xoáy nước và ghềnh thác hết sức khéo léo. Caclo Dragosov rất khâm phục đồng thời ông lại cũng hết sức kinh ngạc khi thấy người câu cá chơn chắt này lại quá thông thạo con sông Danube với những cái bất ngờ tráo trở của nó.

Không chỉ Ilya Brusov đã làm cho Calo Dragosov ngạc nhiên mà ngược lại, người câu cá lấy làm thán phục về sự giao thiệp rộng của người hành khách trên sà lan mình. Bất kể nơi nào dù là nhỏ bé bình thường được chọn làm nơi nghỉ qua đêm, ngài Yêgê không tìm được người quen ở đó. Sà lan vừa cập bến thì ông ta đã nhảy phốc lên bờ và hầu như ngay lúc nào cũng đã có một hay hai người bước đến gần ông ta. Sau khi trao đổi vài lời, những người ấy đi mất, còn ngài Yêgê thì quay trở lại sà lan.

Cuối cùng, Ilya Brusov không nén được.

- Ngài Yêgê có nhiều người que ở khắp nơi – Một buổi kia anh lên tiếng hỏi.

- Đúng vậy, anh Brusov ạ - Caclo Dragosov đáp – Tôi vẫn thường tới lui những vùng này mà.

- Làm người du lịch, hở ngài Yêgê?

- Không, không làm người du lịch đâu anh Brusov. Lúc ấy, tôi đi công cán cho một nhà buôn ở Budapest, thêm nữa, công việc đòi hỏi phải quen biết nhiều nơi, nhiều chỗ, chứ không chỉ trong nước.

Có thể gọi chúng là những sự biến – đánh dấu hành trình từ ngày 18 đến ngày 21 tháng 8. Vào ngày đó, khi màn đêm phủ xuống con sông, xa xa những căn nhà ở, mạn đước thị trấn Tanno, Ilya Brusov đã nhổ neo vào rạng sáng, như lệ thường. Thật vậy, chiều xuống họ có mặt ở thành Viên, và

đây là lần đầu tiên trong một tuần lễ, Ilya Brusov có ý định câu cá để không làm những kẻ sùng bái phải thất vọng – những người mà chắc chắn sẽ gặp trong thủ đô, họ sẽ biết đến tin anh qua báo chí.

Nhưng chẳng lẽ anh không cần nghĩ đến những quyền lợi của ngài Yêgê đã bị quên lãng trong suốt tuần lễ chạy đua ráo riết này hay sao? Cho dù người ấy đã không kêu ca gì hết – vì giao ước, nhưng ông ta không thể hài lòng, Ilya Brusov rất hiểu điều này. Anh đã định mang lại niềm phấn khởi cho ngài Yêgê dù chẳng là bao, và anh đã quyết không chèo thuyền đi hơn 30km trong ngày sau cùng này. Lúc đó họ sẽ đến Viên được sớm và sẽ bán được cá.

Vừa lúc ngài Yêgê bước ra khỏi khoang tàu, số cá câu được rất dồi dào, song người câu cá đã không được yên tâm. Khoảng, anh câu được con cá măng nặng hai mươi fun. Đây là một chiến lợi phẩm quý báu mà những kẻ ái mộ của thành Viên chắc chắn sẽ ra giá cao.

Sáng khoái vì thành tích, Ilya Brusov quyết định thử vận may lần cuối, nhưng lần này anh mắc phải sai lầm.

Nó đã xảy đến như thế nào? Anh không thể nói được. vấn đề nằm ở chỗ là anh, một người luôn khéo léo, đã ném một lưỡi câu không may. Đây có lẽ là hậu quả của sự bối rối nhất thời, hay là do một nguyên nhân khác: sợi chỉ câu anh đã nhận một hướng không chính xác, và sau động tác vung tay lưỡi câu đã cắm vào mặt anh và rạch một vết tóa máu. Ilya Brusov kêu thét lên.

Sau khi cào một đường trên má của Ilya Brusov, lưỡi câu đi tiếp con đường của nó, móc vào cặp kính râm lớn mà người câu cá mang nó cả ngày lẫn đêm và thứ đồ dùng ấy đã vạch một đường vòng cung nguy hiểm cách mặt nước vài cm.

Nén tiếng ho bực bội, Ilya Brusov ném cái nhìn lo lắng về phía ngài Yêgê, rồi anh lệ làng kéo cặp kính râm đang chu du trong quãng không lại gần mình và vội mang nó lên mắt. Sau việc đó, anh bình tĩnh trở lại.

Vụ rắc rối này chỉ kéo dài trong một vài giây, song trong một vài giây ngắn ngủi ấy, Caclo Dragoso đã kịp nhận thấy chủ nhân của mình có đôi

mắt xanh tuyệt đẹp, cái nhìn sinh động của đôi mắt xanh này làm sao nói lên được sức nhìn kém cõi?

Nhà thám tử không thể không suy nghĩ về sự lạ lùng này, vì ông đã quen suy ngẫm tất cả những việc gì lôi cuốn sự chú ý của ông. Những suy nghĩ của Dragoso chưa được tròn trịa thì đôi mắt xanh ấy đã lại biến mất dưới vòm mắt màu sẫm đã quen che đậy nó.

Thật là vô ích để nói rằng ngày đó Ilya Brusov đã không câu được con cá nào nữa. Sau khi băng bó vết thương một cách chu đáo, Ilya Brusov xếp cần câu lại. Hiện thời con thuyền đang lướt theo dòng nước xuống mạn dưới, hai người đang ăn bữa sáng.

Trước đó một chốc, thuyền họ đã lướt ngang chân núi Calembec, khối núi cao 350m, phần đỉnh của nó khổng lồ cả thành Viên. Bây giờ, càng đi sâu xuống dần, hai bên bờ sông càng sôi động hơn – điều này báo rằng họ sắp đến một thành phố lớn. an đầu làng mạc nằm rải rác, thưa thớt, nhưng càng đi tới thì làng mạc càng sít lại gần nhau. Sau đó là những ống khói nhà máy nhà khói làm bầu trời. Chẳng mấy chốc, Ilya Brusov và người bạn đường của anh đã thấy thấp thoáng trên bờ vài cỗ xe ngựa thuê chúng mang lại cho vùng ngoại ô này dáng vẻ thành phố.

Xế chiều, chiếc sà lan đã bỏ lại phía sau vùng Nuxdop – một điểm đỗ lại của các con tàu hơi nước bị mắc cạn. Với chiếc thuyền con khiêm tốn, người câu cá đã không gặp một trở ngại nào. Tuy nhiên, nó không phải chở nhiều hành khách như các tàu thủy lớn vào trung tâm thành phố.

Hoàn toàn không gặp khó khăn trong các chuyển động của mình, Ilya Brusov chèo thuyền đi trên nhánh chính của sông Danube. Khoảng 4g, anh dừng lại bên bờ và thả neo tại một trong những cây Prater, khu công viên nổi tiếng dành cho thành Viên, cũng như rừng Bulonho dành cho thành Paris.

- Đôi mắt của anh bị sao thế? – lúc ấy Caclo Dragoso lên tiếng hỏi. Sau sự biến xảy ra với cặp kính ấy, ông đã không nói một lời nào.

Ilya Brusov ngừng việc và quay sang người hành khách.

- Đôi mắt! – anh lặp lại bằng giọng thắc mắc.

- Vâng. Đôi mắt bị gì? – Ngài Yêge nói - Tôi thì cho là anh không khoái lắm khi phải mang cặp kính râm này?

- À – Ilya Brusov thốt lên – Cặp kính của tôi?... Mắt tôi nhìn kìm, và ánh nắng có hại cho mắt tôi, có thể thôi.

- Mắt nhìn kìm?... Đôi mắt đó mà nhìn kém sao?...

Giải thích xong, Ilya Brusov đã chấm dứt công việc neo thuyền. Người hành khách của anh nhìn anh có vẻ đăm chiêu.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 7

Dưới trời chiều của tháng tám này, vài hành khách đi dạo đã làm sinh động hẳn lên con đường bờ sông Danube với khu công viên Prater ở ở đầu mút phía đông bắc con sông. Chẳng lẽ những hành khách nhà cư này đang chờ Ilya Brusov? Chắc có lẽ thế, vì tin tức mới nhất của báo chí đã đưa tin về địa điểm cũng như giờ giấc anh đến. Nhưng làm sao những con người hiếu kỳ ở tản mạn khắp trong khoảng không gian rộng lớn này nhận biết được chiếc sà lan không có gì lôi cuốn sự chú ý của họ?

D

Ilya Brusov đã thấy trước sự khó khăn này. Thuyền vừa ghé bến, anh đã vội găm vào cột buồm tấm biển lớn “Ilya Brusov, người trúng giải của Hội Vùng sông Danube”. Sau đó anh để lên khoang thuyền những con cá câu được vào buổi sáng, như một cuộc triển lãm, và con cá măng được nằm ở một vị trí danh dự.

Sự quảng cáo theo kiểu Mỹ này đã nhanh chóng có hiệu quả. Vài kẻ nhàn hạ đã dừng lại trước chiếc sà lan và dòm ngó con cá mà chẳng biết làm gì. Những người nhàn hạ đầu tiên này đã thu hút nhiều người khác đến. Người ta bắt đầu tụ tập lại đông đến mức không thể không để ý. Một số người đã tề tựu khi thấy mọi người đang đổ về cùng một hướng và những người khác cũng theo gờn gờ, cùng chạy bổ đi mà chẳng biết ắt giáp gì cả. Không đầy 15 phút sau đã có khoảng 500 người tụ tập cạnh chiếc sà lan. Ilya Brusov thậm chí không dám tưởng đến thành công như thế này.

Câu chuyện với người câu cá bắt đầu mau chóng dậy lên giữa đám công chúng.

- Ngài Ilya Brusov đây à? – một người hỏi.

- Xin chào quý ông – người được hỏi đáp lại. 1 - Xin phép tự giới thiệu. Claudius Rot, một trong những đồng nghiệp của anh trong “Hội vùng sông Danube”.

- Rất hân hạnh, thưa ngài Rot!

- mà này, ở đây còn có vài đồng nghiệp của chúng ta. Đây là các ngài Hanix, Tielsn, Hugo Xvidince, đó là chưa kể đến những quý vị mà tôi chưa được quen.

- Như tôi đây, Matias Katxelic, người Budapest – một người nữa lên tiếng.

- Còn tôi là Vinhem Biben, người thành Viên – một người khác chen vào.

- Thưa các ngài, tôi rất lấy làm hân hạnh được có mặt giữa những người đồng nghiệp – Ilya Brusov xuyết xoa.

Những câu hỏi trao đi và những câu trả lời trao lại một cách mau mắn. Cuộc nói chuyện được diễn ra thoải mái giữa đám công chúng.

- Đi đứng thế nào đấy, anh Brusov?

- rất ngoạn mục.

- Dẫu sao cũng nhanh. Có ai ngờ anh nhanh đến như thế!

- Song, tôi đã qua 15 ngày đường rồi!

- vâng, nhưng từ Donnesigen đến Viên chẳng gần gũi gì cho lắm.

- Khoảng 900km, tính bình quân là một ngày đêm phải vượt 60km.

- Đi như thế để gì ngủ nghề được nhỉ?

- Thì còn tùy từng vùng.

- Đúng thế. Còn cá tép của anh? Bán đắt không?

- Khỏi phải nói.

- Vậy anh sướng lắm hẳn?

- Rất mê!

- Hôm nay anh có chiến lợi phẩm đặc biệt! Con cá măng tuyệt làm sao!

- Vâng, đúng là nó không đến nỗi tồi!

- Con cá măng giá bao nhiêu?

- Tùy các ngài trả giá. Xin phép các ngài, tôi muốn để con cá măng đấu giá chung cuộc.

- Đấu giá chung cuộc! – một tay bông phèng đâm vào.

- Một ý hay! – Ngài Rot la to – Nếu muốn thì người mua được con cá măng này sẽ biến nó thành con thú nhồi, thay vì phải ăn thịt của nó, để tưởng nhớ anh Ilya Brusov.

Một lời nói nhẹ nhàng như thế đã làm dấy lên không khí hứng khởi của công chúng và cuộc đấu giá sôi động bắt đầu, 15 phút sau, người câu cá đã bỏ vào túi mình một số tiền to; con cá măng trứ danh ấy đã cho anh không dưới 35 phloring.

Khi cuộc bán cá chấm dứt, cuộc nói chuyện vẫn tiếp tục giữa người thắng giải với những kẻ hâm mộ anh. Sau khi biết được quá khứ, họ lại quan tâm đến các dự định trong tương lai của Ilya Brusov. Anh trả lời một cách khiêm tốn và tuyên bố anh sẽ không giấu giếm gì cả, là ngày mai anh sẽ ở lại Viên, đến chiều đó sẽ qua đêm tại Prexbuoc.

Chiều đổ dần và đám đông cũng tản bót, họ vội về ăn chiều. Cần phải suy nghĩ về bữa ăn chiều của mình. Ilya Brusov chui vào khoang thuyền, để mặc cho đám đông ồn ào ấy tâng bốc người hành khách của anh.

Chả trách sao hai kẻ lang thang lúc này – đã gây nên một đám đông có đến hàng trăm người – chỉ chăm chăm chú chú nhìn Caclo Dragoso đang ngồi lè loi dưới tấm biển ghi tên tuổi người trúng giải của “Hội vùng sông Danube”.

Một người cao ráo, tuổi khoảng ba mươi, vai rộng, tóc và râu màu vàng có vẻ xứng với chủng tộc Xlavo; còn người kia nhìn bề ngoài cũng tráng kiện, vai rộng dị thường, có vẻ già hơn, trông mái tóc muối tiêu của người này cũng đoán 40 tuổi ngoài.

Vừa nhìn qua, người trẻ tuổi đã run rẩy vài lùì nhanh lại sau, vừa kéo theo người bạn già của mình đi. Ra khỏi đám đông, anh chàng trẻ tuổi đã bỏ giọng khàn khàn:

- Chính ông ta đấy!

- Cậu nghĩ thế à?

- Hẳn rồi! Chẳng lẽ anh không biết ông ta?

- Làm sao tôi biết được ông ta, một khi tôi chưa gặp ông ta một lần nào! Im lặng một chốc. Cả hai đều đang suy nghĩ lung lăm.

- Chỉ một mình ông ta đi trên sà lan à? – người lớn tuổi hỏi.

- Một mình thôi.

- Mà đây là bạn của Ilya Brusov chứ?

- Không thể nào lầm lẫn được! Họ tên đã có ghi trên tấm biển quảng cáo.

- Vậy thì điều này mập mờ quá.

Lại im lặng, sau đó người trẻ tuổi buột miệng.

- Nghĩ là ông ta làm một cuộc hành trình ồn ào dưới cái tên là Ilya Brusov.

- Nhằm mục đích gì?

Người có râu cằm vàng nhún vai:

- nhằm mục đích giấu tông tích và đi khắp vùng sông Danube, thế đấy!

- Chết thật! – người lớn tuổi nói.

- mà tôi chẳng ngạc nhiên gì chuyện đó. Drogoso là tay cáo già, giá như tình cờ chúng ta không mò đến đây thì chắc lão đã đóng trọn trò câm của lão!

Người lớn tuổi hơn vẫn chưa tin hẳn.

- Chuyện này chỉ có trong tiểu thuyết – ông ta nói lí nhí qua kẽ răng.

- Đúng đấy Titan, đúng đấy! – Bạn của ông ta tán đồng - Ấy, Dragoso thích đóng tuồng như tiểu thuyết. Dẫu sao thì chúng ta sẽ nói chuyện này cho thiên hạ biết. Người ta bảo sà lan sẽ thả neo suốt ngày ở Viên vào ngày mai. Chúng ta phải quay lại thôi. Nếu Dragoso còn ở đó, chính ông ta đã đội lốt Ilya Brusov.

- Trong trường hợp đó chúng ta phải làm sao? – Titan hỏi.

Chần chừ một lúc người kia mới đáp:

- Thì để xem đã – hẳn thốt.

Cả hai lánh sang một phía thành phố, bỏ mặc chiếc sà lan bị kẹt giữa đám công chúng đang ngày càng thưa dần.

Đêm đến đem yên tĩnh cho Ilya Brusov và người hành khách của anh. Khi bước khỏi khoang thuyền, Dragoso trông thấy Brusov đang kiểm tra kỹ càng các dụng cụ câu cá của mình.

- Trời tốt đấy, anh Brusov – Caclo Dragoso lên tiếng thay cho lời chào.

- Vâng, thưa ngài Yêgê – Ilya Brusov đồng thanh.

- Anh Brusov này, chẳng biết anh có lợi dụng trời tốt để vào thăm thành phố không nhỉ?

- Thật tình là không, thưa ngài Yêgê. Tôi chẳng phải là người khoái thiên nhiên, vả lại tôi bận rộn suốt ngày. Sau hai tuần lễ trôi nổi đường nên phá mất nề nếp.

- Tùy anh thôi! Còn tôi, không định bắt chước anh ở sự lãnh đạm và có lẽ tôi sẽ lên bờ đến tối.

- Được đấy, thưa ngài – Ilya Brusov tán thành – Bởi vì ngài là người Hungari kia mà. Có thể ngài có gia đình ở đó và họ đang mong ngài.

- Anh Brusov, đó là một ý nghĩ sai lầm. Tôi còn độc thân.

- Tệ quá thế, ngài Yêgê! Thậm chí đến hai người mà cũng không gánh nổi gánh nặng của cuộc đời nữa là...

Caclo Dragoso nhả ra tràng cười.

- Chết thật, anh Brusov, sáng nay anh vui vẻ thế?

- Tôi thì sao giờ cũng vậy thôi, thưa ngài Yêgê. Mà thôi, mong sao điều đó không gây phiền cho ngài.

- Tôi sẽ có, anh Brusov ạ. – Caclo Dragoso nói và bước đi.

Theo công viên Prater, ông lần ra đại lộ chính, một địa điểm hóng mát thanh lịch của những người thành Viên vào những lúc tối trời. Nhưng vào tháng 8, khoảng giờ này, đại lộ chính gần như vắng lặng vắng ngắt, và ông đã có thể rảo bước mà không kẹt giữa đám đông khách tản bộ.

Nhưng đầu sao, ở đây cũng khá đông người, và Dragoso đã không chú ý thấy hai người đi dạo mà ông đã gặp khi ông đi ngang qua khu đồi Congxtantinop, khoảng đất cao nhân tạo đã đem lại sắc thái đa dạng cho khu công viên Prater. Không để ý đến hai khách đi rong ấy, Caclo Dragoso điem nhiên thả bước theo đường của mình và mười phút sau ông đã vào một quán cà phê nhỏ trên quảng trường vòng “Prater Stero”.

- Xin chào Unman! – Caclo Dragoso nói.
- Xin chào ngài! – Fidrit Unman đáp lại.
- Vẫn chưa có gì mới à?
- Chưa có gì.
- Tốt đấy. Lần này chúng ta có cả ngày và chúng ta sẽ cùng suy xét cho thật chín chắn xem phải làm gì.

Nếu Caclo Dragoso đã không nhận thấy hai người đi dạo trên đại lộ chính, thì trái lại họ - hai nhận vật đã thấy ông vào hôm qua – đã thấy ông rất rõ. Họ quay phắt lại, sau khi đi ngang qua sếp cảnh sát khu vực sông Danube, và theo sát nút ông, vừa giữ một khoảng cách đủ để không bị phát hiện. Khi Caclo Dragoso mất dạng trong quán cà phê, họ cũng bước vào nơi ấy, chọn chỗ đối diện ở một phía khác, quyết định phục kích suốt cả ngày nếu cần.

Sự kiên nhẫn của họ đã bị thử lửa. Sau khi bỏ vài giờ bàn luận một cách tỉ mỉ về các báo đông sắp đến, Dragoso và Unma mới dùng bữa sáng. Xong bữa, và muốn được rời bỏ căn phòng ngột ngạt, họ dọn ra ngoài chỗ thoáng gió để ngồi và bắt đầu gọi cà phê, một món chủ yếu dùng sau các bữa ăn. Họ đang thưởng thức mùi vị cà phê thì bỗng nhiên caclo Dragoso ra cử chỉ chững hững, không muốn bị phát hiện, ông giấu mình vào sâu trong quán và bắt đầu theo dõi qua tấm rèm cửa sổ một người đang băng qua khu quảng trường.

- Anh ta đấy, thề có trời cứng giám – Dragoso lẩm bẩm, vừa đưa mắt trông theo Ilya Brusov.

Quả đúng, đấy là Ilya Brusov, một người dễ được nhận biết qua khuôn mặt nhẵn nhụi, cặp kính râm và mái tóc đen như tóc người Italia phương Nam.

Khi người câu cá quẹo sang phố Kaide-Giodep, Dragoso chạy ra với Unma đang bị bỏ ngời một mình trên sân hiên, và ông ra lệnh cho Unma phải ngồi chờ, còn mình thì vội theo dấu vết Ilya Brusov.

Ilya Brusov đi thẳng, không nhìn quanh nhìn quất, nhưng là một người lương thiện. Những bước chân khoan thai của anh đã đến cuối phố Kaido-Giodep, sau đó qua công viên Ogacten đến Brigittenu. Đường như anh hơi

do dự một lúc, sau đó mới bước vào một cửa hiệu nhỏ mà tủ kính hàng bán thiêu của nó trông ra một trong những con hẻm xấu nhất của khu phố công nhân này.

Nửa giờ sau anh lại hiện ra. Suốt trong khoảng thời gian bị Caclo Dragoso theo dõi ngầm (vừa đi ngang qua, ông đã đọc tấm biển hiệu cửa hàng mà người bạn đường của ông đã vào đó). Ilya Brusov ra phố Remboran, sau đó anh hướng theo lề trái con kênh đến phố Prater và men theo nó về phía khác. Đoạn, anh rẽ sang phải và đi dưới những vòm cây của công viên Prater xa dần đại lộ chính. Có lẽ anh quay về sà lan, và Caclo Dragoso tính rằng có theo dõi nữa cũng hoài công.

Ông trở lại quán cà phê, nơi mà Fridit Unman đang đợi ông.

- Anh có biết người do thái tên là Ximon Klen không? – nhà thám tử hỏi.

- Biết chứ! – Unman đáp.

- Phải hình dung ông ta ra sao đây?

- Không tốt lắm. Người mua bán đồ cũ, kẻ cho vay nặng lãi, lúc cần có thể là kẻ chôn giấu của cắp; tôi cho đây là con người của lão ta từ đầu đến chân.

- Tôi cũng đã nghĩ như thế - Dragoso nói lí nhí. Dường như ông đang đắm mình trong bao ý nghĩ nặng nề. Im lặng được một phút, ông hỏi - Ở đây chúng ta có bao nhiêu người?

- Khoảng 40 người - Unman trả lời.

- Đủ rồi. hãy chú ý nghe tôi đây. Cần phải xóa bỏ tất cả những gì chúng ta đã bàn hồi sáng này. Tôi thay đổi kế hoạch, càng tiếp tục đi xa tôi càng linh cảm thấy rằng sự cố sẽ xảy đến khi có mặt tôi, dù có diễn ra tại bất cứ nơi đâu.

- Khi có mặt ngài? Tôi không hiểu...

- Chẳng có gì cả. Anh sẽ phán tán người theo từng đôi một dọc theo bờ trái sông Danube ở từng khoảng cách nhau 5km, về đến dưới Prexbuoc thì chia ra 20km. Mục đích duy nhất của họ là – quan sát tôi. Sau khi nhận thấy tôi thì đôi cuối cùng đó cần phải báo cáo rõ cho đôi ở khoảng 5km tiếp theo sau... Hiểu không? Nhớ đừng để họ lơ đãng!

- Còn tôi? – Unman hỏi.

- Phần anh hãy lo liệu đừng để mất dấu tôi. Khi tôi ở trên thuyền đi giữa sông, thì điều này chẳng khó khăn gì lắm... Về phần người của anh, họ cần phải nắm vững mọi điều, khi lên trạm gác. Trong trường hợp cần thiết, trạm gác biết các sự kiện quan trọng thì cần phải quy định nơi tập trung và phải báo trước cho những trạm khác biết.

- Rồi.

- Tối nay anh hãy lên đường, để ngày mai tôi thấy được người của anh có mặt tại trạm gác.

- Họ sẽ có mặt ở chỗ gác – Unman nói.

Caclo Dragoso lập lại kế hoạch của mình có đến đôi ba lần mà không biết mệt mỏi, và chỉ đến khi rõ rằng người dưới quyền của mình đã hiểu rõ cặn kẽ, lúc đó ông mới quay về sà lan, vì đêm đang xuống.

Trong quán cà phê nhỏ, tại phía đối diện của khu quảng trường, hai kẻ đạo chơi kia vẫn không thôi theo dõi Dragoso. Họ thấy Dragoso bước ra khỏi quán cà phê như thế nào, nhưng lại không rõ nguyên nhân, vì Ilya Brusov không làm cho họ chú ý, anh cũng như bất cứ khách qua đường nào khác thôi. Nhịp hành động đầu tiên của họ sẽ là đuổi theo Dragoso, song sự có mặt của Fridrit Unman đã kèm chân họ lại. Sau khi điềm tĩnh, họ quyết định ngồi chờ và tin chắc rằng Caclo Dragoso sẽ quay trở lại.

Việc quay lại của nhà thám tử đã chứng tỏ rằng họ hành động đúng, và đến khi Dragoso cùng Unman mất dạng trong quán cà phê, họ đã canh gác cho đến tận lúc sắp cảnh sát Dragoso và người thuộc cấp của ông ta chia tay nhau.

Để cho Unman đi về hướng trung tâm thành phố xong, thì người bạn lại bám theo Caclo Dragoso và đi theo ông trên đại lộ chính, nơi mà sáng nay họ đã đi hướng trở lại để theo dõi Dragoso. Đã đến hàng cây dài dọc bờ sông Danube. Chắc chắn Dragoso quay về thuyền của mình.

- Theo nữa cũng chẳng nước non gì – người trẻ tuổi nói – Bây giờ chúng ta mới biết Caclo Dragoso và Ilya Brusov là cùng một người. Chúng có đã rành rành, còn đi tiếp ắt chúng ta sẽ liều lĩnh bị phát hiện.

- Bây giờ phải làm gì nào? – người bạn đồng hành có vẻ ngoài như nhà đô vật, lên tiếng hỏi.

- Chúng ta còn nói chuyện về sự cố này nữa – người kia đáp – Tôi có ý rồi.

Hai người lạ mặt lúc này rất sốt sắng nghĩ đến cảnh Caclo Dragoso và họ vừa đi trở về hướng quảng trường “Ngôi sao Prater” vừa bàn kế hoạch thực hiện ngay – trong lúc ấy, nhà thám tử đã lên sà lan mà không ngờ rằng suốt hôm nay chính ông cũng bị theo dõi.

Caclo Dragoso tìm thấy Ilya Bruso – sau khi lo sẵn bữa ăn mà khoảng một giờ sau cả hai người bạn đồng hành cùng san sẻ - đang cười trên ghế.

- Thế nào ngài Yêge, ngài có hài lòng với cuộc dạo chơi hay không? – Ilya Bruso lên tiếng hỏi, khi ống tẩu của Caclo Dragoso bắt đầu phun khói.

- Rất khoan khoái – Caclo Dragoso đáp – Còn anh, anh Bruso, a nh vẫn không thay đổi ý định của mình và vẫn không chịu đi một vòng thà nh Viên hay sao hở?

- Không, thưa ngài Yêge – Ilya Bruso nói nhanh - Ở đây tôi không quen biết ai cả. Thậm chí tôi cũng không bước lên bờ, rong khi ông vắng mặt.

- Thật vậy sao?

- Vâng, thật thế. Tôi đã không rời con thuyền mà sự thật công việc tập lên tôi từ sáng đến tối.

Caclo Dragoso lặng thinh. Ông thích giữ kín ý nghĩ về sự dối trá trơ tráo của chủ nhân của mình hơn; và cả hai người cùng ngồi nói chuyện tào lao cho đến lúc đồng hồ điểm giờ đi ngủ.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 8

Ilya Brusco có tội hay không trong lời nói dối có chủ tâm này hay anh đã thay đổi ý định chỉ đơn giản vì ngẫu hứng? Dầu sao thì điều mà anh ta cho biết về mình rõ ràng đã không đúng hoàn toàn.

L

Ilya Brusco đã nhổ neo lên đường trước rạng sáng ngày 26 tháng 8 khoảng hai giờ và đã không dừng lại ở Prexbuoc, mặc dù ngày hôm nay anh đã tuyên bố là mình sẽ thả neo tại nơi ấy. Hai mươi giờ chèo thuyền cật lực đã đưa anh đến một trạm cách thành phố khoảng 15km, và anh đã phục hồi được sức lực sau một khoảng thời gian nghỉ ngơi ngắn ngủi.

Ilya Brusco thấy không có trách nhiệm phải giải thích cho ngài Yêge biết lý do tại sao anh phải ráo tiết rút ngắn hành trình của mình, mặc dù người đó phải chịu thiệt thòi về quyền lợi; còn Dragoso, ông luôn giữ lời hứa, ông đã không tỏ dấu hiệu bực bội nào trước hành động vội vã như thế này.

Tuy nhiên, những công việc của Caclo Dragoso đã đánh lạc sự chú ý của ngài Yêge. Những điều khó chịu vụn vặt mà người thứ hai đang chịu đựng không sánh nổi với những lo toan của người thứ nhất.

Sáng đó, 26 tháng 8, caclo Dragoso đã quan sát thêm một điều hoàn toàn lạ thường, kết hợp với những sự kiện của những ngày trước đó đã làm cho ông thêm phần lo lắng. Điều đó xảy đến khoảng 10g sáng. Lúc ấy, Caclo Dragoso trầm ngâm suy nghĩ lơ đãng nhìn Ilya Brusco ngồi ở mũi thuyền và chèo thuyền với sự bướng bỉnh của một con vật kéo cày. Bởi sông uốn khúc đang dẫn họ đi về phía Tây-Bắc, mặt trời đã ở phía sau lưng người câu cá.

Đầu anh để trần, vì mồ hôi đang chảy thành dòng, cái mũ lông mà anh vẫn thường đội bị ném sang một bên, và ánh nắng gay gắt rọi những tia sáng xuyên qua mái tóc đen dày của anh.

Thình lình Caclo Dragoso sững sốt với nét đặc thù vô cùng kỳ lạ. Ilya Brusov là người có tóc đen, song chỉ đen từng mảng. Tóc đen ở phần ngọn, còn ở chân tóc trong khoảng vài milimet lại ngả màu vàng. Một điều không thể chối cãi được.

Sự khác biệt của màu sắc phải chăng là một hiện tượng tự nhiên? Cũng có thể? Nhưng có một điều có lý hơn thế - màu sắc của tóc không thể phục hồi đúng lúc được.

Dù suy xét của caclo Dragoso có sự nghi ngờ thì điều ấy cũng đã biến mất vào ngày hôm sau, bởi tóc của Ilya Brusov đã mất đi màu sắc kék. Người câu cá đã nhận thấy cái câu thả của mình và đã sửa chữa nó vào ban đêm.

Nào là đôi mắt mà chủ nhân của nó phải che giấu đằng sau cặp kính tối, nào là sự dối trá trắng trợn trên bến đò Hungari, nào là mái tóc có sắc vàng đã chuyển thành sắc đen, nào là sự hồi hã vội vàng thật khó hiểu và không thể nào dung hợp được với mục đích cuộc hành trình - tất cả những điều này đã làm thành toàn bộ chứng cứ mà từ đó phải đưa ra kết luận... Nói thật, phải kết luận gì đây? Đến nước cuối, Caclo Dragoso vẫn mù tịt. Chắc hẳn Ilya Brusov có tư cách đáng ngờ, song phải rút ra kết luận từ chỗ nào?

Những điều ước đoán đã bị bác bỏ hàng trăm lần trước đây đã tác động lôi cuốn Caclo Dragoso không thôi suy gẫm về bài toán khó đặt ra cho trí óc mẫn tuệ của ông. Chính đây là điều ước đoán mà ngẫu nhiên ông đã từng nghe được. Lúc đầu là người Xacbi vui nhộn – Mikhail Mikhailovich, sau đó đến ông khách chuyện trò trong khách sạn ở Ratixbon, lẽ nào họ đưa cợt và đồng thời nghiêm chỉnh không muốn nói lên ý nghĩ là tên thủ lĩnh của bọn phỉ tàn nhẫn đang gây khiếp đảm suốt cả vùng sông Danube hiện núp dưới danh nghĩa người trúng giải của hội thi câu cá? Liệu ông có cần xem xét một cách nghiêm chỉnh các giả thuyết mà ngay chính những tác giả của nó đã không đưa ra một khả năng có thể dung nạp được dù là ít nhất?

Tại sao không được? Thật ra cho đến lúc này những sự kiện đã không đáp ứng được với sự tin tưởng vững chắc như thế! Nhưng chúng đã đáp ứng được những mối nghi ngờ rất có khả năng trở thành hiện thực. Thực tế, nếu điều quan sát mới đây làm nền tảng cho những mối nghi ngờ thì nó sẽ trở thành một chuyến phiêu lưu thú vị vô cùng, khi mà chính con thuyền ấy chở người thủ lãnh bọn thổ phi và người cảnh sát sẽ phải bắt giam anh ta đi xa.

Về phía Caclo Dragoso, vở bi kịch này đã hứa hẹn biến thành một vở hài kịch thông tục và ông thấy bực bội không thể chịu được về khả năng của sự trùng hợp kỳ diệu như thế! Nhưng sự tiếp nhận vở hài kịch đặc biệt lẽ nào không là cái duy nhất chỉ trong những sự tập trung tại cùng một địa điểm và trong khoảng thời gian ngắn ngủi nhất thời của bao ngộ nhận, bất ngờ mà không ai biết có vẻ như ít vui tươi trong đời sống thực tế, bị pha loãng của chúng? Nếu gạt sự hỗ trợ biện một cách đơn giản chỉ dựa trên cơ sở có vẻ như bất thường của nó, thì đó là một điều hoàn toàn phi lô-gich. Cần phải khiêm tốn hơn, phải thả sức cho sắc thái đa dạng tất bật của bao cái trùng hợp ngẫu nhiên của những tình huống.

Bị khống chế bởi những băn khoăn lo lắng ấy, nên sáng ngày 28 tháng 8, sau một đêm nghỉ giữa trời, cách Camacno độ vài kilomet về phương Nam, Caclo Dragoso đã bắt đầu đề cập đến vấn đề mà từ trước đến nay ông chưa lần nào đụng đến.

- Chào buổi sáng, anh Brusio – ông lên tiếng chào khi vừa bước khỏi khoang thuyền nơi mà ông đã dọn sẵn kế hoạch tấn công.

- Xin chào buổi sáng, ngài Yêge – người câu cá vẫn chèo thuyền kiên trì như mọi khi, lên tiếng đáp lễ.

- Ngủ ngon chứ, anh Brusio?

- Tuyệt. Còn ngài?

- Hừm... Cũng tạm.

- Thế sao? – Ilya Brusio nói – Sao ngài không cho tôi hay, nếu ngài thấy khó ở trong người?

- Tôi hoàn toàn khỏe mạnh, anh Brusio ạ - Yêge phản đối – Nhưng ít ra thì đêm tối đối với tôi quá dài. Nói thật thì tôi chẳng rầu rĩ gì khi đêm đã

hết.

- Tại sao?...

- Tại vì tôi hơi lo sợ, đó là cái mà tôi sẽ kể ra đây.

- Lo sợ? – Ilya Brusov lặp lại bằng một giọng ngạc nhiên hết sức chân thành.

- Đây không phải là lần đầu tôi lo sợ - ngài Yêgê giải thích – Tôi bao giờ cũng thấy khó chịu trong người, mỗi khi anh trở chứng cho con thuyền neo cách xa thành phố hay xa chòm xóm.

- Ái chà! – Ilya Brusov thốt lên. Anh như vừa từ trên mây té xuống – Phải biết sớm thì tôi đâu làm thế!

- Anh quên là tôi đã hứa để mặc mọi hành động của anh. Cần phải giữ lời hứa, anh Brusov ạ. Do thế mà hằng đêm tôi phải lo sợ. Chịu thôi! Tôi là dân thành thị, thế nên vấn đề này – sự im lặng cũng như thiên nhiên hoang vắng – sẽ tác động đến tôi.

- Đây là vấn đề thói quen, ngài Yêgê ạ - Ilya Brusov vui vẻ đáp – Chúng ta đi tiếp nữa, ngài sẽ quen với điều này thôi. Mà đúng ra thì ở giữa đồng trống còn ít nguy hiểm hơn là ở trong trung tâm một thành phố lớn, nơi luôn có mặt những kẻ cướp giật và giết người.

- Có lẽ anh nói đúng, nhưng lo vẫn cứ lo. Hơn nữa, cái lo sợ của tôi không phải là không có căn cứ, trường hợp này là chúng ta đang vượt qua khu vực có tiếng xấu.

- Tiếng xấu à? – Ilya Brusov kêu lên – Do đâu mà ngài nói thế? Thưa ngài, tôi sinh sống ở đây, nhưng có bao giờ nghe nói vùng này có tiếng xấu.

Bây giờ đến lượt ngài Yêgê chứng minh.

- Anh Brusov nói nghiêm chỉnh đấy chứ? – ông ta kêu lên – Vậy anh là người duy nhất không biết chuyện mọi người đồn đại từ Bavaria đến Rumani?

- Chuyện gì thế? – Ilya Brusov hỏi.

- Thế mới chết! Đó là chuyện bọn phi thường xuyên tung hoành vơ vét dọc theo vùng sông Danube từ Prexbooc!

- Thiệt lần đầu tôi mới nghe nói! – Ilya Brusov tuyên bố với vẻ hết sức thành thật.

- Vô lý thế? – ngài Yêge sửng sốt – Suốt cả vùng sông Danube này ai ai cũng nói một điều ấy thôi mà?

- Tin tức có mỗi ngày – Ilya Brusov điềm tỉnh nhận xét – Cái bọn cướp ấy đã làm ăn từ lâu rồi à?

- Đâu khoảng 18 tháng rồi – ngài Yêge đáp - mà có phải chỉ chuyện cướp bóc thôi đâu!... Như thế ai nói gì. Chúng còn giết cả người ta, nếu chúng thấy cần phải làm thế. Trong khoảng 18 tháng qua, chúng đã gây ra hơn chục vụ giết người. Thế mà chẳng ai biết được mặt mũi bọn giết người ra sao cả? Đây này, vụ giết người gần đây nhất đã xảy ra dưới miệt này khoảng 50km.

- Bây giờ thì tôi mới hiểu sự lo sợ của ngài – Ilya Brusov nói – Nếu biết tin này sớm một chút thì có lẽ tôi cũng đã chia sẻ nỗi lo sợ cùng ngài. Sắp tới đây, chúng ta sẽ neo thuyền càng gần thành phố hay làng mạc nào đó càng tốt, và tính từ đêm nay, chúng ta sẽ có mặt ở Goron.

- Ồ - ngài Yêge tán thành ngay – chúng ta ở đó được yên tâm hơn. Goron là một thành phố nổi tiếng.

- Tôi sẽ rất hài lòng khi ngài được an toàn ở đó – Ilya Brusov nói tiếp – Đêm tới đây tôi định phải xa ngài.

- Anh sẽ đi vắng?

- Vâng, thưa ngài Yêge, nhưng chỉ trong vài giờ thôi. Từ Goron, tôi hy vọng sẽ đến được sớm, tôi muốn đi Xan co cũng gần đấy. Ngài biết đấy, tôi đã sống ở đó. Tuy nhiên tôi sẽ trở về trước rạng sáng và chúng ta sẽ lên đường ngay vào sáng mai.

- Tùy ý anh thôi, anh Brusov ạ - ngài Yêge tán đồng – Tôi hiểu là anh muốn đi thăm nhà; nhưng ở Goron thì chẳng có gì làm tôi phải sợ. Tôi xin lặp lại như thế.

Cuộc nói chuyện dài trong nửa giờ đã kết thúc. Sau đó Caclo Dragoso lại mở đầu câu chuyện khác.

- Tôi rất lạ là anh chưa hề nghe đồn về những hành động tội ác xảy ra tại vùng sông Danube này. Lạ hơn nữa là trong vài hôm trước ngày hội thi câu cá ở Ditmaringen có chuyện xảy ra làm người ta phải chú ý.

- Chuyện gì nào? – Ilya Brusov hỏi.

- Chuyện là đã có một đội cảnh sát đặc biệt, hoạt động dưới quyền của một sếp rất tài giỏi, người ta bảo thế. Đó là một ông Caclo Dragoso nào đó, thám tử của Budapest.

- Chuyện của ông ta thì để ông ta làm – Ilya Brusov nhận xét. Có lẽ Caclo Dragoso đã không gây cho anh ấn tượng đặc biệt nào – Sông Danube chẳng phải nhỏ, và chẳng dễ gì tìm được những người mà chẳng ai biết.

- Anh lầm rồi – ngài Yêge phản đối – cảnh sát đang biết một ai đó. Toàn bộ các chứng cứ đã được thu thập đã cho biết, mà điều này rất đáng tin, về thủ lĩnh của bọn cướp.

- Cái nhân vật ấy như thế nào? – Ilya Brusov hỏi.

- Nói chung thì kẻ ấy có ngoại hình giống anh...

- Rất cảm ơn – Ilya Brusov cười cắt ngang câu nói của ngài Yêge.

- Vâng – ngài Yêge nói tiếp – Hẳn ta gần nh- có chiều cao và sức vóc gần như anh, còn những chi tiết khác thì dường như không giống.

- Thế thì tốt – Ilya Brusov thở ra có vẻ dễ chịu, một sự dễ chịu mà có thể xem như đáng buồn cười.

- Nghe nói hẳn ta có đôi mắt màu xanh rất đẹp, và hẳn, như anh, cũng không phải mang kính. Tuy nhiên, trong khi tóc của anh đen nhánh và anh cạo râu nhẵn nhụi, thì hẳn ta lại để râu, và theo như người ta khẳng định, thì râu hẳn màu vàng. Về điểm chứng cứ sau này thì cũng không đích xác lắm.

- Dĩ nhiên đây là những điều chỉ dẫn – Ilya Brusov nhận xét – Song có vài điều còn mơ hồ lắm. Có nhiều người để tóc vàng, không thể ai cũng bị nghi ngờ là phạm tội cả.

- Còn một điểm nữa. Trước hết, người ta bảo thủ lĩnh bọn cướp là người Bungari... cũng như anh đấy, anh Brusov.

- Qua điều đó ngài muốn nói gì? – Ilya Brusov hỏi bằng một giọng xúc động.

- Căn cứ theo giọng nhấn âm của anh – caclo Dragoso giải thích bằng một vẻ vô tội – Tôi kết luận được rằng anh là người Bungari... Nhưng có thể tôi đã lầm?

- Ngài đã không lầm – sau một thoáng do dự, Ilya Brusov khẳng định.

- Như thế tức là người thủ lãnh ấy là đồng huông của anh. Thậm chí trong dân chúng còn truyền miệng về cái tên của hắn.

- Đến thế sao! Như thế là người ta đã biết hắn?

- Đương nhiên, nhưng điều này hoàn toàn không chính thức.

- Chính thức hay nữa chính thức gì gì mặc nó, nhưng tên của cá nhân bị tình nghi ấy là gì?

- Không biết có đúng hay không, nhưng cư dân vùng ven sông Danube, những người chịu khổ đốn bởi những hành vi tàn bạo, đều nói đến một người nào đó tên là Latco.

- Latco!... – Ilya Brusov nhắc lại, anh đột nhiên thôi chèo vì thấy điều đó hết sức lạ.

- Latco! – Caclo Dragoso nhắc lại. Ông đang quan sát người đối thoại của mình bằng đôi mắt.

Nhưng người ấy đã lấy lại bình tĩnh.

- Lạ thật! – anh chỉ buộc miệng nói thế và mái chèo lại tiếp tục chuyển động trong tay anh.

- Ở đây có gì là lạ! – Caclo Dragoso cố hỏi – Anh biết tay Latco ấy à?

- Tôi biết? – người câu cá cãi lại – Không đâu. Nhưng Latco không phải là họ của người Bungari. Chính tôi đây, là người sống ở xứ này, thấy lạ đấy.

Caclo Dragoso không thềm tiếp nối câu chuyện sẽ có nguy cơ mạo hiểm nữa, vả lại kết quả của câu chuyện đã làm ông ta hài lòng. Sự ngạc nhiên của người câu cá, khi anh ta nghe được lời mô tả về ngoại hình của tên tội phạm; sự lúng túng khi quốc tịch của anh ta bị nêu lên, sự xúc động của anh ta khi nghe qua tên tội phạm, tất cả những chi tiết này không thể nào phủ nhận được, và điều đó đã củng cố thêm cho những nghi ngờ ban đầu, nhưng dù sao thì chúng vẫn chưa là những chứng cứ có tính chất quyết định.

Như Ilya Brusov đã dự liệu trước, chưa đến 2g chiều thì chiếc sà lan đã thả neo tại Goron. Ilya Brusov neo thuyền tại bờ trái, cách những căn nhà gần bờ nhất khoảng 50m, để cho con thuyền không lồi cuốn sự tò mò của dân chúng, Ilya Brusov giải thích như thế - và anh đề nghị ngài Yêge một

mình chèo thuyền sang bờ phải, đó là phía trung tâm thành phố, Caclo Dragoso đồng ý ngay lập tức.

Sau khi sang bờ phải, ngài Yêge trở lại làm nhà thám tử. Neo thuyền tại bến xong, ông nhảy lên bờ tìm người của mình.

Đi chưa được 20 bước thì ông đã đụng Fidirit Unman. Một cuộc trao đổi nhanh đã diễn ra giữa hai người cảnh sát.

- Tất cả trôi chảy chứ?

- Vâng.

- Cần phải khép kín vòng vây lại, Unman ạ. Kể từ nay, người của ta phải đứng gác cách nhau 1km.

- Như vậy là tình hình đang trở nên nóng bỏng?

- Đúng vậy.

- Như thế vẫn hơn.

- Nhiệm vụ cho ngày mai là phải theo sát tôi. Tôi đã có ý rút nhanh được sự vụ.

- Rõ.

- Nhớ đừng lạc tôi! Phải hết sức cảnh giác! Khẩn trương lên!

- hãy tin tôi.

- Nếu anh biết được tin gì thì hãy đánh tín hiệu từ bờ, thế nhé?

- Vâng, theo quy định.

Hai người chia tay, và Caclo Dragoso quay lại sà lan.

Nếu như giấc nghỉ của Caclo Dragoso không bị quấy rầy bởi những mối lo âu mà ông cảm thấy, thì giấc nghỉ của ông cũng bị phá đám bởi những âm thanh điên cuồng trong đêm tĩnh lặng này. Đến nửa đêm, từ phía đông dồn tới cơn giông và nó càng lúc càng ác liệt hơn, mưa thì xối xả ghê hồn.

Lúc Ilya Brusov quay về thuyền, khoảng 5g sáng, mưa vẫn chưa ngớt hột và gió rít lên thật dữ tợn. Tuy nhiên, người câu cá vẫn điềm tĩnh chèo thuyền lên đường như dự tính. Anh nhổ neo, cho thuyền ra giữa dòng, rồi bắt đầu khua mái chèo. Phải là người quả cảm mới có thể bắt tay ngay vào việc, sau một đêm nhọc nhằn, trong những điều kiện như thế này.

Về sáng, giông bão vẫn không chịu giảm bớt chút nào, trái lại, nó càng gầm gào hơn nữa. Dù là xuôi dòng, chiếc sà lan vẫn phải vất vả lắm mới

chọi lại cơn gió ác nghiệt để nhích dần lên, thế mà sau 4g căng sức chèo, chiếc sà lan chỉ rời được goron khoảng 12km. Chi lưu Ipen – bên bờ phải chi lưu này là thành phố Xanco, nơi mà theo lời Ilya Bruso, anh từng qua đêm ở đó – còn không xa lắm.

Lúc này cơn giông đã tăng cường độ gấp đôi, và tình thế rất ngặt nghèo. Nếu sông Danube không thể sanh được với đại dương, thì đầu sao nó cũng khá đủ rộng lớn để dậy lên những đợt sóng dữ dội trong thời tiết giông gió điên cuồng như thế này. Bất tố đã buộc Ilya Bruso phải tìm nơi ẩn trú ở bờ trái sông Danube.

Anh vẫn chưa đến được bờ.

Còn cách bờ khoảng dưới 50m, thì một hiện tượng thiên nhiên hiếm thấy rất kinh sợ đã xảy ra. Vài cây mọc trên bờ cao hơn sà lan đã bất ngờ đổ xuống sông, làm như là chúng đã bị một cây phạng khổng lồ chặt phăng đi. Vừa lúc đó, nước sông ngóc cao lên bằng sức lực khủng khiếp, xô chụp lên bờ sông và từ đó dội trở lại bằng con sóng to chộp lấy sà lan và quay nó mòng mòng.

Hình như trên các tầng khí quyển trên cao đã hình thành một vòi rồng và nó đã hút mặt sông bằng một sức mãnh liệt.

Ilya Bruso đã hiểu ra tầm nguy hiểm. Sau khi xoay con thuyền lại bằng một động tác chèo thật mạnh, anh đã hướng nó đến bờ phải. Nếu như động tác khôn khéo này không mang lại kết quả như ý muốn, ắt của anh lẫn ngài Yêge phải chịu hiểm nguy.

Dầu bị cái vòi rồng điên cuồng tăng tiến chộp lấy, nhưng được cái là sà lan đã thoát được một thác nước khổng lồ cuộn cuộn ngay trước nó. Nhờ tài khéo léo của Ilya Bruso, nó vẫn không bị đánh chìm. Chiếc sà lan lao theo một vòng cung có bán kính lớn do lực kéo ngoài mép xoáy nước gió.

Con thuyền chỉ bị vướng một chút bởi con bạch tuộc gió mà lần này xúc tu của nó đã vớ trượt và con thuyền đã không bị nó hút phải. Trong vài giây đồng hồ, cái vòi rồng ào ào lướt ngang và những con sóng gầm gào đổ theo hướng dưới con sóng, còn lực cản dòng nước chỉ hơi giảm thấp tốc độ của con thuyền.

Thật không may, tốc độ con thuyền chưa kịp trở lại bình thường thì đột nhiên có một mối nguy hiểm mới. Ilya Brusov bất ngờ nhận thấy ngay trước con thuyền đang xẻ nước với tốc độ của con tàu tốc hành, một trong những thân cây bị bứng gốc lều bều trôi theo dòng nước, trơ cả gốc rễ lên.

Khi va phải gốc cây, con thuyền có thể bị lật úp hay ít nhất cũng bị hư hỏng nặng. Ilya Brusov buông ra một tiếng thét kinh sợ sau khi nhìn thấy cái vật cản bất ngờ ấy.

Caclo Dragoso cũng đã trông thấy nguy hiểm và đã hiểu điều không thể tránh khỏi của nó. Không chút do dự, ông lao ngay đến mũi thuyền, giơ hai tay chụp gốc cây đang lù lù trước thuyền và sau khi cong oằn người xuống để chống chọi lại sức ép của con thuyền cho có hiệu quả hơn, ông nỗ lực đẩy giạt mối nguy hiểm qua.

Ông đã làm được điều đó. Chiếc sà lan dạt qua một bên và lao đi như tên bắn, sau khi móc nhẹ vào gốc cây rồi đến phần ngọn xum xuê cành lá. Chỉ một nháy mắt là con thuyền vượt được lên phía trước, bỏ lại thân cây bị cuốn theo dòng ở phía sau; nhưng ngay lúc ấy, có một nhánh cây sau cùng quất mình vào giữa ngực Caclo Dragoso. Ông đã uống công kháng cự lại đòn quất ấy. Bị mất thăng bằng, ông té ra ngoài thuyền và biến mất dưới dòng nước.

Sự té ngã này kéo theo sự té ngã khác, nhưng cái ngã lần sau là tự nguyện. Vừa nhắc thấy sự bất hạnh xảy ra cho người bạn đồng hành của mình, Ilya Brusov vội lao theo ngay để giúp đỡ.

Không dễ gì nhận thấy được cái gì trong lòng nước đục ngầu, hơn nữa nó đã bị khuấy đảo bởi cái cái vòi rồng hung hăng lúc này. Ilya Brusov đã bỏ trọn một phút quơ quào toi công dưới nước và cuối cùng, khi đã thấy mình bất lực không thể cứu được ngài Yêgê, thì anh lại tìm thấy con người bất hạnh ấy đang bất tỉnh dưới sóng.

Như thế càng tốt. Người bị chìm dưới nước thường hay giãy dụa và cản trở sự cứu giúp của người khác bằng sự vô ý thức. người đang trong trạng thái bất tỉnh, đây chỉ là một cái khối thịt bất động và có cứu được người này hay không, điều đó phụ thuộc một cách đáng kể vào tài khéo léo gan dạ của người giải cứu.

Ilya Brusov liền nâng đầu ngài Yêgê lên khỏi mặt nước và anh bơi thoăn thoắt đến chiếc sà lan lúc này đang nằm cách đó khoảng 30m. Chỉ cần vài động tác khoảng tay là Ilya Brusov đã tiến đến sát thuyền – không khác chi trò đùa đối với một vận động viên bơi lội thành thạo. Một tay anh bám vào thuyền, còn tay kia vẫn giữa chặt người hành khách bị ngất.

Bây giờ chỉ có việc kéo ngài Yêgê lên sà lan – đây là một nhiệm vụ khó khăn. Ilya Brusov phải trả giá bằng cả ngàn sự nỗ lực mới thực hiện nổi công việc ấy một cách tốt đẹp.

Sau khi đặt người bị ngất nằm trong chiếc đi-văng trong khoang thuyền, anh cởi bỏ y phục của ông ta ra, rồi lấy một tấm vải lông từ trong valy, sau đó anh bắt đầu các động tác xoa bóp một cách kiên trì.

Một chập sau ngài Yêgê mở mắt và hồi tỉnh. Nói chung thì ông ta bị ngạt nước không lâu và có thể hy vọng sẽ không có hậu quả nặng nề nào.

- Này, ngài Yêgê ơi! – Ilya Brusov thét thật to khi bệnh nhân của anh đã tỉnh lại – Ra ngài định lặn đấy hả?

Ngài Yêgê mỉm cười một cách yếu ớt, không đáp.

- Chẳng sao cả - Ilya Brusov nói tiếp và vẫn liên tục xoa bóp cho ngài Yêgê – Đi tắm vào độ tháng tám này thì chẳng còn gì tốt hơn cho sức khỏe đấy.

- Cám ơn anh Brusov – Caclo Dragoso thều thào.

- Chẳng việc gì phải cám ơn – Ilya Brusov vui vẻ đáp – Chính tôi đây mới phải cám ơn ngài chứ! Bởi nhờ ngài mà tôi được tắm rửa kỳ thú.

Sức lực của Caclo Dragoso hồi phục thật nhanh. Bây giờ chỉ cần một ngụm rượu cho ấm, thế là xong. Thật là không may, Ilya Brusov đã hoài công lục lọi cái valy của mình. Anh hết sức xúc động nhưng cố nén. Số rượu dự trữ đã cạn và trên thuyền không còn một giọt rượu nào.

- Đáng đời chưa, nhà bếp của chúng ta đã không còn lấy một giọt rượu – Ilya Brusov la to.

- Không hề gì, anh Brusov ạ - Caclo Dragoso nói với giọng yếu ớt – Cam đoan với anh là tôi đã khỏe hẳn rồi.

Song Caclo Dragoso lại run cầm cập, ông ta có nói gì mặc lòng, phải chữa trị cho ông ta vẫn hơn.

- Ngài đã làm rồi đó – Ilya Brusov đáp lại. Anh không nuôi ảo tưởng về tình trạng sức khỏe của người hành khách – Không dễ bình phục được đâu, thưa ngài Yêgê. Ngài hãy để tôi lo liệu, cũng chóng thôi.

Người câu cá lạ làng cởi bộ đồ đã ướt, thay bộ khô ráo khác, au đó anh khua vài nhịp chèo đưa sà lan cập sát bờ trái và neo lại.

- hãy cố đợi một chút nhé, ngài Yêgê – Ilya Brusov phóng lên bờ - Tôi ràn địa phương này, vì tôi đã sống ở chi lưu Ipen. Không đầy nửa cây số sẽ có một ngôi làng, nơi đây tôi sẽ tìm được những thứ cần thiết. Độ nửa tiếng sau tôi sẽ quay lại.

Nói xong câu ấy, Ilya Brusov vội bước đi mà không đợi câu trả lời.

Ở lại một mình, Caclo Dragoso ngả lưng xuống giường, ông uể oải mệt mỏi khôn cùng. Ông nhắm mắt lại.

Nhưng sự sống đã nhanh chóng hồi sinh, máu lại chảy rần rật trong huyết quản của ông. Một chập sau, ông mở mắt và bắt đầu nhìn ngó chung quanh mình.

Cái trước tiên đập vào đôi mắt mờ đục của ông là một trong hai cái vali của Ilya Brusov mà trong lúc vội vã, anh ta đã quên đóng lại. Phần bên trong của cái vali đã bị xáo tung lên trong cơn tìm kiếm vô vọng này là đủ thứ đồ đạc hỗn độn. Đồ vải thô kệch, quần áo, giày ống đế to bị đóng đinh rất cầu thả.

Tại sao bất chợt đôi mắt của Caclo Dragoso chớp sáng lên? Không lẽ đây là cảnh tượng có thể làm cho ông phấn khởi lên một tí, nó lôi cuốn ông đến độ sau vài giây chú ý quan sát phải chống người dậy để nhìn cho rõ được bên trong vali?

Tất nhiên là quần áo, vải vóc không thể nào làm dậy lên cái thói tò mò của người hành khách không được khiêm tốn, nhưng cái nhìn dò xét của nhà thám tử đã nhận ra giữa đống đồ đạc này một cái gì đó đáng để ông ta quan tâm đến.

Đấy là chiếc cặp táp bị hở phân nửa, từ đó vương vãi ra rất nhiều giấy tờ. Cặp táp! Giấy! Chắc chắn đây sẽ là câu trả lời cho những câu hỏi mà Caclo Dragoso đã vật vã với mình trong suốt mấy ngày qua.

Nhà thám tử không thể ghìm mình. Sau một lát tần ngần, ông phá bỏ phép tắc về sự biết ơn trước thái độ mến khách của chủ nhân, và tay ông đã vươn tới chiếc vali, lôi ra từ đó cái cặp táp quuyến rũ. Ông liền xem xét ngay mọi thứ có bên trong nó.

Trước hết là thư từ, ông đọc thật nhanh – chúng đều được gửi cho Ilya Brusov ở Xanco. Sau đó là các giấy tờ, trong số đó có mấy tờ biên lai trả tiền phòng cũng của Ilya Brusov. Chẳng có gì đáng chú ý ở mấy thứ này cả.

Caclo Dragoso những muốn quẳng tất cả số giấy má này đi, song có một tờ giấy sau cùng làm ông run người. Không có gì vô tội hơn, mà lại là với người cảnh sát, để cảm thấy một tình cảm khác, ngoài sự xúc động xa trước “tờ giấy” này.

Đây là bức chân dung, bức chân dung một phụ nữ trẻ mà vẻ đẹp tuyệt đỉnh của nàng đã làm nhà họa sĩ phải xúc động. Nhưng cảnh sát không phải là họa sĩ, và con tim của Caclo Dragoso đập dồn lên không phải vì sự khoái cảm trước khuôn mặt tuyệt đẹp này. Ông còn chẳng thèm chiêm ngưỡng các đường nét của khuôn mặt. Thật tình àm nói, ông đã không chú ý gì đến bức chân dung này ngoài dòng chữ nguệch ngoạc bằng tiếng Hungari ở phía dưới tấm ảnh “Natcha gửi đến người chồng Latco yêu quý” – những chữ này đã làm cho Caclo Dragoso sửng sốt khi đọc nó.

Như thế là những nghi ngờ của ông đã được minh giải. và những kết luận đặt cơ sở trên những hiện tượng lạ lùng được ông nhận xét đã tỏ ra lô-gich. Latco! Chính đây là Latco mà ông đã đánh bại suốt bao ngày qua trên dòng sông Danube. Chính đây là tội phạm nguy hiểm đang bị truy tìm một cách hoài công và đang giấu mình dưới bộ điệu vô hại của người trúng giải “Hội vùng sông Danube”.

Sau sự phát hiện này, caclo Dragoso phải nên xử xử thế nào đây? Ông chưa kịp quyết định thì những tiếng chân ròn trên bờ đã buộc ông phải le làng ném cặp táp ấy vào sâu trong vali. Và ông đã dậy nấp lại. Nhưng người mới đến không phải là Ilya Brusov – người câu cá đã bỏ đi cách đây khoảng 10 phút.

- Ngài Dragoso! – một giọng hô lên từ bên ngoài.
- Fridrit Unman! – Caclo Dragoso lẩm bẩm.

Ông cố gượng đứng dậy và ráng sức bước ra khỏi khoang thuyền.

- Xin thứ lỗi vì tôi đã gọi ngài – trông thấy sếp, Unman nói ngay – Tôi đã thấy ông bạn đường của ngài đi khỏi và biết ngài ở đây chỉ có một mình.

- Anh có chuyện gì thế? – Caclo Dragoso hỏi.

- Có tin mới, thưa ngài. Trong đêm này có xảy ra một vụ phạm tội.

- Đêm nay à? – Caclo Dragoso kêu lên, sau khi nghĩ ngay đến sự vắng mặt của Ilya Brusov vào đêm vừa qua.

- Gần đây có một biệt thự bị tàn phá. Nạn nhân là người gác cổng.

- Đã bị giết à?

- Thưa không. Chỉ là bị thương nặng.

- Được rồi – Caclo Dragoso nói và ra dấu bảo thuộc cấp của mình im lặng.

Ông đắm mình vào những suy tưởng thật sâu. Phải làm gì? Dĩ nhiên là phải hành động. Mà muốn hành động thì ông phải dậy sức cái đã. Tin tức mà ông vừa nhận được tỏ ra là liều thuốc công hiệu nhất. Cả đến dấu tích của tai nạn mà suýt nữa ông là nạn nhân của nó đã không còn nữa. Thậm chí ông không còn phải tì tay lên nóc khoang thuyền. Máu chảy rần đổ dồn lên khắp mặt ông.

Đúng, phải hành động, nhưng hành động như thế nào đây? Liệu có nên chờ Ilya Brusov quay về đây, hay nói đúng hơn – Latco, bởi vì đó là chính danh của người bạn đồng hành của ông, và nhân danh luật pháp đặt tay lên vai anh ta? Đây là điều phải lẽ hơn hết, bởi vì kể từ này hoàn toàn không có sự nghi ngờ nào về tội lỗi của người cá mang tên ấy. Sự che dấu chính danh của mình, bí mật bao quanh anh ta, tên riêng của anh ta và cũng là cái tên mà mọi người vẫn đồn đại đó là tên thủ lĩnh bọn cướp, sự vắng mặt của anh ta vào đêm qua lại trùng hợp với một tội ác vừa mới xảy ra... tất cả những điều này làm cho Caclo Dragoso biết rằng Ilya Brusov chính là tên phi đang bị truy lùng.

Nhưng tên phi này đã cứu mạng ông!... Điều này đã làm cho tình cảnh thêm rối rắm!

Tên cướp có được lợi lộc gì, hơn nữa – tên sát nhân đã nhảy xuống nước để lôi ông lên? Và nếu như điều khó tin ấy đã xảy ra, thì liệu một người vừa

được vực khỏi cái chết có thể đáp lại ân nhân của mình bằng sự phản bội hay không? Mà nói thật, phải gấp rút bắt giam anh ta là điều mạo hiểm như thế nào? Lúc này, khi mà anh chàng Ilya Bruso giả dối đã bị lật tẩy, đã bị phát hiện, thì anh ta không thể nào thoát khỏi những nhân viên cảnh sát gác rải rác dọc theo dòng sông, và nếu như việc điều tra tiến hành thực thụ đối với người câu cá mang tên ấy, thì Caclo Dragoso đã có sẵn dưới tay rất nhiều nhân viên, và cuộc vây bắt sẽ tiến hành dễ dàng hơn nhiều.

Suốt trong năm phút Caclo Dragoso cứ suy đi xét lại cái quyết định àm ông sẽ phải ban ra.

Lên đường mà không gặp Ilya Bruso? Hay là ở lại, giấu Fridit trong khoang để phục kích và khi người câu cá xuất hiện sẽ bất ngờ xô đến anh ta và buộc giải thích?... Không, dứt khoát là không. Phải đáp lại hành động tận tụy thành tâm của Ilya Bruso bằng thái độ phản bội – điều này làm ông rất xót xa. Tốt hơn cả, trong lúc mạo hiểm, hãy ban cho kẻ tội lỗi cái khả năng tự cứu mình, phải mở màn cuộc truy lùng và tạm thời quên đi cái mà ông đã biết. Nếu chính cuộc săn đuổi vào lúc cuối lại đưa đẩy cho ông đến Ilya Bruso, nếu bản thân buộc ông phải cư xử với ân nhân của mình như thể là kẻ thù, thì lúc đó ít ra họ cũng sẽ đối mặt với nhau và Dragoso sẽ tạo thời gian cho Ilya Bruso chuẩn bị bảo vệ mình.

Sau khi ra dấu tán thành mọi kết quả rút ra từ quyết định của mình, Caclo Dragoso biến mình vào khoang thuyền. Bằng mẫu thư viết vội, Caclo Dragoso báo cho Ilya Bruso biết tình thế bắt buộc ông phải tạm lánh và yêu cầu chủ nhân hãy chờ ông trong khoảng một ngày đêm. Sau đó ông sửa soạn để ra đi.

- Chúng ta có bao nhiêu người? – vừa bước ra khỏi khoang, ông hỏi ngay.

- tại chỗ có hai người, nhưng đã bảo tập hợp. Tối nay chúng ta có 12 người.

- Được lắm – Caclo Dragoso tán dương – Hình như anh bảo rằng địa điểm xảy ra tội ác cách đây không xa?

- Khoảng hai cây số - Unman đáp.

- Hãy dẫn tôi đi – Caclo Dragoso nói, rồi phóng lên bờ.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 9

Phía Bắc Hungari, dãy Cacpac vẽ một đường vòng cung rộng lớn, đầu mút phía tây của nó được phân làm hai nhánh phụ. Một trong hai nhánh đó kết thúc tại Danube trên độ cao của thành phố Prexbua; nhánh còn lại chạy đến con sông trong các miền bao quanh Goron, nơi nó được kết thúc trên bờ phải núi Piliso cao 766m.

P

Nơi xảy ra tội ác là chân ngọn núi không cao này, một địa điểm Caclo Dragoso đang tiến đến để cố tìm cho được những kẻ phạm tội mới xuất hiện của những tội ác kinh khủng này, mà ông chịu trách nhiệm phải điều tra chúng.

Sau khi lén lút rời bỏ sà lan, ông đã hết sức cố gắng và nhận lời mời của Fridit Unman, mặc dù trong người còn yếu. Trước đó vài giờ, chiếc xe ngựa tải nặng nề đã dừng lại trước khách sạn tồi tệ được xây lên dưới chân một trong những ngọn đồi mà núi Piliso đổ xuống thung lũng sông Danube.

Vị trí của tòa nhà tiếp khách trọ này rất thích hợp nếu ở khía cạnh kinh doanh. Nó nằm ngay giao lộ của ba con đường – một đi lên phía bắc, một đi xuống miệt đông-nam, và một rẽ sang hướng tây-bắc. Cả ba con đường này đều giáp ranh con sông Danube; đường bắc chạy đến vòng cung lượn trước núi Piliso, đường đông-nam ở thành phố Xentendro, còn đường tây-bắc ở thành phố Goron; khách sạn như thế nằm giữa hai đầu nhọn cái compa khổng lồ tạo thành bởi con sông, và những người đánh xe ngựa chờ hàng để chuyển lên tàu không thể bỏ qua cái lữ điếm này.

Chiếc xe ngựa đứng lại thì mặt trời cũng vừa lên. Mọi người còn đang ngon giấc. các tấm màn màn lớn vẫn còn đóng im ỉm.

- Chủ quán đâu? – một trong hai người đi theo xe ngựa kêu ta, vừa trở cán roi da động cửa.

- Có ngay! – tiếng người chủ quán bị thức bất ngờ đáp.

Một thoáng sau có một cái đầu rối bù thò ra cửa sổ tầng một.

- Có gì đấy? – chủ quán hỏi một cách xác láo.

- Ăn cái đã, sau đó là ngủ - người đánh xe ngựa đáp.

- Tôi ra ngay đây! - chủ quán nói, rồi biến mất vào trong.

Chiếc xe ngựa chui qua cổng đã được mở rộng và đi vào trong sân. Những người đánh xe vội tháo yên cương ngựa rồi dẫn chúng vào tàu, nơi đây đã sẵn bữa ăn ngon lành đợi chúng. Lúc này chủ quán vẫn không thôi lẩn quẩn bên những vị khách đến sớm, có lẽ ông ta muốn bắt chuyện, nhưng những tay đánh xe lại không có ý muốn trả lời.

- Các ông bạn đến sớm nhỉ? – chủ quán cứ tíu ta tíu tít – Chắc đã ngủ đêm trên đường, hử?

- Dĩ nhiên – một người đánh xe đáp.

- các ông bạn đi xa chứ?

- Xa hay gần, đó không phải là phần việc của lão – hẳn đáp.

Chủ quán thôi không bình phẩm nữa.

- Làm gì mà cậu quạo quọ với ông chủ tốt bụng này thế, Fogen? – người đánh xe từ nãy giờ vẫn chưa mở miệng, lúc ấy mới chen vào – Chẳng việc gì phải giấu giếm cả, trong chuyện chúng ta đi Xentendro.

- Có thể là chúng ta không phải giấu giếm – Fogen cãi xẵng lại – nhưng, tớ nghĩ việc này chẳng liên can đến ai.

- Tất nhiên – chủ quán xun xoe như một nhà buôn thực thụ - Tôi chỉ hỏi là do thói quen thôi... Các vị ăn chứ?

- Vâng – người đánh xe như ít thô lỗ hơn, đáp - Bánh mì, mỡ, dăm bông, xúc xích – tất cả những món gì mà ông có.

Chắc những người đánh xe này đã cuốc một khoảng đường dài, bởi thế họ đói meo và ăn ngốn ngấu. Họ đã mệt mỏi và không ngồi lâu tại bàn ăn.

Ăn xong mẩu thịt cuối cùng, họ đi ngủ ngay, một người ngủ ngoài ổ rơm, còn người kia thì ngồi ngay dưới mái xe ngựa.

Đến trưa trời trưa trập, họ mới bò dậy. Họ lại đòi ăn và được cho ăn như bữa trước đó, trong căn phòng lớn của lữ điếm. bây giờ họ không phải vội đi nằm. Ăn tráng miệng xong, đến món rượu trắng, họ đổ rượu vào cái mồm cục súc của họ như là đổ nước lã.

Chiều đến, vài cỗ xe ngựa tải dừng lại bên tửu điếm, và tấp nập những khách bộ hành tạt vào quán ngồi nhâm nhi. Phần đông họ là nông dân với cái bị trên lưng và cây gậy trong tay, họ quay về Goron. Hầu như tất cả bọn họ đều là khách hàng quen, và mừng cho chủ quán là ông ta có cái đầu luôn tỉnh táo, điều bắt buộc trong nghề này, bởi lẽ ông uống rượu chung với hầu hết khách hàng. Cái này gọi là “nghề buôn bán, làm ăn”. Họ nói và uống, uống và nói, khi líu lo cái mồm, họ lấy sậy khô cổ họng mình bằng những màn cụng ly tiếp nữa.

Hôm đó họ đã có đủ chất dinh dưỡng cho những cuộc nói chuyện. Mọi khối óc đều bận rộn với vụ tội phạm đã xảy ra vào đêm. Tin tức do những người khách qua đường đầu tiên man đến, và mỗi người lại dậm mẫm thêm muối vào ý kiến cá nhân của mình.

Cứ như thế tuần tự chủ quán biết được ngôi biệt thự tráng lệ của bà hầu tước Hugenuau nằm cách sông Danube khoảng 500m đã bị cướp phá và người gác cổng Krixtian đã bị thương nặng; rằng chắc chắn tội ác này do bọn phi chưa bị cảnh sát tóm gọn và chúng đã gây ra biết bao vụ mờ ám, và rằng đội cảnh sát mới được thành lập để giám thị con sông Danube đang truy lùng bọn phi.

Hai người đánh xe kia không xen vào những câu chuyện đang rôm rả ầm ĩ và những xét đoán về những sự cố. họ lặng lẽ ngồi thu vào góc quán, song ý chừng họ cũng khá quan tâm đến các vấn đề đang làm cho mọi người xúc động.

Nhưng rồi sự ồn ào cũng lặng đi, và khoảng 7g tối, những người khách sau cùng đã rời quán, chỉ còn hai người đánh xe kia còn ngồi lại trong căn phòng thên thang của tửu quá. Một người gọi chủ quán đang chăm chỉ xúc mấy cái cốc ở bên quầy. Chủ quán thủng thỉnh đến gần.

- Các ông cần gì ạ? – ông ta hỏi.
 - Ăn tối – người đánh xe đáp.
 - Rồi kế đến là ngủ chứ gì? – chủ quán hỏi.
 - Không đâu, ông chủ - người kia có vẻ chan hòa hơn, đáp lại – Chúng tôi định đi đêm.
 - Đi đêm à?... – chủ quán sững sốt.
 - Hẳn thế, để có mặt tại nơi đã định trước bình minh.
 - Ở Xentendro?
 - Có thể ở Goron. Điều này tùy tình hình. Chúng tôi đang đợi ông bạn mang những tin tức cần thiết đến cho chúng tôi. Anh ta sẽ cho biết tiêu thụ hàng hóa ở đâu thuận tiện hơn.
- Chủ quán bước khỏi phòng để lo dọn thức ăn.
- Anh có nghe không, Kaigielic? – người đánh xe trẻ tuổi hơn hỏi nhỏ người bạn đồng hành của mình.
 - Có.
 - Việc đã rõ.
 - Nhưng cậu không thấy nó còn bí ẩn sao?
 - Cảnh sát đã vào cuộc.
 - Thì mặc kệ.
 - Người ta bảo Dragoso chỉ huy.
 - Đó là việc khác, Fogen ạ. Theo tôi những ai chỉ e dè Dragoso thôi thì có thể ngủ ngon giấc được đấy.
 - Anh nói thế là sao?
 - Thì tôi đã nói rồi, Fogen ạ.
 - Nghĩa là Dragoso sẽ bị...
 - Gì?
 - Bị thanh toán?
 - Ngày mai cậu sẽ thấy. Đến lúc phải mớm mồm rồi đấy.
- Người đánh xe kết thúc, bởi thấy chủ quán bước vào.
- Đến đêm, người àm hai người xà ích đang đợi mới đến. Cuộc trao đổi nhanh giữa ab người diễn ra.
- Biết chắc rằng cảnh sát đang thăm dò – Kaigielic khẽ nói.

- Đang tìm nhưng không thấy đâu.

- Còn Dragoso?

- Đã bị phát hiện.

- Ai lo việc?

- Tisa.

- Vậy thì ổn cả... Chúng ta phải làm gì đây?

- Phải nhanh chóng thắng ngựa.

- Để đi...

- Xentendro. Nhưng đi khỏi đây khoảng nửa kilomet chúng ta sẽ quay lại. Lữ đêm lúc ấy đã đóng cửa, các anh sẽ không bị phát hiện và cứ đi lên phía bắc. Khi ấy các anh sẽ ở phía bên này, phía đối diện.

- Sà lan ở đâu?

- tại vũng Piliso.

- gặp nhau ở đó?

- Không, gần hơn, trên cánh đồng trống trong rừng, ở bên trái con đường. Cậu biết nó chứ?

- Biết.

- Chúng tôi sẽ gặp nhau ở đó khoảng 10g30. Các anh sẽ gặp họ.

- Còn cậu?

- Tôi sẽ quay lại với những người đang gác. Tôi sẽ dẫn họ đi.

- Vậy thì lên đường – hai người đánh xa tán thành.

Năm phút sau, chiếc xe ngựa tải chuyển bánh. Sau khi khép bớt một cánh cổng, chủ quán lịch sự nói với hai người khách.

- Vậy là các ông đã quyết định sẽ đi Goron? – ông ta hỏi.

- Không – hai người đáp – Sẽ đến Xentendro, ông bố ạ.

- Chúc các cậu lên đường bình an!

- Cám ơn ông bạn!

Chiếc xe ngựa lăn đi về phía phải, theo hướng tây, theo con đường dẫn đến Xentendro. Khi chiếc xe đã khuất vào bóng đêm, nhân vật mà Kaigieclie và Fogen đã chờ đợi suốt ngày đánh xe đi về hướng ngược lại, theo con đường đi Goron.

Chủ quán không để ý gì. Không lưu tâm đến những người khách qua đường mà có lẽ không bao giờ gặp lại nữa, ông ta vội đóng cửa quán và đi ngủ.

Chiếc xe ngựa tải đi lững thững từ tốn lúc này đã lộn trở lại con đường mà nó đã đi qua, sau khi được chừng nửa cây số, theo đúng mệnh lệnh.

Cỗ xe lại có mặt ở phía đối diện lữ quán, quả thật mọi cửa nẻo đã đóng im ỉm, cỗ xe có thể đi ngang qua chỗ này mà không có một sự cố nào xảy ra, nhưng con chó đang ngủ thiếp giữa đường đã vùng dậy sủa ran đến nỗi con ngựa chạy ngoài lề đã cuống cuồng đụng vào hè đường. Hai người đánh xe đã mau mắn khiến nó quay lại đúng chỗ và cỗ xe mất hút vào bóng tối.

Khoảng 10g30, khi đó cỗ xe đã qua khỏi con đường mòn và đi sâu vào rừng đen tối âm u. Một chập sau cỗ xe dừng lại.

- Ai đấy? – trong bóng tối vọng ra câu hỏi.
- kaigieclíc và Fogen – hai người đánh xe đáp lại.
- Qua đi! – giọng nói kia lại vang lên.

Sau khi chạy qua khỏi hàng cây đầu tiên, cỗ xe ngựa đã đi vào đoạn rừng thưa, cả nửa tá người đang nằm ngủ thườn thợt trên mặt đất phủ rêu.

- Thủ lãnh có ở đây không? – Kaigieclíc hỏi.
- Chưa đến.
- ông ấy đã ra lệnh cho chúng ta chờ đây.

Phải chờ đợi không lâu. Đâu khoảng nửa giờ sau, thủ lãnh, chính nhân vật mà hai người đánh xe trong lữ điếm khi này đã chờ rất lâu, xuất hiện cùng một tá người đồng lõa của mình, thành thử số người của cả bọn đã vượt ngoài 20 người.

- Tất cả đều có mặt cả chứ? – hăn nói.
- Đủ - Kaigiclic đáp. Hình như anh ta có quyền hành trong băng phi.
- Còn Titan?
- Tôi đây! – một giọng hô to.
- Thế nào? – Thủ lãnh lo lắng hỏi.
- Thành công mỹ mãn. Chim đã ở trong lồng, trên sà lan.

- nếu thế, chúng ta hãy đến đó nhanh lên – thủ lĩnh ra lệnh – Sau người đi trinh sát, những người khác đi phía sau, xe thổ mộ đi giữa. Đến Danube không hơn 500m, và chúng ta sẽ chuyển hàng một hơi. Lúc đó Fogen sẽ đánh xe ngựa đi, và tất cả những người ở địa phương sẽ bình tĩnh quay về nhà mình. Những người khác sẽ ngồi trên sà lan.

Mệnh lệnh vừa được ban phát xong, thì một trong những người canh gác gần đường ngoài đã ba chân bốn cẳng chạy đến.

- Báo động! – hăn khẽ nói.

- Có chuyện gì? – chỉ huy đám phi hỏi.

- Nghe này!...

Mọi người dỏng tai lên nghe. Từ ngoài đường cái vọng vào tiếng chân xào xạc của những người đang đi. Hóa ra theo những tiếng chân là những giọng nói. Khoảng cách không quá một trăm tuaz (đơn vị cổ đo chiều dài của Pháp, tương đương 1m56).

- Cứ ở tại đây – thủ lĩnh ra lệnh – Những người này sẽ đi ngang qua mà không nhận ra sự có mặt của chúng ta.

Đương nhiên họ sẽ không bị phát hiện trong cảnh tối tăm này, song vấn đề sẽ có thể trở nên nghiêm trọng hơn nhiều, nếu họ gặp phải điều không may, nếu những người đang đi trên đường là một trung đội canh sát, thì trung đội này sẽ đi ra mé sông. Có thể con thuyền sẽ bị phát hiện, song mọi phương sách phòng bị đều đã được thi hành. Cứ để cho toán canh sát giữ tung con thuyền, họ sẽ không phát hiện một điều khả nghi nào cả. Nhưng nếu canh sát không nghi ngờ đến sự có mặt của chiếc sà lan, mà có thể nó đang nằm trong ổ phục kích xung quanh vùng, trong rường hợp ấy, nếu cỗ xe thổ mộ lên đường thì vụng dại vô cùng.

Cuối cùng đành phải hành động tùy hoàn cảnh. Sẽ ở lại đoạn rừng thưa cho đến ngày hôm sau, nếu cần sẽ có vài người trong bọn mò ra sông Danube khi đêm xuống để kiểm tra xem canh sát có ở đó hay không.

Lúc này điều quan trọng nhất là đừng để bị phát hiện, và để mặc cho bọn người đang đến gần nhóm.

Thoáng chốc toán người ấy đã đến con đường chạy dọc theo đoạn rừng thưa. Mặc cho đêm hôm tăm tối, vẫn có thể trông rõ toán người đông có

hàng tá, và được vũ trang. Toán người ấy gần như đã đi qua đoạn rừng thưa, thì có một tình huống bất ngờ đã thay đổi hoàn toàn tình thế. Một con ngựa đã hí vang vì sợ trước sự xuất hiện của toán người đi trên đường.

Toán người đang đi ấy liền dừng lại.

Đúng là đội cảnh sát đi xuống vùng sông, dưới sự chỉ huy của sếp Caclo Dragoso đã lành bệnh nhờ vào kết quả của sự việc ban sáng.

Nếu những người đang tụ tập ở đoạn rừng thưa biết được điều này thì sự lo lắng của họ sẽ tăng lên nhiều. Nhưng, như đã nói, thủ lĩnh của họ cho rằng người cảnh sát đáng sợ kia đã bị loại ra khỏi vòng chiến đấu. Thủ lĩnh này phạm sai lầm và đã không tính rằng mình sẽ phải chống lại đối thủ đang đối mặt với mình. Bạn đọc sẽ nhanh chóng biết rõ điều đó qua phần tiếp theo của diễn biến câu chuyện.

ooo

Buổi sáng hôm ấy khi Caclo Dragoso nhảy lên bờ, người thuộc cấp đã dẫn ông ta đi ngược dòng sông. Đi được khoảng hai ba trăm mét, họ phát hiện thấy chiếc thuyền được giấu bên bờ sông, và họ đã ngồi vào đó. Ngay lập tức mái chèo được Fridrit Unman chèo thật mạnh đã đưa con thuyền nhẹ nhàng lướt sang phía bờ khác.

- Như vậy là tội ác đã xảy ra bên bờ phải? – Caclo Dragoso hỏi.

- Vâng – Fridrit Unman đáp.

- Ở đâu?

- Ở phía trên. Ngoại ô Goron.

- Như thế nào? Ở ngoại ô Goron? – Dragoso kêu lên – Chính anh vừa bảo là ở gần đây thôi mà.

- Thì gần đây – Unman đáp – khoảng ba cây số trở lại.

Thực tế là bốn cây số, và chặng đường dài này không phải là không khó nhọc đối với một người vừa thoát khỏi cái chết. Caclo Dragoso phải dừng lại vài bận để lấy hơi. Khoảng ba giờ chiều thì ông đến được ngôi biệt thự của Hagenan, nơi mà những người có trách nhiệm đang đợi ông ta.

Vừa được khỏe khoắn hơn nhờ phương thuốc chữa bệnh, Caclo Dragoso lệnh cho người ta dẫn mình đến giường của người bảo vệ Krisxtian Hoen, người này đã được băng bó nhờ nhà phẫu thuật vùng lân cận cách đây vài

giờ. Ông ta đang nằm đó, mặt tái mét, mắt nhắm, hơi thở nặng nề. Mặc dù vết thương trầm trọng và chạm đến phổi, song có thể hy vọng Hoen sẽ lành lặn nếu như ông ta không lo âu, sợ hãi.

Caclo Dragoso bào giờ cũng cần biết tin tức, và người bào vệ đã báo cho ông ta biết qua hơi thở nặng và giọng nói ngắt quãng của mình. Bằng một sự tra vấn kiên trì, nhà thám tử được biết rằng bọn phi gồm khoảng năm sáu tên, thậm chí ít hơn, phá cửa và xông vào biệt thự. Tiếng động ồn ào đã đánh thức Hoen. Vừa nhồm dậy, ông ta đã nhận ngay một nhát dao giữa bả vai. Do thế mà ông ta không biết gì hơn nữa và không thể nói thêm được gì về bọn phi. Tuy nhiên, ông ta có nghe nói thủ lĩnh của chúng là một người tên là Latco, mà bọn phi vẫn hay nhắc nhở cái tên này, xem ra có vẻ khoe khoang thật khó hiểu. Gương mặt của Latco bị che bởi cái mặt nạ, đấy là một người vạm vỡ, cao, mắt xanh và râu rậm màu vàng. Chi tiết sau cùng đặc biệt củng cố cho mỗi nghi ngờ mà Caclo Dragoso phân vân. Ilya Brusov cũng có tóc vàng, điều này là hiển nhiên, nhưng tóc vàng này lại bị chuyển thành màu đen, mà màu sắc không thể thay đổi vào ban đêm đã sáng ra nó lại đen nhánh như thế đó là tóc giả. Caclo Dragoso đã quyết định phải làm sáng tỏ vấn đề hóc búa này vào lúc rảnh rang.

Dấu sao Hoen cũng không thể cho ông biết tin tức một cách chi tiết hơn. Ông ta không thể nói được gì về những kẻ tấn công khác, cũng như thủ lĩnh của chúng vì chúng đều mang mặt nạ để phòng xa.

Sau khi biết được những cứ liệu này, nhà thám tử liền hỏi thêm vài câu về ngôi biệt thự của bá tước Hagenau. Như ông biết, đây là tòa nhà rất sang trọng được trang trí hết sức xa hoa. Những đồ trang sức quý báu, bạc và những thứ quý giá khác đều được để trong các tủ. Trên các lò sưởi và các bàn là những tác phẩm nghệ thuật, trên tường treo những tấm thảm cổ và những bức họa của các bậc thầy hội họa. Những chứng khoán được giữ trong tủ sắt ở tầng một. Chắc chắn là bọn cướp đã vớ được món bở.

Caclo Dragoso có thể nhận xét được điều đó trong khi xem xét các căn phòng của tòa biệt thự. Đây là vụ đánh cướp được tiến hành bằng một hệ thống đáng kinh ngạc. Bọn cướp, là những kẻ có óc thẩm mỹ, không thèm vác đi những đồ đạc ít có giá trị. Những thứ đắt giá đã biến mất; những

khoảng vuông trờ trụ trên tường chỉ còn lại những tấm thảm bị xé rách; những bức tranh vải quý nhất đã bị tước đoạt, được cắt ra một cách chu đáo, chỉ còn trờ lại cái khung treo trông thật thảm nã. Bọn cướp đã vờ vết những bức họa trong số những bức đắt giá nhất và những tấm thảm trong số những tấm lông lã nhất. Tú sắt đã bị phá, và những thứ bên trong đã biến mất.

“Người ta không thể đưa lưng ra vác tất cả những thứ này được” – Caclo Dragoso nhủ thầm sau khi xem xét cuộc tàn phá – “Chắc chắn chúng phải tải đi bằng xe ngựa thồ. Cần phải tìm ra chiếc xe ấy”.

Cuộc thẩm tra và cuộc xem xét sơ bộ đã mất nhiều thời gian. Đêm đang xuống dần. Điều quan trọng là phải tìm cho ra dấu vết chiếc xe ngựa tải mà theo ý kiến của người cảnh sát, chắc chắn phải được bọn cướp sử dụng trước lúc tối trời. Nhà thám tử vội bước ra khỏi tòa biệt thự. Ông không cần phải đi xa. Ông đã phát hiện trên mặt đất trong cái sân rộng thênh thang những vết bánh xe để lại trước cửa bị phá, và mặt đất ở đây đã bị đào nát bởi móng con ngựa đã phải đợi lâu.

Sau khi nhận xét tất cả chỉ bằng một cái nhìn, Caclo Dragoso bước đến gần chỗ ngựa đứng và chăm chú quan sát mặt đất. Sau đó ông rời sân và lại xem xét kỹ lưỡng con đường dài khoảng trăm thước dẫn từ chấn song của tòa biệt thự ra con đường xe chạy.

Quay lại sau, ông gọi to:

- Unman!

- Thừa ngài? – người ấy đáp và đến bên sếp của mình.

- Chúng ta có khoảng bao nhiêu người?

- Mười một người.

- Ít quá – Dragoso lên tiếng.

- Nhưng – Unman ra ý – Krixtian tính là bọn cướp chỉ chừng độ năm sáu tên không hơn.

- Krixtian có ý kiến của Krixtian, còn tôi có ý kiến của tôi – Dragoso bác lại – Thôi, đành phải bằng lòng với cái mình có vậy. Anh hãy để lại đây một người, còn 10 người thì đi theo tôi. Với hai ta nữa thì sẽ được cả là 12 người. Có chuyện đấy!

- Ngài có tin gì à? – Unman hỏi.

- Tôi biết bọn cướp ở đâu... Hay ít ra là cũng ở phía nào.

- Xin hỏi được không ạ?... – Unman khơi chuyện.

- Do đâu tôi nắm chắc như thế à? – Caclo Dragoso nói tiếp câu – Dễ như bỡn í. Trước hết, tôi đã thấy đồ đạc bị lấy nhiều quá, mà như vậy tức là cần phải có xe ngựa tải. Tôi đã đi tìm chiếc xe này và tìm thấy dấu vết của nó. Cỗ xe này bốn bánh, thắng hai ngựa, cái móng sắt đằng trước, bên phải, thiếu đóng đinh.

- Làm sao ngài có thể phân biệt được tất cả những điều đó? – Unman hỏi.

- Bởi vì đêm rồi trời ướt mưa và đất ẩm còn giữ lại dấu vết. Tôi cũng biết là sau khi rời tòa biệt thự, cỗ xe ngựa tải đã rẽ trái, đi theo hướng ngược lại đường đi Goron. Chúng ta sẽ đi đến nơi ấy căn cứ theo dấu chân ngựa với cái móng sắt dễ nhận thấy. Không chắc là mấy cu cậu của chúng ta đi đâu vào ban ngày. Chắc chắn là chúng sẽ trốn ở đâu đó cho đến khi đêm xuống. Mà vùn này thì thưa dân, nhà cửa ở đây chỉ lác đác. Chúng ta sẽ lật tung tất cả những gì mà chúng ta gặp phải trên đường đi. Hãy tập hợp người lại, đêm đã sụp xuống rồi đấy. và thú chắc chắn sẽ lộ ra hoành hành!

Caclo Dragoso và những thuộc cấp của ông đi thật chậm, cố tìm những dấu vết mới của bọn tội phạm. Sau khi ghé thăm vài ba nông trại một cách vô ích, họ đã đến được cái lữ điếm đầu mỗi năm ngay giữa ba con đường, nơi mà hai người đánh xe ngựa tải đã ở suốt ngày và cũng từ đây ra đi trong khoảng bốn mươi lăm phút trước. Lúc này đã khoảng 10g30, Caclo Dragoso gõ cửa quán một cách kẻ cả.

- Nhân danh luật pháp! – Caclo Dragoso lên tiếng khi chủ quán ló mặt ra ngoài cửa sổ.

Giấc ngủ của ông ta đã bị phá đi mất hai lần trong ngày thì cũng là cái phận phải chịu thôi.

- Nhân danh luật pháp! – chủ quán lạp lạp và sợ hãi khi thấy nhà mình bị hàng đồng người bao vây – Tôi đã làm gì thế này?

- Ông cứ xuống đây, tôi sẽ giải thích tất cả cho ông nghe. Nhưng đừng có dềnh dàng đấy nhé! – Caclo Dragoso sốt ruột nói.

Khi chủ quán – ông ta chưa kịp bận quần áo cho hàng hoàng – ra mở cửa, cảnh sát vội thẩm vấn ông ta ngay.

Hồi sáng này có chiếc xe ngựa nào đến hay không?

Đi theo cỗ xa ấy có tất cả bao nhiêu người?

Nó có trở lại đây hay không?

Nó đã đi đâu?

Chủ quán trả lời ngay không phải đoán.

Vâng, cỗ xe cùng với hai người đã đến lữ điểm lúc rạng sáng.

Rồi ở lại cho đến chiều tối và chỉ rời đi khi nhân vật thứ ba mà hai người đánh xe ấy chờ đợi đến.

Khi cỗ xe lăn về hướng Xentendro thì đồng hồ điểm 9g30.

- Xentendro à? – Calo Dragoso hỏi lại – Ông có chắc không?

- Dám chắc! – chủ quán khẳng định.

- Ông nghe nói hay là chính mắt ông thấy?

- Chính tôi thấy.

- Hừm!... – Calo Dragoso lẩm bẩm và nói thêm – Thôi được. Cứ đi ngủ đi anh bạn, và nhớ chớ có leo mép đấy nhé.

Chủ quán không đợi nói đến lần thứ hai. Cửa quán đã đóng lại và toán cảnh sát ở ngoài đường.

- Chờ tí! – Calo Dragoso ra lệnh cho người của mình đang đứng lạng chờ đợi, đoạn, ông cầm đèn pin và chăm chú nghiên cứu mặt đất.

Lúc đầu ông không nhận thấy có cái gì đáng ngờ, nhưng kìa, khi băng qua lộ, ông đi đến gần vệ đường. Đất ở đây bị cào tung lên bởi những cỗ xe ngựa tài và cũng không được lát chu đáo nên vẫn còn phần đất mềm. Ngay từ cái nhìn đầu tiên, Calo Dragoso đã khám phá vết móng sắt, nơi mà không có đinh và ông đã thấy rằng con ngựa, sở hữu chủ của cái móng sắt dễ nhận ra, đã không đi về hướng Xentendro, cũng không đi về hướng Goron, mà lại đi thẳng ra mé sông theo con đường phía Bắc. Calo Dragoso vội dẫn đội cảnh sát đi theo con đường đó.

Cho đến khi bên trái con đường vẳng ra tiếng ngựa hí, thì họ đã đi qua 3km trên một vùng hoàn toàn hoang vắng vẫn không có gì lạ xảy ra. Ra

hiệu cho người của mình đứng lại, Caclo Dragoso đi đến hướng bìa rừng tối như hũ nút.

- Ai đấy? – Một giọng thét lên oang oang.

Không có một lời nào đáp lại. Một người cảnh sát theo lệnh sếp đã đốt sáng cây đuốc nhựa thông. Ngọn lửa un khói của cây đuốc rọi sáng đêm không trăng, nhưng ánh sáng đã vụt tắt khi đi được vài bước, bóng tối lan ra, và dưới những vòm cây trời càng mau tối hơn nữa.

- Tiến lên! – Dragoso ra lệnh, vừa dẫn đầu trung đội tiến vào lùm cây.

Nhưng cánh rừng đã có những người bảo vệ của nó. Họ vừa qua khỏi bìa rừng thì đã có một giọng kẻ cả vang lên:

- Không được tiến thêm bước nào, nếu không chúng tôi sẽ bắn!

Lời đe dọa này không làm cho Caclo Dragoso chùn bước, đã thế, trong ánh sáng lù mù của cây đuốc, hình như ông đã nhận ra một khối to đen đúng bất động, chắc chắn là cỗ xe, và có một đám người tụ tập quanh xe, không thể xác định được số lượng người.

- Tiến lên! – Ông lại ra lệnh.

Toán cảnh sát ngoan ngoãn nghe theo lệnh, họ đi lần lên phía trước, tuy có rụt rè, trong khu rừng lạ này. Khó khăn không hề giảm bớt. Bất ngờ ngọn đuốc bị tuột khỏi tay người cảnh sát đang cầm nó. Bóng đen chụp xuống dày đặc.

- Người sao chậm chạp – Dragoso la lên – Fränx, đốt đuốc lên.

Sự bức tức của ông càng gia tăng khi ông nhìn thấy – dưới ánh lửa chập chờn của cây đuốc trước khi bị tắt phụt – cỗ xe ngựa đã bắt đầu lui và lăn đi xa dần dưới các vòm cây. Thật không thể nói là cuộc săn đuổi bị rui ro như thế nào! Trung đội cảnh sát thấy được bức tường sống. Trước mặt mỗi một cảnh sát là đôi ba địch thủ, và một chập sau, Dragoso mới hiểu rằng mình không đủ sức để chiến thắng. Cho đến lúc này vẫn chưa có một phát súng nào từ phía này lẫn phía kia.

- Titan! – Lúc ấy có một giọng nói vang lên trong bóng tối.

- Có đây! – Một giọng khác đáp lời.

- Cỗ xe?

- Đã lên đường.

- Vậy thì cần phải kết thúc vụ này.

Dragoso nhớ những giọng nói này. Ông sẽ không bao giờ quên chúng.

Khi đối thoại ngắn ấy chấm dứt, những khẩu súng lục được đem ra sử dụng và những phát súng dội đánh trong không gian. Đạn đã gây thương tích cho vài cảnh sát, và khi hiểu được rằng bướng bỉnh chỉ là điều vô nghĩa, Dragoso liền ra lệnh thoái lui.

Nhóm cảnh sát thoát ra đường và những kẻ chiến thắng đã không dám liều truy kích họ; đem lại yên tĩnh bao trùm.

Việc đầu tiên là phải săn sóc những người bị thương. Ba cảnh sát bị trúng đạn. Sau khi băng bó, bốn cảnh sát khác liền dìu họ trở về... Dragoso cùng với Unman và ba cảnh sát khác vội băng qua đồng ra sông Danube, hơi đi chệch về hướng Goron. Nhà thám tử dễ dàng tìm thấy chỗ neo thuyền trong vài giờ trước đó, con thuyền mà ông cùng với Unman đã dùng để sang sông. Cả năm người lên thuyền bơi qua bờ trái sông Danube và xuôi theo dòng.

Caclo Dragoso bị thất bại, nhưng ông đã nghĩ cách gửi lại. Bây giờ thì nhà thám tử tin chắc chắn rằng Ilya Brusov và Latco nổi danh như cồn – chỉ là một, ông tự thuyết phục mình rằng đó chính là tội phạm của vụ cướp xảy ra đêm hôm trước. Chắc Latco đã giấu kín của cướp được, lại không biết rằng nhóm cướp của mình đã bị phát giác, nên anh ta vội mang cái lót giả mạo cho đến lúc này cho phép anh ta vẫn lừa dối được cảnh sát. Trước khi mặt trời lên, tất nhiên là anh ta sẽ quay về sà lan và sẽ bắt đầu ngồi chờ người hành khách vắng mặt, giả vờ làm người câu cá chơn chất hiền lương.

Năm con người cương quyết lúc đó sẽ mai phục. Năm người này, năm người bị bại trận trước Latco và băng cướp của anh ta, sẽ dễ dàng thắng được sự kháng cự mà Latco – phải đơn độc sắm vai Ilya Brusov – sẽ ra tay với họ.

Tiếc thay, kế hoạch này vạch ra chu đáo đã không thể thực hiện được. Caclo Dragoso và người của ông có thể tùy ý khám xét con sông, nhưng họ không thể tìm được chiếc thuyền buồm đánh cá của Ilya Brusov. Dragoso và Unman dễ dàng tìm được nơi neo thuyền của Brusov, song lại không thấy

bất kỳ một dấu vết nào của chiếc thuyền. Nó đã biến mất và Ilya Brusov cũng mất tăm theo nó.

Caclo Dragoso bị trêu gan và ông đã tức giận vô cùng.

- Fridrit – ông bảo người dưới quyền của mình – Tôi đã mệt lắm rồi, không thể nhích chân nổi nữa. Tôi phải ngã lưng xuống cỏ một lúc để lấy lại sức. mà này, một người trong bọn chúng ta phải lấy thuyền và bơi thật nhanh đến Goron. Bưu điện vừa mở cửa thì anh ta phải đánh điện tín ngay. Đốt đèn lên nào! Tôi sẽ đọc cho viết.

Fridrit Unman lặng lẽ làm theo lời Caclo Dragoso.

- “Đêm nay đã xảy ra vụ cướp ở ngoại ô Goron. Cửa cướp được đã bị mang lên sà lan. Hãy ra lệnh cho lòng soát ngay”.

- Đây là một – Dragoso ngừng đọc và nói – Bây giờ là điều khác.

- “Lệnh cho bắt giam một người tên là Latco, giả danh Ilya Brusov và đóng vai người trúng giả tại hội thi câu cá mới đây của “Hội vùng sông Danube” tại thị trấn Ditmatrigen. Latco, hẳn cũng là Ilya Brusov, phạm tội cướp của, giết người”.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 10

Sự nghi ngờ của Caclo Dragoso được củng cố bằng việc phát hiện bức ảnh người đàn bà, không hẳn đã sai lầm, thời gian sẽ cho bạn đọc hiểu rõ thêm câu chuyện của chúng ta. Ít ra thì Caclo Dragoso cũng đã phán đoán đúng ở một điểm nào đó. Vâng, Ilya Brusov và Xecgay Latco chính là một người. Trái lại, Dragoso đã lầm lẫn một cách nghiêm trọng khi ông gán cho người đồng hành của mình toàn bộ tội lỗi trong các vụ cướp của giết người suốt bao nhiêu tháng đã phá vỡ sự thanh bình của khu vực sông Danube, nói riêng là vụ phạm tội mới đây: cướp phá ngôi biệt thự của Hagennu và gây thương tích cho người bảo vệ Krixtian. Thế mà Latco vẫn không hay biết người hành khách của mình có những ý nghĩ như thế. Anh chỉ biết rằng tên tội phạm nổi danh mang họ anh, không thể hiểu nổi sao lại có thể có sự hiểu lầm như thế.

S

Thoạt đầu, Latco sửng sốt trước tin hai người cùng một họ và điều không may lại nhân đôi lên khi được biết là hai người cùng một quê, do thế anh đã cảm thấy một mối lo sợ hằn nặng. Nhưng sự trùng tên ấy có nói lên được anh là tội phạm không? Người vô tội thì chẳng gì phải sợ. Ồ, tất nhiên là anh – người vô tội trong mọi vụ cướp phá ấy.

Thảo nào mà Xacgay Latco – từ giờ trở đi chúng ta sẽ gọi tên thật của anh – đã thản nhiên rời thuyền trong đêm đó đến Xanco, như anh đã nói rõ. Sự thật là anh đã giấu mình trong cái thị trấn này sau chuyến khởi hành từ

Rusoco; trong những tuần lễ dài ở đó anh mang tên Ilya Brusco để chờ đợi tin tức từ Natcha yêu thương của mình.

Như các bạn đã biết, sự chờ đợi đã làm anh không chịu nổi, và anh đã uổng công tìm cách giả danh để lọt vào Bungari, khi đó anh tình cờ đọc số báo “Pexte Lôi đỏ”, đã thông báo giật gân về hội thi câu cá sắp đến ở thị trấn Ditmaringen. Vừa đọc thấy bào báo đăng tin về hội thi, người lưu vong, cũng là người câu cá cừ khôi, và là một hoa tiêu có tiếng, đã lập kế hoạch mà chính sự kỳ quặc của kế hoạch hứa hẹn sự thành công.

Mang tên Ilya Brusco, như ở Xanco, anh nhập “Hội vùng sông Danube”, xuất hiện tại hội thi ở Ditmaringen và nhờ tài nghệ câu cá điêu luyện, anh đã chiếm giải nhất tại cuộc thi. Sau khi mang lại tiếng tăm cho cái tên giả của mình, anh đã ồn ào và thậm chí cùng với sự đánh cuộc có thể xảy ra – tuyên bố về dự định xuôi dòng Danube, từ nguồn cửa sông, với cần câu trong tay. Một điều chắc chắn là dự án này sẽ làm xôn xao những người hôm mộ nghề câu cá và sẽ tạo cho tác giả của nó thanh danh giữa công chúng.

Sau khi bảo đảm cho mình địa vị công dân chắc chắn, bởi người ta thường tin tưởng mù quáng vào các “ngôi sao”, Xecgay Latco sẽ khởi sự bắt đầu xuôi dòng Danube. Đương nhiên, trong chừng mực cho phép, anh sẽ cố tiến nhanh trên đường đi và chỉ dành một số ít thì giờ để câu cá mà thôi. Dầu sao anh cũng phải phô trương trong suốt quãng thời gian đi đường, để anh có thể đường hoàng đổ bộ ở Rusoco dưới sự che chở của tiếng tăm có được.

Để an toàn đạt được mục đích duy nhất trong việc làm của mình, sẽ không có ai nghi ngờ tên thật của anh hay dạng hình của người câu cá Ilya Brusco để hình thành các đường nét của người hoa tiêu Xecgay Latco.

Điều kiện đầu tiên dễ dàng thực hiện. Sau khi thay hình đổi dạng đột nhập vào “Hội vùng sông Danube”, chỉ cần đóng vai này một cách chính xác. Dầu có bất trắc xảy ra trong thời gian du hành, Xecgay Latco đã thề với lòng mình là sẽ bất chấp tất cả và vẫn giữ tên Ilya Brusco. Tuy nhiên, có thể hành trình sẽ chậm chạp nhưng chắc sẽ không có chuyện rủi ro nào làm cho lời thề của anh khó thực hiện. Điều kiện thứ hai càng dễ đáp ứng hơn

nữa. Dao cạo sẽ đẹp bộ râu của anh đi, thuốc nhuộm sẽ làm thay màu tóc, cặp kính đen to lớn sẽ giấu được đôi mắt, và thế là xong. Xecgay Latco đã hoàn toàn biến thành một người khác vào đêm xuất phát từ Xanco và anh đã lên đường trước lúc bình minh với lòng tin sẽ không có ai nhận biết anh.

Các sự kiện lớn ở Ditmaringen đã xoay theo kế hoạch của anh. Khi anh đã trở thành người trúng giải của hội thi, dự án của anh đã được báo chí các nước dọc sông Danube rộng lòng đón tiếp. Sau khi đã trở thành một nhân vật có đủ tiếng tăm để không ai có thể nghi ngờ, mặt khác tin tưởng những thành viên của “Hội vùng sông Danube” ở rải rác khắp con sông có thể giúp đỡ anh trong những lúc cần thiết, Xecgay Latco lên đường xuôi dòng Danube.

Đến Unma, anh vấp phải một trường hợp đầu tiên ngán ngấm, anh đã thấy rõ tiếng tăm không cứu anh thoát khỏi những con mắt cú vọ của chính quyền. Thế nên anh đã hời lòng hời dạ, khi tiếp một người hành khách có đầy đủ giấy tờ cần thiết, và có lẽ được cảnh sát kính trọng, trên thuyền của mình. tất nhiên, khi nào đến Rusuco anh sẽ thôi xuôi dòng Danube, bởi sự có mặt của người lạ sẽ đem lại những khó khăn nhất định. Nhưng đến lúc đó anh sẽ rõ, còn bây giờ thì địa vị xã hội của người hành khách sẽ tăng thêm nhiều thuận lợi cho sự thành công của cuộc hành trình mà Xecgay Latco đã khao khát hy vọng dẫn đến kết thúc may mắn.

Biết anh mang cùng tên với tên phi đáng sợ, và tên phi cũng là người Bungari, đã khiến Xetgay Latco buồn bực trong lòng. Anh hiểu rằng sự trùng tên có thể gây ra những sai lầm đáng tiếc và những rắc rối to.

Nếu cái tên mà anh đang che giấu dưới bí danh Ilya Brusov bị phát hiện, điều đó không chỉ cản trở việc lên bờ ở Rusuco, mà còn có thể hỏng cả mưu lược.

Xetgay Latco không thể làm gì để cứu nguy trước tình thế đó. Tuy vậy, nếu sự nguy hiểm đã là nghiêm trọng thì không nên làm cho nó tăng thêm phần ngặt nghèo. Thực tế ít có khả năng cảnh sát tự nhiên lại đi chú ý đến một người đánh cá bằng cần câu mà đặc biệt là người câu cá này đã đội vòng nguyệt quế tại hội thi Ditmaringen.

Khi đến Xanco, lúc ấy trời đã đổ ánh hoàng hôn, sau khi bỏ nơi đây ra đi lúc mặt trời còn ngủ - nên không ai nhìn thấy anh – Xecgay Latco chỉ ở trong nhà để suy ngẫm về sự bất tin của Natcha. Có cái gì đó thật đáng sợ trong sự im lặng kéo dài quá lâu này. Tại sao đã hai tháng rồi mà người đàn bà trẻ vẫn không viết cánh thư nào? Có chuyện gì xảy ra cho nàng chăng? Những biến động xã hội sẽ đem hậu quả tai hại cho một số người, và người hoa tiêu đã buồn bã nhủ thầm rằng, cho dù anh có lên được Rusuco, biết đâu là cũng đã muộn màng.

Ý nghĩ này đã bóp nát tim anh, đồng thời sức mạnh các cơ bắp của anh càng tăng lên gấp bội. Chính nàng đã ban cho anh sức lực để chiến đấu với giông gió điên cuồng sau khi nhổ neo rời Goron. Chính nàng đã buộc anh phải rảo bước, trước khi trở lại sà lan, mang rượu về cho ngài Yêge.

Anh rất đỗi sửng sốt khi quay về không gặp người hành khách đang lâm bệnh và bị bỏ mặc, thêm nữa là bức thư ngắn anh nhận được – tất cả chỉ làm anh ngạc nhiên hơn. Nguyên nhân quan trọng nào đã buộc ngài Yêge phải bỏ đi trong tình trạng cơ thể đang bị suy nhược như thế? Người dân thành Viên có công việc cấp bách nào giữa đồng trống cách xa các trung tâm dân cư? Đây là câu đố ma chắc gì người hoa tiêu có thể giải đoán nổi bằng sự suy gẫm?

Nhưng mặc cho nguyên nhân nào đi nữa, sự vắng mặt của ngài Yêge dẫu sao cũng bất tiện, và kéo dài thêm cuộc hành trình đã bị kéo dài rồi. Nếu không có sự cố bất ngờ xảy ra thì có lẽ con thuyền đã ra giữa dòng và đến tối thì đi thêm nhiều cây số nữa.

Anh muốn bỏ mặc ngài Yêge, phải nhổ neo và phải tranh thủ thời gian để tiếp tục hành trình mà mục tiêu của nó đã thu hút Xecgay Latco không khác gì nam châm hút sắt vậy.

Tuy vậy, người hoa tiêu đã quyết định chờ đợi. Anh có trách nhiệm phải chờ người hành khách và dù có đứng trên điểm nào đi nữa, thì vẫn phải mất một ngày để không gây nên những cái cớ cho những sự phản đối sau này.

Để sử dụng thời gian còn lại của một ngày cho có ích, rất may là anh đã tìm được khối việc làm. Cần phải thu dọn lại sà lan và sửa sang lại những chỗ hư hỏng do trận bão vừa qua gây nên.

Việc đầu tiên, Xecgay Latco sắp xếp lại đồ đạc trong các valy mà hồi sáng anh đã lục lọi lung tung. Công việc này làm chẳng mất bao nhiêu thời gian và khi sắp xếp đến chiếc valy thứ hai, ánh mắt anh đụng phải cái cặp táp mà cách đây không lâu nó đã lôi cuốn sự chú ý của Caclo Dragoso. Người hoa tiêu cũng mở cặp táp như người cảnh sát đã làm, nhưng bằng một thứ tình cảm hoàn toàn khác, anh lấy ra bức ảnh có những dòng chữ xúc động mà lúc chia tay nàng Natcha đã trao tặng mình. Xacgay Latco đã ngắm thật lâu khuôn mặt xinh đẹp ấy. Natcha!... Nàng đây rồi!... Đây là những đường nét thân yêu của nàng, đôi mắt trong trẻo của nàng, đôi môi của nàng, nó đang hé mở đường như muốn nói.

Anh thở dài để tấm ảnh quý báu này vào cặp, rồi đặt nó vào chiếc valy, khóa lại cẩn thận. Anh cất kỹ chìa khóa vào túi, bước khỏi khoang tàu để làm những công việc khác.

Nhưng anh chưa nghĩ ra việc gì để làm. Một lúc sau, anh xuôi tay ngồi xuống băng ghế quay lưng về phía bờ sông và phóng mắt ngắm dòng sông. Ý nghĩ của anh đã bay đến Rusuco. Anh thấy lại người vợ của mình, căn nhà của mình vang vang những khúc hát vui tươi... Không, anh không thấy hối tiếc gì cả. Anh sẽ hy sinh hạnh phúc của mình lần nữa vì tổ quốc, nếu cách mạng đòi hỏi... Song, anh đau buồn hết sức, khi sự hy sinh vô ích! Cách mạng nổ ra quá sớm và bị đàn áp một cách tàn nhẫn. Đất nước Bungari phải chịu sự dày dọ bao lâu nữa dưới gót giày quân xâm lược Thổ? Nếu anh có thể vượt qua biên giới, thì liệu anh có tìm được người mình yêu hay không? Liệu bọn Thổ có bắt giữ nàng làm con tin, vợ của một trong những kẻ đối địch không khoan nhượng hay không? Nếu thế, chúng sẽ làm gì Natcha?

Khốn khổ! Những vết tích của bị kịch gia đình khiêm tốn này đang mất hút giữa sự biến ác liệt đang gây chấn động cả khu vực Bancang. Ai quan tâm đến bất hạnh của hai con người giữa những tuyệt vọng chung của đất nước? Bọn hung tàn đã tràn ngập hòn đảo. Mặt đất đang run rẩy dưới những vó ngựa man rợ, và cả đến những thôn xóm bản làng cũng bị trống hóac vì chiến tranh.

Chống lại tên khổng lồ Thổ Nhĩ Kỳ này là hai kẻ hèn mọn: Xecbi và Chetoloria. Liệu David có thắng được Goliah hay không? Latco hiểu lượng lực không ngang nhau, và anh đã đặt hy vọng vào người cha của muôn dân Xlavia, Nga hoàng vĩ đại, có thể rũ lòng thương chĩa cánh tay hùng mạnh cứu giúp những đứa con đang bị áp bức.

Xecgay Latco mất suy tư và hoàn toàn quên hết thế giới xung quanh mình. trên bờ là cả một trung đoàn cảnh sát, mặc nó anh không quay lại. Thêm vào đó, anh đã không nhận thấy ba người trên bờ đang lăm lét đến gần với một thái độ hết sức dè dặt.

Nếu Latco không thấy họ, thì họ lại thấy rất rõ anh ngay sau khi con thuyền vừa ló dạng từ khúc quanh của con sông. Ba người liền lập tức đứng lại và khe khẽ hội ý nhau.

Bạn đọc đã biết một trong ba người này, tại cảng Hungari, hẳn tên là Titsa. Chính hắn đã cùng với bạn hắn theo dõi Caclo Dragoso khi nhà thám tử, đến phiên mình, theo dõi Ilya Brusso đến gặp một trong những người môi giới tham gia vận chuyển vũ khí vào Bungari. Nếu bạn đọc còn nhớ, cuộc theo dõi đã dẫn hai kẻ gián điệp đi đến chiếc sà lan; sau khi tin chắc rằng họ biết chỗ trú của người cảnh sát, cả bọn đã ra đi với tham vọng hưởng lợi trong khám phá này. Họ đã quyết định thực hiện dự định của mình.

Ba người giấu mình trong đám cỏ trên bờ sông và từ đấy họ quan sát Xecgay Latco. Còn người này thì vẫn mặc nhiên trầm tư mặc tưởng mà không ngờ đến sự có mặt của bọn người này cũng như sự an nguy của mình đang bị đe dọa. Sự nguy hiểm thật sự khốc hại, vì những tên đang nấp kín và mai phục kia nằm trong số bọn tội phạm đã cướp phá suốt khu vực sông Danube, và thật không may nếu phải giáp mặt bọn chúng tại hẻm hóc tối tăm này. Tên Titsa giữ vai trò quan trọng trong băng cướp; hắn chỉ đứng sau tên thủ lĩnh mà “những chiến công” của tên này đã đem lại cho Xecgay Latco tiếng xấu rất oan uổng. Hai tên kia, Xacmang và Xeclang chỉ là bọn nhãi nhép dưới quyền Titsa.

- Lão đấy! – Titsa nói khẽ, vừa phác một cử chỉ bảo hai tên kia dừng lại sau khi chiếc sà lan đã lộ trước mắt chúng.

- Dragoso à? – Xacman hỏi.
- Đúng.
- Cậu tin chắc chứ?
- Tuyệt đối.
- Nhưng ta không nhìn thấy mặt mà chỉ thấy cái lưng – Xacmang cãi lại.
- Tớ không phải nhìn mặt lão làm gì – Titsa nói – Tớ không biết mặt lão, tớ chỉ nhìn thoáng thấy lão ở Viên.
- Thế thì...
- Nhưng tớ biết chính xác con thuyền – Titsa ngắt lời – Tớ đã xem xét con thuyền rất kỹ và tớ và Latco trốn trong đám đông. Tớ tin chắc mình không lầm.

- Thế thì làm ngay! – một tên nói.

- Nào! – Titsa thuận ý, tháo cái nút thắt mà hắn đang cầm trong tay.

Người hoa tiêu không ngờ chúng đang rình rập ngay sau lưng anh. Anh không biết ba tên cướp đang tiến gần; anh không nghe được tiếng chân của chúng đang bị mất chìm giữa đám cỏ rậm. Bị đắm mình vào mộng ước, anh thả ý nghĩ theo dòng Danube tìm đến gặp Natcha và quê hương của mình.

Bất thành linh một loạt những sợi dây nhỏ, chắc nịch, xoắn quanh người anh làm tê liệt và khống chế cả chân tay.

Giật nảy người, anh vùng vẫy một cách vô ích tự vệ theo bản năng, khi đó một cú đâm trời giáng bay vào đầu anh. Xacgey Latco điếng người và ngã sấp xuống đáy thuyền. Ấy vậy mà anh cũng kịp nhận biết mình đã bị vướng trong những mắt lưới đánh cá mà đôi khi chính anh đã dùng nó để bắt cá.

Khi đã thoát khỏi trạng thái nửa mê nửa tỉnh thì Latco đã không còn bị quẩn lưới nữa. Anh đã bị trói bằng sợi dây rất chắc, không làm thế nào nhúc nhích được, bị bịt kín mắt bằng băng vải không nhìn thấy được và miệng bị gài nút để không la lối được. Khi hồi tỉnh, Xecgay Latco sững sờ hết mức. Anh đã gặp phải chuyện gì đây? Sự tấn công hồ đồ này có ý nghĩa gì và họ muốn làm gì anh đây? Ít nhất anh cũng tin vào một lẽ: nếu họ định giết anh thì có lẽ anh đã chết lâu rồi. Một khi anh còn hiện diện trên cõi đời

này, tức là họ sẽ không ám hại đời anh, phía tấn công, cho dù họ là ai đi chăng nữa, chỉ muốn làm chủ cá nhân anh.

Nhưng mục đích của cuộc bắt cóc này là gì?

Không dễ gì trả lời được câu hỏi đó. Bọn cướp ư? Chúng sẽ chẳng phải nhọc nhằn “đóng gói” nạn nhân một cách chu đáo như thế này, trong khi nhát dao tỏ ra nhanh hơn và chính xác hơn. Nếu bọn cướp chú ý đến cái tài sản con thuyền rách nát thì thật là toi công cho chúng.

Báo thù ư? Càng khó tin hơn nữa! Ilya Brusov không có kẻ thù! Những kẻ thù duy nhất của Latco là bọn Thổ Nhĩ Kỳ, không thể nào ngờ được rằng một người Bungari yêu nước đang mang danh người câu cá, mà cho dù chúng có biết điều ấy đi chăng nữa, thì anh chẳng phải nhân vật quan trọng đến mức chúng phải liều lĩnh gây hành động bạo lực này tại trung tâm đế quốc Áo và lại nằm quá xa biên giới. Hơn nữa, bọn Thổ chỉ cần trừ khử anh như trừ khử một tên cướp là xong.

Nghĩ ngợi mãi cũng chẳng thấy được tia sáng nào. Xecgay Latco là người thực tế, thôi không suy gẫm về điều đó nữa và anh bắt đầu theo dõi các biến cố và tìm cách để tháo cũi sổ lồng khi có dịp.

Thật tình mà nói, tình trạng của anh không thích hợp cho sự quan sát. Bị buộc chặt bằng dây thừng, anh đã vô phương cử động, còn đôi mắt thì lại bị bịt kín bằng tấm vải khiến anh không làm sao biết được ranh giới ngày và đêm nữa.

Giống tai nghe ngóng, anh tin chắc mình đang nằm ở đáy thuyền và một điều nữa là con thuyền đang lướt vùn vụt dưới những tay chèo lực lưỡng. Anh lắng nghe và phân biệt rất rõ tiếng trèo trẹo của mái chèo khi cọ xát vào cọc chèo và tiếng nước vỗ mạn thuyền.

Con thuyền đi đâu đây? Đó là câu hỏi thứ hai mà anh có thể giải đoán được khá dễ dàng, căn cứ theo ranh giới nhiệt độ dễ thấy của sườn trái và sườn phải của mình. Những cái xóc thuyền theo mỗi bận quay chèo chứng tỏ rằng anh đang nằm cùng hướng thuyền, còn lúc bọn người vô danh này tấn công anh thì mặt trời vẫn chưa lặn khỏi kinh tuyến, Latco dễ dàng kết luận được là phân nửa thân mình của anh đang nằm trong bóng tối mạn

thuyền và con thuyền đang bơi từ Đông sang tây, nó cũng đi theo dòng như nó đã ngoan ngoãn đối với người chủ hợp pháp của nó.

Những kẻ đang giam cầm anh không nói với nhau một lời nào. Tiếng lao xao không vọng đến tai anh, ngoài tiếng “Ha!” của những người chèo thuyền đang ấn mạnh mái chèo. Con thuyền đi trong lặng lẽ suốt nửa giờ khi những tia sáng mặt rời rời trên mặt anh, Xecgay Latco hiểu rằng họ đã quay về phía Nam. Điều này không làm người hoa tiêu ngạc nhiên. Sự am hiểu tuyệt vời về các khúc ngoặt của con sông Danube đã cho anh biết con thuyền đang lướt qua khối núi Piliso. Một chập sau đổi sang hướng đông, rồi sang hướng Bắc, từ đây sông Danube bắt đầu đổ xuống bán đảo Bancang.

Tiên đoán này chỉ đúng từng phần thôi. Lúc Xecgay Latco tính toán thuyền đã đến giữa vịnh Piliso, thì tiếng khua mái chèo ầm ĩ đã ngừng bật. Thuyền trôi xuôi theo dòng, và một giọng lỗ mãng vang lên:

- Hãy dùng móc! – một người trên thuyền ra lệnh.

Lập tức nghe thấy tiếng rít gió, tiếp theo là tiếng trèo trẹo của con thuyền khi cọ sát vào một bề mặt rắn, đoạn Xecgay Latco được nâng lên và anh bắt đầu được chuyển từ tay này sang tay khác.

Có lẽ con thuyền neo sát con tàu lớn nên người tu bị tải lên tàu này như những kiện hàng. Latco ráng lắng tai nghe, cho dù một phần nửa câu nói, cũng vô ích. Không ai nói chuyện với nhau cả. Những phu tải hàng chỉ cho biết họ ở những cái va chạm ở những cánh tay thô sần và những hơi thở đứt quãng. Latco co người trong vòng dây trói bị lôi đi chỗ này chỗ nọ, nhưng họ vẫn để cho anh suy tưởng. Thoạt đầu là anh bị nâng lên, sau đó bị đưa xuống cầu thang mà anh đếm các nấc của nó bằng vùng eo lưng. Cứ theo những cái xoc, những cái chạm mạnh, anh hiểu mình bị lôi đi qua cái kho hẹp cuối cùng, khi được tháo nút ở miệng và được cởi băng mắt, anh bị ném đi như một cái bị và cái thang tàu bị đóng mạnh lại phía trên anh vang lên tiếng đập khô khốc.

Bị ngất trong nhiều giờ, Xecgay Latco mới hồi tỉnh. Anh hiểu tình cảnh của mình chẳng tốt đẹp tí nào, mặt dù cái miệng và cái tai anh đã trở về với anh. Nếu cái nút được kéo khỏi miệng anh, tức là sẽ không có ai nghe được

tiếng la hét của anh, và dải băng được tháo khỏi mắt chẳng mang lại lợi ích gì. Anh có mở mắt chỉ bằng không. Chung quanh là bóng tối nhìn không thấy được ngón tay. Tối như bưng! Người ta theo những cảm giác đã trải qua, cho rằng mình bị nhốt dưới hầm tàu, anh có cố gắng bắt được dù chỉ là một tia sáng nhỏ len qua khe hở giữa lớp gỗ bọc cũng phí công. Anh không phân biệt được cái gì cả. Đây không là bóng tối của cái hầm nhà, nơi mà đôi mắt luôn có thể nhận được ánh sáng lờ mờ, đây là bóng tối ma quái, tuyệt đối, chỉ có trong hầm mộ.

Bao nhiêu giờ qua đi rồi? Xecgay Latco nghĩ đã nửa đêm khi anh nghe được tiếng ồn vọng ra trong khoảng cách xa. Ở đâu đó người ta đang chạy; có những tiếng chân gỗ nhịp. Rồi tiếng động lan đến gần. Những kiện hàng bị kéo lê trên đầu anh, và chỉ có một tấm ván dày phân cách giữa anh với những phu khuân vác.

Tiếng ồn càng gần hơn. Bây giờ họ đang chuyện trò bên cạnh anh, chắc chắn là sau những tấm vách ngăn riêng biệt nhà tù của anh, nhưng anh không thể nắm bắt được ý nghĩa của những lời nói.

Một đôi sau, tiếng ồn ào đã ngưng bật và sự lặng lẽ được lặp lại quanh người hoa tiêu bất hạnh đang bị vây giữa bốn bề tấm tối tuyệt đối.

Xecgay Latco đã thiếp đi.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 11

Sau khi Caclo Dragoso và lính của ông ta thoái lui, đầu tiên là những kẻ chiến thắng ở ngay tại nơi chiến đấu, sẵn sàng đáp trả lại cuộc tấn công mới, còn lúc ấy thì cỗ xe ngựa đã lăn ra sông Danube. Đợi một lúc để tin chắc cảnh sát đã đi xa, băng cướp liền lên đường theo lệnh của đầu đảng.

S

Một hồi sau họ đến được một con sông chảy qua cách 500m. Cỗ xe ngựa làm thành một khối to đen, có thể trông thấy rõ cách bờ vài mét, đang đợi họ trước chiếc sà lan. Cự ly không lớn, nhưng người làm thì đông. Hai chiếc thuyền đã nhanh chóng chuyển lên sà lan những đồ đạc để trong cỗ xe ngựa. Cỗ xe sau đó liền rời đi và mất hút trong màn đêm, còn phần lớn những kẻ đã đánh nhau với cảnh sát tại khoảng rừng thưa đang rải rác ở vùng xung quanh sau khi nhận được phần thưởng. Dấu vết tội phạm đã bị xóa sạch không còn gì ngoài những kiện hàng đã được xếp lên boong tàu mà trên đó có khoảng 8 người.

Thực tế, băng cướp danh nổi như cồn suốt vùng sông Danube chỉ có 8 người này. Những kẻ đã tản về các nhà chỉ là một số nhỏ trong đám đông vô số những kẻ tòng phạm được sử dụng trong các khu vực đánh cướp. Số người sau này không bao giờ tham dự trực tiếp vào công việc và chỉ làm trách nhiệm của những người khuân vác, cảnh giới, hay là áp tải ngay khi cần thiết phải chuyển đến sông chiến lợi phẩm đánh cướp được.

Sự tổ chức như thế này quả là khôn khéo lắm. Nhờ vậy mà băng cướp đã rải dài theo dòng sông Danube vô số những kẻ đồng lõa ít biết tính chất của

những chiến dịch mà họ cộng tác. Họ là những kẻ xuất thân từ tầng lớp bần cùng của xã hội, những kẻ dốt đặc, và họ tưởng là mình chỉ tham gia vận chuyển đồ buôn lậu, và họ chẳng thèm gạn hỏi điều gì. Họ đã không lập tình giao hữu giữa những kẻ chủ trì các cuộc viễn chinh mà họ đã tham gia, với Latco nổi tiếng đã giấu tên của mình, đồng hời duren như họ thấy hứng thú lạ lùng là đã để lại dấu vết lưu trú của mình tại mỗi nơi đánh cướp.

Thái độ dửng dưng của họ sẽ làm bạn đọc ít ngạc nhiên hơn nếu phải chú ý đến các vụ đánh cướp đã diễn ra trên suốt chiều dài rộng lớn của sông Danube. Xúc động của công chúng dần lắng đi sau mỗi vụ cướp. Thế nhưng tại các phòng cảnh sát, nơi tập hợp mọi lời ta thán của cư dân ven sông Danube, tên tuổi của Latco đã mang tiếng xấu. Nhờ các tít hấp dẫn trên các bài báo viết về Latco mà lớp tiểu thị dân trong các thành phố đã đặc biệt chú ý đến Latco. Nhưng trong quần chúng rộng lớn, nhất là nông dân, Latco là tên tội phạm cũng như bất kỳ kẻ khác mà họ có lần chạm trán.

Tám người còn lại trên chiếc sà lan ràng buộc mật thiết với nahu, và đã hình thành một tổ phi chặt chẽ. Chúng đi xuôi ngược trên sông Danube bằng con tàu của mình. Nếu ở đâu thích hợp cho chiến dịch thì bọn chúng đứng lại, tập hợp những kẻ đồng lõa, khi của cướp được đã an toàn trên cái hầm chứa nổi bí mật, chúng lại lên đường lập các “chiến công” mới.

Khi sà lan đã đầy ắp, chúng liền ra biển Đen, theo lệnh chúng, có sẵn con tàu thủy chờ vào ngày đã ấn định. Những của cải đánh cướp được đã được chuyển lên con tàu thủy này đôi khi chúng đã trả giá bằng sự chém giết, đã biến số hàng hóa lương thiện hoàn toàn được buôn bán công khai tại các đất nước xa xăm.

Đây là trường hợp hiếm khi xảy ra, vào đêm trước đó, người ta đã kháo nhau về băng cướp tại một khoảng cách quá gần nơi đã đánh cướp. Thông thường bọn cướp không sai lầm như thế; bởi vì nếu trường hợp này lặp lại lần nữa, thì có thể mở mắt cho những kẻ đồng lõa vô ý thức của chúng. Lần này đầu đảng bọn cướp có lý do đặc biệt để không chuồn đi xa ngay lập tức và nếu như đó không là nguyên nhân mà Caclo Dragoso trong lúc nói chuyện với Fridrit Unman tại Unman đã gán cho hắn, thì đầu sao nhà thám tử cũng giữ vai trò ở đây.

Khi thủ lĩnh băng cướp cùng với trợ thủ Titsa đã nhận biết Caclo Dragoso ở Viên, thì nhà thám tử bị bí mật theo dõi bởi những kẻ đồng lõa của bọn cướp ở tại địa phương. Những kẻ này chỉ biết được những điều cơ bản nhất, và một chiếc thuyền buồm đánh cá đã bơi phía trước sà lan, chỉ khoảng vài km. Việc trinh sát rất phức tạp trong địa điểm lộ liễu, lúc nhúc những cảnh sát, thường bị gián đoạn không lần nào họ gặp được một lúc cả Caclo Dragoso lẫn chủ nhân của ô-n-ga. Không có gì để khẳng định trên sà lan có hai người. Vì vậy nhầm lẫn có thể xảy ra.

Sau khi đã tổ chức theo dõi như thế, thủ lĩnh băng phi tưởng mình đã làm chủ tình hình. Phải giết nhà thám tử? Hẳn không muốn làm điều đó. Hẳn quyết định tòn Dragoso, dù chỉ là tạm thời. Khi Caclo Dragoso đã nằm trong tay hẳn, kẻ tội phạm sẽ có khả năng mở cuộc thương lượng trong những trường hợp hết sức phức tạp.

Việc bắt cóc phải hoãn lại trong vài hôm. Hoặc là sà lam đã neo lại qua đêm ở chỗ quá gần điểm dân cư, hoặc là không xa nơi có mặt nhân viên cảnh sát đóng rải rác trên bờ sông mà tên phi dày dặn kinh nghiệm dễ dàng nhận biết các nhân viên này.

Cuối cùng vào ngày 29 tháng 8, tình thế hoàn toàn thuận lợi. Giông tố xảy ra vào đêm trước đã tạo điều kiện cho băng cướp tấn công ngôi biệt thự của bá tước Hagenau, chắc chắn phải khiến đám cảnh sát hộ tống sếp trên dọc bờ sông chạy tán ra. Có lẽ Dragoso sẽ tạm thời ở lại một mình, không được bảo vệ. Có thể lợi dụng điều này.

Khi cỗ xe ngựa chất đầy đồ đạc cướp được của ngôi biệt thự, Titsa liền chọn ra hai người can đảm nhất trong số người của mình. Bạn đọc đã thấy những kẻ mạo hiểm đã hoàn thành nhiệm vụ được giao như thế nào, và Xecgay Latco đã trở thành người tù của chúng thay cho thám tử Caclo Dragoso ra sao.

Xong bốn phận, Titsa đã báo cho thủ lĩnh biết về kết quả thành công của công việc bằng vài lời văn tắt, được nói tại một khoảng rừng thưa, khi trung đội cảnh sát đang ở cận kề. Cuộc nói chuyện về đề tài này cần phải được lặp lại trên sà lan, nhưng lúc này chưa đến lúc. Trước hết, phải che giấu hàng đống những kiện hàng để tán loạn trên boong và tám người lập thành

một ê-kip trên tàu đã nhanh chóng làm điều đó. Những người này lẹ làng chuyển hàng hoặc lặn chúng theo các tấm ván vào sâu trong tàu, công việc chỉ mất vài phút; sau đó họ bắt tay vào sắp xếp lần cuối. Sàn hầm tàu được bầy lên một đòn hở hoác thấy được nước sông Danube. Cây đèn được hạ xuống ngăn buồng thứ hai cho phép ta nhìn được ở đây hàng đóng đồ đạc đủ chiếm một phần ngăn buồng. Khá đủ chỗ để xếp đồ đánh cướp của bá tước Hagenau đến lượt mình nằm vào cái khi kín độc đáo ấy.

Con tàu này đã được kiến tạo một cách đặc biệt, nó được dùng để chuyển vận, để ăn ở, và để làm kho hầm bất khả xâm phạm. từ phía ngoài có thể thấy rõ bên dưới con tàu còn có một con tàu khác, kích thước nhỏ hơn và boong con tàu thứ hai này tạo thành đáy con tàu thứ nhất. Con tàu thứ hai dưới độ sâu khoảng 2m, có trọng tải dư sức đỡ con tàu thứ nhất; nâng nó lên mặt nước cách khoảng một hay hai foot. Để không bị phát giác, phía trong sâu hơn của con tàu được xếp đầy những thứ đồ đạc linh tinh để để che đậy cho nó trọn vẹn nên đường mòn nước của con tàu ở đúng điểm cần thiết.

Khi hành đánh cướp đã xếp đầy trong hầm bí mật, thì đồ đạc linh kinh được thải đi, và độ mớn nước con tàu vẫn không thay đổi. Những con tàu – với tải trọng trung bình phải có tầm nước khoảng một foot – đã bị ngập sâu đến 7 foot. Điều này không thể không đem lại những khó khăn lớn lao trong khi di chuyển trên sông Danube và cần người hoa tiêu có kinh nghiệm. Bọn cướp đã có một người hoa tiêu xứng đáng – Yakubo Ogan, người Do Thái ở Rusuco. Am hiểu tường tận con sông, Yakubo Ogaun có thể đưa tòi với chính Xecgay Latco trong kiến thức rất tuyệt vời về những lối đi, những nhánh sông và những dải cát ngầm; y đã dẫn dắt con tàu vững vàng qua các đoạn ghềnh rải đầy đá tảng hay gập trên sông.

Cảnh sát có thể tha hồ khám xét con tàu. Họ có thể đo đạc độ cao bên trong và bên ngoài của con tàu mà không tìm thấy một điểm khác biệt nào. Thậm chí khi đo bề sâu của tàu cũng không thể phát hiện được cái hầm bí mật dưới nước với chu tuyến nhỏ và những đường chạy chên chếp thật lanh. Bất cứ một cuộc khảo sát nào cũng đều kết luận rằng con tàu trống rỗng ở tầm nước đủ để giữ trạng thái cân bằng trôi. Giấy tờ được phòng bị

rất hợp lệ. Trong mọi trường hợp lên xuống tàu, lấy hàng, hoặc quay lại cảng đăng ký sau khi bốc dỡ hàng. Tùy theo tình hình, hoặc có giấy ghi của ngài Konxtantinexco - thương gia ở Galati, hoặc là của ngài Vanhxeanh Maye – nhà kinh doanh ở viên. Giấy tờ đều có con dấu nhà nước chứng nhận đầu ra đấy và chẳng có ai nghĩ là phải kiểm tra chúng. Tuy nhiên, chỉ kiểm tra tại các thành phố được chỉ rõ là nơi ở của ngài Conxtanhtinexco hay Vanhxeanh nào đó.

Sự thật thì chủ nhân có tên là Ivan Xtriga. Có thể bạn đọc còn nhớ, đây là tên của một trong những người hèn hạ nhất của dân thành Rusuco, người đã biến mất khỏi thành phố sau khi đã cố công vô ích để ngăn cản cuộc hôn nhân của Xecgay Latco với Natcha Gregorevich. Đã có nhiều tiếng xấu về Xtriga và miệng lưỡi người đời đã buộc cho hắn đủ mọi tội lỗi.

Tìm đường làm giàu dễ dàng, chỉ là việc nhỏ: bảo đảm an toàn cho mình – đấy mới là việc lớn. Để đạt được mục đích ấy, thay vì phải giấu tên tuổi và ngoại hình của mình, như bọn tội phạm bình thường thường làm, thì hắn đã quyết định bôi đen tên nạn nhân của mình. Đương nhiên người ta biết hắn không phải bằng tên riêng, thiên hạ chỉ biết cái tên Xecgay Latco mà hắn đã mượn danh để làm những việc xấu xa.

Mang danh người khác để phạm tội, đây là mảnh khốe cũ rích, song Xtriga đã rất tinh ranh chọn cho mình cái biệt hiệu ấy.

Cái tên Latco, cũng như bất kỳ cái tên nào khác, có thể gây phức tạp tại nơi phạm tội, còn kẻ có tội sẽ không bị nghi ngờ gì, ưu thế vốn chỉ dành cho hắn.

Thứ nhất, Xecgay Latco không phải là một nhân vật phỉa ra. Anh ta có tồn tại, miễn là viên đạn đang nhắm vào Latco rời bỏ Rusuco đã không chấm dứt vĩnh viễn sự tồn tại của anh at. Cho dù Xtriga khoác lác đã khử được kẻ thù của mình nhưng thực tế thì hắn không biết được điều đó. Và điều này cũng chẳng lấy gì làm quan trọng. Nếu đột nhiên người ta nảy ra ý phải truy lùng ở Rusuko và phát giác Latco đã chết, thì cảnh sát sẽ không hiểu tại sao Latco bị khép tội. Nếu người hoa tiêu còn sống, các dự thẩm viên sẽ tìm thấy con người bằng xương bằng thịt, thanh danh hoàn hảo đến mức có lẽ công án phải chấm dứt tại đây. Lúc đó hiển nhiên họ sẽ bắt đầu

tìm những người bất hạnh là có cùng một họ với Latco. Nhưng trước khi họ sàng lọc được tất cả Latco trên thế gian thì ôi thôi biết bao nhiêu nước đã chảy vào sông Danube!

Có thể những phán đoán này không hoàn toàn đúng đắn, nhưng sự vắng mặt của Xecgay Latco đã làm cho suy đoán của chúng có Lo-gich, bởi lẽ không ai biết sứ mạng yêu nước của Xacgey Latco cả. Tại sao người hoa tiêu biệt tâm biệt dạng? Đội cảnh sát trên sông của bản địa đã đặt ra cho mình câu hỏi này vào lúc Caclo Dragoso, phát hiện sự thật; rằng cảnh sát bắt đầu đặt ra cho mình những câu hỏi thì họ lại chẳng dễ gì trả lời được cho những câu hỏi ấy một cách thỏa đáng.

Tình thế đã lý giải cho bạn đọc trong toàn bộ những rối rắm bi kịch của nó. Một chuỗi dài tội ác mà kẻ không hiểu biết được đến nơi đến chốn đang gán cho một Latco nào đó quê ở Rusuco; sự biến mất khỏi thành phố của người hoa tiêu mang cùng một họ đang bị nghi ngờ ở Rusuco, thật ra, vẫn còn mù mờ; lúc đó, cách đây hàng trăm kilomet, Latco, người bị Dragoso buộc tội căn cứ trên đang chứng rành rành, thì mang danh người câu cá Ilya Brusco, còn Xtriga lại dùng tên thật của mình sau mỗi tội ác đã phạm, để được tự do đi lại ngang dọc trên sông Danube.

Sự thận trọng là an toàn cho bọn tội phạm – bất kỳ dấu vết nào làm phương hại đến thanh danh trong một thời gian ngắn nhất đều bị xóa sạch. Tội ấy, chúng cất giấu thật kỹ những đồ đạc đánh cướp được vào hầm bí mật như thường lệ. Tiếng động ồn ào chất xếp hàng hóa đã vọng đến tai người mang tên Xecgay latco đang nằm trong cái nhà tù ở tầng hầm tàu ngầm dưới nước. Khi đã hạ sàn tàu vào vị trí cũ, bọn chúng lại lên trên boong. Cảnh sát có thể xuất hiện vào lúc này.

Khoảng ba giờ sáng, bọn chúng đã mệt mỏi bởi những lo toan của đêm trước và rất cần được nghỉ ngơi, saong không thể được. Muốn mau chóng rời xa địa điểm đánh cướp, Xtriga đã ra lệnh nhổ neo, lợi dụng bình minh đang đến; mệnh lệnh được thi hành ngay lập tức, bởi mỗi tên đều hiểu tính chất hợp lý của chúng.

Lúc nhổ neo đẩy sà lan ra giữa dòng sông, Xtriga đã hỏi các chi tiết của chiến dịch ban sáng.

- Lão chỉ có một mình – Titsa đáp – Lão bị mắc lưới như con cá măng khờ khạo.

- Lão có thấy các cậu không?

- Chẳng biết nữa. Lão còn có những việc của lão.

- Lão không chống cự à?

- Lão vùng vẫy ghê lắm, cha già lấu cá! Phải nện lạo mới yên.

- Nhưng cậu đã không giết chết lão chứ? – Xtriga hỏi dồn.

- Hoàn toàn không! Lão chỉ bị choáng váng thôi. Tôi đã lợi dụng thờ cơ để trói lão cho chặt hơn. Tôi chưa riềng lão thì lão chưa thể kêu ba kêu má được!

- Còn bây giờ?

- Lão đang ở hầm tàu. Cố nhiên là ở đấy thôi.

- Lão có biết mình bị chuyển đi đâu không?

- Hừm, đến nước đó thì lão còn tin ranh hơn là ông trời – Titsa cười và tuyên bố - Tôi còn nhớ là phải đóng nút miệng lão và lấy vải bịt mắt lão. Chỉ tháo các thứ ấy ra khi cho lão xuống hầm tàu. Ở dưới ấy nếu thích, lão vẫn có thể hát hò và tán cảnh trời đất.

Xtriga im lặng nhếch mép cười. Titsa tiếp tục:

- Tôi đã làm tất cả theo lệnh anh, nhưng điều này sẽ đưa chúng ta đến đâu?

- Ít nhất nó cũng làm rối loạn đội cảnh sát bị mất người cầm đầu – Xtriga đáp.

Titsa nhún vai.

- Chúng sẽ bổ nhiệm lão giá khác – gã nói.

- Thì đương nhiên rồi, song một ông sếp khác có thể sẽ khù khờ hơn so với người mà chúng ta đã tóm. Với lại, dẫu sao thì chúng ta có khả năng thương lượng. Lúc cần thiết, chúng ta sẽ đòi hỏi giấy thông hành mà chúng ta rất cần. Điều quan trọng nhất là phải giữ cho lão ta sống.

- Lão ta còn sống – Titsa cam đoan.

- Cậu có nghĩ ra phải cho lão ăn uống không?

- Úi chà... - Titsa gãi gáy – Không ỉa nhớ chuyện này hết. Nhưng 12 giờ kiêng nhịn không gây tác hại cho ai cả, chùng nào tàu chạy thì tôi sẽ cho

lão ăn... Miễn là anh không muốn tự mình mang thức ăn đến đó và cũng nói thêm là... để xem lão.

- Không đâu – Xtriga mau miệng bác lại – Tôi muốn lão ta không thấy tôi thì hơn. Tôi biết lão ta, còn lão ta thì không biết tôi. Đây là con chủ bài mà tôi không muốn để mất.

- Anh có thể mang mặt nạ chứ?

- Điều này chẳng ăn nhằm gì với lão Dragoao. Lão đâu cần cái chuyện nhìn mặt cậu. Lão nhận biết người ta qua vóc dáng, vai rộng cỡ nào và các dấu hiệu khác.

- Như vậy tức là tôi đã mang khổ vào thân khi phải mang thức ăn đến cho lão.

- Nên để cho ai đó làm chuyện này... Tuy vậy, lúc này Dragoso không còn nguy hiểm, đến chừng nào lão trở lại nguy hiểm, thì chúng ta đã trốn mất rồi.

- Lạy Chúa! – Titsa buộc miệng.

- Thôi tạm biệt! – Xtriga lại nói – Phải giữ lão lại trong cái hộp ấy. Nhưng không nên để lâu quá, lão có thể sẽ bị chết ngộp đấy! Hãy đưa lão vào cabin trên boong tàu, khi chúng ta đi qua Budapest, sáng mai sau lúc tôi ra đi.

- Anh định bỏ chúng tôi ở lại à? – Titsa hỏi.

- Ừ - Xtriga đáp – Thỉnh thoảng tôi phải rời sà lan để lên bờ thu lượm tin tức. Tôi biết bây giờ người ta đang kháo nhau về vụ làm ăn mới của chúng ta và sự biến mất của Caclo Dragoso.

- Nhưng nếu chúng đớp anh thì sao? – Titsa phản đối.

- Không có gì nguy hiểm cả. Không ai biết tôi, còn cảnh sát vùng sông chắc chắn sẽ thụ động. Nhưng nói chung thì tôi sẽ xuất hiện trong một hình dạng khác hẳn.

- Như thế nào nào?

- Mang hình dáng của lão Ilya Brusov nổi tiếng, người câu cá trứ danh và người trúng giải của “Hội vùng sông Danube”.

- Nghĩ hay thật!

- Tuyệt cú mèo! Tôi có con thuyền của Ilya Brusov. Tôi sẽ bắt chước Caclo Dragoso, mượn lối của anh hàng.

- Nhưng nếu người tà hỏi cá của anh?

- Tôi sẽ đi mua cá, nếu cần thiết, để bán.

- Anh khéo lắm, hỏi sao cũng đáp được cả.

- Đờ khi, còn phải nói!

Đến đây, cuộc nói chuyện chấm dứt. Sà lan bơi theo dòng. Cơn gió nhẹ từ phía bắc thổi xuống trở nên thuận chiều khi lên quá Vixegrat thì sông Danube ngả sang hướng Nam. Trái lại, trước đó thì gió phía Bắc thổi rất mạnh đã kìm con tàu lại và Xtriga vì vội muốn tránh xa địa điểm đã đánh cướp, nên hẳn đã ra lệnh chèo bằng hai mái dầm dài có thể giúp cho con tàu đi ngược gió được.

Phải mất ba giờ đồng hồ mới qua được 10km và bơi đến khúc sông uốn, sau đó phải mất thêm hai giờ nữa để chiếc sà lan đi theo vòng cung được vẽ nên bởi sông Danube trước khi nó bắt đầu được tự do chảy luôn về hướng nam. Cuối cùng, cao hơn Vaixen một chút, những tay chèo ngừng chèo và tốc độ của con tàu đã lao nhanh dưới cánh buồm.

Khoảng 11g thì họ đã qua Xentendro, nơi mà dường như hai người đánh xe Kaigieclik và Fogen khi lên đường vào đêm trước đó đã định đến. Không thể dừng lại, chiếc sà lan tiếp tục thêm khoảng 30km nữa để đến Budapest.

Khi chảy xuống mạn dưới, dòng sông trở nên khắc nghiệt hơn. Số lượng các đảo xanh rợp bóng gia tăng, đôi lúc bị phân ra thành những con kênh hẹp, loại sà lan không thể đi qua nơi đây được, mà chỉ những chiếc thuyền buồm du ngoạn mới qua lọt.

Ngành thủy vận khá tắc nghẽn ở phần này của sông Danube. Sông thường chật chội, vì lòng sông bị ép giữa các nhánh núi đầu tiên của dãy Anpo và các ngọn đồi cuối cùng của dãy Cacpat. Thịnh thoảng xảy ra mắc cạn hay va đụng nhau, nếu người hoa tiêu chỉ cần lơ đãng một chút. Tuy nhiên những sự cố như thế không nguy hiểm, chỉ mất thời gian mà thôi. Nhưng đã có biết bao tiếng la hét và những cuộc tranh cãi trong những chuyến phiêu lưu như thế này?

Cần phải điều khiển con tàu mà Xtriga làm thuyền trưởng thật tốt. Kích thước con tàu rất lớn, vì trọng tải của nó đã vượt quá 200 tấn. Trên boong tàu có tầng xây chõng, phần trước là căn buồng chứa đồ hàng. Ở trước mặt là lá cờ quốc gia được kéo trên cột buồm, còn ở mạn lái được củng cố bằng cây rầm dài mà nhờ nó người ta bẻ lái được.

Sự rộn rịp trên sông càng lúc càng tăng lên, bao giờ vẫn vậy, mỗi khi đến gần thành phố lớn. Những chiếc tàu thủy hạng nhẹ hay tàu buồm chở khách du lịch hay người đi chơi bơi xuyên qua giữa các đảo. Xa xa là khói của các ống khói nhà máy phả ra làm nám cả chân trời, chứng tỏ đang đến gần ngoại ô Budapest.

Vào lúc đó có một sự kiện lạ lùng diễn ra. Theo lệnh của Xtriga, Titsa đi cùng với một người trong e-kip vào cabin một lúc. Một chập sau họ quay ra, dẫn theo một phụ nữ dong dỏng cao, bị bịt mắt nên không thể nhìn rõ được mặt. Người đàn bà đi giữa hai người áp tải, tay bị trói quặt sau lưng và không ra sức kháng cự, có lẽ vì hiểu rằng có chống chọi cũng vô ích. Người đàn bà ngoan ngoãn đi xuống cầu thang đến hầm tàu, rồi sau đó vào buồng ngăn đậy đôi, và cái thang tàu vỗ sập phía trên nạng.

Xong xuôi, Titsa và người bạn của gã quay ra với công việc của mình.

Khoảng 3g chiều, sà lan đã ở đối diện thủ đô Hungari nằm ven sông. Ngoặt sang phải là Buda, thành cổ của Thổ Nhĩ Kỳ; bên trái là thành phố Budapest hiện đại. Vào thời xưa, Buda là một trong những thành phố cổ của nghệ thuật và ngày nay nó đã bắt đầu biến mất dưới sự thẳng lợi của tiến bộ. Ngược lại, Pest, mặc dù tầm quan trọng của nó rất đáng kể, lúc đó vẫn chưa đạt đến sự phát triển to lớn đã làm cho nó trở thành một trong những thủ đô to lớn nhất và tuyệt mỹ nhất của vùng Đông Âu.

Trên cả hai bờ sông, nhất là ở phía bờ trái, các căn nhà nối tiếp nhau có những cửa vòm và những sân thượng mà phía trên chúng là những gác chuông nhà thờ nổi cao lên, lấp lánh ánh vàng dưới ánh mặt trời; một dãy dài các ngôi nhà dọc sông Danube được nổi bật lên tráng lệ và cao quý.

Bọn người trên chiếc sà lan không chú ý gì đến cảnh vật huy hoàng này. Việc bơi ngang qua Budapest có thể bị đe dọa bởi những kẻ đang ngờ với những điều bất ngờ thật không dễ chịu, và họ đã theo dõi bên kia sông, nơi

vô số những con tàu gặp nhau. Sự dè dặt khôn ngoan này đã cho phép Xtriga sớm nhận ra chiếc thuyền giữa đám ấy chở bốn người đang thẳng tiến đến sà lan. Nhận ra chiếc cano của cảnh sát đường sông, Xtriga nháy mắt với Titsa và tên này đã lẹ làng lao vào hầm tàu ngay lúc đó.

Xtriga đã không nhầm. vài phút sau, cano đã cập sát tàu. Hai người nhảy lên tàu.

- Thuyền trưởng? – một trong hai người mới đến hỏi.

- Tôi đây – Xtriga vừa đáp vừa bước tới trước.

- Tên của ông?

- Ivan Xtriga.

- Quốc tịch?

- Bungari.

- Tàu từ đâu đến?

- Từ Viên.

- Đến đâu?

- Đến Galati.

- Chủ tàu?

- Ngài Konatantinexco ở Galati.

- Có hàng?

- Không có gì. Chúng tôi quay về không?

- Giấy tờ của ông?

- Chúng đây – Xtriga nói và đưa cho cảnh sát những giấy tờ cần thiết.

- Ổn cả - cảnh sát lên tiếng rồi trao trả giấy tờ lại cho chủ nhân của chúng sau khi đã xem xét cẩn thận – Chúng tôi sẽ vào xem hầm tàu của ông.

- Mời các ông! – Xtriga mời – Tôi chỉ dám nhận xét rằng đây là cuộc viếng thăm thứ tư sau khi chúng tôi nhổ neo khỏi Viên. Thật là không dễ chịu!

Người cảnh sát ra cử chỉ cho biết là anh ta không chịu trách nhiệm gì cả trước điều đó, bởi lẽ đây là mệnh lệnh mà anh ta là người phải thi hành, sau đó anh ta đi ngay xuống cầu thang, không trả lời câu nào. Anh ta tụt xuống, thả vài bước quanh hầm tàu, đưa mắt lướt nhìn chung quanh, xong lại leo

lên. Anh ta không tưởng nổi rằng phía dưới chân anh ta có hai sinh vật, một đàn ông và một đàn bà đang gọi cầu cứu một cách vô ích. Không thể có sự khám xét nào tận tụy và lâu dài hơn. Đúng thật sà lan rộng không, và điều này đã làm cho công vụ trở nên đơn giản hơn.

Cảnh sát lên boong trở lại, không hỏi thêm câu nào nữa và họ trở lại cano kiểm tra các tàu khác, còn chiếc sà lan thì từ tốn tiếp tục xuôi dòng.

Khi những căn nhà cuối cùng của Budapest đã lùi về phía sau, đến lúc phải bận rộn với nữ tù nhân ở hầm tàu. Titsa và bạn của gã biến mất xuống dưới, sau đó quay trở lên, dắt theo người đàn bà mà cách đây vài giờ họ đã nhốt dưới hầm, bây giờ người đàn bà lại được đưa trở lại ngăn buồng. Các tên khác của ekip đã không chú ý gì đến việc này.

Chúng chỉ dừng lại vào ban đêm, giữa hai ngọn núi Erkain và Adoni, ở phía dưới Budapest khoảng 30km, và tàu nhỏ neo vào lúc rạng sáng. Vào ngày 31 tháng 8 ấy, tàu đã qua vài bến đỗ và trong khoảng thời gian đó Xtriga đã rời tàu, dùng chiếc thuyền lấy được – như bọn cướp nghĩ – của Caclo Dragoso. Xtriga đã đường hoàng đỗ bến tại các làng mạc, tự giới thiệu với các cư dân của chúng biết tên tuổi của người trúng giải “Hội vùng sông Danube”, tổ chức đàm đạo và khéo léo hướng đến các đề tài mà hẳn đang quan tâm. Tin tức hóa ra là ít ỏi quá. Cái tên Ilya Brusov không được phổ biến ở các vùng này. Tất nhiên, ở Mokhat, Apatin, Neclat, Zemlin hay là Bengrat – tại các thành phố quan trọng này – công việc sẽ khác hơn. Nhưng Xtriga không dám liều lĩnh lộ mặt ở những nơi ấy và hẳn chỉ giới hạn việc thu lượm tin tức tại các làng mạc hẻo lánh, những nơi mà cảnh sát ít cảnh giác hơn. Thật đáng tiếc, nói chung là nông dân đã không biết gì về hội thi ở Ditmaringen và họ đã không thích khi người ta hỏi han họ. Đúng vậy, song họ không tò mò tọc mạch được gì cả. Họ không biết Caclo Dragoso cũng như Ilya Brusov mà Xtriga đã uống công dùng đến tài xã giao của mình.

Như đã thỏa thuận trước đó, trong thời gian vắng mặt Xtriga, Xetgay Latco đã được chuyển lên trên và giam vào căn buồng nhỏ với cánh cửa cái luôn được đóng kín mít. Có thể đây là sự thận trọng không cần thiết bởi lẽ người tù đã bị trói chân tay rất kỹ.

Từ ngày 1 đến ngày 6 tháng 9, mọi sự đều trôi qua êm đẹp. Nờ thuận buồm xuôi gió, chiếc sà lan vẫn bơi đi đều đặn và mỗi một ngày đêm làm được đến 60km. Sẽ còn đi nhanh hơn nữa nếu như không có những chỗ dừng đều đặn xảy ra do Xtriga vắng mặt nhất thời.

Nếu những cuộc đột kích của Xtriga không mang lại thành quả gì vì không thể thu nhặt được những tin tức cần thiết, thì Xtriga cũng rút ra được những điều có ích, dừng từ quan điểm khác, sau khi sử dụng các “tài năng” chuyên nghiệp của mình.

Điều đó xảy ra vào ngày 5 tháng 9. Hôm đó, sà lan thả neo qua đêm đối diện với lò đất Susec, Xtriga lên bờ theo lệ thường. Tối đến, những nông dân đã quen ngủ sớm, phần lớn đều tản về nhà mình, Xtriga đi lang thang một mình. Khi đó hẳn nhận thấy một căn nhà có vẻ giàu có hơn những ngôi nhà khác. Chủ căn nhà này hoàn toàn tin cậy vào tính chơn chất của lán giềng nên đã để cửa mở, còn mình thì đã đi đâu đó có việc.

Chẳng hề ngập ngừng, Xtriga liền đột nhập vào nhà, nơi đây là cửa hàng nhỏ có các ngăn để hàng hóa. Chỉ nhoáng cái là kéo được cái tủ tiền có tay nắm gỗ. Không hề thỏa mãn trước chiến lợi phẩm xuềnh xoàng này, tên cướp đã khám phá ra chiếc vali để sâu trong phòng. Hẳn lôi từ trong vali ra những cái bọc tròn tròn phát ra những âm leng keng nghe thật vui tai.

Với phần thưởng như thế, Xtriga vội quay lại sà lan và rạng sáng hôm sau nó đã ở nơi xa rồi.

Đây là cuộc phiêu lưu duy nhất trên suốt hành trình của Xtriga.

Xtriga còn lo nhiều việc trên tàu. Cứ chốc chốc hẳn biến mất vào buồng ngăn hay là đi vào khoang tàu nằm đối diện, nơi nhốt Xecgay Latco. Có khi cuộc viếng thăm của hẳn kéo dài vài phút mà có lúc lâu hơn nhiều. Trường hợp lâu như thế trên boong tàu thường xuyên có tiếng vọng của cuộc tranh cãi gay gắt mà qua đó có thể phân biệt được giọng nói điềm tĩnh của người đàn bà, với giọng dữ dằn của đàn ông. Kết quả bao giờ cũng như nhau: sự dừng dưng hết mức của ekip và Xtriga quay trở ra điên cuồng giận dữ, vội rời tàu để lấy lại bình tĩnh.

Thôn thường thì hẳn đi lên bờ phải con sông. Hiếm thấy thành phố và làng mạc bên bờ trái; cả một sự hoang vắng trống trải kéo dài bất tận đến tận

chân trời.

Pusta, chủ yếu là gọi đồng bằng Hungari, kéo dài hơn khoảng trăm liê, tiếp giáp hệ núi Cacpat Num.

Những con đường sắt chạy qua đó cắt ngang khoảng không bao la của những thảo nguyên hoang sơ, những đồng cỏ lớn rộng, những đầm lầy mênh mông có nhiều thú săn dưới nước. Pusta, bao giờ cũng là cái bàn ăn được bày sẵn một cách thịnh soạn dành cho vô vàn những vị khách có bốn chân, không đếm xuể những động vật tạo nên sự giàu sang chủ yếu cho vương quốc Hungari. Hiếm gặp được đâu đó cánh đồng lúa mì hay đồng ngô.

Bề rộng con sông ở đây rất đáng kể, dòng chảy của nó chia ra vô số những đảo lớn, nhỏ. Thường thì sông Danube bị chúng phân ra thành những chi lưu dài, nơi đây luồng nước có tốc độ khá lớn.

Những đảo này không được phì nhiêu. Nó là đất nuôi những cây bạch dương, cây hoàn điệp liễu, cây liễu giữa đất bùn bị mang đến bởi vô vàn những trận lũ lụt. Nơi đó người ta cắt được nhiều cỏ, và những chiếc sà lan tải cỏ khô được chất đầy ứ trên tàu đến các trang trại ven sông.

Ngày 6 tháng 9, chiếc sà lan thả neo lúc trời bắt đầu tối. Lúc ấy Xtriga vắng mặt. Hãn không dám liều lĩnh chèo mạt đến Nedat, Petecvacde, dân cư những thành phố này rất đông – điều đó nguy hiểm cho hãn. Nhưng hãn đã chọn nơi để lượm tin tức cho mình là thị trấn Caclovix nằm phía dưới khoảng 20km. Hãn ra lệnh cho sà lan neo cách thị trấn khoảng hai, ba liê và ở đó chờ hãn.

Khoảng 9g tối, Xtriga hầy còn khoảng một đỗi ngấn nữa mới tới thành phố. Hãn không vội. Sau khi thả trôi chiếc thuyền, hãn thả sức nghĩ ngợi, nói chung là khá dễ chịu. Mưu chước của hãn hoàn toàn thành công. Không có ai nghi ngờ hãn, và không có gì cản trở công việc nhật tin. Thật tình mà nói, những tin tức này không được phong phú lắm. Nhưng tự thân sự không biết – đó là dấu hiệu tốt, nó khác với thái độ lãnh đạm. Lẽ đương nhiên người ta chỉ nghe đồn đại loáng thoáng tại các vùng này về băng cướp trên sông Danube và không một ai biết về sự tồn tại của Caclo Dragoso, như thế tức là sự mất tích của ông ta tất nhiên sẽ không làm ai quan tâm xúc động.

Mặt khác, có thể do sự biến mất của cảnh sát trưởng, hoạt động nghèo nàn của cảnh sát địa phương này có vẻ như đã giảm sút rất nhiều. Suốt trong vài ngày, Xtriga không gặp một ai biết đến hình dáng bên ngoài của nhân viên cảnh sát, và không nghe nói gì về sự cảnh giác của cảnh sát vùng sông rất sôi động trong suốt hai trăm ba trăm kilômét ở mạn trên con sông.

Cơ hội thuận lợi cho chiếc sà la đạt đến mục đích hành trình của mình một cách an toàn – đó là Biển Đen, nơi ma hàng hóa của sà lan sẽ được chuyển sang con tàu thủy có tiếng. Ngày mai họ sẽ bơi qua Demein và Bengrat. Chỉ cần bơi dọc theo bờ sông ở Xacbi là tránh bất cứ những điều bất ngờ đáng tiếc nào. Thực ra, Xacbi đang có chiến tranh với Thổ Nhĩ Kỳ, tất nhiên phải ở trong tình trạng hỗn loạn, và chắc gì chánh quyền vùng sông lại để ý đến con tàu chạy không hàng hóa trên sông.

Nhưng ai biết được? Có thể đây là hành động sau cùng của Xtriga. Có thể hẳn sẽ ẩn thân ở những nơi đầu trời cuối biển gì đó, được giàu sang, được kính trọng – và được hạnh phúc, hẳn nghĩ, và nhớ đến người nữ tù nhân đang bị nhốt trên tàu.

Xtriga suy nghĩ như thế, khi cái nhìn của hắn rơi trên cái vali mà nắp của chúng từ lâu đã được dùng làm đi văng cho Caclo Dragoso và chủ nhân của ông ta. Bất chợt hắn nảy ra ý nghĩ, suốt tám ngày làm chủ con tàu hắn đã không nghĩ đến chuyện khám xét những thứ đồ đạc chứa trên nó. Hắn đã có thời gian để sửa chữa cái tính đãng trí khó hiểu này.

Trước hết, hắn nhảy bổ đến cái valy để bên phải thuyền và phá khóa trong nháy mắt. Hắn tìm thấy trong đó chỉ có vài vốc, quần áo được sắp xếp gọn gàng. Xtriga chẳng thè mở quần áo cũ ấy, hắn đóng nắp valy này lại, rồi quay sang lục soát cái thứ hai.

Trong cái valy thứ hai chỉ có những thứ dụng cụ đơn giản của người câu cá viễn hành, và Xtriga trong tâm trạng chán nản đã muốn bỏ cái công việc lục soát này đi thì bỗng nhiên phát hiện thấy một thứ hấp dẫn hơn, để trong góc valy. Quần áo thì chẳng ăn nhằm gì, nhưng trong cái cặp táp bị nhét đầy cứng này có lẽ có giấy tờ. Và giấy tờ thường là cam điếc, thì những trường hợp như thế này sẽ không gì sánh được tài hùng biện như chúng.

Xtriga mở cặp táp làm giấy tờ trong đó vương vãi ra và hẳn chú tâm xe xét. Ban đầu là những tờ biên lai và thư từ, tất cả đều mang tên Ilya Brusov, sau đó đôi mắt của hắn mở tròn ngạc nhiên khi nhìn thấy bức ảnh đã làm cho Caclo Dragoso nghi ngờ.

Mới đầu Xtriga không hiểu gì cả. Làm sao trên thuyền chỉ có giấy tờ mang tên Ilya Brusov và không tìm thấy được một tờ giấy nào mang tên nhà thám tử cả - đây là điều có lẽ đáng ngạc nhiên vô cùng. Nhưng đầu sao thì cũng có thể lý giải điều lạ lùng này được lắm. Biết đâu, thay vì để chiếm được vai trò người trúng giả của “Hội vùng sông Danube”, như từ trước đến nay Xtriga vẫn nghĩ thế, Caclo Dragoso đã đánh đổi theo sự thỏa thuận ổn thỏa, với sự đồng ý của Ilya Brusov, lão ta có thể giữ lấy những giấy tờ chứng minh. Nhưng tại sao ở đây lại được ký tên Latco, chính cái tên mà Xtriga, với sự tinh ranh quỷ quái, đã dùng để phạm tội? Và tại sao ở đây lại có bức ảnh của người đàn bà mà cho đến tận bây giờ hắn vẫn còn thèm khát, cho dù mọi sự cố gắng đã bị thất bại? Ai là chủ nhận thật sự của chiếc thuyền này, nếu như nó có giữ những giấy tờ lạ lùng và thầm kín như thế này? Và điều sau cùng nữa là nàng đang thuộc về ai – Caclo Dragoso, Ilya Brusov, hay là Xecgay Latco – và hắn đang cầm tù ai trong số ba người này mà có hai người rất để ý đến hắn? Tuy nhiên, chính hắn đã tuyên bố Xecgay Latco đã bị giết chết vào cái đêm viên đạn súng lục bay ra khỏi nòng từ một trong hai kẻ chạy trốn của thành phố Rusuco. Biết đâu lúc ấy hắn bắn không trúng đích? Ô, giá như kẻ bị giam cầm trên tàu của hắn không phải là lão cảnh sát trưởng, mà là người hoa tiêu của thành phố Rusuco thì hay biết mấy! Latco sẽ không thoát khỏi tay Xtriga này lần thứ hai... Không cần phải giữ anh ta như là một con tin.

Một phiến đá trên cổ sẽ làm nên việc, và sau khi được giải phóng khỏi kẻ thù không đội trời chung, Xtriga sẽ phá bỏ được cái chướng ngại vật chủ yếu đối với kế hoạch của mình.

Sau khi chiếm hữu tấm ảnh, tên cướp vội chèo thuyền và mong mau chóng biết được bí mật.

Chẳng mấy chốc trong màn tối lù mù đã hiện ra hình dáng con tàu, Xtriga nhẹ nhàng cặp sát sà lan, nhảy lên boong, đi vội đến ngăn buồng

giam người tù và tra chìa khóa vào ổ.

ooo

Hiểu biết còn ít hơn cả giám ngục của mình, Xacgay latco không thể dựng lên các giả thuyết khác nhau để lý giải tình trạng tù tội của mình. Hình như đối với anh, đó là bức màn bí mật không thể xuyên thấu, và anh đã phải từ bỏ công việc thiết lập các giả thuyết để tìm nguyên nhân họ giam giữ anh.

Sau giấc ngủ chập chờn căng thẳng, nhưng sau rồi cơn đói càng lúc càng gia tăng mãnh liệt hơn, anh đã mất đi cái điềm tĩnh mà từ trước đến giờ anh vẫn giữ vững. Hay chúng định làm cho anh chết đói? Anh đã gọi. Không ai đáp lời. Anh gào lên đến vỡ giọng. Cũng vẫn vậy. Anh bắt đầu thét – vẫn không có một sự đáp lại nào. Điên tiết, anh cố thử bứt đứt dây trói, nhưng dây trói quá chặt, và Latco đã uống công gồng các bắp thịt và lăn đi lăn lại dưới sàn. Một lần chuyển động co giật, mặt anh đã chạm phải một vật để cạnh anh. Cần phải định thần lại, Xecgay nhận ra ngay đây là bánh mì và cụ mõ - chắc chắn nó đã được để lại đây trong lúc anh ngủ. trong tình trạng hiện tại, không dễ gì anh ăn được. Nhưng sự cần thiết, đó là mẹ của bộ óc sáng trí, và sau vài cố gắng vô ích, người tù đã ăn được mà không dùn gấn hai tay.

Khi cơn đói đã được thỏa mãn, những giờ đơn điệu, chậm chạp kéo dài lê thê. Trong sự tĩnh lặng đó, thính giác của Latco đã cảm nhận được tiếng rì rào, cái rung động nhẹ nhàng, những ru rẩy tương tự của lá cây bị gió lùa. Chắc là con tàu đang rẽ nước bơi đi. Đã bao nhiêu giờ trôi qua kể từ lúc cái thang tàu bị kéo lên phía trên anh lần nữa. Suốt ăn được cột vào một đầu dây, tương tự suốt ăn đầu tiên, đug đưa trong cai lỗ hồng được rọi sáng mờ mờ và hạ xuống bên cạnh anh.

Thêm nhiều giờ nữa trôi qua, cái thang tàu lại được mở ra. Một người đi xuống, tiến lại gần cái thân thể nằm bất động, và Xacgay Latco lại thêm một lần thứ hai cảm thấy mình bị bịt miệng. Chắc những tiếng la thét của anh đã làm bọn chúng sợ ai ở gần đó đến giúp đỡ? Chắc chắn như thế này: người đó vừa bỏ đi, người tù đã nghe được tiếng chân của người trên nóc

nhà tù của anh. Anh muốn gọi... nhưng không một âm thanh nào thoát khỏi miệng anh... Những tiếng chân khua động đã ngừng hẳn.

Ít lâu sau họ không có lý do gì không tháo nút khỏi miệng anh. Một khi anh được phép gọi, tức là điều đó không nguy hiểm cho họ. Lúc đó còn la hét để làm gì?

Sự chờ đợi càng kéo dài thêm, sau suất ăn thứ ba, cũng tương tự như hai suất ăn đầu tiên, hẳn là đêm rồi, Latco Xecgay tính rằng mình đã bị cầm tù khoảng 48 tiếng đồng hồ, và khi ấy cầu thang tàu được mở ra và có chừng bốn người đi lần xuống hầm tàu.

Xecgay latco không có thời gian để nhìn những tên này. Chúng lẹ làng bịt mồm, bịt mắt anh lại, sau khi khóa chặt thân thể anh, làm cho anh bị câm, chúng lại chuyển anh từ tay này sang tay nọ y như lần đầu.

Căn cứ theo những chỗ bị xây xát và những cái va đập, anh biết được là khe hở rất hẹp và theo như anh hiểu thì trước đây chúng đã lôi anh qua thang tàu này. Anh lại đếm các nấc thang bằng hai bên hông mình. Lối đi qua ngắn và nằm ngang, sau đó chúng ném anh xuống sàn và anh cảm thấy mình được cởi nút miệng, tháo băng mắt. Anh vừa kịp mở mắt thì cánh cửa đã đóng sầm lại.

Xecgay Latco ngó quanh. Mặc dầu chỉ bị đổi chỗ giam thôi, song nơi này có vẻ tốt hơn nhiều. Chút ánh sáng bên ngoài lọt được vào đây qua ô cửa sổ nhỏ cho phép nhìn thấy được suất ăn thường lệ mà từ trước đến giờ anh chỉ biết được qua sự rờ rẫm, bây giờ nó đã được để ngay trước mặt anh. Những tia nắng đã trả lại cho anh sự tươi tỉnh và sức khỏe anh đã khá lên nhiều. Phải được tự do nhờ ô cửa sổ này. Anh sẽ cố tranh thủ nó.

Anh đã tìm mãi, tìm một cách vô vọng dụng cụ gì đó, sua cùng, khi dò khắp ngăn buồng tối tăm bằng mắt, anh đã nhìn thấy ở bên vách tường có cái gì đó tựa thanh sắt từ sàn nhú lên và chạy dọc theo đường thẳng đến trần – có lẽ nó dùng để nẹp chặt ván bọc tàu. Thanh sắt gờ ra và cho dù nó không có góc nhọn bén, nhưng vẫn có thể làm đứt dây trói anh nếu không bằng cách cắt thì cũng bằng cách cọ đi cọ lại nhiều lần. Đây là trường hợp rất khó và đòi hỏi phải cố công lắm. Xecgay latco mím môi gắng bò lết lại thanh sắt ấy và bắt đầu cọ dây trói tay vào nó. Sự bất động gần như là hoàn

toàn do sự gông cùm đã khiến cho công việc vạn phần gian nan, sự di động của đôi tay nhờ vào những cái đẩy và giật của cả thân hình có một biên độ rất ngắn. Công việc hết sức chậm chạp, lại còn mệt đứt hơi, và cứ qua năm phút, người hoa tiêu lại ngừng lại để nghỉ.

Anh ngưng công việc lại trong giờ ăn, hai lần một ngày. Trước sau cũng chỉ có một giám ngục mang thức ăn đến cho anh, tuy hẳn đã ùng vãi che mặt, Xecgay Latco cũng đã nhận thấy mái tóc hoa râm và đôi vai rộng đến mức đáng kinh ngạc của hắn. Mặc dù không thể nhìn được mặt hắn, song cái dáng ngoài nói chung của tên này đã gây ấn tượng là Latco đã gặp hắn ở đâu đó rồi. Anh không thể nói chính xác được, nhưng đôi vai rộng này, điệu đi thô lỗ này, mái tóc hoa râm dưới lớp mặt nạ này – tất cả hình như rất quen thuộc với anh.

Suất ăn được mang đến vào những giờ giấc nhất định, còn vào giờ khác thì chẳng có ai vào nhà giam cả. Sẽ không có gì phá tan sự tĩnh mịch, nếu như chốc chốc anh không nghe được cánh cửa đối diện bên kia được mở ra như thế nào. Sau đó là những giọng nói văng đến tai anh – của đàn ông và đàn bà. Xecgay latco đã ngưng việc và đóng tai lên, cố xác định cho được giọng nói mang hồi ức mù mờ và xa xăm nào đó.

Chỉ có lúc ăn và lúc lắng tai xác định những giọng nói từ xa văng lại là anh buộc phải ngưng việc của mình thôi.

Năm ngày trôi qua như thế! Latco đã bắt đầu tự hỏi rằng anh có đạt được điều gì đó không, thì vào buổi tối ngày 6 tháng 9, dây trói buộc chặt xương cốt anh đã bị đứt một cách bất ngờ. Người hoa tiêu suyết thét lên vì sướng sướng. Cửa mở và vẫn một người ấy bước vào phòng đặt mâm thức ăn thường lệ trước mặt anh.

Sau khi chỉ còn lại một mình, Xecgay Latco cố thử co giãn tứ chi đã được giải thoát. Đầu tiên, không thể động đậy được gì. Tình trạng bất động trong suốt tuần lễ dài, đôi tay và bàn tay của anh đứng ra bị liệt. Dần dà chúng cử động được, rồi sau đó có lại được sức mạnh cũ của mình. Sau một giờ đồng hồ nỗ lực, anh cởi trói chân. Anh đã được tự do, hay ít nhất anh cũng đã thực hiện được bước bước đầu tiên đi đến tự do. Bước thứ hai là phải chui ra ngoài ô cửa sổ nhỏ mà bây giờ anh đã có thể với tới được và đã

thấy được qua ô cửa này nếu không là bờ sông bị phủ trong màn tối thì cũng là mặt nước sông Danube. Tình thế đối với anh thật thuận lợi. Đêm tối tăm. Ai sẽ tóm được anh trong cái đêm như thế này, khi mà trong khoảng cách chừng chục bước không thể nhìn rõ được cái gì? Thêm nữa là chỉ đến mai chúng mới vào khoang tàu. Khi chúng phát hiện anh đã biến mất lúc ấy cũng đã muộn.

Cái khó khăn hết thảy là sức lực yếu ớt đã ngăn cản thử thách ban đầu. Đáng lẽ phải rộng rãi cho một chàng trai dũng cảm, tinh anh, nhưng ô cửa sổ loại quá hẹp, nó không cho phép một người đàn ông đang tuổi thanh niên, có đôi vai rộng trời ban thật đáng ganh tị như Xacgey đây chui qua khỏi được. Anh đã phí sức vô ích, phải nhận rằng chướng ngại vật rất chắc chắn và anh đã thờ dốc và ngã xuống sàn một lần nữa.

Chẳng lẽ số anh không được thoát khỏi nơi đây hay sao? Anh ngẫm nhìn thật lâu cái ô vuông tối của màn đêm trong ô cửa sổ nghiệt ngã, rồi sau đó anh quyết định phải thử sức lần nữa. Anh cởi quần áo và lao thật mạnh đến cái khe hở lấp lánh ấy, nhất quyết phải phá vỡ nó.

Người anh thấm máu, xương kêu lạo xạo, lúc đầu chỉ là phần vai, sau đó mới đến đôi tay, và rầm cửa sổ đã chạm đến đùi trái của anh. Thật không may, vài phải bị mắc kẹt, mỗi một nỗ lực mới đều không may như thế cả.

Một phần thân thể đã được giải phóng và treo thông trên mặt sông, còn phần khác vẫn kẹt bên trong tù; bên hông của Xecgay Latco bị riết chặt lại đến mức đau đớn không thể tả nổi. Nếu đào tẩu bằng cách này không được thì phải tìm cách khác. Hay có thể anh sẽ bứt được một rầm cửa và mở rộng khe hở?

Song muốn làm như thế thì phải quay trở lại nhà tù, mà Latco hiểu rằng điều này không thể chịu được. Anh không thể chuyển động tới trước hay là lùi lại sau, và nếu không cầu cứu thì lẽ tất nhiên anh sẽ phải chịu trong tình thế đau đớn này.

Anh đã đánh vật một cách vô ích. Tất cả đều hoài công. Anh đã bị sa bẫy.

Xaecgay Latco thở lấy hơi. Khi đó những tiếng chân nhộn nhịp lạ thường làm anh run rẩy. lại một mối nguy hiểm mới sắp đến; biến cố lại

không diễn ra như lần anh ở trong tù: họ dừng lại trước cửa, chìa khóa lục tìm ổ khóa, chìa khóa được tra đúng lỗ...

Người hoa tiêu trong lần tuyệt vọng đã gồng hết mọi cơ bắp thử thách..

Vừa lúc đó khóa được xoay ... lò xo bung “cắc” ... Chỉ còn việc đẩy cửa.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 12

Cửa mở, Xtriga đứng tần ngần tại ngưỡng cửa. Phòng tối om. Hắn không nhìn thấy gì ngoài khung cửa sổ hình chữ nhật hiện mờ mờ trên cái nền còn u tối hơn nữa. Tù nhân nằm lăn đầu đó trong góc, nhưng hắn không tìm thấy được.

C

- Titsa! – Xtrixa sốt ruột gọi – Thắp đèn!

Titsa vội mang đèn đến và ánh sáng lao chao của nó đã rọi sáng được khoang tàu. Hai người lướt mắt nhìn ngấn buồng thật nhanh, sau đó họ nhìn nhau sửng sờ. Khoang tàu trống rỗng. Dưới sàn là những đoạn dây, quần áo bị quăng bừa bãi; hoàn toàn không có dấu vết người tù.

- Cậu hãy cho tôi biết... - Xtriga lên tiếng.

Thay vì trả lời lại, Titsa lao ngay đến cửa sổ và đưa lướt ngón tay dọc theo rầm cửa.

- Nó đã chuồn – Titsa nói, vừa trở ngón tay ướm máu.

- Nó đã chuồn! – Xtriga lặp lại kèm theo lời rủa.

- Nhưng mới đây thôi – Titsa tiếp – Máu hãy còn tươi. Và lại, trước đây chưa đây hai tiếng đồng hồ tôi đã mang thức ăn đến cho nó.

- Lúc đó cậu không nhận thấy gì à?

- Hoàn toàn không thấy gì. Nó bị trói gô như giò lụa.

- Đồ thộn! – Xtriga rống lên.

Titsa dang tay, qua cử chỉ đó hắn đã tỏ ra không hiểu cuộc đào tẩu đã diễn ra như thế nào, và dẫu sao thì hắn cũng thấy mình vô tội. Xtriga không

hài lòng với điều đó.

- Đúng là đồ thộn! – Xtriag giận sôi gan, lặp lại. Hắn giằng lấy cây đèn từ tay tên kia và rọi nó khắp khoang – Đáng lý phải kiểm tra người tù thường xuyên và không được tin cậy bề ngoài... Ô hô! Hãy xem đoạn sắt lóng bóng vì sự cọ sát này! Nó đã cọ dây vào đây... Nó phải cần đến nhiều ngày để làm chuyện đó... Thế mà cậu lại không nhận thấy cái gì hết!... Có ngu không, hả?

- Khi nào anh mới chịu kết thúc cho – Titsa cãi lại, đến lượt hắn sôi tiết – Làm gì anh chửi tôi, hờ đồ chó?... Một khi anh cần lão già Dragoso ấy thì tự anh hãy đi mà canh gác lão ta!

- Tôi muốn hành động tốt hơn – Xtriga nói – Nhưng trước hết, có phải chúng ta đã giam giữ Dragoso?

- Thế thì theo anh, nó là ai?

- Tôi mà biết thì nói gì! Thật tình tôi có quyền giả sử tất cả, một khi cậu hoàn thành nhiệm vụ như thế. Cậu đã nhận biết lão khi tóm lão chứ?

- Tôi không thể nói được là tôi đã nhận biết – Titsa thú thật – Vì lão ta ngồi quay lưng...

- Ối trời!

- Nhưng tôi đã nhận biết rất rõ chiếc thuyền. Đúng là chiếc thuyền mà anh đã chỉ choi tôi thấy khi chúng ta ở Viên. Tôi tin chắc nó.

- Chiếc thuyền!... Chiếc thuyền!... Cuối cùng thì nó ra sao, tên tù ấy? Cao, hờ?

Xecgay Latco và Ivan Xtriga cùng một chiều cao. Nhưng con người đã nằm hình như không biết tại sao phải bị nằm kia lại khá cao hơn con người đang đứng đây, còn Titsa thì chỉ nhìn thấy người hoa tiêu nằm sóng soài trên sàn nhà tù thôi. Chính vì thế mà hắn trả lời ngay không đắn đo:

- Cao hơn anh một cái đầu.

- Thế thì không phải Dragoso rồi! – Xtriga lẩm bẩm, hắn biết là hắn cao hơn nhà thám tử. Hắn dăm chiêu vài giây, sau đó hỏi – Hắn giống ai trông số những người quen của cậu?

- Những người quen của tôi à? – Titsa không đồng ý – Hoàn toàn không!...

- Tỷ như, hẳn có hao hao Latco?
 - Do đâu anh tưởng thế? – Titsa kêu lên – Dragoso lại giống Latco ở điểm nào?
 - Mà nếu người tù của chúng ta không là Dragoso?
 - Điều gì thì hẳn không thể là Latco. Một kẻ mà tôi biết rất rõ. Đồ khi, để không bị nhầm lẫn.
 - hãy trả lời các câu hỏi của tôi – Xtriga khẳng khẳng – Hẳn giống Latco không?
 - Anh lại nói mê rồi – Titsa phản đối – Trước hết, Latco có râu, còn tên này không có.
 - Râu thì có thể cạo đi được – Xtriga nhận xét.
 - Tôi không bàn luận... Thứ đến nữa là tên này mang kính.
- Xtriga nhún vai.
- Hẳn có tóc đen hay vàng?
 - Tóc đen – Titsa đáp thẳng.
 - Cậu chắc chứ?
 - Chắc!
 - Vậy đây không phải là Latco! – Xtriga lẩm bẫm – Đây phải là Ilya Brusov...
 - Ilya Brusov nào?
 - Người câu ca.
 - Cà! – Titsa hết sức sững sốt la lên – Nhưng nếu người tù không phải là Latco, không phải là Dragoso, thì chuyện hẳn đã đảo tẩu không quan trọng.
- Xtriga không đáp, và đến lượt hẳn tiến đến gần bên cửa sổ. Sau khi xem xét những vết máu, hẳn nhìn ra bên ngoài, và hẳn đã cố công vô ích để nhìn thấy được gì trong màn tối.
- Hẳn chuồn đã lâu chưa? – Xtriga thấp giọng hỏi.
 - Không hơn hai giờ đồng hồ - Titsa đáp.
 - À, thế thì hẳn đã đi xa rồi! – Xtriga kêu lên, cố nén giận. Sau một lúc trầm ngâm, hẳn nói thêm – Bây giờ thì đành chịu. Đêm tối như hũ nút. Chim cũng chẳng thấy đường mà bay. Mà chúng ta sẽ phải lên đường trước lúc trời sáng, để rời xa được Bengrat càng nhanh càng tốt.

Hắn tần ngần suy nghĩ một lúc, sau đó lặng lẽ rời khoang này và bước vào căn buồng phía đối diện. Titsa dỏng tai lên nghe. Mới đầu thì hắn chẳng nghe được gì, nhưng sau đó một hồi lâu, hắn nghe được những giọng nói dần mạnh vang vang qua cánh cửa đã đóng. Titsa nhún vai miệt thị, rồi bỏ đi ngủ.

Xtriga đã phán đoán sai về sự vô ích của những cuộc truy tìm liên đó. Có thể những cuộc truy tìm ấy không phải là uổng công, bởi vì kẻ đào tẩu chưa đi được xa.

Sau khi nghe thấy tiếng chìa khóa siết vào ổ, Xacgay Latco đã lao tới một cách tuyệt vọng và đã vượt được chướng ngại vật. ban đầu là vai, sau đó là đến đùi lao mạnh dưới sự nỗ lực điên cuồng của những cơ bắp anh đã đâm xuyên qua được ô cửa sổ hẹp như cây tên, và ngã chúi đầu xuống, mặt sông Danube giãn ra và khép lại phía trên anh. Khi anh ló đầu lên khỏi mặt nước thì dòng chảy đã kéo anh ra xa khỏi chỗ vừa rơi xuống. Vài giây sau anh đã ở đằng sau chiếc sà lan và con đường tự do đang nằm trước mặt.

Latco đã không chao đảo. Anh quyết định để cho dòng nước cuốn anh đi xa hơn nữa. Đến khi đã ở ngoài tầm truy kích rồi, anh sẽ lẹ làng bơi vào một phía bờ sông nào đó. thật ra, anh sẽ trần truồng hiện đến đó, và điều này sẽ gây ra những phiền toái không nhỏ, song anh không còn con đường nào khác để chọn. Điều quan trọng nhất: phải tránh xa cái nhà giam nổi, nơi anh đã trải qua những ngày nhục nhằn.

Bất chợt ngay trước mắt anh, trong màn đêm tối đen, một khối đen thẫm của một con tàu không lớn lắm xuất hiện. Anh đã xúc động ngàn nào, khi nhận ra con thuyền của mình đang bồng bênh trên sợi dây chèo kéo nối với con tàu lớn. Theo bản năng, anh bám chặt bánh lái, và lặng yên vài phút, không cử động.

Anh nghe loáng thoáng cái giọng người giữa cái yên tĩnh của trời đêm. Phải rồi, chúng đang cãi nhau về sự đào tẩu của người tù. Anh chờ đợi, chỉ ló đầu lên khỏi mặt nước.

Những giọng nói càng lớn hơn, sau đó khẽ đi, rồi lại im lặng. Xecgay latco liền trèo lên thuyền mình và biến mất vào trong khoang. Đến đó anh

vẫn phải dè dặt và tiếp tục lắng nghe. Anh đã không nghe được gì, hoàn toàn không có sự ồn ào ở chung quanh.

Trong khoang, bóng tối càng dày hơn. Bởi không nhìn thấy gì, Xecgay Latco đã phải sờ soạng như người mù để nhận biết được những đồ vật quen thuộc. Hình như bọn chúng đã không chạm tay đến cái gì ở đây. Đây là những dụng cụ câu cá. Trên cây định vẫn còn lủng lẳng cái nón lông thú mà tự tay anh đã treo vào đó. Bên phải là cái đi văng của anh; bên trái – bên chỗ ngài Yêge đã ngủ rất lâu... Nhưng tại sao những cái vali bị mở toang? Như thế tức là chúng đã bị bẻ khóa?... Bị mù bởi bóng tối, đôi tay của anh ngập ngừng lục soạn mở tài sản khiêm tốn... Không, không mất gì cả, quần áo, vải vóc vẫn còn nằm nguyên chỗ theo đúng trật tự mà anh đã sắp xếp; thậm chí con dao vẫn còn ở đúng vị trí cũ... Latco mở bung dao và trườn người đến mũi tàu.

Tai giồng lên, mắt căng ra cắm sâu vào bóng tối, hơi thở chực lại theo từng nhịp sóng vỗ... Anh phải mất hơn 10 phút mới đến được mục tiêu. Sau đó anh chụp sợi dây chèo và cắt đứt nó bằng một nhát.

Khi đã ở khá xa, đủ để không phải sợ những cuộc truy đuổi, Xecgay Latco liền cầm chèo và khoảng nước đẩy thuyền đi xa hơn nữa. Chỉ đến lúc ấy anh mới thấy run người và quyết định phải mặc quần áo vào. Tuyệt nhiên không có gì trong chiếc vali của anh bị chạm đến, và anh đã dễ dàng tìm được đồ lót và quần áo cần thiết. Sau đó anh lại cầm chèo và bơi thật hăng.

Anh đã ở đâu đây? Anh hoàn toàn không có một chút ý niệm gì. Không thể căn cứ vào đâu để biết được hướng đi của con tàu đã giam giữ anh. Anh không biết nơi nào của anh đi lên hay đi xuống.

Dẫu sao thì lúc này anh cũng đang bơi về mạn dưới, bởi lẽ ở đó là Rusuco và Natcha. Nếu anh đã bị bắt cóc lui lại sau, thì anh sẽ phải lao động cật lực bằng đôi tay để bù lại số thời gian đã mất, chỉ có thể thôi. Anh đã quyết định phải chèo suốt đêm để tránh tránh càng xa bọn kẻ thù vô danh càng tốt. Anh ước lượng đêm kéo dài khoảng bảy tám giờ đồng hồ nữa. Sau bảy giờ đó có thể bơi được nhiều hơn. Đến khi trời rạng, anh sẽ dừng lại nghỉ ngơi ở bất cứ một thành phố nào mà anh gặp trước tiên.

Xecgay Latco bơi được khoảng 20 phút thì bỗng giữa đêm vang lên một tiếng thét vọng lại từ xa. Nó mang tính chất gì đây – vui, giận hay kinh sợ? Không thể nào biết được căn nguyên của tiếng thét vọng từ xa ấy. Song, dẫu là tiếng thét vang vọng ở xa và có yếu đi một phần, nó vẫn khiến người hoa tiêu lo lắng thật mơ hồ. Anh đã từng nghe giọng này ở đâu rồi?... Ngẫm nghĩ thêm một chốc, anh bảo với mình rằng đấy chính là giọng của Natcha... Anh ngừng chèo và lắng tai nghe những âm thanh trầm trầm trong đêm.

Tiếng thét đã ngưng hẳn, không vang lên nữa. Không gian dường như câm lặng xung quanh con thuyền đang bơi giữa dòng. Natcha!... Trong đầu anh chỉ nghĩ đến cái tên này... Xecgay Latco lắc mạnh đôi vai, bắt tay lại vào việc và cố xua đuổi ý nghĩ luôn ám ảnh tâm trí ấy đi.

Thời gian trôi qua. Vào khoảng nửa đêm, trên bờ phải, mờ mờ hiện ra dáng những căn nhà. Đây là làng Slaukament; Latco đã bơi ngang qua nó mà không chú ý.

Thêm vài giờ nữa trôi đi, trời vừa mờ ánh thì lại có ngôi làng khác hiện ra, đây là làng Nova Banovitsa. Anh đã không chú ý và cũng bơi qua luôn.

Vùng đông đã ửng, thế nhưng ở hai bên bờ sông vẫn chưa thấy hiện ra một thành phố nào.

Chỉ đến khi trời sáng hẳn, Xecgay Latco mới vội tô điểm lại cho cái lối giả của mình đã bị phai mất do bị cầm tù lâu. Vài phút sau tóc anh lại đen tuyền tới tận gốc, dao cạo râu tước đi mớ râu mọc lún phún, còn cái kính mới được lấy ra thay cho cái kính cũ đã bị mất. Bộ lệ xong xuôi, anh lại chèo, chèo và chèo.

Chốc chốc anh lại liếc mắt về phía sau, nhưng anh không thấy có gì khả nghi. Chắc kẻ thù đã ở xa.

Khi đã chấm dứt những việc gấp rút phải làm ngay, cảm giác về sự an toàn đã giành được cho phép anh một lần nữa nghĩ về bao điều lạ lùng trong hoàn cảnh mình. Kẻ thù mà anh đã thoát được là những ai? Tại sao chúng giam cầm anh lâu đến vậy? Hàng đống những câu hỏi làm anh không tài nào giải đáp nổi. Nhưng đâu cho kẻ thù này là ai đi chẳng nữa, anh nhất thiết cũng phải e dè chúng trong tưon glai, điều lo lắng này làm

phức tạp thêm cuộc du hành của Latco, miễn là anh – bất chấp sự hiểm nguy – đừng nhờ đến sự can thiệp của cảnh sát đối với những tên bắt cóc vô danh này tại thành phố mà anh đến được trước nhất.

Thành phố ấy sẽ như thế nào? Anh không biết, hai bên bờ sông vắng tanh, rải rác đó đây chỉ có vài thôn nghèo nàn.

Khoảng 8g sáng, trên nền trời bên phải bờ sông Danube mới hiện ra các gác chuông cao, và một thành phố thấp thoáng xa xa ở đằng chân trời. Xacgay latco đã nhảy nhồm lên vì vui mừng. Anh hiểu rất tường tận những vùng này. Gần anh là Zemlin, thành phố sau cùng ven sông Danube của đế quốc Áo – Hung, xa xa là hình dạng Bangrat, thủ phủ Xecbi, cũng nằm trên bờ phải sau khúc lượn ngoặt của con sông, gần cửa sông Sava.

Vậy là anh đã được tiếp nối hành trình trong khoảng thời gian bị giam giữ, nhà tù nổi đã đưa anh đến gần đích, và chắc chắn là anh đã thực hiện được hơn 500km.

Đến được Zemlin là an toàn. Nếu cần, anh sẽ tìm được sự giúp đỡ cũng như sự che chở ở đó. Nhưng có chắc anh sẽ cầu cứu hay không? Nếu anh than vãn, nếu anh đi kể lể những cuộc phiêu lưu khó hiểu của mình ra, thì liệu anh có tạo ra sự mạo hiểm mà chính anh sẽ là nạn nhân đầu tiên của nó? Biết đâu người ta muốn biết anh là ai, anh đang đi đâu và không chừng họ sẽ biết được cái tên mà anh đã thề với lòng là sẽ không để lộ ra trong bất cứ trường hợp nào.

Xecgay Latco cố gắng chèo đi thật nhanh và vẫn chưa quyết định được gì. Khi anh buộc thuyền vào khoen sắt ở đường bờ sông thì đồng hồ vừa đánh tám giờ rưỡi trên những gác chuông của thành phố. Anh chỉnh trạng lại con thuyền của mình và lại tìm hướng giải quyết cái vấn đề phải nói hay nên im lặng? Cuối cùng, anh quyết định tự kiểm chế. Phải lưu ý đến tất cả, giữ im lặng là tốt nhất, phải nghĩ ngơi trong khoang thuyền – đây là điều cần thiết – và phải rời xa Zemlin một cách lặng lẽ cũng như lúc đến.

Vừa lúc ấy có bốn người xuất hiện bên bờ sông. Họ dừng lại trước sà lan. Cả bọn nhảy lên thuyền và một người tiến lại gần bên Xacgay Latco, ngạc nhiên quan sát anh, và lên tiếng hỏi:

- Có phải anh tên là Ilya Brusov?

- Vâng – người hoa tiêu đáp. Anh lo lắng đưa mắt nhìn những viên cảnh sát.

Người này hé mở trang phục của mình để tỏ cho thấy cái khăn phủ la, nhuộm màu nhà nước Hungari buộc quanh thắt lưng của anh ta.

- Nhân danh luật pháp, tôi bắt anh! – Anh ta nói, và đặt tay lên vai người hoa tiêu.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 13

Caclo Dragoso không nhớ được trong suốt khoảng thời gian hoạt động của mình, ông đã điều tra vụ án nào có vô vàn những biến cố bất ngờ và vô vàn những câu đố khó giải đáp như vụ án băng cướp vùng sông Danube. Tính cơ động khó tin của băng cướp còn được tự do hoành hành này, tính bất ngờ của những lần cướp phá của nó đã có một cái gì đó bất thường và thêm nữa là, thủ lĩnh băng cướp vừa được phát hiện đã tránh thoát được, và dường như hãn còn cười giễu những tờ giấy ủy quyền bắt giữ hãn đã được gửi đi các hướng.

C

Thoạt đầu có thể tưởng là hãn đã biến mất rồi. Hoàn toàn không có một dấu vết cả mạn trên lẫn mạn dưới của dòng sông Danube. Mặc dù đã cố gắng hết sức truy lùng, nhưng cảnh sát Budapest vẫn tỏ ra hoàn toàn bất lực. Hãn bắt buộc phải đi qua Budapest, bởi vì hãn đã bị phát giác vào ngày 31 tháng 8 ở cồn cát Findvar cách thủ đô Hungari khoảng 900km về phía dưới. Vì không biết vai trò của người câu cá trong lúc này bị mang danh bởi Ivan Xtriga có chiếc tàu là nơi trú ẩn bảo đảm nhất, nên Caclo Dragoso không hiểu gì cả.

Trong những ngày này, sự hiện diện của hãn đã bị phát giác ở Seksard, Vukovar, Tacrevie, Karlovic, Ilya Brusos đã không giấu mặt. Hoàn toàn không biết đến điều này, hãn đã tuyên bố tên mình cho bất cứ ai muốn biết hãn, và thậm chí đôi lúc hãn bán vài fun cá. Sự thật, những người khác rất ngạc nhiên khi bắt gặp hãn đang mua cá, điều này xem ra thật lạ lùng.

Dấu sao người câu cá mang tên ấy đã tỏ rõ sự tinh ranh quý quái của mình. Lực lượng cảnh sát sau khi nhận tin về sự hiện diện của hắn, vội vã tìm đến, song bao giờ họ cũng xuất hiện quá muộn. Họ có xẻ dọc xẻ ngang con sông theo khắp hướn cũng hoài công, hoàn toàn không có một dấu vết nào của con thuyền ấy bị phát hiện; cứ tưởng như con thuyền đã bay lên trời không bằng!

Caclo Dragoso ngán ngẩm khi được biết về những rủi ro luôn ập phải của các cảnh sát viên dưới quyền mình, không lẽ con thú săn đã vượt khỏi tay ông?

Hai điều có thể khẳng định là: một là – người trúng giải mang tên ấy vẫn đang tiếp tục xuôi dòng, hai là – có lẽ hắn đã tránh đến các thành phố, những nơi bị đe dọa bởi lực lượng cảnh sát.

Caclo Dragoso đã ra lệnh tăng cường cảnh giới trong các thành phố lớn ở phía dưới budapest: ở Mohaca, Spatin và Nazac, còn phần ông thì đặt tổng hành dinh tại Zemlin. Tất cả những thành phố này đều khép kín đường của kẻ chạy trốn bằng các chướng ngại vật.

Thật không may, người chạy trốn ấy có vẻ giểu cợt tất cả những rào chắn chất chông trước mặt hắn.

Hắn bị phát hiện ở dưới Budapestr, tin tức được xác nhận, nhưng bao giờ cũng vẫn muộn quá. Hắn có mặt ở dưới Mohaca, Apatin và Naxae. Sôi giận và nhận thức sẽ phải chơi nước bài cuối cùng, Caclo Dragoso đã phải biên chế ngay một hạm đội thật thụ. Theo lệnh ông, hơn 30 con tàu đã tuần phòng ngày lẫn đêm tại các vùng ngoại vi Zemlin. Nếu phá thủng được hàng rào những con tàu này, thì đối phương quả đúng là một kẻ rất láu cá.

Dù những mệnh lệnh này được khôn khéo thực hiện đến đâu đi nữa, thì họ vẫn không có lấy một thành công nhỏ nào nếu như Xacgay Latco vẫn còn bị cầm tù trong tàu của Xtriga. Rất may cho sự bình tĩnh của Caclo Dragoso, điều này đã không xảy ra.

Ngày 6 tháng 9 đã trôi qua trong những tình huống như thế, cảnh sát đã không phát hiện được gì mới mẻ; sáng ngày 7, Dragoso đã định lên đường gặp đội, thì bỗng nhiên có một trinh sát viên chạy đến. Tôi phạm đã bị bắt giữ và bị giam trong nhà tù Zemlin.

Dragoso chạy vội đến công tố viện. Trinh sát viên đã không nói sai. Đúng là anh chàng Latco tiếng tăm vang động khắp vùng sông Danube đã bị giam.

Tin tức đã lan đi thật nhanh và toàn thành phố phải một phen xúc động. Người ta chỉ kháo nhau về mỗi chuyện này, và thiên hạ tụ tập suốt ngày ngoài đường bờ sông, trước con thuyền của tội phạm lừng danh. Những kẻ vô công rồi nghề không chú ý gì đến con tàu mà khoảng ba giờ đồng hồ sau đã lướt ngang qua thành phố Zemlin. Đây chính là con tàu của Xtriga, đang thản nhiên lướt đi trên mặt sông một cách hiền từ.

- Ở Zemlin có chuyện gì vậy hở? – Xtriga hỏi tên đồng lõa Titsa trung thành nhất của hắn khi thấy dân chúng nhốn nháo bên bờ sông – Phiến loạn à?

Hắn nâng ống nhòm lên quan sát, rồi sau đó thả xuống.

- Cho quý bắt tôi đi, Titsa ạ - hắn la lên – nếu đây không phải là chiếc thuyền của cu cậu.

- Anh nói sao? Đúng chiếc thuyền ấy à? – Titsa hỏi, sau khi gã cầm ống nhòm.

- Phải nắm cho rõ tình hình – Xtriga nói một cách bất an – Tôi lên bờ đây!

- Để chúng tóm cổ anh à? Dragoso là lão già đểu đấy nhé! Nếu đây là con thuyền của cu cậu, thì hẳn Dragoso đang có mặt ở Zemlin. Anh sẽ mắc bẫy sói!

- cậu đúng đấy – Xtriga tán đồng và biến mất vào buồng tàu – Tôi sẽ dùng những phương án của mình.

Mười lăm phút sau, hắn lại xuất hiện với một cái “mặt nạ” thật tinh xảo, nếu được phép sử dụng lối diễn tả này, một từ mượn vốn tiếng lóng dùng chung cho cả kẻ cắp lẫn cảnh sát. Hắn đã cạo râu và thay vào đó là gấn râu quai hàm giả, tóc được giấu dưới lớp tóc giả, cái khăn bịt đầu thật rộng che bớt một mắt – hắn run run tựa người trên cây gậy, giả vờ như một người mới được cứu khỏi một bệnh thập tử nhất sinh.

- Thế nào? – hắn hỏi và không phải là không tự hào.

- Tuyệt cú mèo! – Titsa buộc miệng.

- Này nhé – Xtriga bảo – Trong lúc tôi ghé lên thành phố Zemlin, anh cứ tiếp tục cho tàu đi tiếp. Khoảng hai hay ba lie dưới Bengrat thì cậu dừng lại và hãy chờ tôi.

- Anh định bao giờ thì quay lại?

- Đừng lo chuyện đó và hãy bảo Ogun để hắn lấy thuyền độc mộc đưa ta vào bờ.

Lúc đó con tàu đã lướt khỏi Zemlin. Sau khi lên được bờ tại một nơi khá xa thành phố, Xtriga liền thả những bước sỏi vào thành phố.. Nhưng khi đến được vùng rìa thành phố, hắn liền đi cà nhắc và hòa mình vào đám đông đang bu nhặt trên đường bờ sông, lắng tai nghe người ta bàn tán.

Một chập sau Xtriga đã nắm được đầu đuôi sự việc. Trong đám người nhộn nhạo này đã không có ai đề cập đến Dragoso, cũng không nghe nói gì về Ilya Bruso. Thiên hạ chỉ “chồm hồm” về Latco. Latco nào đây hở! Không phải họ bàn tán về Latco – người hoa tiêu của thành phố Rusuco – mà Xtriga đã mượn danh để cướp bóc, mà đang nói về Latco tưởng tượng nào đó do phóng sự báo chí tung ra, về Latco “Rắn độc”, về Latco “Hải tặc” – tức là về chính hắn – Xtriga.

Hắn chẳng hiểu cái quái gì cả. Có lẽ cảnh sát đã lầm lẫn, đã bắt giữ người vô tội thay cho người có tội, thế thì điều này chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả. Nhưng sự nhầm lẫn này đã có quan hệ cha con như thế nào – trong khi chính hắn là người biết rõ sự lầm lẫn này hơn ai hết- với sự hiện diện của con thuyền mà đêm trước đã bị buộc vào tàu của hắn kéo đi?

Chắc chắn Xtriga đã bộc lộ sự do dự rồi đây, trong lúc hắn lưu tâm đến vấn đề ngoại cuộc này. Một điều đã tổn tại là – thay vì truy đuổi hắn, người ta đã truy đuổi một kẻ khác. Trong lúc nghi ngờ người này, cảnh sát sẽ không theo dõi hắn. Đây là điểm chính yếu. Ngoài ra hắn chẳng màng đến điều gì.

Tất cả đều có lẽ như thế, nếu Xtriga không tìm được cơ để dò hỏi về vấn đề này. Nhìn chung có thể cho là người tù của hắn và chủ nhân chiếc thuyền đều là một người. Nhưng lúc đó thì kẻ xa lạ đó là ai: kẻ đã bị cầm tù trên tàu và sau đó lại thế chỗ cho chủ nhân của con tàu đã nhốt mình trong

móng vuốt của cảnh sát? Nhất định Xtriga sẽ không rời bỏ Zemlin nếu hắn không giải được bài toán khó này.

Hắn đành phải tự vũ trang bằng lòng nhẫn nại. Hình như ngài Izar Rona, người được ủy thác lo vụ án này, đã không định nhanh chóng tiến hành cuộc thẩm cứu. Ba ngày đã tuột đi. Sự chờ đợi như thế là có ý đồ trong hệ thống công việc của ông ta. Ông ta nghĩ tốt hơn hết hãy giữ tội nhân trong sự cô đơn. Sự cô đơn – kẻ tàn phá vĩ đại của ý chí sắt đá, vài ngày của buồng giam bí mật sẽ tước đoạt vũ khí của đối phương, ngài thẩm phán sẽ được nhìn thấy tận mắt một cách tuyệt diệu nhất.

Hai ngày đêm sau khi bắt giam tội phạm, ngài Izar Rona mới nói rõ ý đồ của mình cho Caclo Dragoso nghe, lúc nhà thám tử đến gặp ông ta để hỏi thăm tin tức.

- Thế nào, ngài Izar Zona. Đến chừng nào ngài mới chịu xử án cho đây?
– Dragoso đánh bạo hỏi.

- Ngày mai.

- vậy thì chiều mai tôi sẽ đến để biết kết quả... Tôi nghĩ cũng nên nhắc đến cơ sở những giả thuyết của chúng ta được chứ?

- Nên lắm – Ngài Rona đồng ý – Tôi vẫn nhớ cuộc nói chuyện trước đây của chúng ta. Phải nói là ghi chép của tôi rất la chi tiết.

- Ngài thẩm phán hãy cho phép tôi nhắc ngài về nguyện vọng của tôi mà tôi xin mạo muội trình bày chứ?

- Về những nguyện vọng gì?

- Trong vụ án này xin đừng đề cập đến tên tôi, hay ít ra cũng đừng nhắc đến trước khi tôi có quyết định khác. Như tôi đã trình bày với ngài, bị cáo chỉ được biết tôi dưới tên là Yêge. Cái đó còn có lợi nữa. Có lẽ ngài sẽ phải nói tên thật của tôi khi ngài ra mặt trước tòa. Nhưng chuyện ấy hãy còn lâu, và để công việc truy tìm các tội phạm được thuận lợi hơn, không nên thông báo trước các sự kiện.

- Tôi chấp nhận yêu cầu này – ngài thẩm phán hứa.

Trong buồng giam, nơi bị nhốt, Xecgay Latco đã ngóng đến lúc người ta đến gặp anh.

Tiếp theo tình trạng bị tù tội lúc trước, điều bất hạnh mới này – cũng là một câu đố không giải đoán được – vẫn không phá vỡ nổi trạng thái điềm tĩnh của anh. Không hề tỏ ra một chút kháng cự nào lúc bị bắt, anh đã để mặc cho họ nhốt mình vào tù, rồi sau đó anh lại tự làm rối trí mình với muôn vàn câu hỏi khó. Chẳng hạn như: Anh đã cả gan làm gì? Chắc chắn đây là sự bắt bớ do lầm lẫn và cái lầm lẫn này sẽ được sáng tỏ lúc thẩm vấn.

Tiếc thay, buổi thẩm vấn đầu tiên đã bị hoãn lại, điều này thật lạ lùng. Bị nhốt trong phòng biệt giam khắc nghiệt này, Xecgey Latco phải nằm trong buồng giam cả ngày lẫn đêm, thỉnh thoảng mới có người gác tù chạy đến liếc nhanh qua cái lỗ cửa nhỏ xíu được khoan thủng qua cánh cửa xà lim. Ngoan ngoãn nghe theo lệnh của ngài Izar Rona, có lẽ người gác tù này đã mong thấy kết quả được gia tăng của phương pháp giam tù cách ly. Dầu sao hẳn ta cũng không được toại nguyện. Giờ nối tiếp giờ và ngày đêm qua đi, ấy thế mà trong tâm trạng người tù vẫn không có sự thay đổi nhỏ nào. Latco cứ ngồi trên cái ghế đẩu, tay tì lên gối, đầu cúi xuống, gương mặt lạnh lùng – anh vẫn giữ trạng thái bất động gần như tuyệt đối, không có những dấu hiệu mất kiên nhẫn. Ngay từ giây phút đầu tiên, Xecgay Latco đã quyết định phải giữ thái độ trầm tĩnh, không có gì có thể làm cho anh xao động. Nhưng thời gian càng trôi đi, anh lại càng bắt đầu tiếc nuối về cái nhà giam nổi mà nó đã đưa anh đến gần thành phố rusuco rồi.

Mãi đến ngày thứ ba – tức là ngày 10 tháng 9 – cánh cửa buồng giam mới được mở ra và anh được điệu ra khỏi xà lim. Anh đi giữa bốn người lính bông súng, theo hành lang dài ngoằng, bước xuống cầu thang dài như bất tận, sau đó băng qua con đường dẫn đến tòa án được xây đối diện nhà tù.

Ngoài đường phố nhan nhản những người là người chen chúc đằng sau hàng ngũ cảnh sát. Khi người tù lộ mặt ra, từ trong đám đông bay ra những câu chửi rủa tỏ sự căm thù đối với tội phạm đã hoành hành rất lâu mà vẫn chưa bị trừng phạt. Nghe những lời thóa mạ loạn xạ này, Xecgay Latco vẫn điềm nhiên lạnh lùng. Anh bước vào tòa án bằng những bước chân vững vàng, chờ thêm một chập nữa người ta mới giải anh ra trước tòa thẩm phán.

Ngài Izar Rona, một người nhỏ thó và ốm nhom, tóc vàng, râu mọc lún phún, mặt vàng khè – là viên thẩm phán có phpng thái thô lỗ.

Dùng những lời khẳng định táo bạo, sự phủ nhận cay cú, ông ta bất thành linh tấn công đối phương, muốn gây nên sự sợ hãi hơn là để tỏ sự tin cần.

Những người lính áp giải tù nhân đã bước ra ngoài khi thấy dấu hiệu của ngài thẩm phán. Xecgay Latco đứng giữa phòng và chờ đợi cho đến lúc ngài thẩm phán cố loan ra câu thẩm vấn đầu tiên. Trong góc phòng, viên thư lại sẵn sàng ghi biên bản cuộc lấy cung tội phạm.

- Ngồi xuống đi! – ngài Rona ra lệnh bằng cái giọng gắt gỏng.

Xecgay Latco ngoan ngoãn ngồi xuống. Người quan chức làm tiếp:

- tên của anh?

- Ilya Brusov.

- Nơi cư trú?

- Xanca.

- Nghề nghiệp?

- Câu cá.

- Anh nói dối – viên thẩm phán tuyên bố, vừa nhìn xoáy vào mặt bị cáo.

Xecgay Latco thoáng đỏ mặt, nhưng đôi mắt anh vẫn sáng rực. Dầu gì anh cũng phải buộc mình điềm tĩnh.

- Anh nói dối – ngài Rona lặp lại – Anh tên là Latco, trú quán của anh ở Rusuco.

Người hoa tiêu chợt giật nảy người. Vậy ra họ đã biết tên thật của anh. Làm sao lại có chuyện này nhỉ? Về phía viên thẩm phán, người luôn luôn nhận xét thấy những cơn xúc động của bị cáo, vẫn tiếp tục bằng cái giọng xẵng lẽ:

- Anh bị buộc tội trong ba vụ cướp bình thường, trong 19 vụ cướp có phá hoại trầm trọng, ba vụ giết người và sáu vụ mưu sát. Tất cả những trọng tội này đã tiến hành có ý đồ suốt trong ba năm hơn. Anh bảo sao về những vụ án đó?

Người hoa tiêu sững sốt lắng nghe bản hài tội này.

Thật lạ! Mớ bong bóng mà anh đang bị vướng vào đáy dù sao cũng đã từng xảy ra rồi, khi anh biết được qua ngài Yêgê về sự hiện hữu của một

người ác độc cùng họ với mình. Mà nếu thật thế thì có gì anh phải đồng ý rằng anh chính là Latco? Trước khi gặp phải chuyện này, anh chợt có ý nghĩ là mình nên thú nhận tất cả và yêu cầu quan tòa đừng giao nộp anh cho bọn Thổ. Nhưng lúc này anh lại hiểu rằng có thú nhận còn mang tai họa hơn là có lợi cho mình. Họ đã buộc tội chính anh, chứ không phải người nào khác. Xecgay latco đã phạm trong tội ghê hờn đó. nếu nói tên thật của mình ra thì chắc chắn họ buộc tội anh. Đó chỉ là kết quả duy nhất anh sẽ đạt được thôi! Nhưng sẽ tốn mất bao nhiêu thời gian cho việc này? Không, tốt hơn hết là hãy sắm vai người câu cá Ilya Brusov cho trọn tuồng, bởi lẽ đây là tên của một người hoàn toàn vô tội.

- Ngài đã lầm – người hoa tiêu nói dứt khoát – Tên tôi là Ilya Brusov, và tôi sống ở Xanca. Ngài có thể dễ dàng minh chứng được điều này.

- Điều đó sẽ làm được đấy – viên thẩm phán nói và cầm tờ giấy lên – Bây giờ anh cũng cần phải biết vài điều trong những tội mà người ta buộc anh phải gánh.

Xecgay Latco bắt đầu chú ý hơn. Điều này đã làm cho anh quan tâm. Viên thẩm phán bắt đầu:

- bây giờ chúng ta sẽ tạm thời để sang một bên các tội chính mà anh đã bị khép vào, chúng ta sẽ bắt đầu xem xét từ những vụ phạm tội gần đây nhất đã được tiến hành trong hành trình của anh cho đến lúc anh bị bắt giam – ngài Roxa ngưng lại để thở, rồi nói tiếp – Trước tiên, anh bị phát hiện ở Unmo. Chúng ta sẽ tính hành trình của anh bắt đầu từ nơi ấy.

- Xin lỗi ngài thẩm phán – Xecgay Latco vội cướp lời – Hành trình của tôi đã bắt đầu từ trước khi đến Unmo rất lâu, bởi lẽ tôi đã giành được hai giải nhất tại hội thi câu cá ở thị trấn Ditmaringen, sau đó tôi khởi hành từ Donaucsingen.

- Đúng là một người nào đó tên là Ilya Brusov – viên thẩm phán đồng ý – anh ta đã trúng giải tại hội thi ở Ditmaringen do “Hội vùng sông Danube” tổ chức, và anh ta quả thật có mặt ở Donaucsingen. Nhưng, hoặc là anh đã xuất hiện ở Ditmaringen dưới một cái họ giả, hoặc là anh đã bí mật thế vào chỗ của người có tên là Ilya Brusov nói trên vào lúc anh này khởi hành từ Donaucsingen đến Unmo. Cứ yên tâm, đến lúc cần thiết chúng ta sẽ rõ.

Xecgay Latco tròn xoe mắt, bang hoàng lắng nghe lời kết luận quái dị ấy. Thiếu một chút nữa là chàng Ilya Bruso sẽ bị xếp vào danh sách những nạn nhân của anh. Vì không muốn đáp, anh nhún vai tỏ ý coi thường, riêng ngài thẩm phán đã nhìn xoáy vào anh, rồi đột nhiên hỏi:

- Anh đã làm gì ở cửa hiệu của người Do Thái tên là Ximon Klein vào ngày 15 tháng 8?

Xecgay Latco miễn cưỡng run nảy người lần thứ hai. Hóa ra họ cũng biết căn hộ ấy? Sự thật, trong chuyện này chẳng có gì đáng chê trách cả, nhưng nếu phải thú thật – điều này có nghĩa là anh phải bộc lộ mình ra, anh đã quyết phủ nhận tất cả thì phải đi đến tận cùng con đường này.

- Cửa hiệu lão Ximon Klein à? – anh hỏi lại, làm như không hiểu.

- Anh phủ nhận à? – ngài Rona thốt lên – Tôi đã biết thế mà! Tôi sẽ cho anh biết, rằng, khi đến cửa hiệu người Do Thái Ximon Klein – khi nói lời này, người thẩm phán đã nhõm người trên ghế bành để gây cho lời nói của mình một hiệu quả đích đánh – Anh đã đến đó để ước định với kẻ thường xuyên che giấu băng cướp của anh!

- Băng cướp của tôi?! – người hoa tiêu ngấn người ra, lặp lại.

- Đúng vậy – ngài thẩm phán tán đồng một cách mai mỉa – Anh đang không hiểu tôi nói gì đấy, anh không phải là người tham gia trong băng cướp, anh không là Latco, mà chỉ là một người câu ca hiền lành tên Ilya Bruso. Nhưng, nếu đúng thực anh là Ilya Bruso thì có gì anh phải lấp liếm, che đậy?

- Tôi che đậy à?... – Xecgay Latco phản đối.

- Khi thật! – Ngài Izar Rona la to – làm gì anh phải giấu cặp mắt mình dưới cặp kính râm? Để nó tự nhiên chẳng tốt hơn sao? Mà hơn nữa anh lúc nào cũng mang cặp kính ấy! Anh đi nhuộm tóc vàng của mình thành tóc đen để làm gì nào?...

Xecgay Latco đã bị vạch trần.

Cảnh sát đã rõ hết mọi chuyện, cái lưới càng lúc càng rít chặt quanh anh, và làm như không chú ý đến tâm trạng hoảng loạn của anh, ngài Rona tiếp tục tấn công.

- Chà, chà! Anh hết chối rồi chứ hả? Nhưng anh không biết chúng tôi còn biết nhiều nữa... Nghe tiếp này: có phải anh đã tiếp một hành khách ở Unmo?

- Đúng – Xecgay Latco đáp.

- Tên người ấy?

- Ngài Yêge.

- Đúng lắm. Chuyện gì xảy đến cho người hành khách này, anh có biết không?

- Tôi hoàn toàn không biết. Tôi đã rời thuyền vào lúc mà ngài Yêge hầu như đã kiệt sức, đến lúc trở về thuyền tôi đã không thấy ngài Yêge đâu nữa. Điều này làm tôi ngạc nhiên hết sức.

- Anh nói là sua khi trở lại thuyền. Vậy nah đã đi đâu?

- Tôi vào làng tại các vùng ngoại ô để tìm rượu nóng cho hành khách của tôi.

- Ông ta bị đau à?

- Đau nặng lắm. Trước đó ông ta đã bị đắm sông.

- Chắc là chính anh đã cứu sống ông ta, tôi nghĩ thế có đúng không?

- Còn ai có thể làm điều ấy ngoài tôi ra?

- Hừm!... – ngài thẩm phán bật thốt. Ông ta hơi bối rối. Sau đó ông ta đã tự chủ lại được – Hẳn nhiên anh cho là tôi sẽ mỉm lòng trước hành động hào hiệp đó?

- Tôi à? – Latco bác lại – Phần ông cứ việc thẩm vấn, còn tôi thì trả lời. Chỉ thế thôi!

- Được lắm – Izar Zrona trở lại vấn đề - Nhưng anh hãy cho tôi biết là trước khi sự cố ấy xảy ra, theo như tôi nghĩ, anh đã không bao giờ rời thuyền chứ?

- Có một lần, để ghé về nhà tôi ở Xanca.

- Anh có thể cho tôi biết chính xác ngày anh rời thuyền không?

- Dĩ nhiên là được, có điều tôi nhớ lại đã.

- Tôi sẽ giúp anh. Có phải đó là đêm 29 tháng 8?

- Chắc vậy.

- Anh không phủ nhận điều này.

- Không.
- Anh thú nhận điều này?
- Nếu ông muốn thế.
- Chúng ta thỏa thuận thế nhé... Xanco nằm ở bờ trái sông Danube, đúng thế chứ? – Ngài Rona làm bộ ngây thơ hỏi.
- Vâng.
- Và hình như là đêm 29 tháng 8 ấy trời tối lắm phải không?
- Tối như bưng. Thời tiết lại rất xấu.
- Điều này sẽ giải thích cái sai lầm của anh. Theo sự lầm lẫn hoàn toàn chính đáng, trong khi có ý ghé vào bờ trái, anh lại đổ bộ lên bờ phải.
- Lên bờ phải?

Bất ngờ, ngài Rona đứng phắt dậy và vừa nói, vừa nhìn thẳng vào mặt bị cáo.

- Đúng, lên bờ phải! Đối diện ngay trước ngôi biệt thự của bá tước Hagenau!

Xecgay Latco có cố nhớ cũng vô ích. Hagenau? Cái tên này hoàn toàn xa lạ đối với anh.

-Anh bướng bỉnh lắm – nài thẩm phán bị lừa gạt trong hành động cố gắng dọa nạt người bị thẩm vấn, tuyên bố - Có lẽ anh mới nghe qua cái tên của bá tước Hanengau lần đầu tiên, và nếu như biệt thự của bá tước Hagenau đã bị cướp phá vào đêm 29 tháng 8, riêng phần ông lão bảo vệ Krixtian Hoen bị thương trầm trọng – tất cả những chuyện ấy đã xảy ra mà chưa được sự đồng ý của anh. Tôi điên loạn mất thôi! Làm sao anh có thể biết được về các vụ phạm tội đã được tiến hành bởi một chàng Latco nào đó? Đồ chết tiệt cái chàng Latco đó! Đây đây có phải tên của anh!

- Tên tôi là Ilya Brusov – người hoa tiêu tuyên bố. Bây giờ giọng nói của anh không được tự tin như lúc đầu.

- Hay thật! Hay thật! Thế là xong! Mà này nhé; nếu anh không phải là Latco thì tại sao anh lại phải giấu mình sau khi gây ra vụ cướp ấy, để phải phá hỏng mất cái lối giả - va lại còn khiêm tốn lắm – ngay tại chỗ cách biệt thự của bá tước Hagenau khá xa? Tại sao trước khi công khai xuất đầu lộ diện, anh đã biến mất ở Budapest, ở Nedac, ở các thành phố lớn? Tại sao

anh lại bỏ đi cái vai trò người câu cá của mình đến mức là thỉnh thoảng mua cá tại các làng mà anh đã hạ cố ghé đến?

Người hoa tiêu hoàn toàn mù tịt trước những điều này. Anh đã biến mất vì một lý do ngoài ý muốn. Sau cái đêm 39 tháng 8 ấy chẳng lẽ anh đã không bị tù suốt hay sao? Trong những điều kiện như thế thì có gì đáng ngạc nhiên nếu anh biến mất? Trái lại, cái đáng ngạc nhiên là có những người đã chú ý đến điều đó.

Nhưng sự lằng lẩn này của cảnh sát, ít ra có thể dễ dàng giải quyết được. Cứ việc thành tâm kể lại cuộc phiêu lưu khó hiểu mà anh là nạn nhân của nó. Biết đâu quan tòa sẽ anh minh hơn và họ sẽ làm sáng tỏ vụ mờ ám đó? Sau khi quyết định phải tường thuật lại đầu đuôi mọi việc ấy, Xecgay Latco đã sốt ruột chờ cho ngài Rona cho phép mình mở miệng tỏ bày. Như Izar Rona vẫn nói không thôi. Bây giờ ông ta đang bước tới bước lui trong phòng và ném vào mặt bị cáo một tràng những lý lẽ không thể nào phản bác được.

- Nếu anh không là latco – ôn gta nói tiếp, càng lúc càng hăng hơn – thì làm sao có chuyện ấy, biệt thự của bá tước Hagenau bị cướp, một trường hợp bất hạnh, xảy ra đúng lúc anh rời thuyền của anh, cái vụ đánh cắp ấy đã xảy ra, đúng chỉ là vụ đánh cắp thôi ư? Nó xảy ra lại làng Susek vào đêm 6 tháng 9, ngay cái đêm mà anh phải neo thuyền đối diện với làng này? Sau nữa, nếu anh không là Latco, thì tạo sao trong thuyền của anh lại có bức ảnh tặng chồng Latco của cô vợ Natcha của mình?

Ngài Rona đã nhắm trúng đích, và cái chứng cứ sau cùng đã có hiệu quả đáng kể. Người hoa tiêu bị vạch mặt đã cúi đầu và những giọt mồ hôi to bụi đã lăn tròn khắp mặt nah ta.

Ngài thẩm phán cứ tiếp tục nói giọng to hơn nữa:

- Nếu anh không là Latco, thì tại sao bức ảnh ấy lại biến mất trong đêm anh cảm thấy là mình bị mối nguy đe dọa! Bức ảnh ấy nằm trong cái vali của anh, cái vali bên phải. Ở đó đã không còn bức ảnh nữa. Sự có mặt của bức ảnh đã buộc tội anh; sự vắng mặt của bức ảnh đã kết án anh. Anh nói sao về những chuyện ấy nào?

- Không nói gì cả - latco lẩm bẩm – Tôi hoàn toàn không hiểu mình đang gặp phải chuyện gì.

- Làm gì mà anh không biết! Thôi chúng ta nói chuyện đến đây là đủ. Anh sẽ bị dẫn trở lại cái buồng giam, nơi đó anh có thể thả sức suy gẫm. Bây giờ chúng ta sẽ tổng kết buổi thẩm vấn hôm nay. Anh đã tuyên bố: 1- tên của anh là Ilya Brusov, 2- Anh đã nhận giải thưởng của hội thi tại thị trấn Dimaringen, 3- Anh sống ở Xanca, 4- Từ đêm 28 đến 19 tháng 8 anh ở nhà mình ở Xanca. Tất cả những điều này sẽ được kiểm tra. Về phía mình, tôi tuyên bố: 1- Tên của anh là Latco. 2- Nơi cư trú của anh là thành phố Rusuco, 3- Từ đêm 28 đến 29 tháng 8, anh đã đánh cướp biệt thự của bá tước Hagenau nhờ vào một số đồng những tên đồng bọn, và anh bị buộc tội mưu sát ông lão bảo vệ Krixtian Hoen. 4- Anh bị quy tội ăn cắp trong các đêm, từ 5 đến 6 tháng 9 ở Susek mà nạn nhân của anh là một người tên là Kellerman. 5- Anh bị buộc tội đã gây ra vô số những vụ cướp phá và giết người tại các khu vực ven sông Danube. Cuộc điều tra của những vụ phạm tội này đã được bắt đầu. các nhân chứng sẽ được gọi đến, sẽ đưa ra đối chứng... Anh ký tên vào biên bản lấy cung không?... Không à?... Tùy anh!... Lính, hãy dẫn bị cáo đi!...

Để trở lại buồng giam, Xecgay Latco một lần nữa phải đi qua đám đông và phải chịu nghe những lời la hét có tính chất thù địch. Sau lúc lấy cung này, cơn giận của dân chúng càng gia tăng mạnh hơn nữa, và cảnh sát đã phải chật vật lắm mới bảo vệ được phạm nhân.

Xtriga đứng ngay đầu hàng của đám đông đang gào hét. Hắn nhìn dán mắt vào phạm nhân, một kẻ dễ thương đã đứng thế chỗ cho hắn ta. Nhưng hắn không biết người này – anh ta không để râu, tóc đen, mang kính đen – và những câu đố bị đặt ra cho hắn ta vẫn không giải đoán được.

Xtriga dăm chiêu giã ra cùng với đám đông, khi cánh cửa nhà tù đã được khép lại. Hắn hoàn toàn không biết kẻ bị bắt giam kia là ai. Dầu sao thì đây không phải là Dragoso cũng không phải là Latco. Mà nếu đúng thế thì việc gì phải quan tâm đến Ilya Brusov hay bất cứ kẻ nào khác? Bị cáo này là ai đi nữa, thì người quan tâm là quan tòa chứ không là hắn, và chẳng

có lý do gì mà hẳn phải lưu lại Zemlin cả. thế là Xtriga quyết định ngày mai sẽ trở lại tàu của mình.

Nhưng hẳn đã phải thay đổi ý định khi đọc xong tờ báo buổi sáng. Vụ án Latco bị đưa vào bí mật tuyệt đối, nên báo chí nhất quyết phải moi bí mật cho bằng được. Nhất định sẽ đạt được. Tin tức thu lượm được sẽ rất dồi dào.

Đúng như vậy, báo chí đã tường thuật buổi lấy cung đầu tiên một cách hết sức tỉ mỉ và kèm theo đó là những nhận xét bình luận không thuận lợi cho bị cáo. Nói chung đám phóng viên rất sừng sốt trước sự bướng bỉnh mà bị cáo đã cố biện bạch cho mình là người câu cá chơn chất Ilya Brusov sống ở thị trấn Xanca. Có gì phải bám lấy hệ thống bào chữa mà chắc chắn là yếu ớt như thế? Căn cứ theo tin tức của báo chí, ngài Izar Rona đã cử Ủy ban điều tra đến Goron. Sắp tới cảnh sát sẽ lên đường đi Xanca và sẽ mở cuộc điều tra để chống lại tất cả những khẳng định của bị cáo. Người ta sẽ đi tìm Ilya Brusov và sẽ tìm thấy... nếu như anh ta có thật, mà điều này thì khó tin lắm.

Tin tức này làm thay đổi các kế hoạch của Xtriga. Đang đọc bài báo, trong đầu hẳn đã nảy ra ý nghĩ kỳ lạ và trời nên rối rắm hơn khi hẳn đọc xong. Tất nhiên có một điều tốt đẹp là chính quyền đã tóm phải kẻ vô tội. Nhưng chắc rằng sắp tới tình hình sẽ còn tốt đẹp hơn, một khi kẻ ấy vẫn còn bị giam giữ. Muốn thế cần phải làm gì? Hẳn tưởng tượng ra Ilya Brusov bằng xương bằng thịt và chỉ có thể mới vạch mặt được kẻ mang danh Ilya Brusov đang bị giam ở Zemlin. Lời buộc tội ấy sẽ bổ sung cho những điều đã khiến cảnh sát bắt giam kẻ ấy và khá là xác đáng để củng cố cho lời buộc tội mà điều này rất có lợi cho tên tội phạm thật sự.

Xtriga liền rời bỏ thành phố, nhưng hẳn không quay về tàu của mình. Sau khi thuê một ekip, hẳn vội lên đường bằng tàu hỏa và con tàu đã phóng nhanh đưa hẳn lên tây Bắc, đến Budapest.

Trong lúc này, Xecgay Latco vẫn ngồi bất động hàng mấy giờ liền như một thói quen. Vừa chia tay với viên thẩm phán xong, anh đã quay lại phong giam, và thấy lo sợ trước những lời buộc tội rất xác đáng dành cho anh. Sau này anh có thể chứng minh được sự vô tội của mình. Nhưng cần

phải được vũ trang bằng lòng kiên nhẫn, bởi vì tình huống có lẽ đã được đặt ra để chống lại anh, mà tòa án thì không tuân theo cái logic khi mà họ đã đặt ra cái giả thuyết để buộc tội.

Từ những nghi ngờ đơn giản đến những chứng cứ chính thức hãy còn xa. Mà họ sẽ không có được các chứng cứ để chống lại anh. Nhân chứng duy nhất mà anh có thể phải e dè – cũng chỉ người đó biết tên thật của anh – là lão Do Thái Ximon Kalein. Nhưng lão Ximon Klein, vì tình cảm trung thực của nghề nghiệp, chắc sẽ không chịu tố giác anh. Tuy nhiên họ có muốn đối chứng với người mới lái ở thành Viên của anh hay không? Quan tòa đã tuyên bố rằng ông ta sẽ ra lệnh mở cuộc điều tra ở Xanac hay sao? Kết quả cuộc điều tra sẽ tốt đẹp và người tù sẽ được tự do.

Vài ngày đã trôi qua, trong suốt những ngày ấy, Xecgay Latco vẫn không buông những ý nghĩ ấy. Xanca cũng gần đây thôi và cuộc điều tra sẽ không mất nhiều thời gian lắm. Chỉ đến ngày thứ bảy, sau cuộc lấy cung đầu tiên, người ta mới lại dẫn anh đến phòng của ngài Izar Rona.

Thẩm phán đang ngồi sau bàn và hình như ông ta đang bận rộn lắm. Ông ta để mặc cho người hoa tiêu đứng khoảng 10 phút và không để ý gì đến anh cả.

- Chúng tôi đã nhận được trả lời từ Xanco – mãi sau ông ta mới nói, lạnh lùng và không ngẩng lên nhìn bị cáo đang bí mật theo dõi ông ta qua hai hàng mi sụp xuống.

- A! – Xecgay Latco khoan khoái kêu lên.

- Anh đã khai đúng – ngài Rona tiếp tục - Ở Xanca thực tế có Ilya Brusov, một người đức hạnh có tiếng.

- A! – Người hoa tiêu lại hô lên và hình như cánh cửa nhà tù đã được mở rộng trước mắt anh.

Viên thẩm phán giả vờ càng lạnh lùng hơn nữa, càng lơ đãng hơn nữa. Ông ta bắt đầu nói lí nhí và có vẻ như ông ta không gây ra ý nghĩa gì cho những lời nói của mình:

- Cảnh sát trưởng ở Goron đã điều tra và ông ấy đã nói chuyện được với chính anh ta?

- Với chính anh ta? – Xecgay latco nhắc lại mà không hiểu mô tê gì cả.

- Với chính anh ta! – Thẩm phán khẳng định lại.

Xecgay Latco có cảm tưởng là ông ta đang mê sảng. làm sao có thể tìm được ở Xanca một Ilya Brusso khác?

- Không thể như thế được, thưa quan tòa – anh nói lí nhí – Đã có sự nhầm lẫn.

- Thì hãy xem – viên thẩm phán bác lại – Đây là báo cáo của cảnh sát trưởng ở Goron. Anh thấy rõ là khi thụ hành nhiệm vụ, ông ấy đã lên đường vào ngày 14 tháng 9, đến Xanca và đã có mặt tại căn nhà nằm ở góc đường bờ sông, trên đường đi Budapest. Hình như chính anh đã đưa địa chỉ này? – Viên thẩm phán tự cắt lời mình.

- Vâng, thưa thẩm phán – Xecgay Latco đáp với vẻ sững sờ.

- Và trên đường đi Budapest – viên thẩm phán lặp lại – Chính Ilya Brusso đã tiếp ông ấy tại căn nhà ấy, và anh ta nói ồ là anh ta mới quay về sau lần vắng mặt đã kéo dài khá lâu. Cảnh sát trưởng nói thêm là những tin tức mà ông ấy đã thu lượm về Ilya Brusso bảo đảm phẩm cách tốt đẹp của anh ta và một điều nữa là ở Xanca không có một cư dân nào khác mang tên Ilya Brusso... Sao, anh có muốn nói gì thêm không? Xin anh cứ việc tự nhiên cho.

- Không, thưa ngài thẩm phán – Xecgay Latco nói lí nhí. Anh thấy sắp điên mất rồi.

- Đây là điểm đầu tiên được sáng tỏ - ngài Izar Rona khoan khoái kết luận và nhìn người tù như một con mèo nhìn chuột.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 14

Sau lần thẩm vấn thứ hai, Xecgay Latco trở lại nhà giam mà trong lòng không hiểu được chuyện gì đã xảy ra. Phải khó nhọc lắm anh mới nghe được những câu hỏi của viên thẩm phán sau khi nah được nghe báo cáo của cảnh sát trưởng ở Goron, và anh đã trả lời cho những câu hỏi với vẻ ngây dại. Điều xảy ra đã vượt quá tầm hiểu biết của anh. Cuối cùng thì họ muốn gì ở anh? Bị bắt cóc, bị giam cầm bởi những kẻ thù vô danh trên tàu, anh vừa đoạt được tự do để rồi phải mất nó ngay lập tức; và chính lúc này người ta đã tìm thấy ở Xanca một Ilya Brusso khác, anh thì bị biến thành một kẻ khác, con người kia thì ở lại trong căn nhà của anh?... Điều này đã biến thành bức tranh quái dị!

S

Bị sửng sờ, bị mất trí bởi hàng loạt sự kiện không thể nào giải thích nổi xảy đến liên tiếp, Xecgay Latco cảm thấy mình đang là một món đồ chơi cho những lực lượng thù địch hùng mạnh, cảm thấy mình như là một con mồi nhu nhược và bất lực bị hút vào bánh xe của cỗ xe đáng sợ có tên gọi là công lý.

Cơn tuyệt vọng này, sự biến mất của mọi nghị lực này đã hiển hiện một cách rõ rệt trên gương mặt anh đến nỗi một trong những viên cai tù đi kèm theo anh cũng phải động lòng. Dù y cho rằng người tù là tội phạm nguy hiểm, ác độc, xấu xa nhất.

- Chắc rằng sự việc đã không tiến triển theo đúng ý anh muốn, có phải thế không anh bạn? – người coi tù ấy lên tiếng hỏi, vừa đặt vào âm giọng

của mình một ý muốn nào đó nhằm làm cho người tù được tươi tỉnh lên, mặc dù nghề nghiệp của y luôn làm cho y thỏa thuê trước những sự khốn nạn của con người.

Y có thể trầm giọng xuống để nói, nhưng kết ảu vẫn hoàn không.

- Ái chà! – người coi tù tốt bụng lại nói tiếp – Anh bạn đừng quẩn trí. Ngài Izar Rona là ông cụ dễ thương, và biết đâu mọi việc sẽ được thu xếp tốt đẹp hơn là anh tưởng... bây giờ tôi sẽ để lại cho anh cái này... cái gì đó về quê hương anh... Cái này sẽ làm anh khuây khỏa...

Người tù vẫn ngồi bất động. Anh đã không hiểu gì cả.

Anh đã không nghe được những tiếng gõ nhịp của đồng hồ ở bên ngoài như thế nào, và anh cũng đã không trông thấy tờ báo mà viên quản ngục đã để lại khi đi ra. Tờ báo đưa ra những bí mật nghiệt ngã mà người tù đã gìn giữ - đây là hành động vô tình của viên cai ngục.

Từng giờ đồng hồ trôi qua. Ngày đã hết, rồi đêm đến, và một ngày mới lại bắt đầu. Như bị xiềng trên ghế, Xecgay latco đã không cảm thấy thời gian đang trôi đi như thế nào.

Tuy vậy, khi những tia nắng đâm thẳng vào mặt, anh mơ hồ như đã thoát khỏi tình trạng hôn mê của mình. Anh mở mắt và cái nhìn dáo dác của anh chạy tung khắp buồng giam. Cái trước tiên anh cảm nhận là tờ báo của viên cai tù đã để lại từ hôm trước đó do dự thông cảm.

Tờ báo nằm trên bàn phơi bày đầu đề được in bằng cỡ chữ to. “Cuộc thăm sát ở Bungari” – đó là đầu đề thu hút Xacgay Latco. Anh run người và cuống cuống chớp ngay tờ báo. Ý thức mau chóng quay lại với anh. Trong khi đọc báo, đôi mắt anh bật ra những tia lửa.

Những biến cố mà anh vừa được biết đây đang được bàn tán khắp châu Âu và chúng đã tạo ra những lời ta thán của bao con người cảm phẫn trước những hành động tàn bạo ấy.

Như đã nói ở đầu câu chuyện này, toàn khu vực bán đảo Bancang lúc đó đã công phẫn. Hercegovia đã nổi dậy vào mùa hè năm 1875, và quân đội Thổ Nhĩ Kỳ được cử đi đàn áp cũng không thể dập tắt được. Đến lượt mình, Bungari, nổi dậy vào tháng năm 1878, Portu đã đáp lại những cuộc nổi dậy bằng sự tập trung quân lực hùng hậu ở vùng tam giác mà các điểm

nhọn là Rusuco, Vidin và Xophia. Cuối cùng, vào ngày 1 và 2 tháng 7 cùng năm 1876, Xecbi và Tactuogoria đã gia nhập trận chiến, tuyên chiến với Thổ Nhĩ Kỳ. Người Xecbi dưới sự lãnh đạo của vị tướng Nga – Checuhiaep – lúc đầu đã giành được một vài chiến thắng, nhưng sau đó họ đành phải rút về biên giới của mình. Ngày mùng một tháng chín, công tước Milan đã phải yêu cầu ngưng chiến trong vòng 10 ngày, trong thời gian đó, ông ta đã cầu xin sự can thiệp của các quốc vương hùng mạnh theo đạo thiên chúa, nhưng đáng tiếc là lời thỉnh cầu không được chấp thuận.

“Lúc đó – Eduard Drio viết trong bài báo “Chuyện phương Đông” của mình – là giai đoạn kinh khủng nhất của cuộc đấu tranh này, nó làm ta nhớ đến cuộc thảm sát ở Rio vào giai đoạn nổi dậy của Hy Lạp. Portu trong lúc đánh nhau với Xecbi và Tsetunogoria đã e sợ cuộc nổi dậy ở Bungari là Sephkat – pasa phải đàn áp cuộc nổi dậy, bất kể các phương tiện nào được dùng đến? Rất có thể lắm. Những nhóm phi được vờ đến từ châu Á đã nhảy xổ vào Bungari và chìm nó trong biển máu. Bọn chúng tha hồ tung hoành, gieo kinh hoàng khắp nơi, đốt trụi các làng mạc, giết chết những người đàn ông bằng những nhuc hình tinh tế nhất, rạch bụng phụ nữ, bẻ gãy xương trẻ em. Đếm được từ hai mươi lăm đến ba mươi ngàn nạn nhân...”

Những giọt mồ hôi to tuôn khắp khuôn mặt Xecgay Latco khi anh đọc xong bài báo. Chuyện gì đã xảy ra cho Natcha giữa biến động kinh khủng này?... nàng còn sống hay không? Hay nàng đã chết và cái xác của nàng – bụng bị phanh ra, xương thịt nát vụn – đã cùng với vô vàn những thi thể của bao nạn nhân vô tội khác bị biến thành bùn, thành máu, bị giày xéo bởi vó ngựa của quân thù?

Xecgay Latco đứng dậy và như con thú hoang đã bị nhốt trong chuồng, anh giận dữ chạy dọc chạy ngang trong buồng giam cố tìm lối ra ngoài để giúp Natcha.

Cơn tuyệt vọng này kéo dài không lâu. Khi đã bình tĩnh lại, anh ép mình phải bình tĩnh và sáng suốt để tìm lối ra gặp tự do.

Gặp viên thẩm phán, nói thẳng hết toàn bộ sự thật cho ông ta nghe và cầu xin khoan hồng ư?... Như thế không được. Ông ta lấy cơ sở gì để tin vào người mãi dối trá, một người mà ông ta đã có thành kiến? Anh có đủ quyền

lực để chỉ bằng lời nói có thể phá tan những nghi ngờ đang đè nặng lên cái tên Latco hay không? Không. Đẳng nào cũng phải điều tra, mà muốn thế phải mất thêm nhiều tuần, nhiều tháng nữa.

Phải vượt ngục!

Đây là lần đầu tiên kể từ lúc bị đưa đến đây, Xecgay Latco nghiên cứu buồng giam của mình. Chỉ cần một nháong là làm xong điều này. Bốn bức tường với hai khe hở: một là phía cánh cửa lớn, một phía là ô cửa sổ. Trong số bốn bức tường thì có ba bức là tường chung cho những nhà giam khác của cùng nhà giam này. Chỉ có thể tìm được tự do qua cửa sổ.

Cửa sổ này rộng khoảng một thước rưỡi, rầm phía trên ăn lên trần phòng; lối đi tới bệ cửa sổ thì bị chặn lại bởi những thanh sắt to được gắn chặt vào tường. Nhưng nếu giải quyết được khó khăn này thì lại có khó khăn khác nảy sinh ra. Từ phía ngoài có loại mái che hay nắp chụp mà các mép bên hông của nó được gắn chặt vào tường. Nhưng nếu giải quyết được khó khăn này thì lại có khó khăn khác nảy sinh ra. Từ phía ngoài có loại mái che hay nắp chụp mà các mép bên hông của nó được gắn chặt vào phía này lẫn phía kia của cửa sổ khép kín quang cảnh bên ngoài lại chỉ để thấy được một mảnh bầu trời nhỏ tí. Trước hết cần phải len được qua chấn song, không phải để đào tẩu, mà chỉ để tìm cách cho cuộc đào tẩu, rồi sau đó phải dùng hai tay chống người lên phần nóc của cái nắp chụp để quan sát vùng xung quanh.

Căn cứ theo độ dài của cầu thang mà anh đã đi qua lúc bị gọi đến gặp quan tòa. Xecgay Latco tính rằng anh đang ở trên tầng bốn của nhà tù. Khoảng cách từ đây đến mặt đất ít nhất cũng khoảng 12 đến 14m. Có thể vượt qua nổi chúng hay không? Vì sốt ruột muốn giải đáp cho câu hỏi này, anh quyết định bắt tay ngay vào việc.

Trước hết, có lẽ là phải tìm cho ra dụng cụ. Khi bị bắt, cảnh sát đã tước hết đồ dùng của anh rồi, còn trong tù thì không có cái gì dùng được cả. Bàn, ghế đầu, giường toàn bằng đá phủ lớp đệm rơm dày – đó là tất cả những thứ đồ bày biện trong phòng giam.

Xecgay Latco loay hoay tìm kiếm mà chẳng được gì, cuối cùng, trong khi mò mẫm quần áo của mình, anh mới sờ thấy có cái gì dó cứng cứng.

Không khác gì những nhân viên cai tù, ngay bản thân anh cho đến lúc này đã không nghĩ đến một món đồ vô dụng như cái khóa nịt này. Bây giờ mới thấy mọi đồ vô dụng này rất cần cho anh, đó là một thứ duy nhất bằng sắt mà anh có được.

Sau khi tháo khóa nịt ra, không để phí mất một phút, Xecgay Latco bắt đầu làm việc với bộ cửa sổ tại rìa của một trong những song sắt và do tác động liên tục của những chốt nhỏ của khóa nịt, đã bắt đầu rắc bụi xuống sàn. Công việc này – bản thân nó đã nặng nhọc và rất chậm – đã bị phức tạp thêm lên bởi sự giám thị liên tục mà người tù phải chịu. Cứ mỗi giờ đồng hồ, viên cai ngục phải đến ghé mắt dòm qua cái lỗ cửa nhỏ xíu. Thế cho nên phải luôn luôn lắng nghe những tiếng chân bên ngoài, chỉ cần nghe thấy một dấu hiệu nhỏ nhất mạng lại nguy hiểm, anh phải ngừng ngay công việc và phải xóa sạch các dấu vết đáng nghi ngờ.

Để đạt được mục đích ấy, Xecgay Latco phải dọn gếnh bánh mì của mình. Bánh mì bị trộn lẫn với bụi từ trên tường rắc xuống hoàn toàn giống màu đá và nó là vải tốt nhất trám lại các lỗ hổng bị đào nên. Những mẫu vụn bị đào ra thì anh đem giấu kín phía dưới giường mình.

Sau 12 giờ hì hục làm việc, song sắt đã bị đào sâu khoảng 3cm, nhưng cái chốt con đã bị mòn, Xecgay Latco liền bẻ gãy cái vòng khóa nịt và dùng mảnh gãy vào việc. Thêm 12 giờ nữa thì những mẫu thép ấy biến mất.

May mắn thay, vận đỏ đã đến với anh. Khi người ta mang thức ăn đến, anh đã liều lĩnh giấu con dao nhỏ dùng cho bữa ăn lại, không ai để ý sự lấp cặp này, nên ngày hôm sau anh, một lần nữa, anh hành động. Thế là anh đã có được hai dụng cụ đáng tin cậy hơn vòng khóa nịt lúc trước. Nói cho đúng, đây là loại dao xấu, phế phẩm. Nhưng dù sao lưỡi dao cũng còn khá tốt, mà cán dao lại dễ sử dụng hơn.

Kể từ lúc này, công việc được làm nhanh hơn, dù là chưa đủ độ nhanh cần thiết. Sau này, xi măng có độ cứng của đá granit và tốn rất nhiều công sức mới làm nó vụn ra được. Xecgay Latco vẫn thường phải ngừng tay, khi thì cai ngục đi tuần tra, khi thì phải đến gặp thẩm phán để chịu thẩm vấn.

Kết quả của những lần lấy cung này đều giống nhau. Mỗi lần bị gọi đi như thế, Xecgay Latco phải giáp mặt với một số nhân chứng ma những lời

khai của họ cũng không rọi được tí ánh sáng nào vào vụ án. Nếu một số nhân chứng có cảm giác ngờ ngợ giữa Xecgay Latco với tên tội phạm mà ít nhiều họ đã thấy được giữa bàn ngày, khi họ trở thành nạn nhân của hắn, thì lại có người khác luôn khẳng khẳng chối bỏ bất cứ sự giống nhau nào giữa Latco và tội phạm. Ngài Rona đã cố công vô ích khi ông ta bắt bị cáo mang các hàm râu quai nón được cắt xé theo đủ mọi kiểu, hay buộc anh phải phô cặp mắt ra hay giấu chúng dưới một kính đen, ông ta cũng không nhận được một chứng cứ nào cho xác đáng.

Xecgay Latco đã hoàn toàn để tâm đến những cuộc phỏng vấn. Anh đã ngoan ngoãn tuân theo các cuộc thử nghiệm của ngài thẩm phán; anh trang hoàng cho cái đầu của mình bằng mái tóc giả, đeo những chòm râu giả, anh mang kính vào hoặc là tháo kính ra – tất cả anh đều răm rắp làm theo mà không một lời phản đối. Đầu óc anh bây giờ không nghĩ đến căn phòng lấy cung ấy nữa. Những ý nghĩ của anh giờ đây đang ở lại trong buồng giam, nơi đây có song sắt ngăn cách anh với tự do đang dần dần bị tuột khỏi mặt đá.

Phải cần đến bốn ngày làm việc mới phơi bày nó ra trọn vẹn được. Điều đó đã xảy ra vào tối ngày 23 tháng 9. Bây giờ chỉ còn việc cửa đôi phần trên của song sắt.

Công việc này khó khăn hơn nhiều. Xecgay Latco phải bám một tay vào chấn song, còn tay kia thì đẩy dụng cụ của mình dịch tới dịch lui. Con dao tầm thường đã sẫm vai lưỡi cửa rất tồi và nó gặm sắt rất chậm. Anh phải nghỉ mệt từng lúc, do tư thế không được thuận lợi cho công việc.

Cuối cùng, ngày 29 tháng 9, sau 6 ngày nỗ lực làm việc, Xecgay Latco cảm thấy độ sâu của rãnh cũng đã khá đủ. Chỉ còn vài milimet nữa thôi là thanh sắt sẽ bị đứt lìa. Như thế, anh sẽ dễ dàng bẻ gãy thanh sắt sau khi uốn cong chấn song. Chỉ còn thời gian. Lưỡi dao thứ hai đã bị biến thành sợi chỉ mỏng.

Sang sáng hôm sau, sau cuộc đi khám, Xecgay Latco có một giờ hoàn toàn tự do, anh tiếp tục lao vào công việc của mình. Như anh đã nghĩ, song sắt đã bị uốn cong một cách dễ dàng. Anh trường ra khỏi chấn song qua

khe hở, dùng đến đôi tay chồm lên cái nắp chụp. Anh bắt đầu nhìn ngó một cách thèm khát.

Đúng như sự tính toán, từ mặt đất lên đến chỗ của anh là 14m. Chỉ cần có một sợi dây dài là có thể vượt qua được khoảng cách này.

Xecgay Latco xét thấy nhà tù bị bọc quanh bởi con đường dành cho lính gác, phía khác tiếp giáp với bức tường cao khoảng 8m và đằng sau nó thấp thoáng những mái nhà. Sau khi leo xuống, việc phải làm là băng qua bức tường, thế nhưng vừa nhìn lướt qua đã thấy khó có thể làm nổi điều này.

Cứ theo tầm xa của những ngôi nhà, chắc là đường phố vây quanh nhà giam. Xuống được mặt đường này rồi, kẻ đào tẩu sẽ thoát nạn. Nhưng làm thế nào để xuống đến đó được an toàn đây?

Trong lúc lo tìm phương kế thoát thân, Xecgay Latco đã bắt đầu chăm chú quan sát tất cả những gì còn khuất ở phía bên trái. Chừng nào chưa tìm được lối thoát, anh vẫn còn hồi hộp. Nhìn sang hướng này thấy con sông Danube với mặt sông vàng vàng bị phủ kín bởi những con tàu đủ mọi kích thước. Một ố tàu đi xuôi hay đi ngược dòng sông, còn số khác thì đang neo tại bến. Thuyền của anh nằm hòa lẫn giữa bao con tàu khác và đã không có dấu hiệu gì chứng tỏ có người canh gác nó. Đây sẽ là vận may hiếm có, một khi anh làm chủ được chiếc thuyền. Nhờ nó anh sẽ đi qua được biên giới độ non một giờ. Sang đến lãnh thổ Xecbi, anh sẽ mặc xác những con tàu Áo-Hung.

Xecgay Latco lại ngó sang bên phải và khiên anh chú ý. Một trụ sắt – có lẽ là vật dẫn của cột thu lôi – chạy từ mái nhà xuống, nó được giữ bằng những đinh sắt cứng rắn hình chữ U chốt vào tường nằm trong những cự ly đều đặn. Trụ sắt này chạy dài xuống đất và ở cách cửa sổ không xa lắm. Nếu với đến được trụ sắt, Latco sẽ dễ dàng men theo nó mà thoát xuống dưới.

Điều này xme ra có thể thực hiện được. Mái đua của nhà giam, một trong những kiểu trang trí cho tòa nhà, chạy ven theo tường làm thành phần gờ rộng khoảng 20 đến 25cm. Chỉ cần có máu lạnh và có nghị lực là có thể men theo phần gờ đó để đến được cột thu lôi.

Đáng tiếc là: nếu hành động bạo gan ấy đạt được thành công mỹ mãn, Latco cũng không ra được bức tường bên ngoài. Bị giam giữ trong buồng giam hay là trong vuông sân của nhà tù thì đảng nào cũng là tù nhân thôi.

Bây giờ Xecgay Latco mới bắt đầu xem xét bức tường thật chăm chú – một việc mà trước đó anh chưa làm – phần phía trên của nó được trang trí bằng những cái gờ vuông ở cả hai bên, nằm cạnh nhau. Anh chú tâm quan sát kiểu hoa văn kiến trúc này, rồi sau đó anh trườn trên bệ cửa sổ, quay trở vào buồng giam, ra sức xóa hết mọi dấu vết khả nghi.

Anh đã quyết định. Anh đã tìm ra cách vượt ngục bất chấp tất cả. Cho dù phải mạo hiểm như thế nào đi nữa, phương án vượt ngục cần phải được thực hiện. Cuối cùng đâu có chết cũng còn tốt hơn là phải tiếp tục sống trong cảnh giày vò đau khổ như thế này.

Anh kiên trì chờ đợi cuộc tuần tra thứ hai. Sau khi biết chắc là mình đã có thời gian, anh bắt tay vào hoàn thành công cuộc chuẩn bị. Anh dùng những khúc dao gậy cắt vải trải giường ra khoảng 50 mảnh dài có bề rộng cỡ vài phân. Để những viên cai tù không để ý, anh để lại phần khổ vải và cái giường còn giữ được vẻ ngoài. Chắc chắn họ sẽ không nghĩ đến việc phải nâng tấm chắn lên.

Với những mảnh vải đã cắt ra, anh tết lại làm bốn theo dạng ruy băng. Anh bỏ suốt ngày để làm công việc này. Cuối cùng, đến ngày mùng một tháng 10, gần đến trưa thì Xecgay Latco đã có được sợi dây thật chắc, dài từ 14 đến 15 mét. Anh đem giấu sợi dây xuống giường thật cẩn thận.

Tất cả đã chuẩn bị xong, và anh định sẽ vượt ngục vào đêm nay, lúc 9 giờ.

Xecgay Latco đã suy ngẫm công việc của mình đến những chi tiết nhỏ nhất trong đêm cuối cùng này, đồng thời cố xem xét trong đầu từng cái may rủi, nguy hiểm. Cái gì đang chờ đợi anh: tự do hay là chết? Sắp tới đây sẽ rõ điều ấy. Anh mạo hiểm, dù có thế nào chẳng nữa.

Bỗng nhiên, ngay trước lúc đồng hồ điểm giờ hành động, số phận đã dành sẵn cho anh lần thử thách cuối cùng. Khoảng ba giờ chiều ngày đó, chợt cái then cửa buồng giam bị dịch đi phát ra tiếng động thật lớn. Họ lại

muốn gì ở anh đây? Lại dẫn anh đến gặp ngài Izar Rona nữa ư? Nhưng đã qua rồi cái giờ mà thường khi anh phải chịu thăm vấn?

Không, không phải họ đến dẫn anh đi thăm vấn. Nhìn qua cánh cửa đã mở, Xecgay Latco thấy có khoảng 3 người lạ mặt đang đứng nhìn viên cai tù. Trong nhóm có một người đàn bà trẻ khoảng 20 tuổi, có gương mặt hiền hậu, dễ thương. Còn hai người đàn ông đi cùng nàng, có lẽ một người là chồng nàng. Căn cứ theo cử chỉ và dáng điệu của viên cai ngục, có thể đoán người đàn ông kia là giám đốc nhà giam.

Có lẽ đây là cuộc viếng thăm. Qua thái độ cư xử lễ độ, thì hai người khách này thuộc tầng lớp thượng lưu, thậm chí có thể là cặp vợ chồng công tước đi du ngoạn và giám đốc nhà giam giữ vai trò hướng dẫn cho họ. Ông lên tiếng giải thích hai vị khách:

- Người bị giam trong buồng này không ai khác hơn là Latco lừng danh, thủ lĩnh băng cướp trên sông Danube. Đương nhiên quý vị cũng đã nghe qua danh tiếng của hắn.

Người đàn bà trẻ nhìn kẻ ác ôn nổi tiến bằng cái nhìn đầy sợ hãi. Nhưng phạm nhân thì hoàn toàn không có vẻ kinh khủng gì cả. Thật không thể tưởng tượng được rằng thủ lĩnh băng cướp lừng danh với những hành vi tàn bạo lại là người gầy rạc, hốc hác, mặt tái xanh chờ đôi mắt đờm buồn và đầy tuyệt vọng.

- Hắn vẫn đang cố bào chữa cho sự vô tội của mình – viên giám đốc lạnh lùng nói thêm – Nhưng chúng tôi đâu lạ gì những lời bẻm mép ấy!

Sau đó, ông ta chỉ cho khách xem sự trật tự ngăn nắp trong buồng giam cùng sự sạch sẽ tuyệt vời của nó. Trong lúc hăng say, ông ta còn bước qua ngưỡng cửa buồng giam và sửa soạn đến tựa vào cửa sổ để đứng đối mặt với các thánh giả.

Con tim của Xecgay Latco đột ngột ngừng đập. Diễn giả không hề nghi ngờ gì cả, ông ta đụng nhẹ vào ngay chỗ mà người ta đã làm việc, và xi măng đã bắt đầu tuôn xuống thành một dòng thật mảnh. Bằng một cửa động khác, lông ta chạm vào vật trám bằng bánh mỳ và nó bị bung ngay khỏi đá và rơi xuống sàn. Xecgay Latco đứng chết lịm khi phát hiện ra phần đầu mút trần trụi của thanh sắt đã bị lộ rõ trong cái lỗ sâu.

Có ai thấy cái này không? Có mà! Trong khi chồng của người đàn bà trẻ và viên giám đốc nhà giam đang xem xét chăm chú cái bàn như nó là cái đối tượng rất quan trọng, còn người cai tù đứng quay lưng một cách lễ độ, chăm chú vào hành lang sâu hun hút, thì vị khách nữ lại ngó sững vào cái lỗ sâu bị khoét trên tường, và nét mặt của cô nàng đã nói lên được rằng cô nàng đã hiểu cái ý nghĩa ẩn sâu của nó.

Cô nàng định lên tiếng... chỉ bằng một lời thôi; thế là mọi công lao tiêu thành mây khói... Xecgay Latco chờ đợi và cảm giác được rằng sinh lực của mình đang cạn dần, cạn dần...

Mặt hơi tái đi, người đàn bà trẻ ngược lên nhìn người tù và đã bực lấy anh chỉ bằng một cái nhìn trong sáng của mình. Cô nàng có thể chẳng những giọt nước mắt to tròn đang lăn đi chậm chậm từ dưới hàng mi của kẻ bất hạnh? Có hiểu được chẳng lời cầu xin thầm lặng của người tù? Có hiểu tình trạng tuyệt vọng kinh khủng của anh ta?

Khoảng 10 giây bi kịch trôi qua, người đàn bà trẻ đột nhiên quay đi, rồi buông ra một tiếng thét đau đớn. Những người kia lao về phía nàng. Chuyện gì đã xảy ra? Không có gì nghiêm trọng, nàng run giọng giải thích, vừa cố nhón miệng cười. Chẳng qua nàng đã bị sai chân một cách ngu ngốc. Có thể thôi mà!

Trong lúc Xecgay Latco kín đáo đứng án trước cái thanh sắt tội lỗi, thì người chồng và viên giám đốc coi tù lại lẳng xẵng lú lú. Hai người bỏ ra ngoài, vừa đỡ nạn nhân của cái đau tưởng tượng, còn người thứ ba vội vàng cài lại then cửa. Xecgay Latco còn lại trơ trọi một mình.

Thật muôn vàn đội ơn hành động nhân từ ấy! Xecgay Latco đã được cứu thoát nhờ nàng! Anh đã chịu ơn nàng cuộc sống, còn hơn cả cuộc sống – đó là tự do!

Mệt rã rời, anh ngã lăn ra giường. Sự xúc động quá là khắc nghiệt. Bộ não của anh đã nhũn đi dưới đòn đánh cuối cùng này của số mạng.

Ngày qua yên tĩnh và cuối cùng tháp đồng hồ của thành phố gõ chín tiếng. Mây đen bịt kín bầu trời, và bóng đêm chụp cái nón đen tuyền lên vạn vật.

Tiếng động xa xa trong hành lang báo rằng đã đến giờ đi khám. Đội cảnh vệ dừng lại trước cửa. Viên cai tù ngó vào lỗ mắt cửa, sau đó hài lòng lánh đi xa. Người tù đã ngủ, chân đã đập lên tận cảm. Đội tuần tra đi xa, những tiếng chân đã lặng đi.

Giờ hành động đã đến.

Xecgay Latco nhảy thoát xuống giường và đặt cái đệm bên dưới tấm chăn giả làm người đang ngủ say trong buồng giam tối mù mù. Xong xuôi, anh lấy dây, trường người qua chấn song, ngồi trên nóc cao của cái nắp chụp bên ngoài cũng như lần trước.

Các mái đua tô điểm cho tòa nhà được xây phía đỉnh của mỗi tầng; Xecgay Latco sẽ trèo xuống khoảng bốn mét – đây là khó khăn mà anh đã nhìn thấy trước. Sau khi tung dây qua một trong những thanh sắt và hai tay giữ chặt lấy đầu dây, anh nhẹ nhàng thả mình xuống phần gờ tường.

Tỳ lưng vào tường và tay trái giữ chặt dây, kẻ đào tẩu nghĩ mệ. Làm sao giữ được cân bằng trên thành gờ hẹp té này? Chỉ vừa buông lơ sợi dây là anh đã cảm thấy mình như đang bay xuống phía dưới.

Anh đã khôn khéo chuyển động thật chậm, tay phải đã chụp được sợi dây, còn tay trái thì mò mẫm bên phần tường của cái nắp chụp. nắp chụp cần phải có cái bệ đỡ bởi vì nó không được gài trực tiếp vào cửa sổ. Xecgay Latco đã nghĩ đúng: tay của anh đã sờ đến vật chặn mà cái móc sắt được gài hẳn vào tường.

Mặc dù cái bệ đỡ được hình dung là cái móc sắt yếu ớt, người ta cũng đành phải thỏa mãn với nó mà thôi. Sau khi bấu mấy đầu ngón tay vào cái móc ấy, Xecgay Latco từ từ kéo đầu dây đã hơi bị trượt qua vai về sát mình. Bây giờ cho dù kẻ đào tẩu có muốn quay trở lại buồng giam, anh cũng không thể làm được điều đó. Cần phải đi đến đích, vì không còn cách nào khác.

Xecgay Latco đánh bạo quay đầu nhìn trụ sắt của cột thu lôi được xem là đối tượng giúp anh trèo xuống dưới. Thật là kinh khủng khi anh nhìn thấy khoảng cách giữa trụ sắt ấy với cái nắp chụp, một vật mà anh không dám buông ra vì sợ phải té ngửa giữa độ cao này là hơn hai mét!

Mặc dù vậy, Latco cũng phải quyết định. Anh không thể cứ đứng mãi trên thanh gờ tường hẹp, lưng tựa vào bức tường và bám vào đoạn sắt nhỏ trợ trụ sẵn sàng tuột khỏi các ngón tay của anh. Phải chết thì hay hơn đây, nhưng cần phải thử thách lần cuối để cứu mình cái đã.

Xecgay Latco dịch người xa khỏi cửa sổ, tay trái vươn thẳng ra như cái lò xo bị giãn, sau đó anh bung khỏi bệ đỡ và phóng mình qua bên phải.

Anh ngã dúm, vai đập mạnh xuống mái đua. Nhưng hai tay vươn thẳng ra đã chộp được cột thu lôi.

Khó khăn đầu tiên đã vượt qua. Chỉ còn thẳng được cái thứ hai.

Xecgay Latco trượt theo trụ sắt xuống phía dưới và dừng lại tại đỉnh sắt chữ U ghét chặt cột thu lôi vào tường. Anh đứng ở vị trí này, bắt đầu lấy hơi và suy nghĩ.

Mặt đất lạc mắt hẳn trong bóng tối dày đặc, nhưng kẻ đào tẩu vẫn nghe được những nhịp chân từ phía dưới văng lên một cách đều đặn. Có lẽ lính canh đang đi lại ở dưới đó. Căn cứ theo tiếng động văng lên, khi mạnh và to dần lên, khi yếu và khẽ dần đi thì có thể đoán được rằng người lính canh đã băng qua phần lộ nhỏ tiếp giáp với tòa nhà giam tại chỗ này, sau đó hẳn quay vòng sang hướng của mặt tiền khác, rồi quay trở lại đây, vừa nhịp bước đều đặn tới lui. Xecgay Latco dự trù là người lính sẽ văng mặt tại chỗ trong khoảng ba, bốn phút. Anh phải tranh thủ khoảng thời gian này để vượt qua khoảng cách giữa anh và phần tường bên ngoài.

Anh nhận ra được đỉnh tường phía dưới vì màu trắng của nó nổi rất rõ giữa bóng tối, song anh lại không thể trông rõ được những đoạn gờ tường tô điểm cho phần trên cao của cửa nó.

Xecgay Latco trượt xuống dưới, dừng lại tại một đỉnh sắt chữ U nữa. Vị trí này cách phần đỉnh tường anh phải vượt qua, là khoảng hai ba mét.

Anh lấy điềm tĩnh và sẵn sàng phóng đi. Xecgay Latco chập đầu dây lại làm đôi và thắt nó thành cái thòng lọng. Đoạn, anh giữ chặt hai đầu dây trống và bắt đầu ném cái nút thòng lọng xuống đỉnh tường bên dưới, cố cho nó siết chặt vào một phần gờ tường.

Không dễ gì làm được theo ý mình muốn. Bóng tối dày đặc đủ che kín mục tiêu, đành chỉ nhờ vào may rủi. Anh đã ném dây đến 20 lần mà chẳng

thành công, cuối cùng anh mới cảm thấy sợi dây đã nhắm trúng đích. Xecgay Latco gồng cơ bắp và sợi dây được thít chặt lại. vậy là xong: dây thòng lọng đã quấn chặt quanh gờ tường. Kẻ đào tẩu siết chặt sợi dây. Anh cho một đầu dây chui qua giữa mặt tường và cột thu lôi, sau đó cột thật chặt vào đầu dây khác. Bây giờ thì đoạn cầu nối đã được bắc ngang phía trên con lộ nhỏ dùng để lính tuần tra.

Chao ôi, đoạn cầu nối này khó bảo đảm lắm. Liệu sợi dây có bị đứt hay là nó không thít chặt vào gờ tường mà nó đang bám hay không? Nếu trường hợp thứ nhất xảy ra thì anh sẽ bị ngã từ độ cao 10m, còn trường hợp thứ hai: anh sẽ dao động như con lắc đập đầu vào bức tường của nhà giam.

Xecgay Latco cứ mãi bị chao động trước mỗi nguy như thế. Anh bắt đầu giữ chặt sợi dây và lắng nghe tiếng bước chân của người lính canh bên dưới, sẵn sàng lao vào khoảng không.

Người lính canh đang ở đúng phía dưới Xacgay Latco. Sau đó hần rã ra sau góc tòa nhà, và những tiếng chân của hần đã lặng đi. Phải lợi dụng ngay giây phút mà hần vắng mặt.

Xecgay Latco buông mình vào trong không gian. Treo mình lơ lửng giữa bầu trời và mặt đất, Xecgay Latco bò dần đi một cách dè dặt và nhịp nhàng, không lo lắng đến chuyện sợi dây đang bị vông xuống dưới sức nặng thân thể của anh, và độ oằn của nó đã đạt đến biên độ lớn nhất khi anh bò đến giữa chặng đường. Anh muốn vượt ngục. Anh sẽ vượt ngục được.

Anh đã qua lọt. Phải mất hơn một phút anh mới vượt qua được cái vực thăm chióng mắt này và anh đã chạm được phần đỉnh tường.

Không thiết nghĩ ngợi, anh càng lúc càng vội, luôn tin tưởng sắt đá vào sự thành công mà mình khao khát. Chứa hần 10 phút đã trôi qua tính từ lúc anh thoát khỏi nhà giam, nhưng anh thấy hình như mình đã chịu trong một khoảng thời gian dài hơn một giờ. Anh lo sợ không biết bắt chợt cai tù có hứng thú ghé đến kiểm tra phòng giam hay không? Lúc đó cai ngục có phát giác sự biến mất của anh hay không, mặc dù anh đã lèn đệm dưới chân? Đến lúc đó chắc hẳn anh đã ở xa rồi, con thuyền đang ở đây, cách anh khoảng đôi ba bước chân! Chỉ cần vài nhát chèo là họ sẽ không truy đuổi kịp anh.

Tạm ngừng công việc của mình khi người lính canh đến gần, Xecgay Latco vội kéo nút dây lại phía mình, tháo nó ra sau đó anh cột nó, quấn quanh thành gờ tường và bắt đầu tuột xuống dưới, tin chắc là dưới đường không có ai.

Vừa chạm xuống mặt đất một cách an toàn, Xecgay Latco giật sợi dây xuống chân mình, cuộn nó lại thành nút. Tất cả đã xong xuôi. Anh đã được tự do, và hoàn toàn không để lại một dấu vết nào.

Nhưng, chưa kịp đi tìm con thuyền của mình, anh đã nghe giọng nói thoát ra từ trong bóng tối.

- Chết thật! – giọng nói vang lên ở khoảng cách hơn đó mươi bước chân – dám chắc đây là anh Ilya Brusov!

Xecgay Latco run lên vì vui mừng. Vận số đã đứng về phía anh và đã gửi đến anh sự giúp đỡ của những người bạn.

- Ngài Yêge! – anh phấn chí kêu to lên trong lúc người khách qua đường ấy bước khỏi bóng tối và đi về phía mình.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 15

Ngày 10 tháng 10, vùng đông đã ló dạng đến lần thứ chín kể từ khi con thuyền lại xuôi dòng Danube. Trong tám ngày trước đây, con thuyền đã bị tụt lại phía sau khoảng hơn 700km. Họ sẽ đến được Rusuco vào lúc chiều tối.

N

Trên thuyền vẫn không có gì lạ thay đổi. Chiếc thuyền vẫn tiếp tục lên đường, cùng với hai hành khách là Xecgay Latco và Caclo Dragoso. Họ lại trở về cái tên ngày trước của mình – một người là Ilya Brusov - thợ câu cá, và một người nữa là ngài Yêgê tốt bụng.

Dầu sao lúc này họ đã không giữ được cung cách như xưa, mà thậm chí khó khăn hơn. Mái chèo phải làm việc cả ngày lẫn đêm, vì mong muốn đến được Rusuco thật nhanh, Xecgal Latco đã xem nhẹ những chi tiết thận trọng nhỏ nhất. Không những anh đã không mang kính, mà còn quên cạo râu, quên nhuộm tóc; những thay đổi diễn ra trong suốt cuộc hành trình đã tố cáo một Ilya Brusov giả dối. Mái tóc đen của anh đã nhạt dần qua từng ngày, còn hàm râu vàng bắt đầu lộ ra.

Nếu Caclo Dragoso đã tỏ ra ngạc nhiên trước sự chuyển hóa như thế này thì cũng là chuyện đương nhiên. Song ông ta vẫn im miệng. Sau khi quyết định phải đi cho hết cuộc hành trình như mình đã giao ước, ông ta đã phải ngó lơ đi tất cả cho dù điều này là bất tiện. Trước đó, khi giáp mặt với Xacgey Latco ở bên dưới bức tường nhà giam, Caclo Dragoso đã không

còn giữ vững ý kiến trước đây của mình và ông thấy khó tin là người bạn đồng hành cũ của mình là kẻ có tội.

Nguyên nhân nảy sinh sự thay đổi này là do cuộc điều tra ở Xanca. Đích thân Caclo Dragoso đã tiến hành điều tra lần thứ hai. Không thỏa mãn ngay với những kết quả báo cáo của cảnh sát ở Goron, ông ta đã dò hỏi thật lâu các cư dân của thành phố và những câu trả lời của họ làm ông bối rối vô cùng.

Chuyện rằng, đã có một Ilya Brusov thật bằng xương bằng thịt, anh ta đã cư trú ở Xanca và đã rời thành phố đi trước khi có hội thi ở Ditmaringen trong một khoảng thời gian ngắn là sự thật hiển nhiên. Anh ta, Ilya Brusov này, có quay trở lại nhà sủa hội thi, vào đêm 29 tháng 8 hay không? Người ta đã không cung cấp tin tức rõ ràng về điểm này. Láng giềng của anh ta, dường như có nhớ lại rằng họ đã thoáng thấy ánh sáng trong các ô cửa sổ của người câu cá vào độ cuối tháng tám, mà lúc ấy chúng đã bị đóng im ỉm trong hơn một tháng – thì dầu sao đây cũng là một điểm mà họ không thể khẳng định được. Những tin tức như thế, tuy chúng mù mờ và không chắc chắn, cũng đã buộc Dragoso suy nghĩ rất nhiều.

Chỉ còn việc phải làm sáng tỏ điểm thứ ba. Thế người đó là ai, cũng như Ilya Brusov, người đó đã được nói chuyện với ông cấm ở Goron tại căn nhà do bị cáo chỉ? Dragoso đã hoàn toàn không nhận được tin tức nào về điều này, Ilya Brusov không lạ gì cư dân thành phố Xanca, và nếu như anh ta đã trở về lại đó, thì hẳn anh ta đã đến rồi đi vào tối, bởi vì không có ai trông thấy anh ta. Bản thân điều bí ẩn đó đã là đáng ngờ và nó càng trở nên đáng ngờ hơn khi Caclo Dragoso gặp ông chủ từ quán. Sự thể thành ra là vào buổi chiều tối ngày 12 tháng 9, trong vòng 36 giờ trước khi có cuộc viếng thăm của cảnh sát trưởng Goron, người lạ đã hỏi han ở quán rượu về Ilya Brusov. Tình thế đã rắc rối thêm. Nó càng rối beng hơn, khi ông chủ quán rượu bị thẩm vấn đã mô tả ngoại hình người lạ với những nét - ăn khớp với những nét của thủ lãnh băng cướp vùng sông Danube – cũng giống như lời đồn đại.

Tất cả những điều này đã buộc Caclo Dragoso phải suy nghĩ nhiều hơn nữa. Theo bản năng, ông đã cảm thấy vụ án không chính xác, rằng đã có

những thủ đoạn như thế nào đó xảy ra, trong khi Dragoso lại mù mờ đối với những thủ đoạn ấy, nhưng có khả năng bị cáo vừa xuất hiện đã là nạn nhân của nó.

Ấn tượng này càng được củng cố hơn nữa, khi mà Caclo Dragoso biết cuộc điều tra được tiến trình lúc ông trở lại Zemlin. Rồi cuộc điều tra vẫn đứng chững tại chỗ suốt 20 ngày. Không phát hiện được thêm một kẻ tòng phạm nào, không một nhân chứng nào chính thức thừa nhận người tù trong khi đã không có một chứng cứ nào chống lại người tù này ngoài bằng chứng là anh ta đã thay đổi dáng ngoài và sở hữu chủ tấm ảnh có ghi tên Latco.

Những lời buộc tội này kết hợp với những lời buộc tội khác có thể sẽ trở nên quan trọng, nhưng nếu để chúng đứng tách riêng thì không có một giá trị nào cả. Ma có thể ngay cả sự cải trang và sự có mặt của bức ảnh ấy là có nguyên nhân chính đáng.

Trong tâm trạng như thế, Caclo Dragoso phải tỏ thái độ khoan hồng. Ông đã miễn cưỡng xúc động một cách sâu sắc trước niềm tin ngây thơ của Xecgay Latco, lẽ ra anh phải nghi ngờ cả người bạn thân thiết nhất một khi nah ta xuất hiện trong hoàn cảnh như vậy.

Nhưng chẳng lẽ không thể hòa hợp lòng thương hại với tin thần trách nhiệm nghề nghiệp làm một sau khi đã ở lại trên thuyền như trước hay sao? Nếu thật sự Ilya Brusov có tên Latco và nếu chính Latco này là tên tội phạm thì Caclo Dragoso sẽ đi cùng với hắn ta và sẽ tìm thấy đồng bọn. Trường hợp ngược lại, dù người trúng giải của “Hội vùng sông Danube” là vô tội thì anh ta cũng là một tội phạm thật sự đã lợi dụng cuộc điều tra ở Xanca để tránh cho mình mọi sự nghi ngờ.

Những phán đoán này dường như không hẳn là xác đáng, tuy nhiên chúng vẫn không thiếu tính logic. Đáng về đáng thương của Xecgay Latco, sự quả cảm thiên thần mà anh ta đã bộc lộ ra qua cuộc đào tẩu kỳ diệu của mình, và đặc biệt là hồi ức về sự cứu giúp trong lúc giông to bão dữ đã cho Caclo Dragoso thấy anh ta là một người đánh cá trung thực, dũng cảm nhất – chúng đã làm nên phần còn lại. Caclo Dragoso phải có trách nhiệm trước cuộc sống của con người bất hạnh này, một con người đang thở, đang đứng

trước mặt ông với đôi tay tuốt máu, với gương mặt gầy rộc ướt đẫm mồ hôi. Để thưởng cho tất cả những cái đó, lẽ nào ông lại bắt anh ta quay trở lại địa ngục? Nhà thám tử không dám làm điều ấy.

- Đi thôi! – ông chỉ nói một câu để đáp lại tiếng hô mừng rỡ của kẻ đào tẩu và lôi anh ta ra hướng sông.

Kể từ lúc đó trở đi, trong suốt tám ngày bơi trên sông, hai người bạn chỉ trao đổi với nhau có vài câu ngắn ngủi. Xecgay Latco vẫn giữ thái độ lạnh lẽo như xưa và vẫn không tiếc sức để rút ngắn đoạn đường.

Dẫu sao anh ta cũng đã nói ra vài câu rời rạc kể lại những vuộc phiêu lưu khó hiểu của mình bắt đầu từ chi lưu Ipen. Anh ta đã kể thời gian bị giam cầm rất lâu ở nhà tù Zemlin, tiếp theo là tình trạng bị cầm tù một cách kỳ lạ trên con tàu lạ. Những người đã khẳng định là họ đã thấy anh giữa chùng Budapest và Zemlin, tất nhiên là họ đã nói dối, bởi vì trong khoảng thời gian ấy anh đã bị nhốt trên con tàu lạ, tay chân bị trói chặt. Trong lúc người câu cá kể chuyện, Caclo Dragoso càng lúc càng thay đổi cách nhìn nhiều hơn. Bất giác Dragoso đã nhận xét được đường dây liên hệ giữa các cuộc tấn công mà nạn nhân của nó là Ilya Brusov, và sự can thiệp của một kẻ giống anh ta như đúc ở Xanca. Hiển nhiên người câu cá đã quấy rối kẻ nào đó và anh ta đã phải chịu đòn của kẻ thù giấu mặt mà ngoại hình của tên này lại tương ứng với những điều mà người ta mô tả về tên phi.

Cứ như vậy, lần hồi Caclo Dragoso đã tiến gần đến chân lý. Ông không thể tin vào những điều suy lý của mình, nhưng lại cảm thấy ít ra là những nghi ngờ trước đây đang bị sụp đổ dần dần qua từng ngày tháng.

Tuy vậy, không một lúc nào ông có ý phải rời bỏ con thuyền để quay trở về tái lập cuộc điều tra lần thứ hai. Linh tính của người cảnh sát đã cho ông ghay rằng đây là dấu hiệu tốt và người câu cá có thể là kẻ vô tội bị liên can đến câu chuyện vùng sông Danube. Dẫu sao thì thượng lưu sông Danube có yên tĩnh hơn nhiều, và sự liên tục của những tội ác đã xảy ra chứng minh được một điều là bọn cướp cũng xuôi dòng Danube, chí ít cũng đến Zemlin. Rất có khả năng bọn chúng vẫn tiếp tục xuôi dòng trong thời gian Ilya Brusov bị cầm tù.

Caclo Dragoso đã không lầm trong điều ước đoán này. Ivan Xtriga thực tế đã tiến gần đến Biển Đen, sau khi vượt xa con thuyền của người câu cá khoảng 12 ngày, nó lên đường từ Zemlin. Nhưng 12 ngày tháng trước ấy đã dần mất hiệu quả và khoảng cách giữa hai con thuyền càng lúc càng được rút ngắn dần. Ngày qua ngày, giờ nối tiếp giờ, và từng phút một trôi qua, bằng nỗ lực dữ dội của Xecgay Latco, con thuyền nhỏ đã truy đuổi con tàu lớn một cách kiên trì.

Con thuyền của Latco chỉ có một mục tiêu: thành phố Rusuco. Một ý nghĩ: Natcha. Nếu hư nah đã xem thường mọi điều mà trước đây anh đã hết sức chú ý để giả danh, đó chẳng qua là anh không còn nghĩ đến chúng nữa. Anh còn thiết đến chúng làm gì vào lúc này? Sau lần bị bắt giam, sau cuộc đào tẩu – dù là Ilya Brsuo hay Xecgay Latco thì cũng nguy hiểm như nhau thôi. Dù mang cái tên nào đi nữa, từ nay trở đi, anh cũng phải bí mật đột nhập Rusuco và luôn bị đe dọa là sẽ bị bắt ngay tại chỗ. Bị choán ngập bởi ý nghĩ duy nhất ấy, suốt tám ngày bơi trên sông, anh đã không mấy may chú ý đến hai phía bờ sông. Nếu anh có nhận xét họ đã bơi ngang qua Benrat – thành phố trắng nổi cao trên vùng đồi mà trên đó dinh thự lộng lẫy của hầu tước Konac, và vùng ngoại ô, nơi người ta đang chuyển một khối lượng lớn hàng hóa, đã lùi về phía sau anh, thì chẳng qua là Bengrat chỉ rõ biên giới Xecbi, nơi chấm dứt quyền lực của ngài Izar Rona. Sau đó, anh không để ý thêm gì nữa.

Anh đã không nhìn thấy Xemendori, thủ đô xưa của Xecbi nổi tiếng với những vườn nho chung quanh.

Anh đã không nhìn thấy Kolomban nơi àm tục truyền có cái hang mà thánh Georgi đã dùng để chôn xác con rồng do chính tay mình giết;

Không thấy Orsova mà qua khỏi thành phố này dòng Danube sẽ chảy giữa ahi tỉnh cổ thuộc Thổ Nhĩ Kỳ - sau này chúng hai vương quốc tự trị;

Không thấy Cổng Sắt, lối lưu thông nổi tiếng, được viền quanh bằng những bức tường thẳng đứng cao khoảng 400m, nơi đây sông Danube luôn đi mãnh liệt, giận dữ đập vào những khối đá vôi khắp dòng sông;

Không thấy Vidui, thành phố đầu tiên khá nổi tiếng của Bungari;

Không thấy Nicopoba, Sistov, và những thành phố nổi tiếng khác của Bungari, những nơi mà anh phải đi qua trước khi đến được thành phố Rusuco.

Anh thích lưu lại ở bờ sông Xecbi hơn, vì đó là nơi nah cảm thấy được an toàn; đúng ra, anh không sợ cảnh sát khi anh đã đi qua Cổng Sắt.

Chỉ có ở Orsova, lần đầu tiên có một cano của cảnh sát đường sông đã bắt thuyền của anh dừng lại. Xecgay Latco trong tâm trạng rối bời lo âu phải ngoan ngoãn nghe theo và chờ đợi điều tất yếu sẽ xảy ra với mình là phải trả lời những câu hỏi. Nhưng họ chẳng màng thăm vấn anh. Chỉ bằng một lời nói của Caclo Dragoso, đội trưởng chiếc cano tuần tiểu đã khúm núm cúi mình và họ chẳng đả động gì đến chuyện khám xét.

Người hoa tiêu thậm chí chưa kịp ngạc nhiên thì người dân thành Viên ấy đã ra lệnh cho lực lượng cảnh sát. Quá đổi may mắn cho sự thoát nạn tốt đẹp này, anh đã tìm thấy một sức mạnh hoàn toàn tự nhiên, và anh đã không tỏ ra một chút ngạc nhiên nào, mà chỉ thấy càng lúc càng sốt ruột trước cuộc nói chuyện bị kéo dài quá lâu giữa người hành khách với nhân viên cảnh sát.

Theo đúng mệnh lệnh của ngài Izar Rona lúc này đang diên tiết vì cuộc đào tẩu của người tù và đó cũng là những mệnh kệnh của chính Caclo Dragoso, đội cảnh sát vùng sông đã phải tăng cường cảnh giác. Con thuyền nhất thiết phải đi qua các trạm tuần canh tại các cự ly nhất định, và Orsova đã giữ vai trò chủ chốt giữa chúng. Đoạn chật chội này của con sông đã làm cho sự giám thị đỡ căng hơn, thế nên đã không có một chiếc thuyền nào lọt khỏi đường ranh sông này mà không bị khám xét kỹ lưỡng.

Trong lúc tra hỏi nhân viên dưới thuyền, Caclo Dragoso rất bức dọc khi biết được những cuộc khám xét đã không mang lại một kết quả nào; thêm vào đó đã có vụ phạm tội mới, một vụ cướp phá rất nặng, xảy ra cách đây chừng năm ngày trên địa bàn Rumani, gần cửa sông Jiu, đối diện làng Rakhova của Bungari.

Như vậy là băng cướp vùng sông Danube lại tiếp tục thoát lưới. băng cướp này không chỉ chiếm đoạt vàng bạc, chúng còn lấy bất cứ vật nào có giá trị. Chiến lợi phẩm của bọn chúng rất to lớn kênh càng và không thể

nào tin nổi là chúng không bị phát hiện trong khi đã không có một con tàu nào không khỏi bị khêu khám xét rất kỹ.

Ấy thế, chuyện đã xảy ra như thế!

Caclo Dragoso rất đỗi sững sốt trước tài tình của bọn cướp. Nhưng phải tính đến một sự thật rành rành: vụ cướp phá đã chứng minh được rằng bọn cướp đang xuôi dòng Danube.

Lối thoát duy nhất cho biển cố này – đó là phải vội lên. Địa điểm và ngày giờ của vụ cướp mới xảy ra đây cho biết bọn cướp đã vượt quá thuyền của người câu cá độ chừng 200m. Sau khi tính nhầm thời gian Ilya Brusov bị nằm nhà giam, tức là khoảng thời gian có lợi cho bọn phi vùng sông Danube, có thể chắc chắn một điều là tốc độ con tàu của chúng chậm hơn tốc độ thuyền của Ilya Brusov khoảng phân nửa. Vậy là có khả năng đuổi kịp bọn cướp.

Họ vội lên đường ngay, và đến sáng ngày 6 tháng 10, họ đã vượt qua khỏi biên giới Bungari. Trước khi vào Bungari, Xecgay Latco lưu lại bên bờ phải. Bây giờ trong chừng mực có thể được, anh sẽ cập sát bên phía Rumani; nhưng bắt đầu từ Lumi-Palanki có dải đầm lầy dọc bờ sông, rộng từ tám đến mười kilomet đã cản trở cho việc cập thuyền vào bờ.

Xecgay Latco bị đắm sâu vào những suy tư của mình, kể từ lúc đi vào mặt nước Bungari, con sông chắc chắn sẽ mang nguy hiểm đến cho anh. Những chiếc tàu thủy, tàu ngư lôi hay thậm chí những chiếc pháo hạm mang cờ Thổ Nhĩ Kỳ luôn thường xuyên qua lại trên sông. Thấy trước rằng sớm muộn gì cũng nổ ra cuộc chiến tranh với Nga, Thổ Nhĩ Kỳ đã bắt đầu theo dõi con sông Danube và tung những hạm đội của mình vào khắp vùng sông.

Đến đâu cũng mạo hiểm, song người hoa tiêu đã cố tránh xa những tàu Thổ Nhĩ Kỳ, thậm chí điều đó có thể bị đe dọa sẽ phải chạm trán với phía Rumani; Latco cũng hy vọng rằng ngài Yêgê sẽ có thể che chở được cho anh, như trước đây ở Orsova.

Song không có một biển cố nào xảy đến phải nhờ vào quyền lực của người hành khách một lần nữa; đoạn sau cùng của cuộc hành trình đã trôi đi trong yên bình, và ngày 10 tháng 10, khoảng 4g giờ, con thuyền cũng

cặp bến được ở thành phố Rusuco khuất dạng lờ mờ bên bờ trái. Người hoa tiêu thả thuyền giữa sông, và đây là lần đầu tiên anh đã ngừng tay chèo sau nhiều ngày quần quật khua mái chèo. Anh thả neo.

- Có chuyện gì thế? – Caclo Dragoso ngạc nhiên hỏi.

- Tôi đã đến nơi – Xecgay Latco đáp ngắn gọn.

- Đã đến nơi? Nhưng nào đến Biển Đen đâu?

- Tôi đã nói dối ngài, thưa ngài Yêge – Xecgay Latco không giấu diếm – Tôi không bao giờ có ý định ra đến Biển Đen.

- Ối cha ôi! – Nhà thám tử buộc miệng, càng lúc càng chú ý hơn.

- Đúng thế đấy. Tôi đã lên đường với ý nghĩ là sẽ phải dừng thuyền ở Rusuco. Chúng ta đã đến.

- Rusuco đâu nào?

- Đẳng kia – người hoa tiêu đáp, vừa tỏ những căn nhà nằm trong thành phố xa xa.

- Nếu thế, tại sao chúng ta không chèo thuyền đến đó?

- Tại vì tôi cần phải chờ đêm xuống. Tôi sẽ bị phát hiện, sẽ bị theo dõi. Mạo hiểm đi ban ngày, tôi sẽ bị bắt ngay từ lúc đặt chân vào thành phố.

Điều này thật đáng chú ý. Lẽ nào nó sẽ biện hộ cho những nghi ngờ tiên khởi của Caclo Dragoso?

- Cũng như ở Zemlin – nhà thám tử nhỏ giọng.

- Cũng như ở Zemlin – Xecgay Latco điềm nhiên nói theo – nhưng do những nguyên nhân khác. Tôi là người lương thiện, ngài Yêge ạ.

- Tôi không nghi ngờ điều ấy đâu anh Brusco, cho dù là những nguyên nhân khiến anh sợ bị bắt sẽ hiếm khi nào gợi nên mối đồng cảm của những người bình thường.

- Những nguyên nhân của tôi khớp đúng như thế đó, thưa ngài Yêge – Xecgay Latco lạnh lùng dẫn câu – Xin lỗi là tôi không thể tiết lộ chúng ra được. Tôi đã thề phải giữ bí mật và tôi sẽ giữ bí mật.

Caclo Dragoso khoát tay tỏ vẻ càng lạnh lùng hơn. Người hoa tiêu nói tiếp:

- Thưa ngài Yêge, tôi hiểu rằng ngài không muốn can dự vào chuyện riêng của tôi. Nếu ngài muốn, tôi sẽ đưa ngài sang lãnh thổ Rumani, ở đó

ngài sẽ tránh được những nguy hiểm mà tôi đang bị đe dọa.

- Anh định lưu lại Rumani bao lâu? – Thay vì trả lời, Caclo Dragoso hỏi.

- Chưa biết được – Xecgay Latco đáp – Nếu mọi việc trôi lợt, như ý tôi mong muốn, tôi sẽ quay lại thuyền trước khi trời sáng, và lúc đó tôi quay lại không phải một mình. Còn nếu có chuyện gì xảy ra, chưa biết tôi phải làm sao nữa.

- Tôi sẽ đi theo anh đến cùng – Caclo Dragoso đáp ngay.

- Cái đó tùy ngài – Xecgay Latco thốt và không nói gì thêm nữa.

Đêm vừa xuống, anh vội cầm chèo và cặp bờ sông Bungari. Trời đã tối hẳn khi anh thả neo không xa thành phố lắm. Vô cùng thiết tha với mục đích của mình, Xecgay Latco đã hành động như người bị thôi miên. Bị tối mắt trước vùng xung quanh, anh không thấy người bạn đường của mình đã biến mất vào khoang thuyền như thế nào khi thuyền cặp bến. Đối với anh chỉ tồn tại một ước mong duy nhất. Và với ước mong ấy, mặc dù giữa đêm đen tối mù, căn nhà cũng vẫn ngập ánh nắng và nàng Natcha có mặt trong căn nhà ấy!... Ngoài Natcha ra, anh thấy dưới bầu trời này không còn cái gì cả.

Mũi thuyền vừa chạm bờ, anh đã vội nhảy lên mặt đất, cột thuyền, rồi quay đi bằng những bước sải.

Caclo Dragoso liền bước khỏi khoang. Ông không để mất thời gian. Ai có thể nhận biết được ngài cảnh sát cương nghị và đàng hoàng trong con người chậm chạp này, với dáng đi nặng nề sau khi đã cải trang thật khéo thành một nông dân Hungaru.

Nhà thám tử, đến lượt mình, nhảy lên bờ và đi theo sau người hoa tiêu, lại lên đường săn đuổi.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 16

Năm phút sau, Xecgay Latco và Caclo Dragoso đã đến bên những căn nhà. Giai đoạn này, mặc dù là một thành phố thương mại, nhưng ở Rusuco vẫn chưa có hệ thống đèn đường, và dù cho rất muốn cũng khó mà hiểu thấy được thành phố nằm hỗn loạn trên bờ sông này. Cạnh bến tàu là những nhà kho cũ kỹ nằm chen chúc, chúng được dùng để chứa hàng hay là làm những quán rượu bên lề. Thật tình mà nói, Latco và Dragoso không để ý đến những thứ đó làm gì. Latco đi thoăn thoắt về phía trước, không nhìn ngó cái gì cả, như anh đã bị hút về một tiêu điểm sáng lóng lánh trong đêm đen. Riêng phần Dragoso thì cố không để bị lạc mất người hoa tiêu, thành thử ông cũng không nhận ra được ngay hai người vừa bước ra khỏi một con hẻm mà ông vừa đi ngang.

N

Khi hai người đã ra đến mặt đường chạy ra sông, họ chia hướng đi. Một người sang phải, đi xuống hướng sông.

- Tạm biệt – hẳn nói bằng tiếng Bungari.

- Tạm biệt – người kia đáp lại, rồi rẽ trái đi cùng hướng với Caclo Dragoso.

Thoáng nghe âm giọng của người đó, nhà thám tử đã giật nảy mình. Ông do dự một giây, bất giác chậm bước lại, rồi sau đó ông bỏ Latco sang một bên, dừng lại và đổi hướng.

Tổng hợp các năng khiếu bẩm sinh rất cần thiết cho nhà thám tử được nuôi dưỡng bằng hoài bão háo danh, không được đứng mãi ở những nấc

thang thấp nhất của cầu thang tiến chức. Những phẩm chất quý giá nhất trong muôn vàn phẩm chất mà ông cần phải có: kỷ ước thánh giác và thị giác phải tuyệt hảo.

Caclo Dragoso có hai phẩm chất quý giá ấy ở mức cao nhất. Những dây thần kinh thị giác và thánh giác của ông là những bộ máy ghi thực thụ, và bằng cảm xúc của thị giác và thánh giác ông đã không bao giờ quên. Dù có trải qua nhiều năm tháng, ông cũng nhận ra ngay từ giây phút đầu tiên gương mặt mà ông đã thoáng nhìn và giọng nói mà có một lúc nào đó nó đã vang bên tai ông.

Đây đúng là một trong những giọng nói mà Caclo Dragoso đã từng nghe, và lần ấy đã trôi qua không lâu đến nỗi làm cho ông quên được. Ông đã nghe giọng nói này tại đoạn rừng thưa, dưới chân núi Pilia, và nó sẽ là sợi chỉ hướng đạo mà nhà thám tử đã tìm kiếm từ lâu lắm rồi. Mặc cho những kết luận sáng suốt mà ông đã nhằm vào người đồn ghành của mình thế nào đi chăng nữa, thì chúng cũng chỉ là những điều ước đoán. Trái lại, giọng nói đã củng cố niềm tin cho ông. Không thể do dự giữa cái “Có thể là” và cái “Chắc chắn là” – đó là lý do buộc nhà thám tử phải gạt Latco sang một bên và lao theo con mồi mới.

- Xin chào buổi tối, Titsa – Caclo Dragoso nói bằng tiếng Đức, khi người đó đến sát bên ông.

Người đó đứng lại, cố dò xem khuôn mặt của ông trong bóng tối.

- Ai đấy? – hẩn hỏi.

- Tôi – Dragoso đáp.

- “Tôi” là ai?

- Max Reynold.

- Tôi không biết cái tên đó.

- Nhưng một khi tôi đã gọi tên anh, tức là tôi đã biết anh.

- Hẩn là thế rồi – Titsa đồng ý – ý chừng anh có đôi mắt tốt đấy, anh bạn nhỉ?

- Ồ, phải nói là đôi mắt của tôi “số một” ấy?

Cuộc nói chuyện thoáng ngưng lại.

- Anh muốn gì ở tôi? – Titsa hỏi.

- Muốn được nói chuyện với anh – Dragoso nói – Với anh hay là với ai khác cũng được. Đó là lý do duy nhất đã khiến tôi đến Rusuco.

- Vậy tức là anh ở xa đến đây?

- Đúng vậy. Tôi mới đến hôm nay.

- Anh đã chọn giờ thật khéo đấy nhỉ? – Titsa nhận xét một cách dí dỏm, có lẽ hẳn định ám chỉ cảnh hỗn loạn đang ngự trị trên đất nước Bungari.

Dragoso ra dấu phớt đời và nói tiếp:

- Tôi từ Goron đến.

Titsa im lặng.

- Anh không biết Goron à? – Dragoso cố hỏi.

- Không.

- Ngạc nhiên lắm đấy! Anh đã ở sát bên nó cơ mà!

- Ở sát? – Titsa nhắc lại – Do đâu anh nói thế?

- Ấy chết! – Caclo Dragoso vừa cười to, vừa hô lên – Biệt thự Hagenu cũng gần đó mà.

Titsa giật nảy mình. Hẳn thử tháo thân bằng sự phủ nhận táo bạo.

- Biệt thự Hagenu? – hẳn lầm nhầm, cố ra giọng giễu cợt- Nói lạ thế, anh bạn! Tôi nào biết biệt thự ấy bao giờ?

- Đúng thế hả? – Dragoso giễu – Thế nah có biết đoạn rừng thưa ở Pilis không?

Titsa vội chồm tới bắt tay người đang nói chuyện với mình.

- Nói khẽ thôi chứ! – hẳn nói, vừa cố ghìm xúc động – Anh điên rồi sao àm hét to vậy hả?

- Ở đây đâu có ai – Dragoso cố cãi lại.

- Ai biết được? Mà thôi, anh muốn gì nào?

- Muốn nói chuyện với Latco – Dragoso đáp, và vẫn với một giọng oang oang.

Titsa càng bắt chặt tay ông hơn nữa.

- Nhỏ nhỏ thôi! – hẳn nói, vừa đảo cặp mắt sợ sệt nhìn chung quanh – Anh đã có lời thề là phải để cảnh sát tóm cổ chúng ta à?

Caclo Dragoso cười lên hô hố.

- Ái chà chà – ông nói – Chúng ta sẽ khó lòng thỏa thuận được với nhau, nếu chúng ta cứ cam như hến.

- Vậy thì đừng nên công kích người ta giữa đêm hôm mà không có lời nói trước – Titsa trầm giọng – Nếu có chuyện gì thì tốt nhất không nên nói ngoài đường ngoài sá.

- Ai muốn làm vậy đâu? – Dragoso cãi lại – Chúng ta cứ đến chỗ khác vậy.

- Đến đâu?

- Đâu cũng được. Đằng kia có cái quán nào không?

- Cách đây vài bước thì có.

- Vậy đến đó đi.

- Được thôi – Titsa đồng ý – hãy đi theo tôi.

Đi chừng năm mươi thước hai người đã ra đến khu quảng trường nhỏ. Ô cửa sổ mờ hiện ra trong tối ngay trước mặt họ.

- Đây này – Titsa bảo.

Họ bước vào gian phòng chính vắng lặng của cái quán khiêm tốn, đồ đạc của quán chỉ hơn chục bàn.

- Đây tuyệt lắm! – Dragoso buột miệng.

Chủ quán vội tiếp những vị khách bất ngờ đến.

- Chúng ta uống gì nào? Tôi đãi đấy – nhà thám tử nói, vừa vỗ tay bồm bộp vào túi áo gile của mình.

- Cho vài cốc rượu Rakia được không? – Titsa đề nghị.

- Rồi, cho Rakia! Còn rượu tùng? Anh thích không?

- Được, cả rượu tùng – Titsa đồn gý.

Caclo Dragoso quay sang chủ quán đang đợi lệnh.

- Có nghe thấy không ông bạn già? Mau lên chứ!

Trong khi chủ quán lảng xãng lít xít, Caclo Dragoso đủ đánh giá được đối thủ của mình bằng một cái nhìn thoáng qua. Ông đã nhanh chóng lường được sức hấn. Vai rộng, cổ ta, trán thấp, mái tóc muối tiêu rậm phủ trước trán, nói tóm lại, một thứ cứng cựa, một súc vật thật sự.

Khi chai, ly được bày ra, Titsa liền mở màn câu chuyện từ khởi điểm số một.

- Anh bảo anh biết tôi?
 - Anh không tin điều đó à?
 - Mà anh đã biết chuyện gì ở Goron?
 - Tất nhiên chúng ta đã cùng làm việc ở đó.
 - Không thể có chuyện đó được.
 - Chắc chắn đấy.
 - Tôi thật chẳng hiểu gì ráo – Titsa làu bàu, vừa cố nhớ lại một cách vô ích – Chúng tôi cũng chỉ có tám...
 - Xin lỗi – Dragoso cắt ngang – chúng ta có chín người, bởi lẽ có tôi ở đó nữa.
 - Anh có nhúng tay đến đó à? – Titsa hỏi, hăn đã hơi chao đảo.
 - Đúng vậy, ở biệt thự và ở đoạn rừng thưa nữa. Chính tôi đã lái xe ngựa.
 - Với Fogen?
 - Với Fogen.
- Titsa dăm chiêu một thoáng.
- làm sao có chuyện ấy được – hăn bắt đầu bác lại – Chính Kaidolic đi cùng với Fogen mà?
 - Không đâu, tôi đấy – Dragoso cãi lại, ông vẫn không nao núng – Kaidolic đã ở lại với các anh.
 - Anh tin chắc như vậy?
 - hăn – Dragoso tuyên bố.
- Hình như Titsa hơi dao động. Tên cướp không được sáng dạ lắm. hăn đã không nhận thấy chính hăn đã nói lên sự tồn tại của Fogen và Kaidolic cho một người có tên là Max Reinold biết, đồng thời hăn lại xem đấy là chứng cứ nói lên rằng người này biết chúng.
- Một cốc rượu tùng nữa nhá? – Drafosso đề nghị.
 - Sẵn sàng thôi – Titsa đáp.
- Sau khi uống ực một hơi, hăn lại nói lí nhí, hơi tin tin:
- Lạ đấy. Lần đầu chúng tôi kéo người lạ vào công việc của chúng tôi.
 - Thì cũng có lúc thôi – Caclo Dragoso cãi lại – Tôi sẽ không còn là một người lạ khi tôi được kết nạp vào băng.
 - Băng nào đấy hử?

- Thôi đừng giả mù sa mưa, vô ích thôi anh bạn ạ. Chuyện ấy đã chuẩn phê rồi nhá.

- Cái gì đã chuẩn phê?

- Thì tôi ở trong băng của các anh.

- Ai đã chuẩn phê?

- Latco.

- Nói nhỏ nhỏ thôi cái ông này! – Titsa trầm giọng cắt ngang – Tôi đã cảnh báo với anh rằng chỉ nên giữ kín cái tên ấy cho mình biết thôi.

(Thiếu trang 263, 264)

- Coi bộ cậu còn tỉnh táo quá – ông la to – Nào, mừng sức khỏe cậu!

- Cả cho cậu nữa! – Titsa nhắc lại, vừa làm một hơi cạn cốc.

Những tin tức mà nhà thám tử thu thập được thật vô cùng phong phú. Ông đã biết băng cướp vùng sông gồm có 8 tên, theo lời Titsa. Mục đích của chiếc sà lan là biển, chắc chắn bọn cướp sẽ mang hàng hóa ra đấy, và căn cứ của chúng cho các chiến dịch là thành phố Rusuco. Hai tuần lễ sau, khi Latco quay lại, tất cả đã sẵn sàng để tóm hãn ngay lập tức, nếu bọn cướp qua lọt được cửa sông Danube.

Nhưng dầu sao vẫn còn nhiều vấn đề chưa giải quyết được. Caclo Dragoso nghĩ rằng chí ít ông có thể hiểu biết được một vấn đề trong số nhiều vấn đề, lợi dụng tình trạng đang say của tên thổ phỉ mà ông đang đối mặt này.

- Tại sao cậu không muốn tớ nói lớn cái tên Latco lúc này chứ? – sau một hồi im lặng, ông hỏi bằng một giọng lãnh đạm.

Titsa đã say khướt, đưa cặp mắt đục ngầu nhìn người đối thoại của mình, rồi bất ngờ hãn làm một cử chỉ lịch sự và chìa tay ra cho Dragoso:

- Tớ sẽ nói tất cả cho cậu nghe, nhưng mà cậu là bạn tớ đấy chứ? – hãn lè nhè.

- Đúng!

- Anh em?

- Đúng!

- Cừ lắm, dũng sĩ!

- Đúng!

Titsa dòm chai rượu.

- Còn chừa một cốc thôi hả?

- Cỡ đó.

Thấy tình trạng đối phương, và e người này sẽ ngã ngửa mà ngủ say như chết, nhà thám tử cố làm đổ xuống sàn một phần rượu trong chai. Nhưng điều đó làm cho Titsa phật ý. Hắn nhăn nhó khi biết đã hết rượu.

- Nửa đi! – hắn nài.

- Đây! – Caclo Dragoso đồng ý và đẩy cái chai chỉ còn vài giọt rượu tới trước – Nhưng hãy dè chừng, huynh đệ ạ! Chúng ta không nên say!

- Lo gì tôi – Titsa chộp cái chai và lớn tiếng cãi lại – Tôi tự biết thế nào là được, thế nào là không mà.

- Chúng ta đã nói rằng Latco... - Dragoso nhắc, vừa thận trọng lái hẳn đến mục tiêu chính trên con đường gồ ghề.

- Latco! – Titsa lạp lại, đầu óc đã lú lẫn.

- Ủ... Tại sao không được gọi tên anh ấy?

Titsa cười trong men rượu.

- Ra là cậu quan tâm! Thế này, ở đây cái tên Latco phải được đọc thành Xtriga. Thế thôi.

- Xtriga? – Dragoso nhắc lại mà không hiểu gì cả - Sao lại Xtriga?

- Tại vì người ta gọi như thế... Thì cũng như người ta gọi cậu là... là gì nhỉ?

- Reinold.

- À há, Reinold... Ủ! Cậu là Reinold... Anh ấy là Xtriga... Rõ ràng quá!

- Nhưng ở Goron... - Dragoso cố hỏi.

- Hừm! – Titsa ngắt lời - Ở Goron là Latco... còn ở Rusuco lại là Xtriga! Hắn nháy mắt gian xảo.

- cậu phải hiểu ra mới đúng là dân nghề chứ.

Chuyện tội phạm mang tên giả, giấu tên thật để che đậy những hành động xấu xa bỉ ổi là chuyện rất bình thường đối với Caclo Dragoso. Nhưng cái khó hiểu ở đây là tại sao hắn mang đúng cái họ Latco được ghi trên tấm ảnh mà ông đã lục thấy trên thuyền người câu cá?

- Nhưng mà đã có một Latco thật một trăm phần trăm – Dragoso là to một cách sốt ruột.

- Ối cha ơi! Đây là chuyện lý thú!

- Mà vậy thì Latco này là ai?

- Một gã láu cá! – Titsa nói thẳng.

- Hắn đã sinh sự gì với cậu à?

- Tôi?... Không bao giờ có chuyện đó.. Hắn sinh sự với Xtriga kia...

- Hắn đã làm gì Xtriga chứ?

- Đã cướp người đàn bà của Xtriga... Cô em Natcha tuyệt đẹp!

Natcha! Tên ghi trên bức ảnh! Dragoso tin rằng mình đã điều tra đúng và ông hết sức lắng nghe Titsa đang tiếp tục tuôn ra một hơi, không đợi nhà thám tử tra vấn tiếp.

- Sau đó, họ hoàn toàn không là bạn của nhau, hiểu chưa hả? Chính vì thế mà Xtriga đã mượn tên của Latco. Anh ấy đáo đẽ lắm. Anh Xtriga này!

- Dầu sao tớ cũng không hiểu lý do không được gọi tên Latco? – Dragoso vẫn cứ một mực hỏi.

- Chẳng qua là vì nguy hiểm – Titsa giải thích - Ở Goron... và ở cả các vùng khác nữa, cậu biết nó có nghĩa là gì... Còn ở đây, Latco là tên của một người hoa tiêu đã nổi dậy chống chính quyền... Hắn đã bày mưu sắp kế, một tên vô công... Mà trên đường phố ở Rusuco thì hung nhúc bọn Thổ...

- Chuyện gì đã xảy ra với anh ta? – Dragoso hỏi.

Titsa khoát tay không biết.

- Hắn đã mất tích. Xtriga cho là hắn đã chết.

- Chết à?

- Mà có lẽ đó là sự thật, vì người đàn bà đã trong tay Xtriga.

- Người đàn bà nào?

- Còn nào nào nữa? Natcha Mỹ miều... Ban đầu là cái tên thôi... sau đó là vợ... Cô ta không chịu, ôi con chim câu nhỏ nhắn... Nhưng Xtriga đang giam cô ta trên sà lan.

Thế là tất cả đã rõ đối với Dragoso. Ông đã bám dài ngày với một người ái quốc sống lưu vong, chứ không phải là sống với tên tội phạm. Sẽ là đau thương buồn xót biết bao đối với một con người bất hạnh đã chịu nhiều

truân chuyên nay về lại chỉ gặp căn nhà trống hoác? Phải chạy đến giúp anh ta... Còn riêng băng cướp trên sông Danube thì bây giờ đã không còn là bài toán khó nữa, sẽ dễ dàng tìm thấy chúng và tiêu diệt chúng.

- Nóng quá! – Dragoso thở ra, giả vờ ay.

- Nóng quá! – Titsa hùa theo.

- Cái rượu này... – Dragoso lẩm bẩm.

Titsa dấm tay lên bàn.

- cậu yếu quá đấy, cậu em ạ! – hăn mai mỉa – Ta... cậu thấy không... sắp sửa lại...

- Tớ xin chào thua...

- Công tử bột... - Titsa chế nhạo – Thôi cũng được, chúng ta sẽ đi, nếu cậu muốn thế.

Sau khi trả tiền cho chủ quán xong, hai người đi ra khu quảng trường. Sự thay đổi không khí đã không làm cho Titsa dễ chịu. ra ngoài trời mát, cái say của hăn đã gia tăng thấy rõ. Dragoso sợ là mình đã chuốc hăn quá say.

-Này, này, Latco... - ông lên tiếng và chỉ tay xuống phía dưới.

- Latco nào?

- Người hoa tiêu. Anh ta còn sống ở đằng kia không?

- Không.

Caclo Dragoso quay sang phía khác của thành phố.

- Đằng kia hả?

- Hoàn toàn không.

- Vậy thì, đằng kia? – Dragoso chỉ ngược về phía trên.

- Ủ - Titsa nói lẩm bẩm.

Nhà thám tử lôi tên đạo tặc đi. Người đó loạng choạng đi theo, vừa nói lí nhí lảng nhảng gì đó chẳng ra đầu ra đuôi. Sau năm phút đi bộ, hăn bất ngờ dừng lại, ránh sức tinh trí.

- Xtriga sao lại nói hăn chết vậy cà – hăn ấp a ấp úng.

- Sao hả?

- Hăn chưa chết, bởi vì nhà hăn đang có ai.

Và Titsa trở ánh đèn sáng lung linh đằng xa hắt bóng cửa sổ xuống mặt đường. Dragoiso vội đến cái cửa sổ. Ông và Titsa dòm vào trong nhà qua những khe hở của tấm bít cửa.

Họ thấy một căn phòng vừa phải được bày biện trang nhã. Tình trạng bừa bộn và xem lớp bụi phủ trên đồ gỗ cũng biết là đã từ lâu không có ai ở đây. Giữa phòng có cái bàn lớn và một người đang tự lự chống tay trên bàn. Những ngón tay bấu chặt mái tóc rối bù – anh ta đang ngập trong những tình cảm rối ren. Những giọt nước mắt to tròn đang lăn trên gò má anh ta.

Caclo Dragoso đã nhận ra người bạn đồn ghành của mình. Nhưng không chỉ có ông nhận ra.

- Hẳn đấy – Titsa nói nhỏ, cố sức vật lộn với cơn say.

- Hẳn?

- Latco!

Titsa vuốt tay lên mặt và hình như hẳn đã tỉnh táo được đôi chút.

- hẳn chưa chết, tên đốn mặt!... – Titsa rít qua kẽ răng – Nhưng thế này tốt hơn... Bọn Thổ đã ra giá thật đắt cho bộ da tồi của hẳn... Xtriga sẽ thỏa mãn... Đứng yên đây nhé, ông bạn! – hẳn quay sang Dragoso và nói – Nếu hẳn có chuồn đi thì hãy tóm cổ hẳn! Cứ việc tri hô lên nếu thấy cần... còn tôi sẽ đi gọi cảnh sát!

Không chờ câu trả lời, Titsa tất tả chạy đi. Hẳn chạy băng băng... Sự xúc động đã trả lại cho hẳn trạng thái cân bằng.

Chỉ còn lại một mình, Caclo Dragoso bước vào nhà.

Xecgay Latco không động đậy.

Caclo Dragoso đặt tay lên vai anh.

Con người bất hạnh ngẩng đầu lên. Nhưng ý nghĩ của anh sẽ còn ở xa xa đâu đó và đôi mắt thất thần đã cho biết là anh không nhận ra người hành khách của mình.

Người đó chỉ tốt ra một tiếng:

- Natcha!...

Xecgay Latco gật mình. Mắt anh rục lên bắt gặp ánh mắt của Caclo Dragoso.

- Hãy đi theo tôi – nhà thám tử nói – Và hãy vội lên.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 17

Chiếc thuyền lướt vùn vụt trên mặt nước. Bị say vì cơn giận, đồng thời bị kích động, Xecgay Latco đã khua mái chèo một cách dững mãnh hơn bao giờ hế. Sau mỗi lần vật lộn với thiên nhiên khắc nghiệt, anh chỉ cho phép mình nghỉ ngơi hàng đêm chỉ có vài phút. Anh ngã vật xuống, đi ngay vào giấc ngủ sâu, rồi từ đó chợt trỗi dậy bất thần như một con búp bê máy trong khoảng hai giờ sau đó. lại quàn quật, quàn quật...

C

Là nhân chứng của cuộc truy đuổi bất từ nan này, Caclo Dragoso ngạc nhiên trước một sinh lực dồi dào trời ban. Tuy nhiên, con người sau khi hân hạnh chiêm ngưỡng cảnh tượng ghê hồn này đã thấu hiểu được cái cương nghị từ sự tuyệt vọng đáng sợ nhất.

Muốn giữ vững tinh thần cho người hoa tiêu, nhà thám tử cố giữ lặng. tất cả những gì phải nói thì đã nói rồi trên hành trình từ Rusuco. Con thuyền đánh cá lướt theo dòng, là Caclo Dragoso đã trình bày tất cả những gì cần thiết. trước hết ông nói tuột tình thế đúng của mình. Sau đó ông vẫn tắt giải thích rằng ông đã bước vào cuộc hành trình này nhằm mục đích điều tra băng cướp vùng sông Danube mà thủ lĩnh của nó được thiên hạ lưu truyền rằng có tên là Latco, người ở thành phố Rusuco.

Người hoa tiêu lắng nghe câu chuyện mà lòng rối bời bời. Đứng trước tình hình này anh sẽ sao đây? Anh chỉ có một ý nghĩ, một mục tiêu, một niềm hy vọng: Natcha!

(Thiếu 272-273)

- Có thể nào sà lan ra biển không? – ông hỏi.
- Có thể lắm chứ. Chuyện đó vẫn xảy ra dù là điều ít thấy.
- Anh có bao giờ đích thân lái không?
- Cũng nhiều khi.
- Chúng được bốc dỡ như thế nào?
- Điều khiến chúng vào các vịnh hẹp kín của một chi lưu nối với biển hay là tải hàng qua các tàu thủy.
- Anh nói là một chi lưu nối với biển, thật ra nó có vài chi lưu phải không?

- Có hai cái chính – Latco đáp – Một cái phía Bắc, ở Kilin, cái khác ở phía Nam, Sulina. Đây là cái quan trọng hơn.

- Không lắm chứ? – Caclo Dragoso hỏi.
- Không – người hoa tiêu nói chắc – Ai lẩn tránh, người đó không qua hướng Sulina. Chúng ta sẽ bơi qua nhánh phía Bắc.

Caclo Dragoso không hoàn toàn thỏa mãn trước những câu trả lời này. Trong khi họ cùng đi trên một hướng, rất có thể bọn cướp sẽ dạt sang hướng khác. Nhưng lúc đó chỉ còn trông vào may rủi, bởi vì không thể nào kiểm soát hết được các chi lưu của con sông nối ra biển.

Dường như đoán được những ý nghĩ của ông, Latco đã kết thúc sự giải thích của mình một cách rất khẳng định.

- Ở chi lưu Kilia có một cái vịnh, sà lan có thể núp ở đây để chuyển hàng. Trái lại, ở chi lưu Sulian, phải dỡ hàng trong cảng Sulina nằm ven biển. Về phần chi lưu Georgi thì nó khó qua lọt được, mặc dù ở đây rộng hơn các chi lưu khác. Chúng ta sẽ không lằm đâu.

Sáng ngày 14 tháng 10, ngày thứ tư kể từ sau lần khởi hành từ Rusuco, cuối cùng thì chiếc thuyền đánh cá đã vào được châu thổ sông Danube. Sau khi bỏ chi lưu Sulina phía phải, chiếc thuyền gan góc bơi dọc chi lưu Kilia. Đến trưa thì thuyền đã qua được tâm điểm quan trọng sau cùng – Izmail. Sáng mai họ sẽ trông thấy Biển Đen.

Đến đây họ có đuổi kịp sà lan của Xtriga hay không? Chưa chắc. Sau khi họ lưu lại dòng sông chính, con sông đã hoàn toàn vắng ngắt. Nhìn mãi

chẳng thấy gì. Không dấu một cánh buồm hay một cột khói, Caclo Dragoso lo cuống cuồng.

Song Xecgay Latco đã không hề tỏ ra lo lắng. Anh cúi rạp người và cố chèo, đẩy chiếc thuyền lao tới trước, đi theo lòng sông nằm giữa hai bờ đầm lầy thấp mà chỉ có kinh nghiệm dày dặn mới dám bơi như thế.

Sự kiên trì quá độ của anh cần phải được thưởng công xứng đáng. Ngày hôm đó, khoảng năm giờ chiều, đã thấy dạng sà lan đang thả neo phía dưới Kilia khoảng 10km. Xecgay Latco cho dừng thuyền và cầm ống nhòm quan sát sà lan thật kỹ.

- Chính nó! – Latco hạ ống nhòm và buông giọng trầm đục.

- Anh tin chắc?

- Tin chắc. Tôi đã nhận ra Yakub Ogun, người hoa tiêu tài hoa của thành phố Rusuco, tên đồng lõa trung thành của Xtriga và tất nhiên là Ogun đã lái tàu cho hắn.

- Phải làm gì đây? – Caclo Dragoso hỏi.

Xecgay Latco không đáp. Anh đang suy nghĩ.

Nhà thám tử nói tiếp:

- Phải về lại Kilia thôi. Ở đó chúng ta sẽ được tiếp viện.

Người hoa tiêu lắc đầu không đồng ý.

- Quay ngược dòng trở lại Izmail hay là trở lại Kilia thôi, chúng ta sẽ mất rất nhiều thời gian. Còn tàu sẽ vượt chúng ta. Vào đến biển chúng ta sẽ không tìm được nó. Không được, chúng ta phải ở lại đây đến đêm. Tôi đã có dự tính. Nếu dự tính của tôi không thành, chúng ta đành phải theo đuôi sà lan ở khoảng cách xa xa và đến khi biết được nơi đỗ của sà lan, chúng ta sẽ tìm sự giúp đỡ ở Sulina.

Đến tám giờ, khi trời tối hẳn, Xecgay Latco cho thuyền của mình neo cách sà lan khoảng 200m. Anh âm thầm thả neo tại đây. Không nói không rằng gì với Caclo Dragoso sau khi nhìn ông ta một cách ngạc nhiên anh chia tay và nhảy ùm xuống sông.

Anh rẽ nước bằng cánh tay mạnh mẽ, bơi thẳng đến sà lan đang mờ mờ ảo ảo trong tối. Sau khi tiến sát con tàu đến mức không bị nhận thấy, anh chống chọi lại với dòng nước, bơi quanh con tàu, thẳng đến bánh lái và

chụp lấy nó. Anh lắng nghe. Hầu như chỉ nghe thấy tiếng sóng vỗ bì bộp vào mạn tàu và một giai điệu vắng đến taia nh. Có ai đó đang hát khe khe phía trên đầu anh. Dùng cả hai tay lẫn hai chân bám chặt mạn tàu trơn lẩy, Xecgay Latco cố sức đứng lên được phần trên của bánh lái và anh đã nhận ra Yakub Ogun.

Trên tàu hoàn toàn yên tĩnh. Hoàn toàn không có tiếng động nào vắng ra từ cabin, nơi mà chắc chắn Ivan Xtriga đang có mặt. Năm người trong toán cướp nằm dài trên boong tàu đằng trước và đang khẽ tán chuyện với nhau. Chỉ nghe được loáng thoáng giọng nói của bọn chúng. Yakub Ogun ở một mình đằng lái. Hắn ngồi trên cần tay lái, cả một đồng to lớn trên mũi tàu, và hắn đang hát một bài ca lãng mạn, vừa ru mình giữa cái yên tĩnh của đêm trường.

Bất ngờ bài hát bị tắt ngang. Hai cánh tay sắt đã siết quanh cổ họng người “ca sĩ”. Hắn ngã ra và nằm không cựa cựa. Hắn đã chết rồi à? Thân thể bị mất trí giác của hắn với đôi tay lủng lẳng và đôi chân buông thõng vắt ngang hai phía cần lái hẹp như là tấm giẻ. Xecgay Latco nới lỏng tay, ôm ngang lưng hắn, sau đó anh ép chặt đầu gối vào tay lái, trườn người xuống phía dưới và trở xuống mặt nước một cách yên tĩnh.

Không ai trên tàu nhận biết được cuộc tấn công. Ivan Xtriga vẫn không bước khỏi buồng tàu. Năm người đằng boong trước vẫn tiếp tục trò chuyện râm rì.

Lúc ấy Xecgay Latco đã bơi gần về thuyền mình. Lần bơi trở về này coi bộ vất vả hơn nhiều. Vừa phải cố chống chọi với dòng nước, vừa giữ chặt thân thể của Yakub Ogun. Nếu người này không chết thì cũng là sắp chết. Cái mát lạnh của mặt nước phải làm cho hắn ta hồi tỉnh; nhưng hắn không động đậy. Xecgay latco bắt đầu lo mình đã hành động quá mạnh.

Chỉ mất khoảng năm phút để bơi từ con thuyền của mình đến chiếc xà lan của Xtriga; trong khi bơi trở về người hoa tiêu phải mất đến hơn nửa giờ. Rất may là anh không bị lạc giữa bóng tối.

- Giúp tôi một tay nào – anh bảo Caclo Dragoso và bấu tay vào thành thuyền – Tôi kéo thêm một người nữa đây.

Nhờ sự giúp đỡ của nhà thám tử, Xecgay Latco đẩy Yakub Ogun qua thuyền và trèo vào.

- Hắn đã chết rồi à? – Người hoa tiêu hỏi.

Caclo Dragoso nghiêng mình xuống tù binh.

- Không, hắn còn thở.

Xecgay Latco thở ra một hơi nhẹ rồi cầm mái chèo, bắt đầu chèo đi ngược dòng.

- vậy thì hãy trói lại thật chặt để hắn khỏi thoát đi khi tôi giúp ông lên bờ.

- Vậy là chúng ta phải chia tay nhau à? – Caclo hỏi.

- Đúng vậy – Xecgay Latco đáp – Khi ông lên bờ xong, tôi sẽ quay lại sà lan và ngày mai tôi sẽ cố lọt lên tàu.

- Vào ban ngày ư?

- Vào ban ngày. Tôi đã có kế hoạch, cứ yên tâm, tôi sẽ không bị nguy hiểm gì đâu, ít ra là cũng ngay thời gian đầu tiên. Sau đó, khi chúng tôi đã ra đến biển, thì tình thế sẽ thay đổi, tôi phải công nhận điều này. Nhưng tôi sẽ cậy nhờ ông và thời điểm mà tôi cố gắng dây dợ bằng mọi cách.

- Nhờ tôi? Nhưng tôi có thể làm được gì nào?

- Hãy đến cứu.

- Tôi sẽ làm tất cả vì điều đó – Caclo Dragoso sốt sắng hứa.

- Tôi tin tưởng vào điều đó, song ông sẽ khó khăn lắm đấy. hãy cố vượt những khó khăn, đó là nhiệm vụ của ông. Đừng quên là sà lan sẽ nhổ neo vào ngày mai, lúc trưa, và nếu như tàu không bị cái gì giữ lại thì nó sẽ ra biển vào khoảng bốn giờ. Đó, ông cứ dự tính thời gian như thế.

- Tại sao anh không muốn đi cùng tôi? – Caclo Dragoso hỏi. Ông rất lo cho người bạn.

- tại vì ông có thể bị chậm trễ, điều đó sẽ cho phép Xtriga lợi dụng thời gian mà tẩu mất. Không thể để cho hắn ra biển. Và hắn sẽ không ra được đến biển nếu như ông có đến chậm để giúp tôi bằng lực lượng vũ trang đi nữa. Có điều là trong trường hợp ấy tôi sẽ chết.

Người hoa tiêu nói bằng giọng mà không ai có thể cãi lại được. Hiểu rằng mình không thể cưỡng anh ta thay đổi quyết định, Caclo Dragoso

không nản nì. Thuyền cập vào bờ, và Yakib Ogun, vẫn trong trạng thái mê man, được đưa lên bờ.

Xecgay Latco liền chõng thuyền ra và anh mất dạng trong làn sương tối.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 18

Khi Xecgay Latco biến mất trong bóng tối, Caclo Dragoso suy nghĩ một chốc xem phải hành động ra sao. Thứ nhất, ngay đầu hôm, tại một nơi hẻo lánh của biên giới Bessarabva, với một thân thể người tù vô tri vô giác mà ông phải canh giữ... Tình thế của ông thật vạn phần gay go. Nhưng sự giúp đỡ không đến nếu ông không đi tìm nó, thế là ông phải quyết định. Thời gian không chờ đợi. Một giờ hay có thể là một phút cũng khá đủ để quyết định cho số phận của Xecgay Latco. Sau khi bỏ lại Yakub Ogun, vẫn ở trong tình trạng mê man, song đã bị trói chặt, do thế người này sẽ không thể bỏ chạy được hay cho dù là chợt tỉnh được. Caclo Dragoso lẹ làng đi lên hướng trên con sông Danube.

K

Sau nửa giờ đi bộ trên địa phận hoang vắng, ông bắt đầu thấy lo sợ là mình chắc phải đi đến Kilia thì ông thoáng nhận ra một căn nhà nằm trên bờ sông.

Để buộc người ta phải mở cánh cổng thực ra là một nông trại khá giàu có này là một việc chẳng lấy gì làm dễ dàng. Vào giờ giấc đêm hôm như thế này, mà lại một nơi hoang vắng, người dân phải nghi ngờ là chuyện đương nhiên có thể tha thứ được, bởi lẽ người nông dân miệt này đã nói bằng thứ ngôn ngữ mà ngay cả một người thành thạo các thứ tiếng như ông cũng thấy khó mà hiểu được. Biết cách pha lẫn thật tài tình giữa các thứ tiếng Đức, Nga và Rumani, Caclo Dragoso chiến thắng được lòng tin của chủ nhà và ông hết giữ giữ để sau cùng cánh cửa phải mở ra.

Lọt được vào nhà, Dragoso lại được thăm vấn theo đúng thể thức; song ông đã thẳng được về vang, vì khoảng hai giờ sau đó, tính từ lúc lên bờ, Yakub Ogun đã được chuyển lên xe bò.

Người tù vẫn chưa tỉnh. Hắn không tỏ ra một dấu hiệu nào của sự sống khi mà người ta nâng hắn khỏi thảm cỏ ven bờ sông chuyển lên xa và đi ngay đến Kilia. Phải đi bộ đến nông trại, mà đường thì xa, dù chẳng được tốt, nhưng có thể thúc ngựa đi nhanh được.

Sau cuộc phiêu lưu này, Calo Dragoso đến được Kilia thì đã quá nửa đêm. Cả thành phố đang say ngủ, không dễ gì tìm thấy cảnh sát trưởng vùng này. Nhưng Dragoso làm được điều đó. Ông cho đánh thức người cảnh sát cao cấp này và người đó, không quá giận dữ, đã sẵn lòng phục tùng mệnh lệnh của Dragoso.

Nhà thám tử thừa cơ hội liền cho Yakub Ogun vào một chỗ đáng tin cậy. Tới đây thì hắn mới tỉnh lại. Được rảnh tay, Dragoso đã có thể tiến hành bắt giam bọn cướp và cứu vớt Xecgay Latco – vấn đề mà ông lo hơn hết.

Ngay từ bước đầu tiên, ông đã đụng phải những khó khăn to lớn. Không tìm được một con tàu thủy nào ở Kilia; mặt khác, cảnh sát trưởng khăng khăng từ chối việc cửa người của mình ra sông. Chi lưu Danube này nằm giữa sự kiểm soát của hai bên: Rumani và Thổ Nhĩ Kỳ. Một khó khăn nảy sinh: cảnh sát Rumani có nguy cơ bị Thổ phản đối và bị đe dọa chiến tranh. Nếu cảnh sát Rumani có thể lật được các trang sách tư pháp thì ông ta sẽ đọc thấy được trong đó ghi rằng cuộc chiến tranh này đã có từ đầu thế kỷ, chắc chắn phải bùng nổ sau vài tháng, và có thể nói là rất đáng sợ. Nhưng cứ mặc cho tương lai, ông ta run rẩy khi nghĩ đến chuyện mình phải xen vào mối xung đột ngoại giao và ông đã buông a một câu nói khôn ngoan: “Đó không là việc của tôi”. Đây là câu nói ở cửa miệng của cảnh sát trên đời.

Cái lớn lao nhất mà ông ta đã quyết định là khuyên Caclo Dragoso hãy đến Sulina và ông ta đã chỉ người có thể đưa Dragoso đi trên đoạn đường vất vả khoảng 50km, dọc châu thổ sông Danube.

Đánh thức người đó, nói chuyện để hắn thẳng xe, bơi qua bờ phải – tất cả những điều ấy đòi hỏi nhiều thời gian. Lúc ấy khoảng 3g sáng, nhà thám

tử cho ngựa đi nước kiệu thông thả. Đây là con ngựa có sức làm việc tốt, tuy rằng bề ngoài trông nó rất còm cõi – một điều thật may mắn.

Cảnh sát trưởng Kilia đã thông báo trước về những khó khăn khi đi qua vùng châu thổ. Đi theo con đường đầm lầy mà chốc chốc bị phủ bởi một tầng nước khoảng vài phân, chiếc xe ngựa dịch bước rất gian nan. Người xà ích không có kinh nghiệm rất dễ bị lạc giữa đoạn đồng trống trải không thấy đường sá này. Xe đi không được nhanh, mà cứ từng lúc phải dừng lại cho con ngựa già đã kiệt sức nghỉ ngơi. Đến giữa trưa, Caclo Dragoso mới đến được Sulina. Thời hạn mà Xecgay Latco ấn định sẽ qua mất trong vài giờ! Không để phí thời gian cho việc ăn uống, Dragoso chạy bổ đi tìm chính quyền địa phương ngay.

Theo công ước Beclin sau này, Sulina nhập vào Rumani, song trong giai đoạn này nó là thành phố của Thổ, quan hệ giữa Porta tối cao và các láng giềng phương Tây trong thời gian này đang rất căng thẳng, thế nên Caclo Dragoso, một công dân Hungari, không thể trông mong mình sẽ được ưu ái mặc dù rằng ông đã bảo vệ cho lợi ích chung. Vì vậy ông đã không ngạc nhiên khi chính quyền địa phương đã tỏ ra khá uể oải với ông.

Cảnh sát Sulina tuyên bố không có tàu để phục vụ theo lệnh của Dragoso. Ông phải cậy nhờ đến cano của thuế quan mà bộ phận này có trách nhiệm phải giúp đỡ, bởi lẽ có thể xem băng cướp này là bọn buôn lậu cũng được lắm. Rất đáng tiếc là chiếc cano – con tàu thủy có tốc độ khá nhanh – vừa mới đi. Nó chạy theo hành trình nhất định ở trên biển, nhưng có thể nói là không xa bờ lắm. Caclo Dragoso chỉ còn một cách thuê chiếc thuyền đánh cá và khi họ ra biển được thì chắc chắn sẽ tìm thấy cano.

Chán nản vì sự bất lực của mình, nhà thám tử quyết định làm theo lời khuyên này. Đến mười hai giờ rưỡi trưa thì hiếc thuyền đánh cá giương buồm và lên đường tìm chiếc cano. Chỉ còn không hơn 150 phút để đến cứu giúp Xecgay latco.

Khi Caclo Dragoso đang quần quanh với những rủi ro của mình, thì người hoa tiêu đã tiến hành kế hoạch một cách kiên trì.

Suốt cả buổi sáng, anh đã hết sức thận trọng giấu mình cùng với chiếc thuyền trong các đám lau sậy ven bờ để nhận rõ là chiếc tàu lớn chưa lên

đường. Mục đích đầu tiên mà Latco đặt ra cho mình là phải cai quản được Yukub Ogun, mặc dù hành động hơi thô lỗ, song chẳng còn cách nào để mà lựa chọn nữa. Như anh đã tiên đoán, Xtriga không dám lên đường khi vắng mặt người hoa tiêu, vì như thế rất nguy hiểm. Những bãi cát có mặt ở khắp nơi cung đường với những ai không nắm vững được chúng bằng chuyên môn của mình. Một điều đáng lo là bọn cướp không rõ nguyên nhân sự mất tích của người hoa tiêu của mình, chúng sẽ thu dụng ngay bất kỳ người hoa tiêu nào khi gặp được để thay vào chỗ người cũ. Nhưng ở chi lưu Kilia không có nhiều hoa tiêu, và cho đến 11g trưa, mặt nước sông vẫn hoàn toàn vắng lặng, nếu không kể đến chiếc sà lan đang neo đậu bất động kia và chiếc thuyền đang ẩn núp. Chỉ đến lúc 11g, từ phía biển ló ra hai con tàu. Xecgay dùng ống nhòm nhận ra một trong hai con tàu có hoa tiêu. Lúc này Ivan Xtriga có thể được giúp đỡ, một sự giúp đỡ mà có lẽ hẳn đã chờ đợi suốt ruột. Đã đến lúc phải hành động.

Latco cho thuyền mình ra khỏi bãi lau sậy và tiến đến sát con tàu.

- Ê, có ai trên tàu? – Latco hét lớn.

- Ê! – Có giọng đáp lại.

Một người ló ra từ trên buồng lái. Đây là Ivan Xtriga.

Tim Xecgay Latco ghen lên vì giận khi anh nhìn thấy kẻ thù không đội trời chung của mình, tên hèn hạ đã cầm tù Natcha suốt mấy tháng trên tàu của hắn!

Nhưng Latco đã chuẩn bị từ lâu cho cuộc gặp gỡ này. Anh nén giận và bình tĩnh hỏi:

- Anh có cần hoa tiêu không?

Thay vì đáp lời, Ivan Xtriga lấy tay che mắt và bắt đầu quan sát. Thật tình mà nói, chỉ nhìn một cái là đủ để nhận xét người mới đến. Nhưng người đang đứng trước mắt hắn là chồng của Natcha, điều này làm hắn lấy làm lạ và thậm chí còn bất ngờ đến nỗi không dám tin vào mắt mình.

- Có phải anh là Xecgay Latco ở Rusuko? – đến lượt hắn hỏi.

- Đúng, tôi đây! – người hoa tiêu đáp.

- Anh có nhận ra tôi không?

- Có mù mới không nhận ra! Tôi biết anh quá mà, anh Ivan Xtriga! – Xecgay Latco nói lại.

- Anh muốn làm việc cho tôi à?

- Dĩ nhiên. Tôi là hoa tiêu – Latco lạnh lùng nói.

Xtriga do dự trong một thoáng. Người mà hắn căm thù nhất trên đời đang tự nguyện nộp mình cho hắn. Đây là điều tuyệt thú! Nhưng hắn ta có âm mưu gì không đây, người hoa tiêu này? Nhưng một chọi lại có một toán người thì có gì phải sợ? Một khi hắn ta có cái ý ngu ngốc này thì cứ để hắn ta lái tàu ra biển. Ra được đến biển rồi thì, xin lỗi!...

- Hãy ghé thuyền vào – tên cướp quyết định và đôi môi của hắn cong cong thành cái cười nham hiểm. Song Xecgay Latco đã thấy rõ điều đó.

Không để hắn phải mới lần thứ hai, Latco cho thuyền mình cặp sát tàu, rồi nhảy lên boong. Xtriga đang đứng trước mặt anh.

- Xin cho phép mình tỏ sự ngạc nhiên khi gặp anh tại cửa sông Danube này – Xtriga lên tiếng.

Người hoa tiêu im lặng.

- Chúng tôi tưởng anh chết rồi, sau khi chúng tôi bắn anh tại Rusuco. – Xtriga nói tiếp.

Lời bóng gió xa xôi này vẫn thất bại như lần trước.

- Nhưng mà anh đã gặp chuyện gì thế? – Xtriga vẫn tiếp tục nói một cách xác lao.

- Tôi không từ già bờ biển – cuối cùng Latco đáp.

- Xa cách Rusuco quá! - Xtriga hô lên.

Xecgay Latco chau mày. Câu chất vấn này đã làm cho anh run người. Nhưng, anh vẫn cố nén giận và từ tốn giải thích.

- Thời gian rối loạn không tốt cho việc làm ăn.

Xtriga nhìn anh có vẻ mai mỉa.

- Người ta vẫn còn gọi anh là nhà ái quốc đấy – hắn la to, giọng châm biếm.

- Tôi không làm chính trị nữa – Xecgay Latco đáp, giọng khô khốc.

Lúc ấy cái nhìn của Xtriga đã hướng đến chiếc thuyền nhỏ đang đúng xa mũi tàu vì nước cuốn. Hắn run bắn lên. Không thể nào làm được. Đây đúng

là chiếc thuyền mà hắn đã sử dụng suốt tuần lễ và là chiếc thuyền mà hắn đã trông thấy nó được neo tại bờ Zemlin. Như vậy tức là Xecgay Latco đang nói dối: hắn ta vẫn luôn luôn co mặt ở vùng châu thổ sông Danube?

- Kể từ khi anh rời khỏi Rusuco, anh vẫn luôn ở tại vùng này à? – Xtriga hỏi lại, vừa đưa mắt nhìn người hoa tiêu.

- Đúng vậy – Xecgay Latco đáp.

- Anh đáng làm cho tôi ngạc nhiên đấy – Xtriga thốt lên.

- Tại sao chứ? Chẳng lẽ anh đã gặp tôi ở một nơi khác?

- Gặp anh à? Không đâu. Nhưng chiếc thuyền này... Nhưng chiếc thuyền này... Tôi sẵn sàng thề là tôi đã gặp nó tại vùng thượng trên con sông này.

- Có thể lắm – Xecgay Latco đáp một cách dửng dưng – Tôi đã mua nó cách đây ba ngày của một người và người đó bảo là anh ta đã bơi đến từ Viên.

- Anh ta thế nào? – Xtriga hỏi dồn ngay. Hắn nghi ngờ đó chính là Caclo Dragoso.

- Tóc đen, mang kính đen.

- A ha! – Xtriga dăm chiêu.

Những câu trả lời của người hoa tiêu chắc có lẽ đã khiến hắn do dự. Hắn không biết bây giờ phải suy nghĩ làm sao. Nhưng một thoáng sau hắn đã điềm tĩnh. Tất cả những việc này có ăn nhập gì tới hắn? Dù cho Xecgay Latco có nói thật hay nói dối thì hắn cũng đang ở trong tay ta! Thằng ngốc đã bò vào vuốt sói! Hắn ta sẽ không sống sót rời tàu được đâu! Xtriga đã bỏ ra nhiều tháng dằng dẳng để nói dối, để thuyết phục Natcha rằng nàng đã là quả phụ. Chỉ cần vừa ló ra đến biển, thì lời nói dối của hắn sẽ thành hiện thực mà thôi!

- Lên đường thôi! – hắn chấm dứt những ý nghĩ của mình.

- Đến trưa đã – Xecgay Latco điềm tĩnh đáp và anh lấy lương thực từ trong túi đang cầm trên tay chuẩn bị ăn sáng.

Tên cướp biển ra điều sốt ruột. Xecgay Latco giả vờ không trông thấy gì.

- Tôi phải báo trước cho anh rằng tôi định ra đến biển trước đêm đây – Xtriga nói.

- Vậy thôi – người hoa tiêu đáp và không tỏ ra một chút ý nguyện nào muốn thay đổi hành vi của mình.

Xtriga đi ra mũi tàu. Căn cứ theo nét mặt đăm chiêu của tên cướp thì hẳn vẫn đang lo lắng. Chuyện người chồng xin làm việc cho chiếc tàu nơi người vợ của anh ta đang bị giam giữ là một sự trùng hợp không lạ thường lắm. Vậy một khi mà Xecgay Latco có mặt một mình trên tàu chống lại sáu người, thì Xtriga sẽ hành động khôn ngoan nếu hẳn không tiếp tục truy hỏi nữa. Song Xtriga đã uống công trấn an mình bằng những phán đoán đáng tin như thế. Hẳn muốn biết là Xecgay Latco có hay tin về sự biến mất của Natcha hay không. Và cái điều tò mò này đã khiến hẳn khó chịu. Hẳn phải hỏi thôi.

- Anh có nhận được tin tức gì từ Rusuoi kể từ khi anh bỏ đi hay không? – Xtriga quay sang người hoa tiêu lúc này đang ăn sáng thản nhiên.

- Không – người này đáp.

- Sự im lặng ấy đã không làm cho anh ngạc nhiên à?

- Tại sao nó phải làm cho tôi ngạc nhiên? – Xecgay Latco vừa hỏi, vừa nhìn Xtriga chăm chăm.

Dù có gan góc đến mấy, tên cướp cũng vẫn phải bối rối trước cái nhìn này.

- Tôi nghĩ là anh đã để vợ lại đó – hẳn tiếp.

- Còn tôi nghĩ là chúng ta có thể nói chuyện với nhau về bất cứ đề tài gì, ngoài đề tài này – latco lạnh lùng đáp.

Xtriga nhin, không để ý đến chuyện đó nữa.

Quá trưa được vài phút thì người hoa tiêu cho lệnh nhổ neo, sau đó giương buồm và anh bắt đầu lái tàu. Ngay lúc đó, Xtriga đến bên anh.

- Tôi thấy cần báo trước với anh là sà lan cần độ sâu dưới nước.

- Nó chỉ mang đồ dẫn, cần hai foot là đủ - Xecgay latco cãi lại.

- Nó cần sáu, bảy foot – Xtriga tuyên bố.

- Bảy foot! – người hoa tiêu la lên. Đây là tiếng la thành thật.

Do thế mà cho đến lúc này băng cướp đường sông Danube vẫn thoát được bất cứ cuộc điều tra nào của cảnh sát! Con tàu của băng cướp là cả một sự dối trá khôn ngoan. Cái thấy được trên mặt nước chỉ là dáng ngoài giả tạo. Con tàu thật ở ngầm dưới nước, và hàng cướp bóc được giữ trong con tàu bí mật ấy. Như Xecgay Latco đã biết theo kinh nghiệm, con tàu bí mật ấy có thể được biến thành nhà tù không có lối ra.

- Bảy foot! – Xtriga đáp lại tiếng của người hoa tiêu.

- Được thôi – Latco trả lời mà không có nhận xét gì.

Ngay từ những phút đầu tiên sau khi tàu nhổ neo, Xtriga vẫn luôn cảnh giác theo dõi. Nhưng hành động của Xecgay Latco đã làm hấn yên tâm. Cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình, có lẽ người hoa tiêu không nuôi ý định thù địch và anh ta đã tỏ ra thái độ phục vụ hết lòng. Dưới sự điều khiển của Latco, con tàu ngoan ngoãn di chuyển giữa những bãi cát ngầm và luồng lách một cách hết sức chính xác.

Lần hồi nguy hiểm đã qua. Con tàu bơi đi một cách an toàn. Chẳng còn bao lâu nữa sẽ ra đến biển.

Ra đến khúc quanh cuối cùng của con sông là đã bốn giờ và bầu trời với mặt biển hòa nhập lại thành đường chân trời.

Xtriga quay sang người hoa tiêu.

- Hình như chúng ta đã đến rồi hả? Đã đến lúc có thể chuyển công việc điều khiển tàu cho người cầm lái bình thường hay chưa?

- Chưa đâu – Xecgay Latco đáp – Cái khó khăn lớn nhất hãy còn ở phía trước.

Vừa khi ra đến cửa sông, quang cảnh bao la càng rộng mở hơn trước mắt. Họ đang có mặt tại phần đỉnh linh động của hình tam giác mà một phía của nó đang dần mở ra. Xtriga nhìn chăm chăm ra biển. Bất chợt hấn cầm ống nhòm, nhìn về phía con tàu thủy nhỏ có tải trọng khoảng bốn, năm trăm tấn đang đi vòng mũi phía Bắc và sau một hồi quan sát ngẩn hấn ra lệnh kéo cờ tàu lên cột buồm. Chiếc tàu thủy cũng kéo cờ đáp lại, rồi quành sang hướng phải, bắt đầu tiến sát đến vùng cửa sông.

Vào lúc ấy, Xecgay Latco bẻ quặt tay lái sang trái, con tàu bật nhanh sang phải, rẽ dòng chệch chệch theo hướng Đông-Nam, dường như là để

cập sang bờ phải.

Xtriga hết sức sửng sốt nhìn người hoa tiêu, nhưng hẳn đã yên tâm khi thấy sự bất động của anh. Chắc rằng bãi cát ở đáy bắt con tàu phải đi theo hướng ngoặt như thế?

Xtriga đã không lầm. Đúng là bãi cát ngầm ở dưới sông, nhưng Xecgay Latco không hướng tàu ra biển mà lái nó lao thẳng đến bãi cát ấy bằng cánh tay cứng rắn.

Bất thành linh có một tiếng rắc kinh khủng vang lên. Chiếc sà lan bắt đầu lắc lư mạnh. Bị sốc dữ dội nên cột buồm bị gãy ngang chân và cánh buồm trượt xuống, chụp lên những người đang có mặt trước tàu. Chiếc sà lan vướng vào bãi cát ngầm, đứng ì ra.

Xtriga nhìn san Xecgay Latco. Người hoa tiêu hình như không bị xúc động trước biến cố. Anh bỏ tay lái, đứng đút tay vô túi áo ngoài và lờm lờm nhìn địch thủ, chờ đợi diễn biến tiếp theo.

- Đố súc sinh! – Xtriga rống lên, vừa huơ súng vừa lao đến mũi tàu.

Hắn bắt đầu bắn khi khoảng cách giữa hai người chỉ còn khoảng ba bước.

Xecgay Latco cúi gập người. Viên đạn bay qua đầu anh. Anh liền vươn ngay người dậy và phóng đến kẻ thù, cắm phập con dao vào tim hắn. Xtriga ngã ngửa ra thành một đồng thịt bất động.

Sự việc xảy ra nhanh đến mức năm tên trong toán cướp đang vất vả trong những nếp gấp của tấm vải buồm không có thời gian để can thiệp. Nhưng khi nhìn thấy thủ lĩnh ngã xuống, chúng đã thét lên.

Xecgay Latco lao qua cánh buồm để tiến đến bọn chúng. Bọn cướp đang đứng lóng ngóng ở phần cánh buồm hạ.

- Lui lại! – Latco thét lên, hai tay anh cầm hai khẩu súng lục, trong đó có một khẩu của Xtriga.

Chúng dừng lại. Chúng không có vũ khí, muốn có vũ khí, chúng phải băng qua làn đạn để lao vào buồng tàu.

- Một lời thôi nhé, các cậu – Xecgay Latco lên tiếng và vẫn ra dáng đe dọa – Tôi có 11 viên đạn. Số này quá dư để đốn ngã từng người một. Tôi cảnh cáo các cậu là tôi sẽ bắn nếu các cậu không chịu lui ngay về mũi tàu.

Toán cướp do dự bàn bạc với nhau, Xecgay Latco hiểu rằng nếu bọn chúng xông cả vào một lượt, tất nhiên anh sẽ hạ được vài tên, nhưng những tên còn lại sẽ giết anh.

- Chú ý! Tôi sẽ đếm đến ba! – anh tuyên bố và không để chúng có thời gian bình tĩnh trở lại – Một!

Toán cướp vẫn đứng yên.

- Hai! – người hoa tiêu hô ta.

Có một sự chuyển động nào đó trong nhóm cướp. Có ba tên sẵn sàng tấn công, còn hai tên thì định lùi lại.

- Ba! – Latco hô to và lấy cò.

Một tên trúng đạn ngay vai, té xuống. Những tên khác bỏ chạy.

Xecgay latco vẫn giữ đúng tư thế quan sát của mình và anh liếc nhanh sang phía chiếc tàu thủy đã đáp lại dấu hiệu của Xtriga. Nó cách nơi tàu anh đang có mặt gần một dặm. Khi chiếc tàu thủy ấy cập sát được vào tàu của Xtriga, khi toán cướp tụ tập lại thì anh sẽ gay go và tình thế thật là nguy ngập.

Chiếc tàu thủy càng lúc càng tiến gần hơn. Chiếc tàu còn cách khoảng ba cabentop (185, 2m) thì nó lạng lẽ ngoặt sang phải, vẽ thành một vòng cua lớn và quay ra biển. Cái mách khéo ấy có ý nghĩa gì cơ chứ?

Anh chờ đợi mà trống ngực đập dồn. Vài phút trôi qua và một chiếc tàu khác ló ra từ phía sau mũi phía Nam. Ống khói tàu phun lên từng đám khói đen. Con tàu này nhắm hướng tàu của Xtriga và lao thật nhanh đến nỗi Xecgay Latco đã nhìn thấy một người trên mũi cano. Đó là bạn của anh, ngài Yêge, ông ta cũng là thám tử Caclo Dragoso.

Xecgay Latco đã được cứu thoát.

Một chập sau, cảnh sát ủa lên tàu của Xtriga; bọn cướp quy hàng và không có sự phản kháng nào.

Lúc ấy Xecgay Latco phóng ngay vào khoang tàu. Anh xem xét từng căn buồng một. Một căn buồng bị đóng chặt cửa. Anh dùng vai húc thật mạnh và đứng sững tại ngưỡng cửa vì vui mừng.

Natcha lại được giành lại, nàng đưa hai tay về phía anh.

NGƯỜI HOA TIÊU TRÊN SÔNG DANUBE

Jules Verne
www.dtv-ebook.com

Chương 19

Vụ án xử băng cướp vùng sông Danube đã diễn ra lặng lẽ trong cơn giông chiến tranh Nga-Thổ. Những tên phi, kể cả Titas, đã bị tóm gọn ở Rusuco và bị xử treo cổ.

V

Vụ xét xử đã tỏ rõ cho những nhân vật chính những điều mà họ còn chưa hiểu được. Xecgay Latco đã biết được anh đã bị ngộ nhận và bị giam trên tàu của bọn cướp thế cho Caclo Dragoso như thế nào và anh cũng biết được chuyện Xtriga đọc báo biết tin ủy ban điều tra được cử đến Xanen, cho nên hẳn đã mò đến căn nhà của người câu cá Ilya Brusco để trả lời các câu hỏi của cảnh sát ở Goron.

Latco cũng biết rằng Natcha sau khi bị bọn cướp vùng sông Danube bắt giữ, nàng đã chống lại những đòi hỏi của Xtriga, đồng thời tên phi này vì tin rằng mình đã giết được kẻ địch rồi, cho nên hẳn cố thuyết phục Natcha tin nàng đã là góa phụ. Vào một đêm, để những lời lẽ của mình có thuyết phục hơn, Xtriga đã cho Natcha nhìn thấy bức ảnh của chính nàng mà hẳn đã cướp được từ trận giao chiến đẫm máu cối chủ nhân của nó. Tiếng hét đã bật ra mà kẻ đào tẩu đã nghe được giữa cái yên tĩnh của trời đêm, chính là của Natcha khi nhận ra tấm ảnh của mình.

Nhưng đó là câu chuyện xưa, Xecgay Latco đã không còn nhớ đến những ngày nặng nề u tối ấy kể từ khi anh tìm được natcha yêu thương của mình và có được hạnh phúc.

Thoạt đầu, đôi uyên ương không thể quay ngay về nước Bungari sau những biến cố đã kể, mà họ phải lưu lại thành phố Lurjevo của Rumani. Họ sống ở đó và đến tháng năm năm sau, Nga hoàng tuyên chiến với Thổ Nhĩ Kỳ. Xecgay Latco là một người trong số những người đầu tiên gia nhập đội quân Nga và anh đã hết lòng phục vụ cho mục đích cao cả trong cuộc chiến.

Chiến tranh kết thúc. Cuối cùng, đất nước Bungari đã được tự do, Xecgay Latco và Natcha trở lại thành phố Rusuco, trở lại ngôi nhà ruột rà của mình, và Latco lại trở lại làm người hoa tiêu. Bây giờ họ vẫn sống ở đó, hạnh phúc và được kính trọng.

Caclo Dragoso trở thành bạn của họ. Lâu lâu ông ta xuôi dòng Danube, ít nhất là cũng một năm một dịp để ghé thăm Rusuco. Bây giờ đã có những con đường sắt và mạng lưới đường sắt ngày càng được mở rộng, cho phép nhà thám tử rút ngắn thời gian trong các chuyến đi của mình.

Natcha ban cho người hoa tiêu ba đứa con trai và bây giờ chúng đã trưởng thành. Đứa út sau một thời gian học tập nghiêm túc dưới trướng của Caclo Dragoso đã xứng đáng bước lên những nấc thang cao nhất của ngành tư pháp Bungari.

Đứa kế là người thừa kế xứng đáng của người đoạt giải “Hội vùng sông Danube”. Anh ta đi theo nghề câu cá. Khi ném cần câu, anh ta đã hoàn thiện phương pháp chống chọi với cá. Tài đánh bắt cá tầm của anh đã được nhiều người nghe danh và anh có triển vọng trở thành một người nổi tiếng.

Người con trai cả đã thay thế cha mình khi ông ta nghỉ ngơi. Bây giờ anh ta đang lái những chiếc sà lan và những chiếc tàu thủy từ Viên ra biển, đi qua những chặng đường gập ghềnh và những bãi cát độc địa của con sông vĩ đại. Anh ta tiếp tục vai trò của những người hoa tiêu trên sông Danube.

Mặc dù mỗi người mỗi nẻo, con tim của ba người con trai vẫn đập cùng một nhịp. Đi trên những nẻo đường khác nhau, nhưng họ vẫn gặp nhau tại một ngã ba. Ngã ba ấy là – sự tôn kính như nhau đối với cha, sự trù mến đối với mẹ, tình yêu đối với tổ quốc Bungari.

HẾT